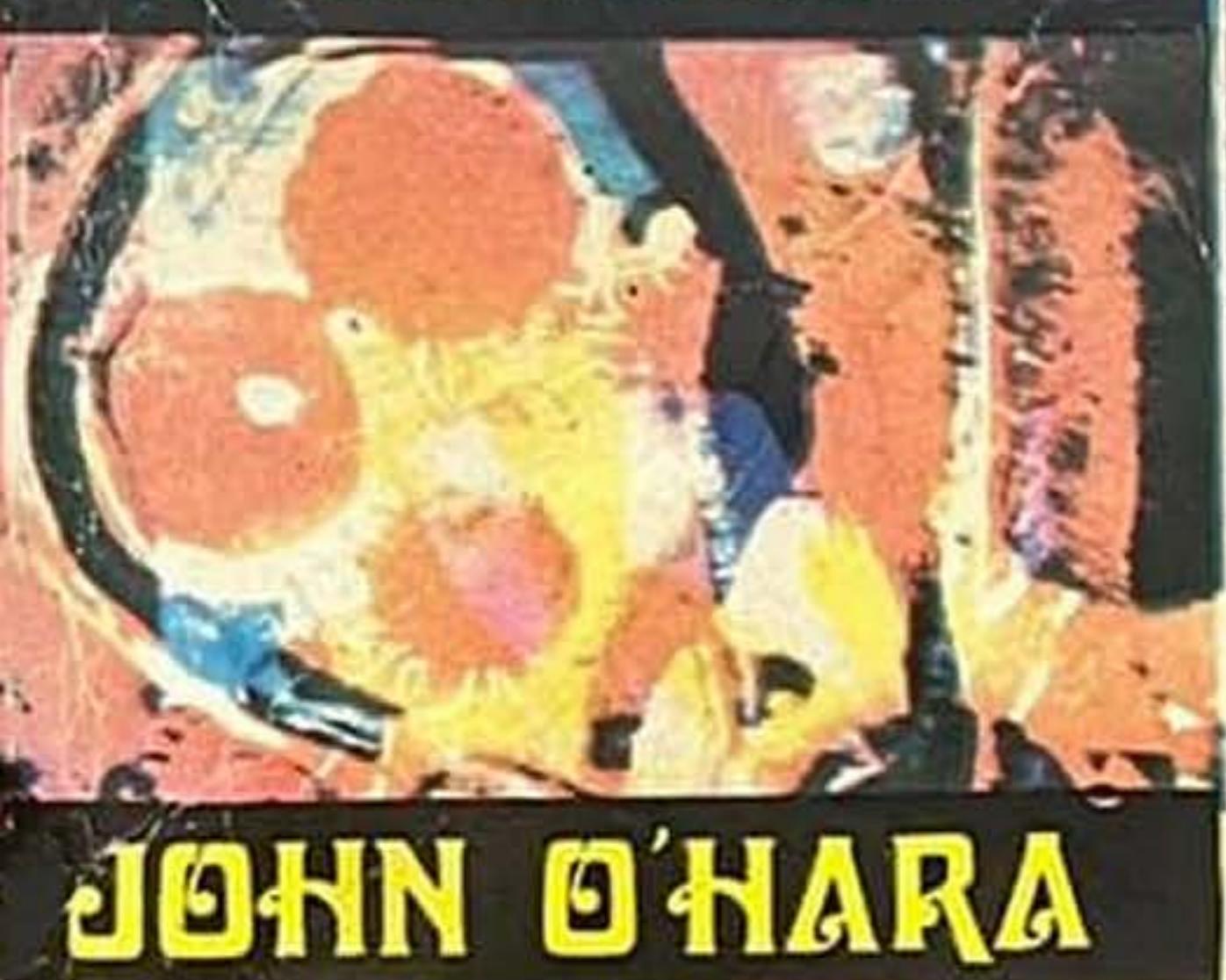
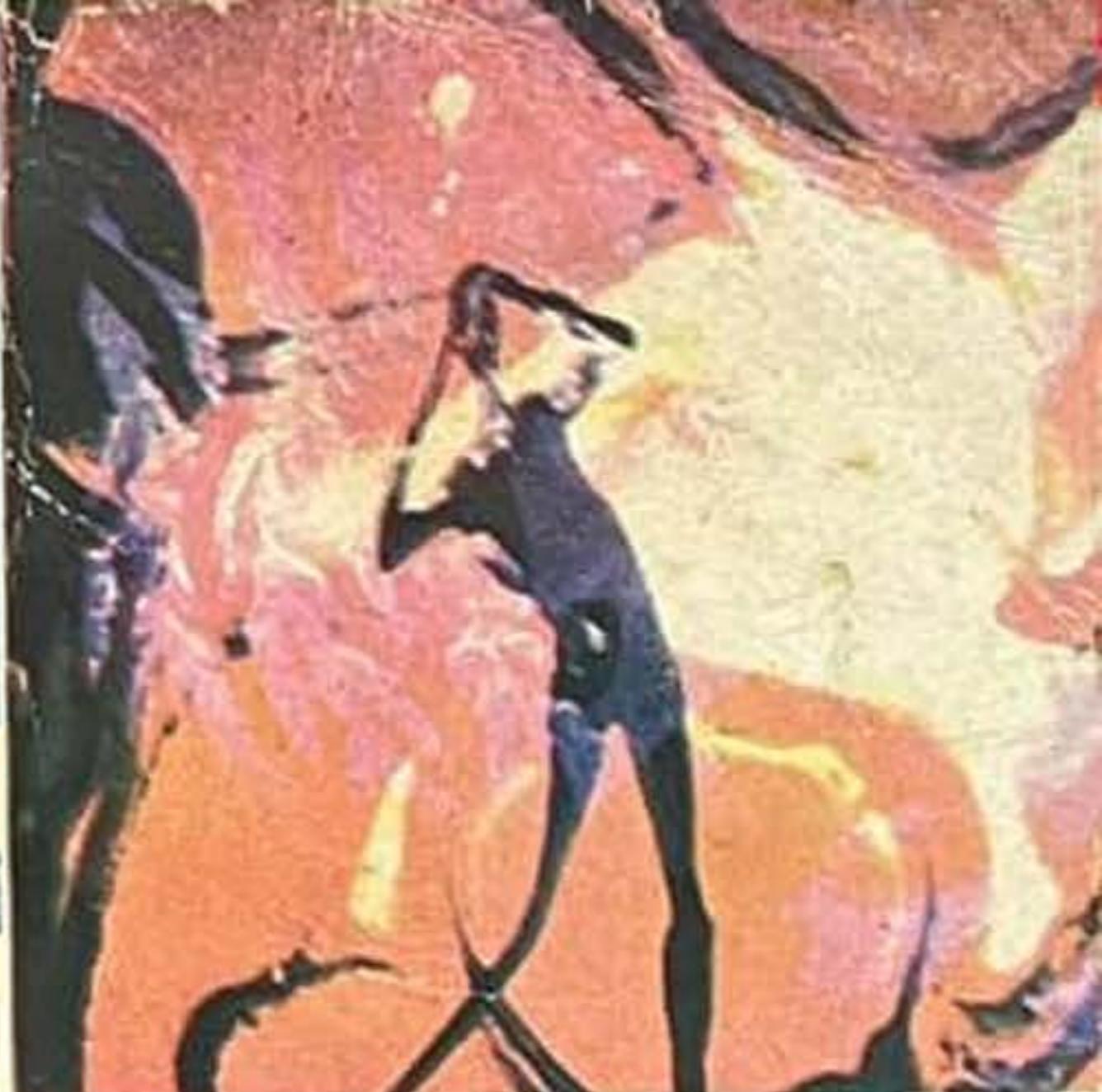


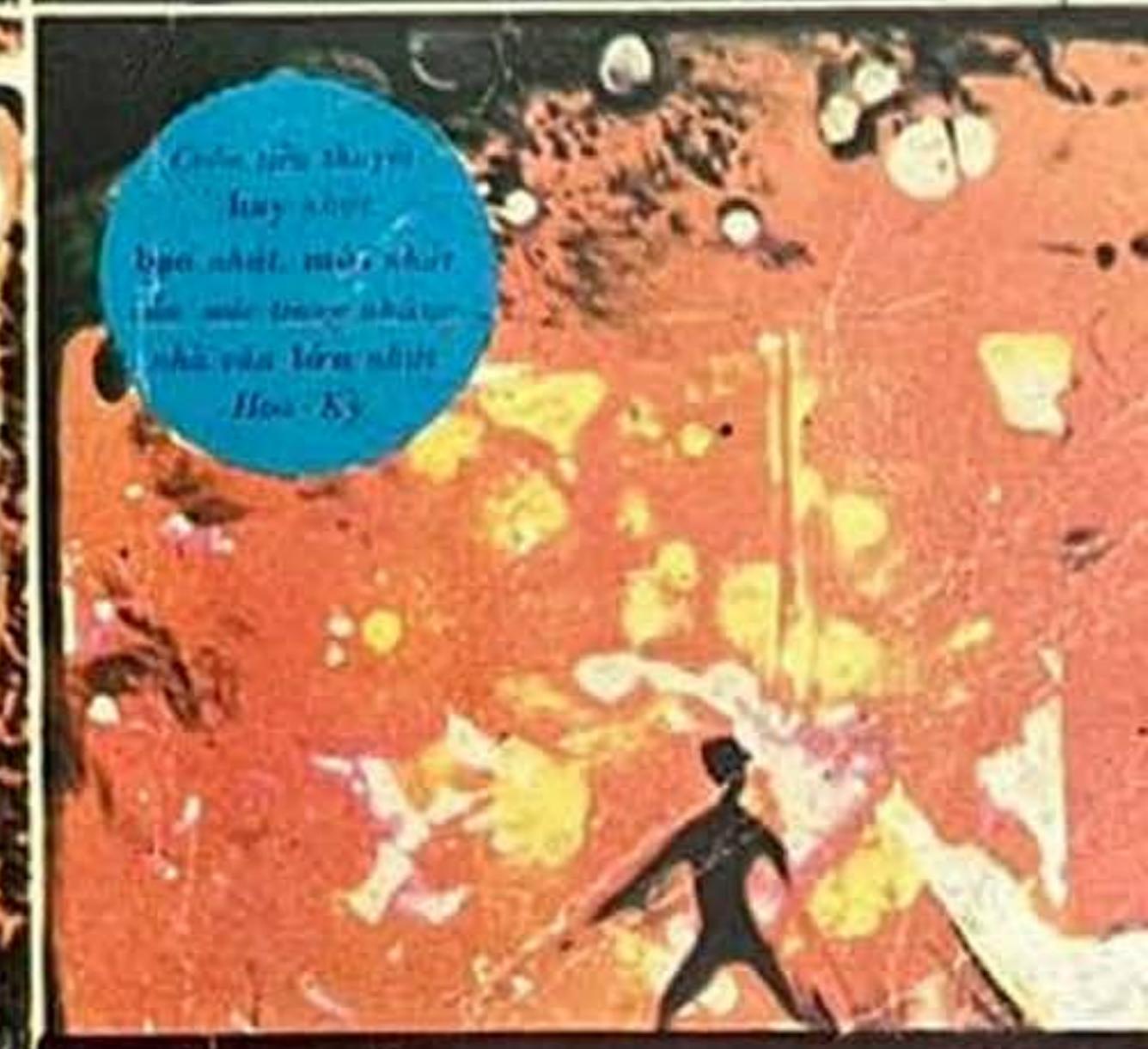
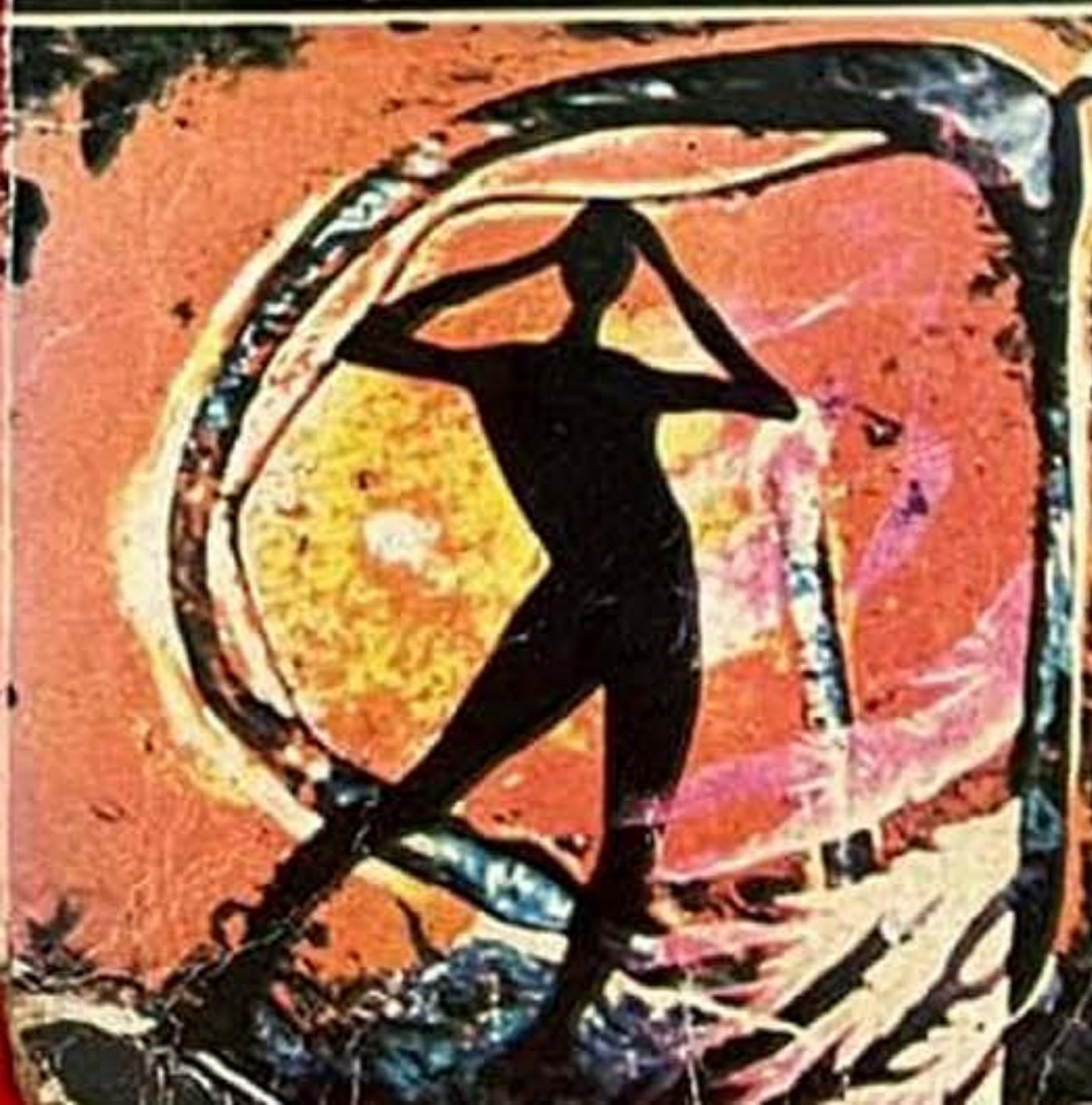
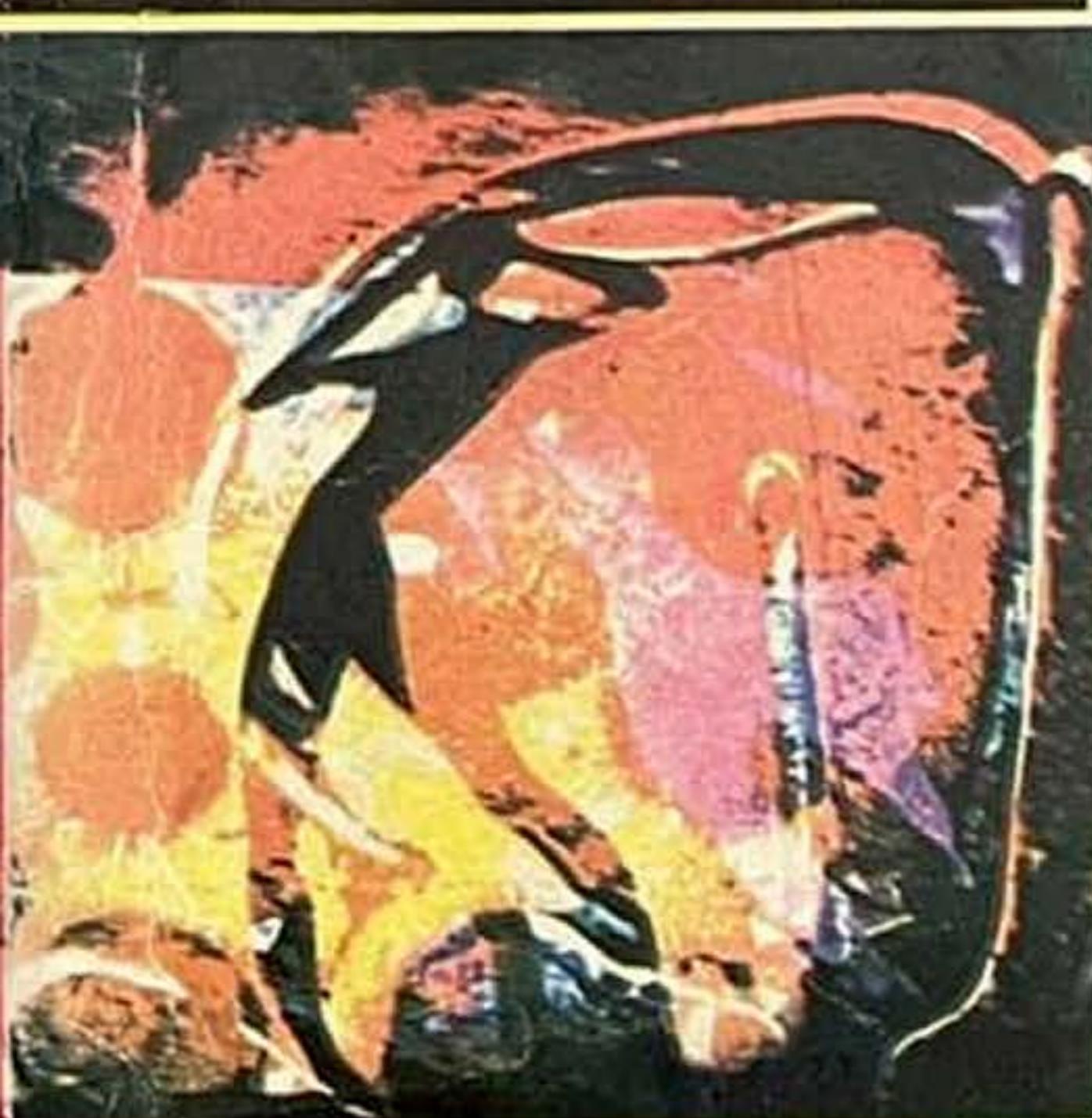
Tủ Sách Văn Học Thế Giới
LÊ THANH HOÀNG DÂN



JOHN O'HARA



MẶT TRÁI
THÂN TƯỢNG



Bản dịch Phan Thị Thanh

MẶT TRÁI THẦN TƯỢNG, nguyên tác *THE BIG LAUGH* của *JOHN O'HARA*, bản dịch *PHAN THỊ THANH*, Bìa *NGUYỄN ĐỒNG*, ấn phẩm thử ^{đã} của nhà xuất bản *TRẺ*, trong Tủ sách Văn học thế giới do Lê Thanh Hoàng Dân chủ trương, ấn hành lần thử nhứt 1.000 bản tại nhà in riêng của nhà xuất bản, không có bìa đặc biệt.

JOHN O'HARA

MẶT TRÁI
THẦN TƯỢNG

Bản dịch
PHAN THỊ THANH

TRẺ xuất bản
68 và 84/8 Nguyễn Biểu Saigon 5
1974

LỜI NGƯỜI DỊCH

Nhìn lại quá trình lịch sử văn học Hoa Kỳ, chúng ta thấy thế kỷ XX được đánh dấu bởi tính chất hiện thực, với sự góp mặt của những nhà văn trẻ đầy hứa hẹn, đang vươn lên cùng những văn sĩ kỳ cựu của thời kỳ lang莽 đã qua.

O'Hara là người tiên phong cho trào lưu tư tưởng mới. Ông cho rằng ngoài mục đích giúp độc giả giải trí, tiểu thuyết còn là một cái gì dùng để thẩm định giá trị một thời đại. Ông có một đường hướng nhất định, và riêng biệt trong việc xuất bản hơn 23 văn phẩm; hầu hết những văn phẩm này được sắp xếp sao cho hợp với cuộc sống thực tế và nêu lên những chân lý đạo đức nhằm cải thiện từ con người đến xã hội. Do đó, những nhân vật trong tiểu thuyết của O'Hara phần nào được dựa vào những kinh nghiệm bản thân của ông và luôn luôn là những mẫu người phóng khoáng, phản ảnh nếp sống mới mẻ thời nay. Ông còn có một lối hành văn bình dị, trẻ trung, hoàn toàn không mang nặng màu sắc tiểu thuyết; và những khung cảnh được O'Hara chọn thật hấp dẫn và éo le, hợp với tâm lý quen chúng.

Đọc tác phẩm của O'Hara, chúng ta gặp phải những vấn đề đạo đức thật tế nhị, cũng như những lừa lọc

thường xảy ra ở mặt trái của xã hội loài người. O'Hara đã có một cái nhìn bao quát về xã hội, con người và những vật chất phù du. Đọc tác phẩm của O'Hara chúng ta biết được những tranh chấp ngầm ngầm giữa những giai cấp khác nhau trong xã hội, hay giữa thế hệ này với thế hệ khác. Và một điều hiển nhiên là tiểu thuyết của ông phản ánh tất cả những sinh hoạt và ý tưởng của những con người sống thời tiền bán thế kỷ XX. Đó cũng là yếu tố giúp cho danh tiếng của O'Hara đã đứng vững từ thập niên 1940 cho đến ngày hôm nay. Có nhiều người cho John O'Hara là một Scott Fitzgerald thứ nhì vì cả hai đều có những lối xây dựng nhân vật giống nhau; đó đều là những loại người suốt đời quí luyến vào một địa vị trong xã hội. Nhưng thực ra, O'Hara nói đến bọn giàu có với một giọng điệu chỉ trích, còn đối với Scott Fitzgerald giàu có là một điều vinh hạnh.

John O'Hara đã bắt đồng ý kiến với văn sĩ Fitzgerald ở điểm này, và ông biết rằng không thể chứng minh được trừ khi nào phô bày lên được một giai cấp hay một cá nhân hầu làm nhân chứng, và nhân chứng trung thành nhất của ông chính là những tác phẩm đã được xuất bản trong suốt cuộc đời của ông vậy.

John O'Hara đã khoác cho nhân vật của ông những « cái tôi » của một R. Kipling, người đã lớn tiếng công nhận sự hiện hữu của kẻ khác. Hơn nữa, cũng giống như John Updike, O'Hara tuyệt đối nghiêm khắc với những nhân vật của ông ; ngay cả những tác phẩm được xuất bản ra, từ hình thức đến nội dung, không có cái gì là không thực tế, không một điểm nào thiếu tự nhiên. Vì thế, chỉ 3 tác phẩm đầu tiên — *Appointment in Samarra*, *Butterfield 8*, và *Hope of Heaven* — cũng đủ để thế giới biết đến O'Hara, hay đúng hơn biết đến tài nghệ của ông.

Chúng tôi chọn dịch tác phẩm « Mặt Trái Thần Tượng » với mục đích giới thiệu sở trường của ông về thế giới nghệ thuật Hollywood. Tác phẩm này chứng tỏ

ông có một cái nhìn sâu sắc vào bên trong cuộc sống, con người, cũng như nghệ thuật ở đây.

Nhìn chung, tác phẩm « Mặt trái thần tượng » của J. O'HARA là một thành công. Đó là câu chuyện tình tay ba giữa Charley, Mildred và Hubert. O'Hara đã sắp xếp rất khéo léo, nhất là hình ảnh của một Charley giàu sang, cả thế giới biết danh, nhưng buồn nản thay, chính kúc thế giới dang tay đón tiếp ông, lại cũng là lúc ông vĩnh viễn ra đi. Con người và cuộc đời của Hubert với những thay đổi, thăng trầm, cũng đã làm say mê độc giả không ít.

Người ta có thể thắc mắc về những nhân vật trong truyện : họ có thật ở ngoài đời không ? Quả là có, họ là hình ảnh trung thực của những người làm nghệ thuật chuyên nghiệp. O'Hara muốn một Hubert Ward để vạch trần những xấu xa của con người, để gởi gắm tâm sự của ông hồi còn niên thiếu. Ông dùng một Martin Ruskin làm tiêu biêu cho sự xảo quyết của con người. Và nhân vật Charley được dựng lên để bộc lộ những lo âu, trắc-ân, pháp phöng dưới lớp vỏ giàu sang, phú quý bên ngoài. Trong « Mặt trái thần tượng », O'Hara đã vạch trần những tranh giành quyền lực, địa vị, những áp lực kinh tế, cùng sự phân chia giai cấp và lối sống, đã khiến Hollywood tách rời và khác hẳn với những nơi khác. Ông cũng đã phân tách và tỏ ra thông cảm với nỗi cô đơn, nhất là sự trống vắng về tình cảm mà những nghệ sĩ phải gánh chịu;

Xuyên qua « Mặt trái thần tượng », O'Hara muốn nói đến sự thay đổi, một thay đổi của nhân cách con người. Thật là độc đáo khi ông tạo ra được những hoàn cảnh trong đó con người phải khuất phục hoàn toàn trước ngoại cảnh, và chính khi câu chuyện kết thúc là lúc những thắc mắc nơi độc giả nảy sinh... Tất cả chỉ là những thay đổi thái độ của nhân vật, mà sự thay đổi chính yếu là Hubert Ward — từ một người lừa đảo, đầy đáy

những tánh xấu đã trở thành một thanh niên lành mạnh — để được kính trọng và rồi chỉ trong phút chốc, lại trở thành một kẻ lang bạt kỳ hồ. Chúng ta không thể nào tin Hubert sẽ thành một con người lương thiện vĩnh viễn, vì con người của chàng sinh ra là chỉ để phạm tội. Ngay thời niên thiếu đã bị bạn bè xa lánh, và đã bị đuổi khỏi trường học — một lần vì bệnh đồng tính ái, một lần vì tàng túu với vợ của một nhà sĩ — Hubert đã giết một mạng người khi lấy cắp chiếc xe của bác mình, đã phá hoại đời bao nhiêu cô gái trinh trắng và... thêm vào đó là tánh ăn cắp và tống tiền. Tất cả những hành vi tội lỗi đó không bao giờ được chàng nghĩ lại để ăn năn hối hận — một con người như vậy mà lại được mọi người kính trọng — Vì sao... ?

Sau nữa với MẶT TRÁI THẦN TƯỢNG, O'Hara đã vạch trần được tâm lý bên trong và những đau khổ của những người giàu có và nổi tiếng. Họ đều chịu những đần vặt, hối hận, áy náy trong lòng và phải can đảm lắm khi nhìn lại họ trong những lúc cô đơn...

Được xuất bản năm 1962, MẶT TRÁI THẦN TƯỢNG bao gồm tất cả những khía cạnh của cuộc đời và con người, đã được trình bày, phân tách dưới ngòi bút sống thực của JOHN O'HARA, một tiểu thuyết gia hiện đại đang được cả thế giới biết đến. Hình ảnh những con người trong MẶT TRÁI THẦN TƯỢNG là hình ảnh tiêu biểu cho hàng trăm hàng ngàn những con người đang sống ngoài đời, cũng có những ước muốn và những phản ứng thật tầm thường...

TIỀU SỬ TÁC GIÀ

SAU khi tốt nghiệp Y khoa Bác sĩ, Patrick O'Hara được bổ nhiệm về làm cố vấn cho một nhà thương công ở Quật Pottsville thuộc Tiểu bang Pennsylvania, Hoa Kỳ. Ông kết hôn với Katherine Delaney O'Hara — và ngày mồng 1 tháng Giêng năm 1905 đứa con trai đầu lòng của hai người ra đời — cậu bé John Henry O'Hara.

Sinh trưởng trong một gia đình trung lưu, John O'Hara đã sống một thời kỳ thơ ấu êm đềm và chịu ảnh hưởng của người mẹ rất mực thông minh này. Vào năm 17 tuổi cậu bé J.H. O'Hara bị đuổi học khỏi hai trường Fordham và Keyston State vì phạm kỷ luật, nhưng cuối cùng cậu cũng đã học xong được bậc trung học tại trường Niagara. Đó là năm 1924.

Năm sau — 1925 — Bác sĩ Patrick O'Hara — thân phụ của J.H. O'Hara mãn phần. Tất cả bỗng chốc đã đổi thay, và chính trong thời gian này J.H. O'Hara đã có những kinh nghiệm quý báu nhất... Gia đình trở nên sa sút và những dự tính tương lai tan vỡ. J.H. O'Hara tuyệt vọng vô cùng khi thấy tình trạng gia đình không cho phép mình học tiếp bậc đại học. Chính những bất mãn và khóc cực trong khoảng thời gian này đã ảnh hưởng sâu đậm đến sự nghiệp văn chương và cuộc đời của ông. Năm 1960 — khi được báo chí phỏng vấn — ông đã tuyên bố : « Tôi đã khao khát có ngày được bước chân vô học ở đại học Yale nhưng bỗng chốc những điều đó đã trở thành mộng ước xa vời. Tuy nhiên đó là chuyện của 35 năm về trước mà bây giờ tôi không hồi tiếc gì cả ».

Trước cái chết của cha, sự túng bấn của gia đình và niềm đau đớn xót xa cho thân phận, J.H. O'Hara đã phải làm đủ mọi nghề từ quản lý trên tàu, thơ ký các hãng tư, phóng viên nhà báo và nhiều nghề khác... Sau đó được chủ bút Heywood Broun mướn, ông bắt đầu viết những bài phê bình và cộng tác thường xuyên với báo NEW YORK

LỜI NGƯỜI DỊCH

HERALD TRIBUNE và tờ NEW YORKER với những bài phỏng sự về cuộc sống của nghệ sĩ ở Hollywood.

Vào năm 1934, J.H O'Hara bắt đầu viết truyện phim cho 4 hàng phim lớn nhất lúc bấy giờ, và cũng vào năm đó ông đã góp mặt vào làng các tiểu thuyết gia. Sự thành công rực rỡ và bất ngờ của tác phẩm đầu tiên — APPOINTMENT IN SAMARRA — một cuốn tiểu thuyết nêu ra những khó khăn về phương diện tâm lý và xã hội của giới trung lưu ở Hoa Kỳ, đã đưa tiếng tăm của ông lên tột đỉnh và là động lực thúc đẩy ông hoàn tất tác phẩm thứ hai trong vòng một năm sau. Vào năm 1935, BUTTERFIELD 8 được xuất bản. Cả hai cuốn đều nói đến sự suy đổi của đạo đức và tâm lý ở các đô thị, nhưng cuốn thứ hai đặc biệt được các độc giả chú ý nhiều hơn nhờ sự mô tả trung thực thành phố Nữu Uớc suốt trong thập thiên 1930 — khoảng thời gian những quán rượu đã hết thời. Đồng thời câu chuyện cũng diễn tả lại cuộc đời của một cô gái yêu cuồng sống vội, và chủ ý của cuốn Butterfield 8 chỉ nhằm tìm hiểu xem sự tự do về tình dục sẽ ảnh hưởng thế nào đến cá nhân và xã hội. Năm 1938, J.H O'Hara đưa ra một chuyện tình ly kỳ giữa một văn sĩ ở Hollywood và một cô gái trong tác phẩm HOPE OF HEAVEN của ông.

Trong những tác phẩm được xuất bản sau này, lối hành văn của O'Hara càng trở nên sâu sắc hơn và lý luận chặt chẽ hơn. Tương tự những đề tài ông chọn trở nên phức tạp hơn... A RAGE TO LIVE (1949) nói lên mức sống ở Pennsylvania vào những năm trước đệ nhất thế chiến. FEW NORTH FREDERICK được xuất bản năm 1955 đã được các nhà phê bình và độc giả hoan nghênh nhiệt liệt.

O'Hara còn xuất bản nhiều tuyển tập gồm những truyện ngắn như : THE DOCTOR'S SON (1935) ; SERMONS AND SODA WATER (1960) ; tác phẩm PAL JOEY (1910) viết dưới hình thức những bức thơ đã được R. RODGERS và LORENZ HART soạn thành kịch.

Saigon ngày 11 tháng 8 năm 1974
PHAN THỊ THANH

NGUỜI đời có thể biết lúc nào là lúc chúng ta đang cố gắng để biến đổi ta thành một con người khác. Sự biết trước này sẽ giúp ngăn chặn một số người chân chánh đang đi dần vào chỗ xấu xa ; nhưng đồng thời lại không thể lôi kéo những kẻ bất chánh trở lại lương thiện.

Phải chờ đến lúc bốn mươi tuổi, mới biết được ta thuộc loại người nào, và sở dĩ ta biết được là nhờ ở nhận xét của những người chung quanh — của những người trong gia đình, bạn bè, kẻ thù và ngay cả những người chưa tiễn quen biết. Đồng ý là họ có thể lầm lẫn khi nhận xét về ta, nhưng đó là ý kiến riêng của họ và là nhận xét cuối cùng khó thay đổi, vì họ không đủ kiên nhẫn để phán xét dựa trên những sự thật. Nhưng nếu ta là họ để nhận xét một cá nhân khác, ta cũng sẽ có những nhận xét hoàn toàn tuyệt đối và thiêu kién nhẫn giống như họ vậy. Vì thế, thật là một điều vô lý khi ta hy vọng nơi người khác có những nhận xét nhãm nãng cao giá trị con người ta lên. Nhưng dù dư luận cố tình dìm nén đi nữa, ta cũng không nên để ý tới nhiều, mà chỉ việc tiếp tục trả lời, tiếp tục tỏ thái độ với những ai nghĩ tốt về ta.

Khi người đời đã nhất định phê phán người nào, thường ít khi họ chịu suy xét, cân nhắc cho hợp với sự thật. Nên thật là phí thời giờ và phiền phức để đi thuyết phục họ làm việc đó.

Sau đây là câu chuyện của một thanh niên đã cố gắng biến đổi con người hiện tại của mình thành một con người khác, dù rằng chàng phải mất rất nhiều thời giờ và gặp nhiều trở ngại để thực hiện chuyện này. Đương nhiên chàng là một tên đều cảng vì ngay thoát đầu người đời đã hổ đồ coi chàng như vậy. Trong khoảng thời gian tiếp sau đó, chàng cố gắng làm bất cứ chuyện gì có thể làm được để tỏ thái độ, nhưng như vậy chỉ làm người khác hiểu lầm và dù đã đoán trước được hậu quả, chàng vẫn bị rối trí.

Đồng thời, câu chuyện này sẽ trấn an những ai quan niệm rằng :đã là một con người, người nào cũng có ít nhất một điểm tốt, vì vậy chàng thanh niên cũng đã có những hành vi tốt đẹp vào những khoảng thời gian sau này. Tuy vậy, câu chuyện sau đây lại không nhằm dành cho những người quá tin vào sự lương thiện.

Những ai tin rằng con người dù xâu xa thế nào đi nữa, thì ít nhất cũng còn mang tính chất của một con người, sẽ đồng ý với lối cư xử của chàng ta, và sẽ đồng ý rằng trong một con người điều tốt sẽ đi đôi với cái xấu, Còn những ai kỳ vọng vào một điều thiện tuyệt đối là những người cuồng tín, những người chung quanh và ngay chính họ sẽ làm họ thất vọng. Họ là những kẻ mơ mộng, chỉ sống với ảo tưởng mà không biết đến thực tế.

Nhân vật chính trong câu chuyện này là Richard Hubert Ward. Rất ít ai biết đến cái họ Richard của chàng vì trên sân khấu, chàng bỏ bớt chữ Richard để còn lại cái tên Hubert Ward, có vẻ thánh thót, lăng mạng hơn. Hubert, Ward quyết định bước vào lãnh vực kịch nghệ vì hầu như chàng không tìm được một việc gì khác hơn để làm. Tiền bạc không có, học hành cũng không ra gì, lại không có tài chuyên môn ! Cả họ hàng đều chán nản đến nỗi Hubert chỉ còn mỗi một cách là năn nỉ ông bác tìm giúp một việc làm trong hàng thầu tại Nam Mỹ. Công việc này có vẻ hấp dẫn đối với một thanh niên hai mươi tuổi như Hubert vì ở đó tiền lương trả

cao, hơn nữa miền Nam Mỹ đầy gái đẹp và huyền bí này lại là một trong những vùng quyến rũ nhất trên thế giới.

Nhưng thật là may mắn cho Hubert khi chàng có dịp nói chuyện với một kỹ sư vừa từ Nam Mỹ về. Chàng được biết hằng thầu đang gặp khó khăn trong việc mướn nhân viên, vì bệnh sốt rét rùng đang xuất hiện và nhân viên gặp nhiều tai nạn nguy hiểm do beo, cọp, rắn rết và nhất là mọi da đỏ dùng tên độc. Hubert cũng biết thêm là không có người Bắc Mỹ nào chịu ký thêm giao kèo sau hai năm làm việc tại hang thầu đó. Có một điều làm Hubert phải suy nghĩ không ít : tại sao ông bác lại cứ giục chàng ký giao kèo với hang đó bốn năm. Từ đó trở đi, không bao giờ chàng đả động tới tên người bác ấy nữa.

Mười chín, hai mươi tuổi đầu, tiền bạc trong túi gần cạn, không bằng cấp, cũng không có khả năng chuyên môn. Đây là lần đầu tiên trong đời, Hubert băn khoăn lo ngại cho số phận của mình. Hubert nghĩ ngay đến việc tìm một chuyện gì làm trong trại hè của bọn nam sinh. Chàng bơi giỏi, chơi quần vợt lão luyện dù không hề đoạt được một giải thưởng quần vợt nào. Để lấy thêm kinh nghiệm, chàng có thể đọc thêm sách nói về săn bắn. Nghĩ đến sách vở, chàng liên tưởng ngay đến sức học của mình. Hubert biết rằng không ai chịu cho chàng làm hướng dẫn viên bọn trẻ ở trại hè, vì sức học kém cỏi của chàng. Đành quay qua « vốn liêng » của chàng vậy : gồm hai mươi sáu đô la tiền mặt, ba bộ quần áo, một áo khoác, hai đôi giày thường, một đôi giày da láng, một đồng hồ đeo tay, một đồng hồ bỏ túi bằng vàng, một chiếc lắc vàng, một hộp đựng thuốc lá bằng vàng mà chàng đã lấy cắp của một bà trong quán rượu. Hubert có thể cầm đũi cái đồng hồ và hộp đựng thuốc lá bằng vàng, nhưng sau đó còn nguy hơn nữa vì bữa trước chàng đã cầm hai cái áo khoác mà có lẽ không bao giờ chàng chuộc lại được. Vì không làm chủ một tài sản hay báu vật nào, và vì những lý do sẽ nói đến sau, nên chàng luôn luôn bận tâm đến chuyện thừa hưởng

tiền của.

Hubert cũng lưu tâm đến những phép lịch sự bên ngoài. Chàng là một thanh niên trắng trẻo, bảnh trai, cao dong dỏng. Nếu chàng chịu khó để ý chăm sóc cái vỏ bề ngoài, thì các bà các cô bắt luận già trẻ không thể không coi chàng như một thanh niên « hắp dẫn ». Rất nhiều cô (mà cô nào cũng cho mình là có lý) đã phê bình về đôi mắt xanh biếc của chàng. « Đúng là đôi mắt lừa lọc, thoát đầu có vẻ hiền từ như mắt của một nhà tu, nhưng nếu nhìn kỹ thì đó là mắt của một thầy tu lầm lỗi ». Các bà thường hay bàn đèn đôi mắt đều giả, lừa gạt, dữ tợn, đôi mắt giống như mắt hung thần.

Hubert biết rằng đáng dấp bên ngoài, tư cách, y phục cũng như phép ăn nói, là những lợi khí. Chàng là một tay khiêu vũ có tiếng, chơi đàn dương cầm giỏi, và có đủ bản lãnh để chơi bài với những người lão luyện. Chàng còn có tài nhớ tên tuổi của từng bạn bè.

Mỗi khi vô tiệm ăn, chủ quán tỏ ra kính trọng chàng như hè chàng sắp giàu to. Nhưng Hubert không phải là loại người dễ gạt như vậy, chàng tính toán từng ly từng tí vồn liêng của chàng. Lần đầu tiên trong đời, chàng sợ hãi khi nhìn lại mình. Với hoàn cảnh hiện tại, chàng không tự oán than gì cả. Nhưng đứng trước một tình thế cực kỳ khó khăn như hiện giờ, chàng không thể nào không lo lắng. Hubert nhận thấy sự lo lắng làm cho tâm trí chàng làm việc không ngừng, và nếu chàng có chợt nhớ đến những gì xảy ra hồi còn đi học, đó là vì chàng có một khôi óc thêng suôt.

Hiện thời, Hubert đang sống trong một căn phòng ở đường EAST TENTH, nhưng chàng sẽ phải rời khỏi căn phòng này trong vòng hai tuần lễ nữa khi Phil Sturtevant, một ký giả nổi danh của tờ báo « TIME », đi nghỉ mát về. Phil đã cho chàng mượn căn phòng đó vì hai người biết nhau từ nhỏ khi còn đi học. Phil đã rất ngạc nhiên khi nhận ra người bạn thời niên thiếu, vì

hầu như chàng đã quên hẳn Hubert, trái lại Hubert còn nhớ Phil với những kỷ niệm thân mật khi xưa. Họ đã gặp lại nhau tại một quán rượu và tối đó, Hubert theo Phil về phòng ; chàng đã ở nán lại đó vài ngày sau nữa. Hubert muốn cùng bạn chia nhau trả số tiền mướn nhà, nhưng Phil không nhận tấm chi phiếu vô giá trị của Hubert. Chàng quên bằng đi mất, tấm chi phiếu đó là một trong những món nợ, nhưng bây giờ chàng biết chắc Phil sẽ không chịu nghe lời chàng giải thích sự việc. Vì vậy, chàng phải dọn đi trước khi Phil trở về và nếu khôn héo hơn chàng nên rời khỏi Nữ Uớc.

Thật tình, đây là lần đầu tiên chàng dùng chi phiếu hông tiền bảo chứng, ghi số một trương mục giả mạo ở ngân hàng NEW JERSEY, nơi mà mẹ chàng đã gửi một nón tiền nhỏ. Nếu mẹ chàng mà biết được chuyện này, bà sẽ không bù tiền trả dùm chàng, mà sẽ còn nói với ngân hàng cứ việc truy tố chàng ra tòa. Hubert không chối à đã hành động nhất thời và ngu xuẩn, nhưng chàng phải hành động như vậy chỉ vì số tiền nhỏ nhói 37 đô la Hubert đã mua chịu ở quán hàng trăm đô la, trong dịp tết tiệc ở phòng của Phil. Chàng đã khôn ngoan tổ chức nột bữa tiệc, mời bạn bè ăn uống với hy vọng là sẽ có người cho chàng vay tiền, hay chỉ cho chàng cách kiếm tiền. Chàng luôn tin vào sự may mắn, thêm vào đó chàng còn tin vào tài trí của mình, có thể kiếm được một số tiền mặt để thay thế tấm chi phiếu giả đã trả cho Phil.

Chàng định mời năm thiêu nữ ngủ tại làng GREENWICH và năm anh bạn thuộc giới thương mại. Chàng mua rượu lâu và thức ăn nấu sẵn tại một nhà hàng quen với Phil. Hubert định sẽ trả tiền sau khi đã tiệc xong, nhưng nhà hàng lại cứ lầm tưởng rằng Phil sẽ trả món tiền đó. Chàng cũng không cài chánh. Vào một chiều nắng ấm, khoảng 6 giờ, khách khứa tập nập tới và khoảng 15 phút sau thì mọi người đều ăn uống vui say. Mấy ông khách được mời dự tiệc đều lớn hơn chàng một vài tuổi.

Hubert không quen thân với họ, nhưng chàng đã mời họ bằng điện thoại. «Tôi có mời vài cô bạn gái, toàn là nữ kịch sĩ và mấy cô ngồi mẫu cho họa sĩ, cho nên tôi rất tiếc không thể mời bà nhà đền dự được.» Lời mời rất rõ ràng, nhưng không thể không lôi cuốn sự tò mò của người khác. Các cô dễ dãi nhận lời mời. Vài cô trong bọn là bạn với nhau và các ông cũng vậy, cũng rủ nhau đi. Dù không cặp nào quen biết nhau trước, nhưng khoảng 9 giờ, có một đôi nam nữ dùu nhau vô buồng trong và tiếp đền là một cặp khác. Các ông đồng loạt cởi bỏ áo khoác ngoài và vét tông. Các bà, các cô cởi giày và có cô còn cởi cả giày nịt. Một ông bạn nói với Hubert : «Đây là một bữa tiệc thật mê ly.». Nhưng chàng lại không nghĩ như vậy vì chàng chưa từ bỏ ý định «vay tiền» lúc ban đầu. Bỗng nhiên Jack, ở buồng trong chạy vút ra ngoài, ngượng ngùng và tỏ vẻ ghê tởm, sau đó Jack bỏ về mà không thèm chào một người nào cả. Hubert đặt đầy hy vọng sẽ làm ăn với Jack, vì ba của hắn là phó giám đốc ngân hàng. Vài phút sau, cô bạn gái Audrey của chàng ra khỏi buồng và bình thản rót rượu uống. Audrey hỏi Hubert «Hắn ta là ai vậy ? Thiệt là đồ tồi, hắn muôn biết là em đã từng đi thử máu chưa. Anh có một người bạn không có tư cách.» Hubert trả lời «Không có tư cách, nhưng có tiền».

Buổi tiệc tàn khoảng mươi giờ hơn. Khách khứa lần lượt ra về vì mọi người đều nhận thấy Hubert và Audrey muôn nói chuyện riêng với nhau. Bây giờ chỉ còn lại hai người ở phòng khách. Audrey nói :

— Em rất vui khi được đi xa khỏi Nữu Uớc.

— Cô sắp đi xa ?

— Chắc hắn rồi. Bộ anh không xem báo sao ?. Tên em đăng đầy trên báo mà anh không thấy à ? Em có một công việc trong kỳ đại nhạc hội mùa hè tại Cape. Đại nhạc hội EAST SANDWICH PLAYERS.

— Họ trả lương hậu không ?

— Lương hậu không à ? Không có lương hậu gì hết,

nhưng bù vào đó em sẽ có phòng riêng và có dịp để trổ tài diễn xuất trong những vở kịch hay. Muôn có kinh nghiệm, tốt hơn hết là phải thực hành. Kỳ hè này em sẽ đóng những vai khác nhau trong bốn, năm vở kịch. Đã có vài đoàn kịch ở Broadway. Nhưng vẫn đề ở đây là bầu gánh sẽ xem hết đoàn kịch này đến gánh kia để chọn lọc những diễn viên mới.

— Cô sẽ ở đâu ?

— Anh muốn hỏi em sẽ ở đâu khi ra tới Cape à ? Họ chưa quyết định ở đâu. Có thể là một nhà nội trú ở Vịnh Buzzards hay Woods Hole. Anh đến đó thăm em nhé. Anh chưa bao giờ thấy em trên sân khấu. Em diện cũng khá lắm.

— Tôi không biết là cô đã từng diễn kịch.

— Kỳ hè rồi em có một vai trong vở «JUST FOR THE THREE OF US». Thật là khùng khiếp, lúc đó em ở Broadway, trình diễn tới 12 lần, chưa kể hai tuần lễ trình diễn dưới quê. Trời ơi ! em là một diễn viên có hạng. Nhưng anh cũng có thể diễn kịch.

— Tại sao cô lại nói vậy ?

— À, em cũng không hiểu tại sao, nhưng nếu em nói lý do này ra, anh sẽ không bằng lòng đâu.

— Không sao, cô cứ việc nói.

— Em không coi anh như những người khác. Lúc trước em lầm tưởng anh như bọn trọc phú, nhưng trước mặt họ em thấy anh khác hẳn. Con người anh không hợp với nghề văn sĩ hay họa sĩ. Anh phải làm nghề khác, có thể anh sẽ là một kịch sĩ.

— Chỉ nói bậy.

— Không đâu, em nghĩ anh là người có khiếu về kịch nghệ,

— Vậy à ? cô thấy như vậy thật sao ?

— Anh có những nét mà một diễn viên cần phải có.

— Cô nhận thấy những điều đó từ bao giờ ?

— Em thấy từ lâu rồi nhưng đặc biệt là tối nay. Nói chuyện với những tay đại thương già đó, anh không biết là

anh đang nói những gì. Họ đi «guốc» trong bụng anh và họ đang lợi dụng anh.

— Trước mặt họ, cô cũng hạ mình, như một con lừa ngoan ngoãn trước một gã lạ mặt.

— Em sẽ không bao giờ gặp lại mặt Jack nữa. Anh cứ tin đi.

— Bộ cô không thích Jack ? Cô nên gặp lại Jack một lần nữa. Cô đừng quên ba của hắn là một trong những người giàu nhất ở Wall Street.

— Anh muốn em bắt bồ với Jack à ?

— Không hắn. Nhưng tại sao cô lại không chịu ? Làm tình nhân của hắn thì khác hắn, không giống ai. Chẳng hạn, không giống tình nhân của tôi.

— Của anh ? Cô nào mà yêu anh là cô ấy điên.

— Cô cứ nói vậy chó tôi có hàng tá nàng yêu tôi. Mà không phải chỉ có con gái thôi đâu. Năm cuối cùng học ở trường, tôi bị đuổi học chỉ vì bà vợ của một ông nha sĩ trong trường. Bà ta khoảng 35, 36 tuổi gì đó. Hai vợ chồng đã ly dị nhau, mà một phần là tại tôi. Có hàng khôi bà yêu tôi...

— Vậy thì em chỉ cầu trời dùm anh.

— Cô thì cũng gần giống như mấy bà đó.

— Bậy ! Em có cảm tình với anh chó chưa hắn là yêu anh. Lúc nào em cũng mến anh, trừ khi anh làm mặt nghiêm. Hè này anh có ra thăm em không ?

— Có lẽ tôi sẽ ra, nhưng không chắc.

— Ra đó để chờ thời. Có lẽ anh sẽ tìm được một việc để làm như vẽ phông kịch, bán vé... Ở đây anh không làm gì cả. Em không biết gia đình anh giàu hay nghèo, nhưng em bảo đảm là anh sẽ vui thích nếu anh ra đó. Chỗ em làm, có hai cô nữa và anh sẽ ưng liền một cô. Cô còn lại, Julie, thì hơi khó tính nhưng có lẽ anh cũng thích cô ấy. Cha nàng là giáo sư ở Yale.

— Tôi chưa được biết nàng. Có hàng vạn cô gái ở Nữu Ước, nhất là vào dịp hè.

Câu chuyện bị đứt ngang. Cặp trai gái ở buồng trong đi ra. Tay trong tay, họ vừa đi vừa ôm nhau và hai người đều có vẻ mệt đùn.

Cô gái nói : «Anh say quá».

Người thanh niên làm nhảm : «Say gì mà say, say rượu, say lúy túy... Em đang mong được mặc áo cưới phải không ? Anh chắc là mặc áo cưới sẽ dễ chịu lắm.»

— Dễ chịu hay khó chịu thì có chị Audrey mới biết. Chị ấy đã mặc thử một lần rồi.

— Bây giờ đèn lượt em, rồi em sẽ biết, Audrey đáp.

Người thanh niên hỏi : «Mọi người về hết rồi sao ?

Cô gái đáp «Tưởng chừng như mới năm mươi phút giùi đó».

— Năm mươi phút ? Trời, ba tiếng đồng hồ,

— Anh có chợp mắt một chút, nhưng dù sao cũng đã trai giờ 20 rồi.

— Càng tốt. Chúng mình có thể đi chơi suốt đêm.

— Trước hết, anh dẫn em đi ăn nhé.

— Trời nóng quá, ăn không nổi. Nhưng anh sẽ đưa em đi uống sữa. Em chịu không ?

— Uống sữa thì uống nhưng em cũng không muốn ăn nữa. Nay, Hubert và Audrey ! Hai người có muốn nhập bọn với tụi này không ?

— Thôi, cảm ơn. Audrey nói.

Hai người đi ra ; khi cánh cửa khép lại, Audrey tắc lưỡi.

— Làm gì vậy ? Hubert hỏi nàng.

— Em ghét hạng người buôn tiền. Bọn họ làm dơ bẩn hết mọi thứ. Nhưng mà thôi. Hubert, anh sẽ ra Cape không ?

— Tôi sẽ trả lời sau: Cô cho tôi địa chỉ để dễ liên lạc.

— The East Sandwich Players. Anh chỉ cần nhớ bấy nhiêu thôi. Em không gạt anh đâu, anh sẽ vui vẻ. Em không thể bao đảm việc làm cho anh, nhưng nếu anh chịu

khó chờ đợi một thời gian chắc chắn họ sẽ giao việc cho anh làm.

Tâm chí phiêu không tiền bảo chứng cũng đủ là lý do để Hubert rời Nữu Uớc, nhưng chàng lại không cảm thấy sợ luật pháp bằng sợ những lôi kéo khó cưỡng lại được của nơi chốn phồn hoa này. Hubert không bao giờ nghĩ đến chuyện xin việc làm trong một đoàn kịch, nhưng Audrey đã khiên chàng nghi hoặc điều đó sẽ xảy ra. Sau những năm sống ở miền ngoại ô New Jersey, những năm còn đi học hay làm những nghề tạm bợ ở Nữu Uớc, chàng đã nghĩ đến việc phải chọn dứt khoát một nghề không cần đến ý kiến của gia đình bạn bè. Chưa ai đề nghị với chàng nghề diễn kịch. Chàng cũng chưa từng học môn kịch nghệ ở trường bao giờ. Nhưng những người ở trong nghề, như Audrey chẳng hạn, đã đề nghị với chàng quá đúng đắn nỗi chàng lập tức nhận thấy rằng đó là nghề nghiệp chàng đang muốn chọn làm. Muôn làm đền nỗi cứ tưởng ngoài nghề đó ra không còn nghề gì khác hơn. Chàng sẽ không còn sợ sệt khi phải đứng trước đám đông, khi phải học thuộc lời kịch. Và chàng cũng sẽ không sợ về cách đi đứng khi ở trên sân khấu. Chàng chưa hề đọc một vở kịch thời đại, cũng chưa từng tự chọn xem một vở kịch nào. Đồi với chàng, kịch trường là nơi tạo nên danh vọng của thế giới về đêm, nhờ vào những bảng quảng cáo màu mè sắc sỡ. Dù sao thì chàng cũng có cảm tưởng là đã tìm được một chỗ để tạo dựng tên tuổi, và chàng có lý.

Hubert ở nán lại phòng của Phil đến sát ngày Phil trở về. Không một lời báo trước cho Audrey, chàng lặng lẽ đáp chuyến xe lửa đến vịnh Buzzards. Chàng mướn một căn phòng và thuê xe ngựa đi xuống East Sandwich Players để ngắm nghía một kịch trường được xây dưới hình thức một quán rượu.

Hubert mặc bộ quần trắng tinh, nhưng không ai đặc biệt lưu ý đến chàng. Chàng bước vô quán và chọn một cái ghế ở cuối dãy, ngồi ăn mình trong góc tối. Phía

trước, trên một sân khấu nhỏ, một nhóm người, đàn ông có, đàn bà có, đang tập dợt một vở kịch. Một ông mặc quần áo xếp nếp và đeo chiếc cà vạt rộng bảnh đang nói với một bà... «Tóm lại, chung qui không phải là bắn nhau mà là cô muôn giết thằng chó đó. Nó bỏ rơi cô vì con em gái của cô. Vì vậy cô có hai lý do để ghét nó. Cô mê cái vẻ đẹp hào hoa của nó, và bây giờ chính nó đang sắp bỏ cô để quyến rũ em cô... Nào, chúng ta lập lại một lần nữa.. Cô còn gì để hỏi nữa không ?»

— Không... Tôi thắc mắc không biết tôi có cầm cây súng thật không ?

— Chúng tôi sẽ cố gắng mượn một khẩu súng thật ở tiệm bán súng.

— Vậy thì khi Paul thấy tôi cầm súng, Paul có phải run sợ không ?

— Không, nó định ninh là cô chỉ dọa nó thôi. Cô nhớ nhé. Cô đã sống chung với nó ba năm, và cô đã hăm dọa nó trước đó nhiều lần rồi... Dứt màn một, cảnh hai.

Cô đào Mary hỏi: «Nhưng, bộ không cầm súng sao ?»

— Paul vẫn còn nghĩ là cô đang dọa nạt nó thôi. Đạo diễn Ruskin trả lời.

— Tôi nghĩ không nên để cho Paul thấy khẩu súng.

— Nhưng soạn già bảo phải để cho nó thấy khẩu súng, và tôi thấy như vậy cũng đúng. Thôi hãy chịu khó đóng y theo lời của soạn già.

— Vâng, tôi chỉ đưa ra ý kiến thôi.

— Tôi biết. Nào, bắt tay vào việc đi. Ai có vai trong cảnh này ? Paul ! bắt đầu đi chờ. Bắt đầu nói đi... «Anh không bao giờ nghĩ em như vậy».

Paul nói : «Anh không bao giờ nghĩ em như vậy, đó là tại em nghi ngờ.

— Audrey ! cô đâu rồi ? Cô phải bưng khay nước ra sân khấu ; cô phải để ý chó. Cô phải làm cho khán giả biết cô nghe thấy Paul buộc tội Mary đang nghi ngờ. Cô phải ra đúng lúc Paul đang nói.

— Xin lỗi, tôi cứ đợi nghe Mary nói tiếp. Audrey đáp.

— Không được, cô phải theo dõi Paul nói và phải đi ra đúng lúc Mary vừa dứt lời.

— Dạ, tôi hiểu.

Họ tập lại cảnh đó một lần nữa, nên Hubert thuộc lòng lời kịch của từng vai một. Chàng rất mừng khi nhận thấy điều này, và chàng cảm thấy yên tâm, dù chàng không biết gì về các vai trong vở kịch, mà chỉ thuộc những lời lẽ trong một đoạn kịch ngắn. Hubert cũng cảm thấy thật là dễ hiểu. Chàng tin chắc chàng có thể tiến bộ trong lãnh vực này.

Khi Hubert đang nghỉ ngơi liên miên, ông đạo diễn bất chợt quay xuống nói với một người ngồi phía sau chàng, và vì vậy ông để ý thấy Hubert lạ mặt. Ông hỏi

— Cậu ngồi đó là ai vậy ?

— Tôi à. Tôi chỉ là một người khách.

— Vậy mời cậu ra khỏi đây ngay.

— Tôi không quấy rầy ai cả.

— Nhưng cậu làm phiền tôi.

— Dĩ nhiên rồi.

— Cậu muôn ám chỉ gì ? Cậu phải nói cho tôi biết.

Cậu là ai ?

— Ông cô mà hiểu lầm.

Hubert đứng dậy và bức tức bước ra khỏi rạp. Quá nóng nảy chàng đã phá hư bước đầu tiên bước vô nghề, một nghề có thể sẽ gây thích thú cho chàng. Chàng đoán chừng đạo diễn Ruskin cũng nghèo như mây ông giáo làng tối tàn mà chàng đã theo học hồi nhỏ, cũng ba hoa độc đoán, và cũng sợ người khác biết được sự thường của mình. Hubert nấp trong một vườn táo cho đến lúc những kịch sĩ tập tuồng ban nãy ra về. Hubert rất hài lòng vì chàng không thấy lão Ruskin cùng đi về với họ. Chàng liền chặn Audrey và một vài người khác lại.

— Trời ơi ! Hubert. Anh là người bị ông Ruskin đuổi

ra hỏi nãy à ? Anh đến đây bao giờ ? Hiện giờ anh ở đâu ?

Audrey ngừng hỏi để giới thiệu với chàng một ông gầy, cao, một cô bạn rất xinh và một bà trạc trung tuổi. Chàng chưa lần nào quen biết những người này. Họ chào chàng và rảo bước.

Hubert nói « Tôi chưa gặp một người nào bắt nhã như ông ta. »

— Ai cũng sợ Ruskin cả. Sợ sẽ bị ông đuổi ra khỏi đoàn trước khi được lên sân khấu.

— Nhưng cô đâu có ngán lão ta, phải không ?

— Sức mày mà ngán !

— Chớ sao. Lão ta là cái quái gì mà phải ngán.

— Anh chưa biết đó thôi. Hắn là một đạo diễn tài giỏi ở đây, và phụ trách những buổi trình diễn lớn.

— Vậy lão ta làm gì ở nơi tồi tàn này ?

— Tôi tàn như chỗ này không phải là dễ đâu. Nhiều kịch sĩ nổi tiếng đều dọt kịch ở đây, vì Martin Ruskin có tài và nhất là chỗ này hợp với ông.

— Cô có vẻ thay đổi. Hồi trước cô không quan trọng hóa chỗ này như bây giờ.

— Em đâu có thay đổi gì. Mà bây giờ anh đang ở đâu ?

— Tôi thuê một căn phòng. Còn cô, ở đâu ? Hay ở với lão Ruskin ?

— Không. Nhưng nếu em ở với ông ta thì đã sao ?

— Cô không nhớ là cô đã năn nỉ tôi lên đây sao ?

— Năn nỉ anh lên đây, rồi sao ? Anh không nên gây sự với một đạo diễn, nhất là anh mới gặp người ta lần đầu... Thôi em phải đi đàng này một chút...

— Bộ cô không muốn lão Ruskin thấy cô nói chuyện với tôi à ?

— Đương nhiên là không rồi.

— Vậy thì cô cũng sợ hắn.

— Em không sợ hắn. Em mến hắn,

— À !

— Nếu anh viết cho em một miếng giấy báo trước thì tiện biết mây. Anh không báo cho em biết trước.

— Có phải cô gái cô giới thiệu với tôi hồi nãy là Julie không ?

— Không phải. Nhưng anh sẽ không ưng được một cô nào ở đây đâu mà hỏi.

— Cô lầm to. Tôi ưng bắt cứ cô nào miễn sao cô ấy trẻ, đẹp và có thể làm mẹ. Nhưng hình như cô muôn đuổi tôi, phải không ?

— Đúng, anh hãy đi khỏi đây. Đi trước khi anh làm hỏng hết mọi chuyện.

Tôi sẽ không phá hỏng chuyện gì của cô cả. Cô bảo tôi lên đây và bây giờ tôi ở đây.

— Em van anh. Hãy đi đi... Em sẽ gặp lại anh khuya nay. Nếu anh hứa rời khỏi đây ngày mai, em sẽ mua vé xe cho anh trở về Nữu Uớc.

— Mua cho tôi vé xe ?

— Hubert. Em biết rõ anh rồi. Anh đừng giả vờ nữa, vô ích. Em đã gặp lại Jack, và Jack đã nói cho em biết hết về anh.

— Nhưng Jack đâu có biết gì về tôi ?

— Hắn biết rành lắm. Có phải anh có một người bác làm ở hảng thầu xây cát nhà cửa không ?

— Đúng rồi. Nhưng sao nữa ?

Audrey gật đầu : « Ông bác đó nói với Jack là đừng thèm chơi và đừng liên lạc gì với anh nữa. Đó là lời của bác anh. »

— Được rồi. Nếu thắng Jack Dunbar cứ đi bêu xâu tôi, mai tôi phải trở về Nữu Uớc để bảo vệ danh dự của tôi. Tôi không thể để hắn lộng như vậy được.

— Lê ra em không nên kè cho anh nghe.

— Không, tôi cảm ơn cô đã cho tôi biết.

— Khoan đã, Hubert, anh không bao giờ muôn phá người khác phải không ?

— Tại sao không ? Khi con trai của lão phó giám đốc ngân hàng đó đang đi nói xấu tôi. Dù sao thì nó cũng là bạn tôi, nếu không thì làm sao nó dám vác mặt đến dự buổi tiệc đó ?

— Chết chưa, Ruskin ra tới kia. Anh gặp em tôi nay tại nhà bà Amos Pierce, ở West Falmouth nhé.

— Vào lúc mấy giờ ?

— 1 giờ. Em sẽ đón anh ở cổng trước.

Audrey chạy vội đi và Hubert thấy nàng leo lên chiếc Packard mui trần của lão Ruskin. Khi xe chạy ngang qua mặt chàng, Audrey thò tay ra ngoài xe vẫy chàng.

Khi Hubert đến nhà bà Pierce thì Audrey đã ở đó. Hubert nói : « Tôi không biết tôi đến đây để làm gì ? »

— Anh biết chó sao không. Audrey bá lây cồ chàng hôn.

— Audrey, đừng làm thế. Tôi không đến đây với mục đích đó. Cô đừng đóng kịch. Bộ Ruskin không dù sao ?

— Vậy anh đến đây làm gì ?

— Tôi đã nói là tôi không biết nữa. Nhưng chắc chắn không phải là chuyện này. Tôi muốn làm ra lẽ câu chuyện hồi chiều. Tại sao tôi lại không về Nữ Ước ? Thằng chó đạo đức giả đó phải trả một giá rất cao vì đã nói xấu tôi.

— Anh muốn nói, phải trả giá bằng tiền à ?

— Chó sao, sao lại không được. Nó đã uống rượu của tôi. Tôi đâu có đi xin được rượu. Nó phải trả lại tiền.

Anh định buộc Jack phải trả lại tiền anh à ? Anh nên nhớ là anh sẽ ở tù rục xương.

— Cô đừng nên quá quyết như vậy. Tôi cứ làm, ra sao thì ra. Bác tôi sẽ hài lòng nếu tôi bị đăng báo. Tôi cũng muốn bác ta để ý đến. Tôi thù ghét thằng chó đó muôn đời.

— Hubert, anh còn trẻ lắm, mới 20 tuổi. Đừng làm những chuyện điên rồ như vậy. Lao tú sẽ làm tương lai anh đen tối.

— Cô không phải lo ngại cho tương lai tôi. Liệu mà lo cho tương lai của thằng chó đó.

— Đồng ý là em không yêu anh nhưng em rất mến anh, nên em không muốn thấy tương lai anh đen tối. Thật tình mà nói, em lo ngại cho anh nhiều hơn là lo cho Jack. Lẽ ra Jack không nên nói những chuyện xấu của anh cho em nghe.

— Hắn còn nói gì với cô ?

— Chỉ toàn những chuyện mà bác anh đã kể lại cho Jack. Em không tin chuyện đó có thật. Bác anh đã kể là bác ta đã xin cho anh vào trường mà cả ba trường đều đuổi anh.

— Tôi bị đuổi hai lần. Lần đầu họ buộc tôi phải bỏ học. Bác tôi có nói là tại sao không ?

Vì lý do kỷ luật.

— Bác chỉ nói vậy thôi à ?

— Jack chỉ kể cho em nghe vậy thôi, vì phạm kỷ luật.

— Vì vợ của một ông nhà sĩ trong trường. Bà ta là một mụ già ba hoa. Tôi chưa hề dùng tới bà ta.

— Hubert !

— Cái gì ?

— Hãy ôm em. Em không muốn làm anh buồn. Chúng mình không có chuyện gì đáng làm buồn nhau cả.

Audrey nắm lấy cánh tay của Hubert và đặt ngang qua người nàng. Audrey nói « Như vậy tốt hơn phải không anh ? »

— Phải cái gì ?

— Có phải anh là thiên thần không ?

— Tôi là ác quỷ. Em biết điều đó rõ hơn tôi. Tại sao em lại hỏi tôi câu đó ?

— Có phải vì anh là ác quỷ mà họ đuổi anh không ?

— Khôn nạn thật. Hắn còn nói gì cho em nghe nữa phải không ?

— Hắn nói anh làm như vậy là trái với luân lý.

— Nếu nó muôn đi nói xấu tôi, nó cũng phải hiểu rành mạch câu chuyện chó. Chuyện đó là tại một thằng bạn mắc chứng đồng tính luyến ái, và họ đã bắt gặp nó với tôi với

hai thằng bạn nữa, nhưng chính thằng đó mắc bệnh chớ không phải tôi. Nếu công bằng thì phải đuổi cỗ cả trường về nhà. Tại thằng nước Cuba đó, tụi tôi ghét nó ghê góm. Suốt ngày chúng tôi cứ chê giêu nó, nhưng chỉ có ba đứa chúng tôi là bị đuổi, kể cả thằng Ricco đó. Thật là kỳ lạ, họ không biết nó bị bệnh đó. Có lẽ họ có tình không muôn biết, chỉ vì gia đình nó rất giàu.

— Rồi anh đã làm những gì nữa ?

— Làm ở trường à ?

— Không. Em muốn hỏi những gì anh làm ở ngoài trường học kia.

— Bác tôi có kè cho Jack nghe những chuyện khác nữa sao ?

— Ô, ông ta kè hết lịch sử đời anh.

— Có chuyện tai nạn xe cộ trong đó không ?

— Có.

— Tôi đoán không sai mà. Nhất định là bác phải kè chuyện ấy. Hồi 14 tuổi. Hồi đó, bác có chiếc xe hiệu Wills Ste. Claire. Một hôm tôi đánh cắp chiếc xe đó khi bác đang chơi牌, và tôi đã giết người.

— Anh đã giết người ! Giết bằng cách nào ?

— Tôi đã lái chiếc xe đó đến Quận phía Nam Orange, đến nhà một cô bạn gái để rủ cô ta đi chơi, nhưng cô ta không có nhà nên tôi quay về. Tôi có thể lấy cắp chiếc xe đó cả chục lần mà bác không hay biết. Nhưng rủi thay, hôm ấy một bà lão băng ngang qua đường ở phía Đông Orange... Chiếc xe điện ngừng lại, bà ta đi qua và đứng ngay đầu xe tôi. Tôi đụng bà ta tung lên trời và té nằm xoài trên mặt đường. Tôi cho xe chạy luôn, nhưng có người đã ghi được số xe và tôi đã bị bắt hôm đó. Lỗi tại bà già đó đi áu, nhưng tôi không có bằng lái xe và lại chạy luôn sau khi đã gây ra tai nạn. Vì vậy mà họ làm khó dễ bác tôi và ông đã phải bồi thường 5.000 đô la. Năm ngàn đô la, bác tôi phải dốc hết tiền của để bồi thường. Từ đó trẻ con ở nhà không thèm chơi với tôi. Tôi cũng không được phép lái xe cho

tới năm ngoái họ mới cấp lại bằng lái xe cho tôi.

Cô còn muốn biết gì nữa không ? Còn nhiều chuyện lắm; như có một lần tôi bị thương nặng..

— Rồi anh sống bằng gì ? Anh lấy tiền đâu mà xài ?

— Xài cái gì ?

— Anh cũng phải xài lặt vặt chó... tiền nhà, tiền ăn, rồi từ Nữu Uớc lên đây anh cũng phải có tiền chó.

— Thì tới tiệm cầm đồ.

— Hả ! ! ! Sao ? ? ?

— Tôi hết cầm cái này tới cái kia, nhưng bây giờ thì không còn cái gì có thể cầm hay bán nữa. Tôi đang mong có thể tìm được một chân diễn kịch.

— Em đã nói với anh là họ không trả lương cho tụi em. Sao anh không tìm những việc như trông nom nhà ngủ chặng hạn. Như vậy sẽ giúp anh sống qua mùa hè này.

— Tôi không biết làm bồi. Tôi không thích làm nghề đó. Có lẽ tôi sẽ cô trở thành kịch sĩ, vì tôi thích.

— Cũng được. Nhưng anh sống bằng gì ?

— Họ nuôi cơm cô phải không ?

— Họ nuôi cơm, cho nhà ở... nhưng Ruskin sẽ không giao việc cho anh đâu ; ông đã nói rồi mà.

— Tôi không cần biết. Tôi đã gặp những người như Ruskin. Ông ta giống vài ông thầy cũ của tôi. Tôi có thể thuyết phục những người loại đó.

— Anh thuyết phục ai được chờ Ruskin thì không được đâu. Lão ta rất tinh ranh và thông minh.

— Nếu lão ta thật sự tinh ranh, lão sẽ cho tôi việc làm.

— Tại sao vậy... ? ? ? Lão đâu có ưa gì anh đâu ?

— Đã đành vậy, nhưng tôi có vài bí quyết, và nếu lão tinh ranh, lão ta sẽ nhận thấy. Nếu nhận được tài của tôi là lão thông minh. Nếu lão ta có tình không tinh ranh, tôi sẽ làm cho lão phải tinh ranh. Tôi cá, lão sẽ cho tôi một công việc.

— Em chưa thấy ai kiêu ngạo như anh.

— Tôi hy vọng Ruskin sẽ nhận thấy điều đó. Tôi đặt

hết tin tưởng vào điều đó. Tôi có kinh nghiệm nhiều với loại người như Ruskin.

— Anh không biết gì về ông ta cả.

— Cô lầm. Ruskin mới là người không biết gì về tôi, nhưng tôi biết ông ta rất nhiều. Chiều hôm qua tôi ngắm ông ta hai tiếng, và lão đã làm tôi liên tưởng đến hai người thầy cũ... Ngày mai tôi sẽ làm việc cho Ruskin.

— Không đời nào.

Sau đó, Hubert ra về, và trưa hôm sau chàng đền rạp hát ngồi sẵn trong xe của Ruskin. Khi chàng nhận thấy lão ta ở得很 xa và lão thoáng nhận thấy chàng ở trong xe, chàng liền mở lời trước : « Ông còn nhớ tôi không ? »

— Anh là tên vô dụng hôm qua chớ gì. Anh tính làm gì mà ngồi trong xe của tôi. Khôn hồn thì cút đi.

— Ông có thể đưa tôi đi ăn cơm và chúng ta sẽ bàn một chuyện.

— Chuyện gì ?

— Ông Ruskin. Xin ông nhớ cho là tôi không có dư thời giờ đi từ Nữu Uớc lên đây để chơi đùa.

— Anh đang phí thời giờ vô ích. Bước khỏi xe tôi ngay.

— Tôi thách ông đuổi tôi xuống xe... Trước mặt bao nhiêu người chung quanh, chắc hẳn ông không thích họ coi ông như một con lừa hèn nhát, phải không ?

Ruskin chợt nhận ra điều đó. Lão vội leo lên xe, cố nén cơn tức giận và rõ máy xe.

— Tôi muốn biết anh định làm gì. Dù sao anh cũng phải nói cho tôi biết anh là ai chớ.

— Ông bớt giận đi, tôi sẽ nói chuyện với ông sau. Ông có cần tôi lái xe giúp không ?

— Không... À mà cần. Tôi cần anh lái xe.

— Ông muốn tôi ra khỏi xe để ông chạy mất hả ?

— Nếu vậy anh định lầy xe tôi à ? ĐIÊN RỒ !

— Ông không phải là người đầu tiên nói tôi điên. Nhưng tôi không hại ông đâu,

— Anh muốn gì ? Nói thẳng ra đi, đừng quay rầy tôi nữa.

— Chúng ta hãy đi một vòng để ông bớt giận đã.

— Tôi ngừng xe ngay bây giờ. Vừa nói xong Ruskin đã tắt máy xe và bỏ chìa khóa vô túi.

— Cứ tự nhiên. Ông hút thuốc không ?

— Tôi có thuốc. Anh chỉ cần cho tôi biết như vầy là thế nào ?

— Là một âm mưu sắp sẵn.

— Một âm mưu ?

— Nếu ông cảnh sát tới bây giờ thì thật dễ hiểu. Tôi mới 20 tuổi còn ông, ông già hơn tôi nhiều, và ông sẽ phải phiền phức nhiều hơn nữa nếu tôi nói với cảnh sát là ông định giờ trò tôi bại. Ông không nên dừng xe tại một con đường hẻo lánh như vầy. Ông nên nghe theo lời yêu cầu của tôi. Hãy đưa tôi đi ăn.Ở chiếc xe đằng kia có hai người, họ sẽ nghĩ gì khi một ông già đậu xe ở đây với một thanh niên như tôi. Kia, lại một chiếc xe nữa chạy qua. Ruskin, tôi khuyên ông nên cho nổ máy xe, chúng ta nên đi tới một quán nào đó để ăn trưa.

— Anh sẽ không được như ý đâu. Chuyện này không có gì làm tôi mất sỉ diện cả. Ngược lại là khác. Anh nên giữ lấy thân.

— Tôi à ? Bao nhiêu người thấy tôi ngồi chờ trong xe của ông và rồi ông lái xe chờ tôi đi. Vậy chờ sỉ diện ông để làm gì ? Để cho gái à ? Họ nói ông bị mù quáng và tôi thấy có lẽ đúng.

— Trời đất ơi ! Tôi chưa từng gặp thẳng chó nào như anh. Tôi thề với trời, anh là thẳng đều nhất mà tôi từng gặp. Bây giờ anh muốn gì ? Tiền ?

— Ông liệu cho tôi được bao nhiêu ?

— Không cho một xu nào hết. Thà tôi ở tù. Anh lầm. Tôi sẽ không cho một xu. Anh cứ thử thì biết ? Nhưng tôi có linh cảm là anh không cần tiền. Anh đang cần một cái gì khác tiền. Cái gì ?

— Tôi đang cần một việc làm trong ban kịch của ông.

— Không những tôi không cho anh làm, mà tôi còn làm cho anh không thể xin ở bất cứ đoàn kịch nào khác.

— Chắc không ?

— Anh cứ tin vậy đi.

— Ông không cần biết tôi sẽ làm gì sau đó à ?

— Tôi không cần biết. Hãy cút khỏi xe tôi và đừng bao giờ để tôi thấy mặt anh nữa.

— Được rồi. Tôi sẽ xuống xe. Hubert bình tĩnh mở cửa xe và bước xuống đường... Ông Ruskin, ông cứ việc đi. Tôi không làm gì ông đâu. Ông đừng sợ gì cả.

— Sợ à... Sợ cái gì ??

Hubert cười. «Sợ cái gì lại là một vấn đề khác. Đi đi, ông còn chờ gì nữa mà không đi. Tôi không có súng đâu mà ông sợ.»

Ruskin nhẫn ga và chạy một quãng. Bỗng ông dừng xe lại.

— Chạy đi... Hubert nói lớn.

Ruskin bèn nhẫn ga, sang số ba, vọt thăng và mắt hét. Hubert leo ngồi lên một hàng rào và đốt thuốc hút. Không đầy 5 phút sau, Ruskin trở lại. Hubert ném điếu thuốc xuống rãnh nước và chậm chạp bước lên xe. Chàng hỏi : «Ông đổi ý rồi sao ?»

— Anh tên gì ?

— Ông có định cho tôi một công việc không ?

— Tôi sẽ không cho anh gì cả ?

— Vậy tôi sẽ không cho ông biết tên tôi.

— Tại sao anh lại muốn làm việc trong ban của tôi ? Anh không phải là một diễn viên.

— Tôi sẽ không trả lời gì cả cho đến khi ông hứa cho tôi việc làm.

— May cho anh là cảnh sát ở đây đều biết tôi. Hè nào tôi cũng xuống đây.

— Bây giờ thì may cho ông đó.

— Tại sao ? Tôi không tin vậy.

— Ông tưởng thế là xong chuyện và an toàn rồi sao ?

— Đúng.

— Nhưng ông phải suy nghĩ nhiều về chuyện vừa rồi, phải không? Tại sao ông trở lại đây?

— Thật ra, tôi trở lại để nhìn kỹ mặt anh. Xem anh có phải là người thật không?

— Tôi là người bằng xương bằng thịt. Tôi đang buồn dù trước đây tôi không hề buồn, nhưng tôi đang buồn, và ông nên coi chừng.

— Anh là một con người kỳ lạ.

— Và ông cũng vậy, ông Ruskin à. Nếu không thì ông đã không có mặt tại đây... Ông chỉ hơi sơ thô và tại sao ông lại sợ như vậy ?... Bởi vì tôi đoán ông trúng quá phải không?

— Không....

— Phải... Tôi đã đoán trúng và ông dù biết mà. Bây giờ thì tôi đã biết chắc chắn như vậy ; không còn đoán mò nữa lúc này... Ông có thể giao cho tôi một công việc không?

— Việc gì? Anh có thể làm được việc gì? Anh không phải là một diễn viên.

— Tôi sẽ là một diễn viên.

— Không có việc gì dành cho anh cả.

— Có nhiều việc. Tôi sẽ làm bất cứ việc gì, miễn sao ông hứa là tôi sẽ có dịp được xuất hiện trên sân khấu.

— Anh sẽ không có việc gì cả. Tôi chưa cho anh làm gì cả.

— Đừng lồng vòng nữa mắt công.

— Anh biết là làm việc ở đó sẽ không được trả lương?

— Đôi với tôi, tôi thấy vẫn có lương như thường. Đó là nhà ở và cơm ăn, và tôi muốn có 10 đô la để tiêu vặt mỗi tuần.

— Rồi tôi sẽ được lợi gì?

— Không có gì lợi.

— Tôi không có lợi gì cả. Nếu không có lợi thì tại sao tôi lại phải mướn anh?

— Tại vì tôi là tôi. Và ông biết không, tôi có một cái

gi... Tôi biết ông là ai... Ông có tật đi hàng đôi. Tôi khám phá ra khi ngắm ông chiều qua., lúc ông dạy cô Mary diễn xuất.,,,,... nhưng còn tôi, tôi là một kịch sĩ. Tôi sắp là một kịch sĩ nổi danh, và ngoài tôi ra, ông là người đầu tiên biết chuyện đó.

— Dù anh có sống tới 100 tuổi, anh cũng không thành kịch sĩ được. Nhưng riêng cá nhân tôi, tôi sẽ giúp anh. Anh đói không ?

— Đói.

— Được, chúng ta chạy một vòng và tôi đãi anh ăn trưa, Anh tên gì ?

— Hubert Ward.

— Sao lạ vậy ? Hubert à ?

— Richard Hubert. Nhưng tôi thấy Hubert nghe hay hơn Richard.

— Cũng được. Tên là Hubert và muốn có cơm ăn, nhà ở.

— Và 10 đô la một tuần.

— Không. Không được trả lương. Tôi sẽ cho anh công ăn việc làm vì có thể anh có thực tài, chờ tôi không trả thêm lương cho anh.

— Cũng được.

— Anh thật là người kỳ cục mà tôi gặp lần đầu tiên trong đời. Gia đình anh đâu ? Anh từ đâu tới đây ?

— Tôi không có bà con gia đình gì hết.

— Họ từ bỏ anh à ?

— Vâng.

— Nhưng họ có tốt không ? Chắc họ nghiêm khắc, và anh là đứa con hư của gia đình. Anh đã làm gì ?

— Ông đừng hỏi những câu rắc rối đó. Tôi không muốn ai nhắc đến họ hàng, gia đình nữa.

— Làm sao anh biết tôi ? À, quen với Audrey phải không ? Anh có lý khi chọn nghề này, nhưng anh nên biết rằng có người kiếm tiền dễ dàng trong khi có người phải chịu chết đói. Vậy, kè ăn cắp và kè phá rô, anh thích đóng vai nào nhất ? Anh thích kịch sĩ nào ?

— Có lẽ thích nhất Al Jolson.

— Phải rồi. Không nên thích George Arlus. Ruskin quay đầu lại nhìn Hubert.

Nếu Martin Ruskin này là một Ruskin khác, hoặc lương thiện hơn, hoặc bất lương hơn Ruskin hiện thời ngồi đây, lão ta sẽ chú ý nhiều đến chàng Hubert này về phương diện đạo đức. Nhưng Ruskin lại chỉ là một đạo diễn có tài. Tuy không phải là một văn sĩ chuyên nghiệp nhưng lại là một nhà soạn kịch có kinh nghiệm. Mỗi mùa lão chỉ cần soạn ra một vở kịch là lão có thể sống dư giả. Vì vậy người ta không bao giờ thấy lão cho ra hai vở kịch cùng một lúc.

Trong một vài vở kịch, lão cô làm cho mình nổi danh bằng cách hợp tác với một soạn giả khác và chính lão lại làm đạo diễn cho những vở kịch đó, và sự mưu tính khéo léo này là một mồi lợi tài chánh rất đáng kề cho lão trong những năm mà miền Broadway này còn vắng bóng những đoàn kịch và những nhà soạn kịch. Lần đầu tiên, lão ta bước vô nghề bằng một công việc tầm thường của một quảng cáo viên, hay đúng hơn là một tùy phái trong phòng in báo kịch trường. Lúc đó lão mới 19 tuổi và còn sống với gia đình ở Bronx. Cha lão đã chết và hai mẹ con lão được một người bác tên George trợ cấp. Ông bác này lúc đó đang khuyêch trương một hãng lớn và muốn cho Ruskin học lên đại học, theo ngành luật, giống như hồi nhỏ bác ta đã từng mơ ước. Nhưng ở trung học Ruskin lại giỏi về Anh ngữ và có tài hùng biện. Bác George tin rằng Ruskin sẽ là một luật sư cãi giỏi, trong khi Ruskin lại tin rằng mình là một kịch sĩ diễn xuất hay — không cần xuất sắc lắm. Ruskin biết mình không được đẹp trai lắm, nhưng nhờ vào sự quen biết của gia đình, chàng tìm được một việc làm trong phòng báo chí, và từ bỏ ý định trở thành một kịch sĩ; thay vào đó, trong lúc nhàn rỗi chàng lại đọc và viết kịch — và dù muôn dù không phận sự của chàng vẫn là phải ngồi làm khán giả cho những buổi dợt kịch của đoàn.

Chàng chịu khó xem họ tập kịch và học hỏi thêm. Rồi năm 21 tuổi, chàng cho ra đời vở kịch đầu tiên của mình,

Vở kịch đó chỉ nói về một vụ trộm có lý do chính đáng của một thanh niên tên là Clarence, phỏng theo một tác phẩm của một sinh viên ở đại học Harvard. Sinh viên này cùng lứa tuổi với Ruskin, nhưng ngay từ lần đầu gặp chàng, anh ta lại cứ tưởng Ruskin là một nhân vật quan trọng trong văn phòng điều hành. Vì Ruskin để râu nên trông già hẳn đi. Ruskin lúc đó đang chờ đợi một cơ hội hay đúng hơn chờ đợi một người — một người nào đó biết soạn kịch và có tiền. Chàng ta biết rằng vở kịch «Dickie takes a walk» không được chấp thuận và đang đợi để trả lại cho tác giả. Ruskin giúp tác giả qua khỏi những rắc rối. Trong kỳ sau khi sinh viên Ralph Harding đến văn phòng, Ruskin vội vàng ra tiếp đón nhà soạn kịch này.

— Anh Harding, tôi đang trông anh đến. Tôi có một câu chuyện muốn nói với anh». Chàng ta nắm vội lấy tay của Harding và kéo ra khỏi phòng. Họ vô quán và kêu cà phê với bánh ngọt. Ruskin bắt đầu giới thiệu về chàng.

Không nói rõ chức vụ của mình ở hãng sản xuất, Ruskin nói với Harding chàng tin rằng vở kịch đó sẽ không cần đến sự trợ giúp của một hãng lớn. Vở kịch đó được soạn thật hay và kỹ. Chàng tin rằng chỉ cần bỏ ra 10.000 hay tối đa là 15.000 đô la là có thể đem vở kịch ra trình diễn. Harding có thể kiếm được 10.000 đô la, và Ruskin sẽ xoay sở tiền còn lại.

Chàng nói : «Tôi nói là tôi làm, tôi chỉ mong nơi anh có một chuyện. Phải giữ bí mật sự hợp tác này cho đến khi tôi xin nghỉ được ở đây». Một vở hài kịch hay — chẳng hạn như vở Lightning — sẽ kiếm được rất nhiều tiền. Ruskin hy vọng đây là một sự cộng tác đầu tiên và lâu dài.

Vở kịch được ra mắt và trình diễn trong vòng 3 tuần. Ruskin thoát đầu thu được 2.000 đô la. Dư luận của khán giả cũ không đến nỗi tệ lắm, và ngoài việc kiếm được một món tiền, Ruskin lại còn quen được một số bạn mới. Chàng và Harding vừa qua khỏi những bước khó khăn đầu tiên, Do lời năn nỉ của Ruskin, Harding quyết định bỏ hãng

Dark Harbor ở Maine để bắt tay vào một vở kịch mới — một vở kịch qui mô kiều như vở « Troilus và Cressida » nhưng sẽ không trình diễn đúng như lối cổ. Ruskin tuyên bố rằng vở kịch của chàng sẽ mới hơn để hợp thời hơn và sẽ giúp cho Harding có cơ hội đưa ra những nhận xét cùng cảm tưởng của anh ta về đàn bà. Harding không ưa đàn bà và Ruskin cũng không « thành công » gì lầm đivable với các bà. Ruskin đã thực sự bước chân vào lãnh vực kịch nghệ. Tên của chàng đã được in trên mây tờ chương trình. Chàng là một đạo diễn. Chàng đã làm một cuộc cách mạng thay đổi hẳn đời mình — biến mình thành một nhà soạn kịch. Công việc kế đến là lấy vợ. Chàng nghĩ, chuyện này dễ dàng như ăn cơm bữa. Những tay buôn kịch nghệ bắt đầu giao công việc và giới thiệu chàng với những soạn giả khác.

Vì Ruskin vẫn còn non nớt nên họ chỉ giao cho chàng những vở kịch tầm thường, tuy nhiên về tiền bạc, chàng không hề bị lỗ. Chẳng thế mà chàng còn định sẵn xuất thêm những vở kịch hẫu tạo một chỗ đứng vững chắc cho tên tuổi của mình. Chàng bắt đầu đặt điều kiện trong việc sản xuất kịch. Phải để chàng có quyền như một soạn giả trong vở kịch. Với điều kiện này chàng gặp một khó khăn bất ngờ — những tay buôn đòi hỏi một số tiền huê hồng — nhưng chàng nhất định không chịu. Có một đạo, những tay buôn này không thèm giao cho chàng một vở kịch nào cả, nhưng cuối cùng chàng đã nắm ưu thế, vì thà họ thu được $1/10$ số tiền lời còn hơn là không sản xuất không thu được một xu.

Chỉ trong một khoảng thời gian ngắn, những người ở Broadway ghét chàng thậm tệ và nhờ đó chàng đã tiên lên được một bậc thang thứ nhì của cuộc đời kịch nghệ — đó là mọi người đều biết tên chàng. Tên của một Ruskin đều già, dù lúc đó chàng chỉ mới 25 tuổi. Tuy nhiên nhìn mặt chàng chúng ta thấy chàng già hơn 5 tuổi vì chàng thích mặc quần áo của mấy ông già và không chịu cạo râu. Có người lại còn không tin là chàng 30 tuổi. Chàng ngứ

tại khách sạn Broadway, cách sô làm hai dãy nhà. Các bà đèn văn phòng của chàng về, đã thêm thắt vào khi bàn chuyện về chàng có những chuyện đúng sự thật, có chuyện không.

Năm 20 tuổi, chàng chưa hề biết đàn bà là gì. Năm 25 tuổi chàng đã biết họ quá, đến nỗi chàng chán ngấy. Chán ngấy những cô muốn tìm việc làm, cũng như những cô muốn tìm hiểu về chàng. Chàng không ở được với cô nào lâu nhưng lạ kỳ thay có vài cô phải thú nhận là đã yêu chàng. Những người yêu chàng phần nhiều ở Broadway. Có hai cô rất đẹp và một nữ kịch sĩ xuất sắc, chưa hề đóng kịch cho chàng, nhưng lại mê chàng như điêu đố. Những cô này không cần biết đến những chuyện xâu xa của chàng. Khi chàng thất bại, họ đỡ xô tới giúp đỡ.

Năm 21 tuổi, Ruskin vẫn còn là một cái bóng lu mờ trong giới kịch nghệ. Năm 23 tuổi chàng là một thanh niên đầy hứa hẹn và đến năm 25 tuổi thì chàng mãi mãi là một người tài danh và đầy may mắn. Nhưng vào một tối tháng mười, lúc chàng vừa tuyên bố sẽ cho trình diễn một vở kịch là lúc chàng lo sợ cho địa vị của mình, vì ngay lúc đó Ủy ban kịch nghệ cũng giới thiệu một vở kịch khác sẽ được trình diễn cùng ngày với vở kịch của chàng. Ruskin biết ngay vở kịch của mình sẽ không thu hút được sự chú ý của những nhà phê bình nổi tiếng, và vì vậy chàng quyết định dời ngày trình diễn lại. Cũng không phải là chàng muôn dời lại nhưng vì chàng bị Ủy ban Kịch nghệ bắt phải dời lại. May người trong Ủy ban này dĩ nhiên đã thấy những bảng quảng cáo của chàng, và vì lý do đó họ cố tình chèn ép vở kịch của chàng.

Để giữ thể diện, Ruskin đã tuyên bố với báo chí là: « vì những trực trắc kỹ thuật nên buổi trình diễn do Martin Ruskin phụ trách phải dời lại... ». Điều này không che mắt được ai, và từ đó chàng chuyên trình diễn những vở kịch vào mùa hè.

Nhờ vậy, chàng có dịp quen những soạn giả nổi tiếng.

Khi nào thích, chàng đạo diễn một vở kịch kiêm tiền sông đạm bạc, ngũ lang bang. Chàng yêu kính nghệ nhưng trên hết vẫn là kịch nghệ mùa hè của chàng.

Kịch trường « Martin Ruskin East Sandwich » do sự tài trợ của Ruskin đã thành lập được 3 năm trước khi Hubert vô làm. Vì vậy, những chương trình Ruskin hiện đang xúc tiến không còn gấp những khó khăn như hồi mới thành lập. Kịch trường đã có những ủng hộ viên, có một danh sách rõ rệt những người gia nhập, có sự thỏa hiệp với những tay thương mại và những khách sạn nghỉ mát ở kề cận. Ruskin sống trong một căn phòng nhỏ. Chàng không mất tiền điện và tiền xăng và còn kiêm được tiền.

Mùa hè đầu tiên thật là vất vả, nhưng chàng đã thuyết phục những người bản xứ rằng hí trường của chàng rất hấp dẫn và những diễn viên của chàng đều xuất sắc hay ít ra cũng được trau dồi thêm hàng ngày. Có một số người chịu tin lời Ruskin và vào những mùa hè kế tiếp, vẫn đề chánh của chàng là xếp đặt những vai phụ không quan trọng xen kẽ vào để những « đệ tử » của chàng có thể thành kịch sĩ. Bởi Ruskin là người ở tỉnh khác đến đây, nên chàng phải đi giao thiệp bên ngoài để mua chuộc những người ở đây, và điều này đã làm tăng mối liên lạc giữa chàng và dân bản xứ. Họ nhận tiền của Ruskin nhưng đồng thời họ cũng nhận thấy chàng là người tinh ma, xảo quyết.

Vì đoàn kịch của chàng đang trên đà phát triển, nên Ruskin đã dồn hết thời giờ để lo cho những vở kịch và diễn viên, còn những vấn đề lặt vặt khác đã có Sylvia Stone lo. Sylvia Stone là một nữ thơ ký của chàng ở Nữu Uớc. Nàng là một người còn xảo quyết hơn Ruskin, một người đàn bà to lớn, vui vẻ, có một lối cười khiến cho người khác phải cho cô mượn đỡ một phần tài sản, dù người đó biết trước là cô sẽ không bao giờ hoàn lại. Chính cô là người có toàn quyền lựa chọn cho Hubert một căn phòng khi chàng vô làm ở đây.

Cô nói với Ruskin : « Tôi không hiểu tại sao ông lại

chịu nhận anh ta. Anh ta sẽ làm được những gì ?

— Tôi cũng không hiểu tại sao.

— Ông phải biết lý do, Ruskin.

— Có lẽ tôi hợp với mẫu người như Hubert. Tôi không để ý đến bên ngoài.

— Không. Tôi không nhận thấy có một sự giống nhau nào về bản tính lẫn hình dáng. Tôi muốn nói đến phần vật chất.

— Không có gì giống nhau cả, nhưng anh ta làm tôi nhớ đến Richard Barthelmess. Anh ta cũng không hoàn toàn giống Barthelmess, nhưng cả hai người đều gọn gàng, giản dị. Chắc cô hiểu tôi muốn nói gì ?

— Tất cả những thanh niên Hoa Kỳ đều như vậy.

— Cô cho là họ đều giống như vậy sao ? Nhưng dù sao tôi cũng nâng đỡ Hubert.

— Để làm gì ? Anh ta làm được gì ?

— Anh ta là một trong những người theo tôi để học kịch.

— Tôi sẽ bắt anh ta lau nhà vệ sinh.

— Cô muốn làm sao thì làm, nhưng tôi không muốn anh ta bỏ đi.

— Như vậy là ý ông không muốn tôi bắt anh ta lau nhà vệ sinh. Được, tôi sẽ không bắt nữa.

— Không. Tôi không nghĩ là cô tốt như vậy. Bộ cô không ưa anh ấy à ?

— Thằng kiêu căng. Nó làm tôi gai mắt. Nó ngồi trên bàn giấy của tôi và nói là nó muốn một căn phòng riêng. Tôi nói chuyện đó không thể được. Rồi nó hỏi tôi vậy chớ nó có phải ăn chung với người khác không, và tôi nói nếu muốn ăn chung thì ăn. Kế, nó xoay qua mượn tôi 20 đô la. Thật là lồ bịch vì chừng mới đòi lại được số tiền đó. Nó cho tôi coi lá thơ của người nào đỡ đầu nó và bảo có người trợ cấp.

— Cô không nên cho nó một đồng nào cả.

— Dĩ nhiên. Kinh nghiệm cho tôi thấy, cho túi nó

mượn tiền là một cách gần nhất để đi tới phá sản. Rồi nó hỏi tôi có xe hơi không. Tôi không thể nào trả lời không, vì lúc đó xe tôi đậu ngay ngoài vườn. Tôi hỏi nó tại sao lại hỏi như vậy ? Nó nói vì nó muốn biết những ai trong này có xe hơi, để nó có thể mượn khi cần. Nó nói xe của ông đẹp quá.

— Rồi sao nữa ?

— Tôi hỏi bộ anh định đi cướp ngân hàng sao ? Nó trả lời không phải vậy. Trời ơi, trong vòng 5 phút mà nó xoay vặn đủ điều và cuối cùng nó đi về với gói thuốc lá của tôi mới mua đè trên bàn. Chúng ta đã gặp một thằng giống nó vào mùa hè năm trước.

— Không. Chúng ta chưa bao giờ nhận một người nào giống anh ta. Người này sẽ nổi bật. Cô có nhận thấy vậy không ?

Sylvia ngừng lại một chút : « Ngang bướng thật, nhưng tôi cũng phải công nhận nó hấp dẫn người khác. Thật là uồng khi nó lại ngang tàng như vậy. »

— Nếu cô là tôi, cô có ký giao kèo với nó không ?

— Chắc tôi sẽ...

— Vậy cô làm đi. Nó không biết gì đâu. Cô làm đi và hãy giữ lấy một bản.

— Ông Ruskin. Tôi không muốn anh ta gần gũi với tôi như vậy. Anh ta là một loại người đáng sợ. Đàn bà chúng tôi phải lánh xa những hạng người đó, nếu không sẽ đau khổ nhiều. Người như anh ấy có thể lấy đi những niềm vui của người khác. Tôi sẽ ra sao nếu tôi không giữ được.

— Bộ cô sợ thằng bé này à ?

— Tôi không vội quyết đoán, nhưng tôi thấy anh ấy như thế đó. Tôi ước gì anh ta không bao giờ đến đây. Đó là cảm tưởng của cá nhân tôi. Ông cũng hiểu chớ ? Ông cứ tưởng ông vừa khám phá ra anh ta rồi tôi sẽ gánh chịu hết sao ? Ông tìm cách trói chân anh ấy lại đi.

— Tôi chắc anh ta chưa bao giờ đóng kịch như lời

anh ta nói, nhưng tôi thấy anh ta có thể học, và tôi sẽ lựa một vở kịch để anh ta đóng một mình. Như vậy là chắc như tiền bô băng.

— Ruskin, phải kiên nhẫn mới được.

— Chớ sao. Và sẽ có ngày tôi có quyền đi nói rằng tôi là người đầu tiên đã khám phá ra tài năng của một nghệ sĩ như anh ta.

— Anh ấy sẽ không chịu. Và lúc đó ông có tùi thân không ?

— Tôi à ?

— Ông Ruskin. Tôi biết có những chuyện không cần đến ý kiến của tôi, nhưng hãy cho tôi nói. Tôi làm việc với ông đã 5 năm rồi.

— Được. Cô cứ xếp cho anh ta một chỗ ngồi, và không được cho anh ta mượn một đồng nào cả.

— Ông cứ tin tôi đi.

— À, tiện đây tôi nói cho cô biết anh ta tên là Hubert Ward. Cô cũng nên nhớ lây.

— Vậy à ?

Hubert chưa bao giờ làm việc không lãnh lương mà lại làm chăm chinh hư vậy. Từ năm sáu năm nay chàng chưa nghe lời ai như nghe lời Ruskin. Đó là do những sự trùng hợp ngẫu nhiên. Ruskin vì bận rộn với việc tập kịch nên không có thời giờ lưu tâm đến Hubert, và do đó lão đã không kiềm soát được chàng.

Cô Sylvia thường hay khinh bỉ những người mới vô lầm, và thường giao cho họ những công việc cực nhọc và chán nhất. Còn Hubert một khi đã vô đoàn kịch — chàng bắt đầu khám phá ra rằng có nhiều cách khác để diễn xuất hơn là cách học thuộc lòng. Và ngoài ra còn hai lý do nữa khiến chàng muôn ở lại kịch trường này : chàng hết tiền và nhờ Audrey mà chàng biết được rằng Phil đã giao tâm chí phiêu già cho luật sư. Hubert nghĩ thầm sẽ không ai lùng bắt mình tại một kịch trường, và rạp East Sandwich có vẻ là một nơi an toàn nhất đối với chàng.

Hubert được giao cho đóng những vai không quan trọng. Có lần chàng đóng vai một sinh viên biêt chơi đòn giỏi, vai tài xế với quần áo xôc xêch vì quá khổ. Với vai đó chàng chỉ phải nói có một câu : « Thưa bà, xe đã đậu sẵn rồi ». Nhưng khi đóng vai một sinh viên, chàng đã phải nói những câu linh động hơn. Chàng đã tự ý nói lời kịch theo ý chàng nhiều quá đẽn nỗi làm cho Philips Carstairs — một kịch sĩ có tiếng cùng đóng với chàng — phải bức mình. Carstairs vừa đến thăm Ruskin và cho rằng những câu nói của Hubert thừa thãi và không ăn khớp.

— Đừng bận tâm về việc đó, Phil. Khán giả sẽ chỉ nghe những lời anh nói thôi.

Dù vậy khán giả cũng đã bắt đầu chú ý đến Hubert. Philips đã có lần xích mích với Hildegarde Finney, một bà 40 tuổi cộng tác với rạp East Sandwich, và nhân dịp Hubert có vài cảnh đóng chung với Philips bà đã dùng Hubert để trả thù. Bà bày cho Hubert là : « khi Philips bước lên sân khấu thì cậu đang ngồi trên thềm cửa phải không... ? Rồi khi hắn đi ngang qua, cậu bắt đầu cúi xuống buộc giày. Nhưng đừng để cho ông Ruskin thấy cậu làm.. »

Martin Ruskin thấy cảnh đó ngay tức khắc, và sau buổi trình diễn tối hôm đó, lão gọi Hubert vào : « Ai bảo anh cột giày vào hồi màn I ». « Anh không được tự ý làm như vậy ».

— Giây giày tôi bị tuột ra và tôi sợ tôi bị vấp.

— Nói láo. Tôi biết ai bày cho anh. Hừ ! mụ Finney. Được rồi. Tôi mai không có chuyện buộc giày nữa nghe chưa. Không phải tôi mất tiền mướn một kịch sĩ như Carstairs về để anh giốn mặt với người ta. Có Carstairs nên người ta mới mất tiền mua vé vô xem. Anh nghe rõ chưa ?

— Nghe. Nhưng nếu ông ta là một kịch sĩ nổi danh như vậy, tại sao ông lại lo sợ chỉ vì tôi ?

— Anh sẽ biết sau. Nếu anh đóng vai của hắn, anh sẽ còn tệ hơn nữa. Philips có thể làm cho anh sáng mắt lên nếu anh ta muốn. Anh không đáng để cho người ta bận tâm.

— Tại sao vậy ? Tôi muôn biết.

— Được rồi. Tôi qua. Khi anh đang diễn trên sân khấu, Philips sẽ bước ra và trước khi mở lời, hắn sẽ đứng sững trước mặt anh, nhìn trừng trừng vào anh. Kê đó hắn sẽ chậm chậm bước đi, nhưng vẫn còn ngoái cổ lại nhìn anh. Hắn định tâm là khán giả sẽ cười anh và anh sẽ rút lui vào. Hắn có thể trừng phạt anh. Anh không nên giốn mặt với một người như Philips nếu anh biết điều. Hắn chỉ cần nheo mắt một cái là bằng anh diễn xuất cả giờ. Trong khoảng thời gian Philips còn ở đây, anh hãy cố học hỏi thêm. Học điệu bộ, cách đi đứng của hắn trên sân khấu. Mỗi bước đi là một bước ăn tiền. Hãy quan sát cách thức hắn cho tay vô túi áo khoác khi đứng nghe người khác nói, và khi người ta nói dứt hắn rút tay ra khỏi áo. Bộ anh tưởng chuyện đó dễ làm à. Nghe đây này, không phải tôi chỉ mướn hắn về đây để lôi kéo khán giả thôi đâu, mà chính tôi còn phải học ở hắn như học ở trường. Học mỗi kỳ tập tuồng, mỗi lần trình diễn. Bộ anh tưởng anh có thể làm mất giá Philips chỉ vì cái màn đó sao ? Anh đồng lõa với bà Finney hay bà ta dùng anh để trả thù ?

— Thật vậy sao ? Tôi đâu muôn thê.

— Tôi biết anh đang hồi hận, nhưng tôi đoán có lẽ anh chưa bao giờ có kinh nghiệm về đàn bà.

— Vậy là ông hiểu tôi hoàn toàn. Tôi bị đuổi học cũng chỉ vì một bà 35 tuổi. Bà ấy đã ly dị chồng vì tôi.

— Chuyện đó để khi khác nói đến. Nay giờ tôi muôn nói với anh chuyện này. Tạm thời anh chầm dứt liên lạc với mấy cô gái trong vùng này. Tôi bỏ vốn ra làm ăn ở đây và có thiện cảm với người bản xứ. Tôi không muôn anh nói dối. Chỉ có một việc, hoặc chầm dứt liên lạc hoặc ra khỏi nơi này. George Shackleton là một người có quyền hành. Chỉ một tiếng của lão là đủ cấm chúng ta không được trở lại đây vào kỳ hè tới. Anh có thể giao tiếp với cô Audrey hay bà Finney, nhưng con gái của Shackleton thì ngoài quyền hạn của anh.

- Nàng đang đợi tôi ở ngoài.
- Anh tưởng tôi dọa anh sao ?
- Nhưng bây giờ tôi ăn nói làm sao với nàng đây ?
- Nói với cô ta bắt cứ cái gì. Nói là anh bị bệnh. Nếu anh không nói thì đè tôi ra tôi nói.
- Nhưng tôi đâu có bệnh ?
- Vậy là anh không muốn tôi nói với mọi người là anh bị bệnh. Nếu tôi nói chuyện đó ra anh sẽ mắt luôn cả Finney. Mặc anh, anh muốn làm sao thì làm.
- Tôi đâu có theo đuổi cô ta. Cô ta mê tôi mà.
- Tới nước này mà anh còn giả vờ ngây thơ. Rồi xem, tôi nay tôi sẽ làm cho anh hết ngây thơ.
- Bằng cách nào ?
- Tôi sẽ nói với cô ta là ba cô đã biết chuyện.
- Được đây. Cô ta sợ ba lắm.
- Tôi cũng vậy. Anh đã gặp ba cô ta lần nào chưa ? Vạm vỡ như Hercule. Nếu ông ta bắt được anh, ông có thể bẻ gãy xương sống anh. Anh phải xa lánh mấy cô gái miền này, nếu không, anh sẽ phải cưới một cô đè két liễu cuộc đời.
- Tôi không muốn bị rắc rối gì với họ cả.
- Ruskin đi ra và trở lại vài phút sau. «Tôi vừa nói đến tên ba của cô ta là cô ta sợ bỏ chạy mất.»
- Hubert : — Cám ơn ông.
- Ruskin ngạc nhiên : — Anh lẽ độ quá vậy ?
- Ồ. Không phải chuyện dứt bỏ cô ta thôi đâu.
- Vậy còn gì nữa ?
- Tôi không biết phải nói sao. Như ông biết, làm việc ở đây — diễn kịch — đây là lần đầu tiên trong đời tôi sung sướng. Tôi xin lỗi ông về buổi đầu tôi đã hành động bỗng bột ở trên xe ông.
- Ồ. Bỏ qua chuyện đó đi.
- Tôi không phải là một thằng tôi. Tôi không bao giờ muôn vây. Tôi luôn lâm vào những hoàn cảnh khó khăn và mọi người đều khinh bỉ tôi. Ba tôi đã từ từ khi tôi còn nhỏ.

— Tại sao lại tự tử ?

— Tôi cũng không rõ. Nghe đâu vì tiền bạc.

— Anh không đánh lừa tôi chó ?

— Không. Đó là sự thật. Ba tôi tự tử bằng súng.

— Tôi không muốn nói về chuyện ba anh, nhưng về sự lịch sự bất thần của anh.

— Tại sao vậy ? Tại sao người ta luôn luôn nghi ngờ tôi ? Còn người tôi có cái gì lạ đâu ? Mỗi lần tôi vô học ở một trường mới là ngay từ buổi đầu bạn bè và cả thầy giáo đã ruồng rãy tôi trước khi tôi có cơ hội để làm điều tốt. Qua ngày thứ hai ở trường, một đứa bạn xô tôi xuống hồ, dù tôi đang mặc quần áo. Nó nói là chỉ vì nó không thích cái nhìn của tôi.

— Anh có thể bị chết đuối.

— Không. Tôi bơi giỏi. Có nhiều thằng chưa hề biết tôi mà cũng ghét tôi.

— Tôi hiểu hoàn cảnh của anh. Tôi đã từng gặp hoàn cảnh như vậy. Còn hơn vậy nữa.

— Tôi không hiểu rõ nhưng mới hai ngày nay, tôi bắt đầu có cảm tưởng là con người tôi đối mới toàn diện. Trước kia, lúc tôi chưa hề biết một kịch sĩ nào, đối với tôi họ là những người ngộ nghĩnh. Tôi mến họ bằng nhau. Không biết tại sao.

— Anh có coi họ như những người trong nhà không ?

— Có lẽ như vậy. Nhưng không hoàn toàn. Chỉ một phần nào thôi. Tôi coi họ như người trong nhà. Họ tán gẫu với nhau và họ luôn than phiền về việc gì đó. Tôi không rõ. Nhưng tôi biết là họ đang phàn nàn. Trước kia chưa bao giờ tôi thân thiện với họ như vậy. Họ tử tế hơn những người khác. Vài người buồn như chết khi Carstairs lần áp tôi. Khi nào chuyện đó xảy ra, người ta bệnh vực tôi. Đòi luôn luôn là một sự trái ngược mâu thuẫn.

— Anh là một đứa bé ngộ nghĩnh.

— Ông cho là tôi còn nhỏ ? Tôi gần 21 tuổi rồi,

— Sinh nhật thứ 21 của anh ngày nào ?

— Cuối tháng 8. Ngày 31 tháng 8.

— Anh sắp 21 tuổi ?

— Vâng. Những tháng bạn cùng trạc tuổi tôi, khi chúng 21 tuổi, gia đình cho chúng xe hơi hay cho chúng du lịch quanh Âu Châu. Còn sinh nhật của tôi? Tôi không nhận được một tấm thiệp của chị tôi. Họ không biết tôi ở đâu và tôi cũng không muôn cho họ biết tôi ở đâu Chán quá !

Ruskin móc túi ra : «Đây anh hãy cầm lấy. Tôi biết anh đang túng quẫn. Anh cứ coi như đây là quà sinh nhật của anh. Sinh nhật thứ 21.»

— Ông cho tôi 10 đô la. Cám ơn ông. Ông có thật lòng cho tôi không ?

— Tôi thật tình biếu anh mà.

— Cám ơn ông nhiều. Tôi xin nhận.

— Như vậy anh sẽ không còn lấy trộm thuốc lá của Sylvia. Bây giờ tôi có nhiều chuyện phải làm. Phải tập tuồng lúc 10 giờ 30.

— Chào ông. Cám ơn ông.

Hubert vui vẻ bước ra ngoài. «Khôn khổ. Tôi cũng từng như vậy». Ruskin thì thầm. Đây là mùa hè hạnh phúc đầu tiên và cũng là cuối cùng trong đời Hubert. Rạp East Sandwich và công việc ở đó giống như ở một trường nội trú của chàng hồi nhỏ, nhưng ở đây khác một điều là những công việc này là những việc chàng ưa thích, và có vẻ người lớn hơn ở trong nội trú. Tại đây chàng thu vén, xếp ghê lại cho ngày hàng, lái xe Ford và tập dượt những vai phụ của chàng, thay vì ở nội trú chàng phải học toán, số học, địa lý v.v... Lúc giải trí, vui đùa thì có Audrey và Finney cùng Julie. Chàng luôn luôn cầm thầy yên tâm. Chàng ăn no, ngũ kĩ và cô không nghĩ đến ngày cuối hè và những vấn đề quan trọng đang đợi chàng ở Nữu Uớc. Chàng không sợ có cảnh sát chực sẵn ở Ga Trung Ương khi chàng xuống xe lửa, nhưng chàng sợ luật sư của Phil và sợ vụ chi phiếu ma cùng món nợ ở quán rượu. Luật sư của Phil có nghĩa

là cảnh sát. Chủ quán rượu thỉnh thoảng cũng nuôi người đánh mướn.

Cuối tháng 8, Hubert trong một lúc quá túng quẩn đã nghĩ đến việc ký giả mạo một chi phiếu 200 đô la để xài. Nhưng chàng lại nghĩ rằng ký bốn tờ 50 đô la tiện hơn. Chàng còn nghĩ chỉ việc ăn cắp tiền bán vé vô cửa trong những ngày lễ lao động, là cũng đủ xài. Nhưng chàng đã xua đuổi và bỏ tất cả những dự tính đen tối này vì cho rằng những chuyện này đều vô lý. Bây giờ có thể nói rằng tương lai của chàng tùy thuộc vào kịch nghệ, và dĩ nhiên tùy thuộc hoàn toàn vào Ruskin.

Hubert luôn luôn nghĩ ngợi tới Ruskin. Chàng hướng về Ruskin, nhưng nếu chàng sơ hở một chút là hắn sẽ nghi ngờ chàng ngay. Có nhiều lần khi chỉ còn lại Ruskin với chàng, chàng đã thấy một Ruskin khác hẳn với Ruskin của đám đông. Đôi với chàng, Ruskin đáng mến hơn cả những cô gái mà chàng mến. Nhưng vẫn đề của Ruskin là ông không thể cho chàng tiền.... Chàng luôn luôn tin Ruskin đã nói thật khi ông nói thà vô tù chó khồng bao giờ đưa tiền cho chàng.

Trong hai tháng sống chung với nghệ sĩ, Hubert biết thêm là ở đây người ta coi thường vẫn đề đồng tính luyến ái hơn ở trong trường nội trú, nơi mà chuyện này thường bị giáo sư và học sinh lên án. Tỷ dụ như Philips Carstairs — người ta đồn anh ta có một bạn trai ở Nữu Uớc, và hai người sẽ đến ở Provincetown sau khi mãn hợp đồng với Ruskin. Ngay đôi với Audrey, người ít học thíc nhất ở trong đoàn, cũng không hề xúc động hay ghét anh ta về chuyên đó. Cô còn thường gọi Philips là một họa sĩ đại tài. Vì vậy Hubert kết luận rằng nếu chàng nhận tiền của Ruskin kỳ này, đó cũng là do sự tự ý của Ruskin cho. Và Ruskin dường như là người duy nhất trên thế giới vào lúc đó có thể cho chàng 200 đô la — số tiền tối thiểu để về Nữu Uớc.

Không ai để ý đến ngày sinh nhật của chàng và chàng cũng không nói với ai về ngày sinh nhật của mình, vì họ

đang bận rộn với những chương trình của họ. Đây là tuần lễ cuối cùng, những diễn viên nói chuyện huyên thiên, bàn tán về những vở kịch mới xuất hiện ở Broadway. Bà Finney và Julie đã có việc làm cho mùa thu sắp tới, và những người khác cũng đã xin được một vai nào đó trong những đoàn kịch khác.

Audrey hỏi Hubert : — Anh định sẽ làm gì ?

— Tôi ước gì tôi biết được mình sẽ làm gì.

— Anh có định đi tìm việc không ?

— Tôi không biết tìm bằng cách nào. Còn em thì sao ?

— Cách tốt nhất là tìm ra những gánh kịch đang cần những vai mới. Anh phải theo dõi thường xuyên ở văn phòng.

— Rồi sao nữa ?

Nàng nhún vai : ... «Rồi... rồi sao ??? ... Rồi chỉ có cách đến nhà thờ và cầu nguyện. Không phải tại em theo đạo, nhưng em cầu cho được may mắn. »

— Làm sao biết được những gánh kịch đang cần người ?

— Thì đọc tờ Algonquin, nếu em có thể mua được. Chỉ có cách đó anh mới được người ta giới thiệu với soạn giả. Còn nếu anh muốn nghe những tin tức mới nhất thì anh đến Phòng trà English Tea. Anh có thể đến quán Tony vào buổi chiều hay tối cũng được. Quán đó ở đường số 49. Em có quen một cô bạn. Cô ta tới đó tìm việc và ngồi ở xó bếp. Ông chủ mê cô ta và nâng đỡ cô lên. Ông chủ đó chính là Harold Kingston Schobel — một nhà soạn kịch — và họ sống chung với nhau. Dĩ nhiên chuyện đó không phải dễ xảy ra.

— Mình làm được gì ở đó ? Diễn kịch à ? Ở đó họ làm gì ?

— Em không biết. Cách tốt nhất là xin vô ban hợp ca.

— Để tôi đi tìm thử.

— Ủ. Em nghĩ anh nên xin làm ở phòng trà English Tea. Ruskin không cần tới anh nữa.

— Sao ?

— Còn gì nữa. Vở kịch « The Jumping Jack ». Bộ lão không nói gì với anh sao ? Anh nên hỏi lại lão cho chắc.

— Tôi có vai trong vở đó mà. Tôi có thể đóng vai đó. Tôi diễn cũng được chứ, phải không ?

— Em cũng nghĩ vậy, nhưng anh học thuộc vai đó mà không bao giờ anh chịu dợt. Đồng ý vai đó không khó như vai của Hamlet, nhưng những vai phụ như vậy cũng có thể làm cho vở kịch mất giá trị. Anh nên hỏi lại Ruskin cho chắc. Có lẽ ông ta tưởng anh không thích đóng vai đó... Hubert chào Audrey và vội vã đến văn phòng Ruskin. Chàng không biết sẽ nói gì nhưng sự thát vọng đã thúc đẩy chàng đến đó. Ruskin và Sylvia đang làm sổ sách.

— Xin lỗi. Tôi có thể gặp ông Ruskin một phút không ?

— Anh muốn gặp tôi ?

— Tôi có thể hâu chuyện với ông không ?

Sylvia nói : « Anh ta muốn nói chuyện riêng với ông. »

Ruskin : « Anh đợi tôi một chút ».

Sylvia : « Thôi được rồi. Tôi sẽ trở lại. « Cô ta ôm theo hai chồng thật cao toàn là giây tờ và bỏ đi ra.

— Anh có chuyện gì gấp vậy, Hubert ? Ngồi đi. Hút thuốc đã.

— Không, cảm ơn. Tôi không thích hút thuốc. Tôi muốn biết ông thấy tôi làm việc ra sao ?

— Tôi thấy anh có khả năng lắm.

— Tôi muốn hỏi làm việc có chăm chỉ không ? Tôi đã làm mọi việc mà cô Sylvia giao cho. Tôi thường ở lại đèn hai giờ đêm để treo phòng kịch. Sáng ra, lo cho cái xe. Xếp những tấm cát tông vô kho. Tôi đã chờ cho ông bao nhiêu tiền về cái xe đó. Có một bữa, tôi ở lại lau xe khi mọi người đều nghỉ việc. Tôi đã sơn xe lại cho mới. Tôi không bao giờ kè đèn việc lau sàn nhà và nhiều việc khác nữa mà ông không hề biết đèn.

— Sylvia tin tưởng anh lắm... Anh muốn trở lại đây làm trong kỳ hè tới phải không ?

— Trời ơi !! Ông Ruskin. Ông có biết tôi còn bao

nhiều tiền không ? Bắt đầu từ thứ hai này tôi không có nhà ở và không còn một đồng xu dính túi.

— Anh biết không, đó là chuyện thường. Tôi đối với anh cũng như người khác. Chỉ có ba người trong đoàn được trả lương. Mọi người đều biết điều đó.

— Nhưng tôi làm việc siêng năng và bây giờ tôi không được một phần thưởng nào sao ? Tôi có thể đi quá giang đè về Nữu Uớc, nhưng về đó rồi tôi lấy tiền đâu mà xài ?

— Anh hãy nói thẳng ra đi. Đừng dài dòng nữa.

— Ông biết tôi đã bỏ con gái lão Shackleton vì tôi nghe lời ông. Cô ta vẫn còn yêu tôi. Nếu tôi muôn, tôi có thể rủ cô ta đi chơi tôi nay. Tôi muôn làm theo lời ông và cô Sylvia. Vậy mà ông không xếp được cho tôi một vai trong vở « The Jumping Jack ».

— Không được. Tôi đã chọn người khác — một người có khả năng diễn xuất hợp với vai trò trong vở kịch. Anh không thể lên đóng vai đó được.

— Trời ơi. Tôi đã từng trải. Tôi đã khôn lớn lên giữa những người thuộc loại đó, và họ không nói chuyện giống như những lời ông soạn trong kịch đâu. Đời ông, ông đã có chân trong một nhóm hội nào ở thôn quê chưa ? Nếu ông đã có rồi, thì ông quên không nghe nông dân nói chuyện với nhau.

— Anh muôn viết lại những mẩu đối thoại phải không ?

— Cũng nên có người nào viết lại. Vai của tôi thường đóng chỉ cần dí dỏm, nhưng vai người anh trong vở kịch này cần phải nghiêm trang. Tôi có thể đóng vai người anh đó. Tôi có thể diễn khá hơn bất cứ người nào đã từng diễn. Ông cứ đi hỏi đi, ngoài tôi ra ông không bao giờ tìm được ai sống trong một gia đình như vậy.

— Người soạn ra vở kịch này đã tốt nghiệp trường Princeton.

— Tôi không tốt nghiệp trường nào cả, nhưng tôi có thể soạn hay hơn.

— Được. Soạn đi. Soạn một vở kịch, và nếu hay hơn

vở « The Jumping Jack » tôi sẽ mua.

— Ông là một người xảo quyệt. Ông biết tôi không thể soạn được, nhưng nếu có thể được, tôi sẽ diễn tả đời sống hàng ngày chờ không phải viết lòng dòng như trong vở đó... Chàng ngừng một lát... Khôn nỗi, tất cả các ông đều là hạng người đạo đức giả. Và ông, ông là người giả tạo nhất vì ông giả bộ không nhận ra sự đạo đức giả của vở kịch đó... Nếu vở kịch nói về thời nội chiến, ông lại cho đó là vở kịch kém thực tế, nhưng nếu đó là vở kịch nói về ngày nay, năm 1928, thử xem Ông còn nói nó kém thực tế chỗ nào ?... Tôi biết là tôi nói nhiều quá, nhưng nói ra như vậy tôi thấy dễ chịu hơn... Chàng móc túi lấy ra một chùm chìa khóa và thay lên bàn : « Chìa khóa xe. Tôi giữ từ trước tới giờ ». Cô Sylvia chậm rãi bước vô phòng sau khi Hubert vừa ra khỏi. Cô ta ngồi vào chiếc ghế dành riêng cho mình và cầm tập hồ sơ trên cùng lên.

Cô nói : « Lester D. Meadows, Hyannis. Sửa mái nhà 3.875. Đó là nơi mà hai cái cột bị bão đánh xập. »

Ruskin nói : « Hãy ngừng công việc đó lại. Cô có nghe túi trẻ đang làm reo không ?»

— Đó không phải là nhiệm vụ của tôi.

— Anh ta nói về Jumping Jack thật đúng.

— Nói sao ? Khi ông mang ra trình diễn một vở kịch, $\frac{1}{10}$ số tiền bán vé là để mướn người khác nói lên thực tế của cuộc đời, phải không ? Trong khi đó, tôi có thể chỉ mất 5 xu mà vẫn biết được mặt trái của cuộc đời nhờ họ hàng và anh em rể của tôi. Ai mà biết được những cách nói chuyện quê mùa của túi đó. Tôi à...? Tôi không thèm bận tâm. Chỉ việc xuống phố xem một vở kịch.

— Sylvia. Tác giả đã viết những câu mà tôi đang suy nghĩ. Tôi không thích lôi ra những khuyết điểm của tác giả nhưng tôi không hiểu được vở kịch này. Đọc thì tôi hiểu, nhưng cho trình diễn và nghe những lời đối thoại thì không hiểu nổi. Cả lời lẽ của tôi cũng vậy. Nếu thắng chó Hubert có thể viết lại được, tôi sẽ cho nó 200 đô la. Lão

vỗ tay trên mặt bàn. Tôi sẽ cho nó một vai trong vở kịch đó.

— Ruskin, đừng quyết định như vậy.

— Tôi thử một phen xem sao.

— Ông nên thử thời vận với phái nữ.

— Cô câm ngay những lời nói ám chỉ đó lại. Suốt mùa hè, cô chỉ nói bóng nói gió. Đó đâu phải là công việc của cô. Mà dù cho tôi có như vậy thì đã sao ?...

— Nhưng nếu thử được thì còn gì bằng. Chỉ sợ là...

Ruskin đứng dậy và đi ra cửa. Ông gọi lớn tên Hubert khi thầy chàng đang đi ra gần tới đường : « Hubert... Anh Hubert. Hãy vô đây đã. Tôi muốn nói chuyện với anh. » Sylvia đã ra khỏi phòng và ông ta bảo Hubert ngồi.

— Nếu vở Jumping Jack là một vở khó đóng, vậy tại sao anh lại muốn có một vai trong đó. Nói cho tôi nghe với?

— Tôi không cho đó là một vở kịch khó diễn. Tôi chỉ nói là thành phần diễn viên của ông đóng trật lết hết, nhất là người đóng vai người anh trong vở kịch.

— Anh có thể cho tôi một thí dụ không ?

Hubert nghĩ một lát « Tôi không nhớ rõ từng chữ một, nhưng tôi nhớ ở đoạn mà người anh đó nói với cô em gái. Họ đang nói chuyện về bà mẹ của họ. »

— Anh muốn nói cảnh đó ở màn một hay màn hai ?

— Tôi nghĩ màn một thì phải.

— Phyllis ngồi trên ghế đánh đàn dương cầm. Ronnie đang vung cây đánh gôn.

— Vâng, và ngay chỗ đó cũng đã sai rồi. Ông Ruskin; Già súp hộ vừa từ câu lạc bộ về. Họ không thể mang cây đánh gôn đó về nhà được. Họ phải để nó lại đó chớ.

— Cái đó không quan trọng mấy. Điều tôi cần biết là tại sao anh cho rằng lời lẽ của họ không chính xác ?

— Tôi đang cố nhớ lại nguyên văn một câu họ đã nói.

— Đây bắn tháo đây. Chỉ cho tôi coi..

Hubert đọc lướt qua bản thảo : « Đây rồi. Ronnie nói; Rủi thay má lại đi ăn cơm khách với ông bà Van Lear tôi này. Vì vậy chúng ta phải hoãn cuộc thảo luận với má lại

ngày mai. Tuy nhiên, các người tin chắc đi, tôi không bỏ một chút thì giờ qui báu nào tôi nay để sửa soạn trước những lời phê bình của tôi đâu. »

— Sai cái gì đâu. Họ làm ra bộ những người trí thức, giàu có và thuộc giới thượng lưu.

— Tôi chưa bao giờ nghe người nào nói như vậy.

— Anh cho rằng anh thuộc giải cấp thượng lưu ?

— Tôi không thuộc giải cấp này. Nhưng ngay cả bác tôi cũng không nói kiêu đó chớ đừng nói chi Ronnie — còn trẻ như tôi — nghe « quê » lắm.

— Theo anh thì Ronnie phải nói làm sao ?

— Tôi không phải là văn sĩ nhưng tôi biết chỗ này sai.

— Hãy cố gắng lên. Sai chỗ nào ? »

Chàng nhầm đọc câu văn « Được rồi, có thể nói như vậy. Má đến nhà ông bà Van Lear tôi nay, nhưng anh có một điều cần nói với má ngày mai... » chẳng hạn.

— Nó sắp báo cho cha mẹ nó một tin quan trọng.

Hubert đặt bản thảo xuống « Tôi không biết, nhưng tại sao tôi lại sửa bản thảo của ông ? »

— Nếu tôi cho anh đóng vai Ronnie. Anh nghĩ sao ?

— Đóng vai Ronnie. Chớ không phải vai chàng sinh viên à? Nếu vậy tôi sẽ sử dụng hết khả năng để diễn xuất.

— Tôi quyết định cho anh đóng vai đó. Thử một phen xem sao. Đóng vai đó một tuần sẽ lãnh 75 đô la.

— Ông nói thật. Ông thế danh dự đi.

— Tôi là người nói một lời. » Ruskin gần mạnh từng chữ. « Từ đây mở màn một giai đoạn mới cho đời anh, Hubert à. Tôi hy vọng anh thành công. Dĩ nhiên, như anh biết, tôi có thể thay thế anh bằng một người khác nếu anh tỏ ra không xuất sắc mây trong lúc tập tuồng.

— Ông Ruskin, nếu tôi không có tài, tự nhiên ông sẽ thấy.

— Tôi cũng nghĩ vậy. Đó là một vai rất ngắn nhưng quan trọng. Những câu nào anh thấy không hay, anh có quyền sửa lại. Tôi sẽ cho anh biết những gì sắp phải làm,

Anh đợi tôi và đi ra tinh với tôi thứ Ba tới. Tôi muốn cho anh một phòng và anh sẽ góp thêm ý kiến để tôi viết lại những câu không đúng... Tôi không muốn anh nói sai trong khi diễn xuất, vì như vậy có thể làm cho khán giả không hiểu nổi cốt chuyện.

— Tôi không có tiền. Còn có 3 đô la và mấy xu lẻ.

— Tôi biết một chỗ ở đường 43. Anh nên thuê một phòng ở đó, chỉ có 6 đô la một tuần. Nhiều kịch sĩ đang ở đó. Mỗi ngày sẽ mất thêm 2 đô la nữa cho cơm nước. Ví chí 14... 20 đô la một tuần. Tôi sẽ trả tiền trước cho anh và trừ vào tiền lương.

— Tôi không biết dùng lời gì để cảm ơn ông. Đây là một chuyện ngoài sức tưởng tượng của tôi. Trước đây 5 phút, tôi đã có ý định tự tử.

Ruskin ồm ờ : « Hubert, từ đây đến lúc đóng xong vở kịch này, anh đừng nghĩ nhì vây nữa. »

Vở kịch bắt đầu được trình diễn từ cuối tháng 10, và với sự trợ giúp của những người mua vé thường xuyên, vở kịch đã kéo dài qua mãi tháng Giêng. Ký giả Noel Coward của tờ báo *The Vortex* và ký giả Sidney Howard của tờ *The Silver Cord* đã liên tiếp viết những bài báo bàn về vở kịch này. Ký giả Percy Hammond viết rằng : «...Vở kịch có tính chất khiêm nhường», và George Jean Nathan cho là vở kịch diễn thật chu đáo. Ngoài ra tất cả những nhà phê bình đều khen ngợi Hildegarde Finney trong vai người mẹ và ký giả Alexander Woollcott cho rằng một diễn viên mới vô nghề có cái tên là Hubert Ward — tỏ ra có nhiều triển vọng tiền tới nêu chàng chiếm được cảm tình của Glenn Hunter. Hubert đã hỏi Finney « Glenn Hunter là ai ? »

— Rồi anh sẽ biết.

Vào tuần lễ trình diễn thứ nhì, Hubert ngồi uống nước với Audrey cùng vài người bạn tại quán Tony. Hôm đó là tối thứ bảy nên quán rất đông. Trong bếp, người ta đứng chật cứng và người ta đi lại để tìm bàn trống. Hubert để ý thấy một người vừa đứng ngay trước

bàn của chàng và chàng có linh cảm đó là Phil Sturtevant, trước khi chàng ngược lên.

Phil nói : « Chào Hubert. »

— À, anh Phil. Tôi không biết anh cũng đến đây.

— Thỉnh thoảng thôi. Thành thực chia vui với anh.

— Cám ơn anh.

— Tôi có vài chuyện muốn bàn với anh.

— Tôi biết chuyện gì rồi. Nhưng chắc anh thấy không cần thiết nói chuyện đó ngay bây giờ phải không ?

— Tôi thấy cần thiết... Chào Audrey !

— Chào Phil.

Phil : — Không ai thèm mời tôi ngồi sao ?

Audrey : — Anh có thể ngồi nếu anh kiêm được một cái ghế.

Hubert : — Tôi không thấy có cái ghế nào trống. Phil à, anh có tiện ghé lại rạp vào tôi thứ hai không. Tôi sẽ có « cái đó » cho anh.

— Ý kiến của anh coi bộ có lý đây, Hubert. Nhưng đừng quên nhé.

— Không, tôi không quên. Hồi đó tại vì tôi kẹt...

— Tôi biết. Tôi sẽ ghé tôi thứ hai. Giờ nào thuận tiện ?

— 11 giờ. Anh có định mang theo luật sư không ?

— Sao anh biết tôi nhờ luật sư ?

— Tôi biết tất cả. Anh mướn luật sư chỉ vì số tiền chênh đồi mà tôi thiêu anh. » Hubert quay qua nói với bạn bè chàng : « Đây là người bạn thân của tôi và cũng là người đã mướn luật sư kiện tôi chỉ vì một số tiền nhỏ mọn... » Bạn bè của Hubert lạnh lùng với Phil, coi anh ta như một người phản nghệ thuật, một người xâm nhập bất hợp pháp vào quán rượu. Những cô gái ở đây vì lịch sự tôi thiêu nhưng rồi cuối cùng cũng đuổi Phil ra khỏi quán.

Hubert nói : « Hắn viết cho tờ báo *Times*. »

Một cô nói : « Ô, thứ đó mà còn lạ gì. »

— Ba hắn có hăng xay bột ở miền Tây.

— Bọn ký giả của báo *Times* có khác. Chúng đi khắp

mọi nơi và không ai biết chúng là ai. Bởi chúng đều có mặc cảm tự ti vì không bao giờ chúng được ký tên dưới cuối bài báo của chúng, và không ai biết được tác giả của những bài báo đó. Chẳng hạn tên này là một ví dụ điển hình.

Một thanh niên nói « Nếu ai cũng như chúng thì thiên hạ chết hết từ lâu rồi. »

— Chỉ có tụi bán báo mới như chúng.

— Trời đất. Một câu trách đáng giá cho ông chủ báo Times.

— Hubert. Hắn làm gì được ành chó ?». Audrey hỏi.

— Tôi đoán hắn có thể bắt giam tôi. Tôi cũng không biết nữa. Tôi sẽ hỏi luật sư của Ruskin.

Phil đã không làm gì Hubert cả. Hắn cũng không thèm đến rạp hát tối thứ hai. Nhưng hắn tiếp tục đến quán Tony, chỉ để ngồi nhìn Hubert chầm chạp. Hai người không nói với nhau một lời gì nữa. Sẵn với niềm tự tin của sự thành công đầu đời, Hubert bắt đầu tự cho mình là một người có nghề nghiệp đàng hoàng. Chàng không phải là một kịch sĩ có tiếng, nhưng chàng để ý đến những tia nhìn của người chung quanh khi họ gặp chàng ở ngoài đường. Và ở những nơi văn nghệ, điều mà chàng nhận thấy, đó là những nam nữ nghệ sĩ đều có những thái độ khác nhau khi nhận ra chàng.

Chàng mặc một áo len màu đen và một quần len xám rộng, xách theo cây ba toong trẻ. Chàng bước những bước dài, đầy tự tin. Chàng được những nhà phê bình đề cập đến cùng với những kịch sĩ khác, ngoài ra còn có hai ký giả kịch trường khác đã viết những bài báo dành riêng nói về chàng. Nhưng phạm vi nhỏ hẹp của báo chí không giúp chàng trong việc giao thiệp rộng rãi với dân bản xứ. Chàng đã xuất hiện vào lúc mà những gánh kịch hợp pháp ở Broadway đang vươn lên, do đó bất cứ người nào làm văn nghệ ở đây đều được mọi người biết đến, hay ít ra thì được những người có liên hệ đến nghệ thuật biết đến.

Những vở kịch, ngay cả những vở không nổi tiếng

mây như *The Jumping Jack* cũng đã biến đổi Hubert — một con người tầm thường thành một nghệ sĩ. Hubert đang trên đài danh vọng. Người ta không cần biết đến quá khứ của chàng, cũng không cần tìm hiểu bằng cách nào chàng đã bước chân vô nghề này và đã tìm ra một công việc hiện tại. Người ta chỉ cần biết một điều là chàng đang thành công — và hiện thời chàng là một diễn viên chuyên nghiệp giữa một đám diễn viên phụ. Chàng đã hoàn toàn trải qua giai đoạn tập nghề...

Những kịch sĩ đã từng đóng trong hàng trăm vở kịch và những người có thể kiêm được hàng ngàn đô la trong một tuần đều biết danh Hubert. Họ coi chàng như một đồ đệ trẻ tuổi của Ruskin. Trong đám kịch sĩ thất nghiệp dĩ nhiên có kẻ ghen ghét, nhưng họ cũng hân diện ngầm cho sự thành công của chàng — vì chàng ở vào trạc tuổi họ và chàng là một người đại diện cho họ trên những tờ quảng cáo.

Mỗi đêm Ruskin đều có mặt tại rạp và lão luôn luôn ở lại xem đến khi vãn tuồng. Đó là một vở kịch cần ít vai, chỉ cần 9 diễn viên là đủ. Và việc kéo màn phải được tập kỹ, để những diễn viên phụ đi được từ phía cánh gà bên này sang đứng vào vị trí xếp sẵn cho toàn thể ban kịch. Tất cả những diễn viên sẽ xếp hàng và đồng loạt cúi chào. Rồi những người đóng vai phụ sẽ lùi về trong để nhường khoảng giữa sân khấu cho những vai chánh. Vai chánh bao giờ cũng là Hildegarde Finney, nhưng cô đào này đã đóng vai chánh trong những vở kịch trước, và dĩ nhiên vai trò quan trọng hàng nhì là Hubert Ward.

Ruskin nói với Sylvia : — Cô đã sáng mắt ra chưa ?

— Tôi không cãi với ông. Ông có lý. Tôi không thể giải thích.

— Khi tôi bảo cô ký giao kèo với anh ta đi, cô không chịu nghe tôi.

— Không.

— Hừ với giá 75 đô la như bây giờ, tôi sẽ không còn mượn Hubert được nữa. Đã có hai chỗ mời anh ta về

hợp tác rồi.

— Hubert nói với ông như vậy à?

— Không. Anh ta không nói với tôi. Anh ta không nói gì hết và tôi cũng không có quyền gì, vì không có giao kèo.

— Ruskin, đừng lo, có khôi gì người khác.

— Hừ. Với giá 75 đô la thì có khôi gì người, nhưng mướn họ về rồi thì phải huấn luyện họ cho đến khi thạo việc.

— Nhưng họ có phải viết đói thoại không ?

— Đừng nhắc tới nữa. Hubert tệ lắm Sylvia à, nhưng anh ta nổi tiếng và cô không thể chối cãi điều đó. Cô không thể gièm pha hay cản trở bước tiến của người khác.

— Và vì lý do đó mà ông thích hắn. Vì hắn có một địa vị, phải không ? Ông nên lấy vợ là vừa...

— Cô giải quyết vấn đề như thế sao ? Cũng được đi, nhưng trong thời gian chờ đợi tôi sẽ làm gì mỗi tối.

— Ông uống rượu say và ngủ với cô gái ở quán.

— Đúng lắm. Như vậy tiện hơn lấy vợ. Lấy những cô chán ngắt. Tôi có thể cho mày cô đó vài đô la khi đã xong chuyện, nhưng cưới họ làm vợ thì không được. Người vợ sẽ ở với mình suốt đời. Tôi nay thu được bao nhiêu ?

— Gần 900 đô la.

— Không nhiều lắm. Tôi đoán tuần tới sẽ thu được nhiều hơn. Thôi, chào cô. Chiều mai gặp lại.

— Chào ông. Nay, đừng đi lang thang bây giờ đó.

— Không. Tôi tránh gặp hắn.

— Ông sẽ được thoát khi vãn kịch. Ông không cần đứng đây mỗi tối.

— Đâu có dễ dàng như cô nói.

Đêm cuối cùng diễn vở kịch *The Jumping Jack*, Ruskin mở một buổi tiệc khoản đãi toàn thể diễn viên và khoảng 100 người khách. Ruskin mướn một dãy phòng ở khách sạn đường số 5, vì lão muốn bữa tiệc này được nổi tiếng, và cũng vì có nhiều khách sẽ đến vũ trường Mayfair ở nhà hàng Ritz. Khách danh dự tối đó là cô Tessie Gibson —

một người đẹp của đoàn George White. Cô này có tật nói ngọng, không nói được chữ «r». Nếu ai hỏi cô « có phải không ? » thì cô liền gật đầu và trả lời « phải gồi ». Cô nàng có bộ ngực căng đầy và rắn chắc đến nỗi nó không rung động theo nhịp bước đi, và có lần Ruskin đã hỏi có phải đó là bộ ngực bằng cao su không ?

— Phải gồi ». Bằng cao su. Nàng cười và nhìn xuống bộ ngực sau lần áo đồ xãm, hờ cõ. « Ruskin à, người nào cũng thích bộ ngực như vậy.»

— Anh cũng vậy. Anh không biết anh có được cái hân hạnh đặt tay lên đó hay không ?

— Tại sao anh không thử xem ?

Lão đặt tay lên. « Được à ! »

— Hết tò mò chưa ?

— Phản nào thôi.

— Đúng gồi. Phản nào cũng còn hơn không.

Ruskin nhìn nàng : — « Em biết không, có điều kỳ lạ là anh còn thấy anh hiểu nỗi em. Có lẽ đó là dấu hiệu của một người đa tình.»

— Phải gồi.

Tất cả khách khứa đều đến trước một giờ và vào lúc hai giờ thì những diễn viên của vở *The Jumping Jack* nhập bọn. Không khí lúc đó thay đổi hẳn. Từ một cuộc họp mặt của những nhà chuyên nghiệp biến thành một buổi tiệc ăn uống nhộn nhịp. Ban nhạc bộ ba : dương cầm, kèn và phong cầm, chơi cùng với nhau. Có nhiều người hát — đơn ca hay hợp ca. Có vài cặp nhảy ở ngoài phòng tiếp tân, còn trong phòng ăn thì không nhảy được vì vướng tầm thâm. Có chỗ tựn lại nói chuyện gẫu, và có những cặp êu đương nhau, làm như chỉ có một mình mình trong phòng...

Vào khoảng 2 giờ 30, một xích mích đầu tiên xảy ra, chổng một nữ kịch sĩ đầm một ký giả kịch trường tờ báo buổi sáng và Ruskin đã tông cổ cả ba người ra ngoài. Vài phút sau, một cô đào đóng vai ngây thơ trong vở hài kịch nắm lấy tay một anh kép đóng vai một linh mục trong tù,

và dẫn anh này vô trong phòng cắt áo khoác, chỉ để khám phá ra rằng phòng này đã được một nữ kịch sĩ chuyên đóng vai chánh và nhạc trưởng của một đoàn kịch chiếm mất rồi. Hai cô trong ban hợp ca đang bận rộn trang điểm cho một nam diễn viên đang nằm « đù » trên giường — hai nàng đặt những bông ly lan vào tay chàng, và ở mỗi bên tai gắn thêm một bông hồng, ngoài ra còn dán một cành hoa ly ly trên bụng chàng.

Vào lúc 3 giờ 10 sáng, Sandra de Moe, một cô gái nhảy, từ phòng tắm bước ra, tay che một khăn tắm đằng trước, và một khăn tắm đằng sau. Cô nàng « diễn hành » qua hai phòng và trở vô phòng tắm không một chút ngượng ngùng, nhưng khi cô ta trở lại bữa tiệc trong chiếc áo đã vỡ, một thanh niên đã ôm choàng lấy cô ta. Mọi người đều biết cha của thanh niên này là chủ một gánh hát ở Philadelphia.. Nhưng anh ta đã bị em trai cô Sandra đánh bất tỉnh. Em cô ta là cầu thủ trong đội banh của đại học Nữ Úc. Sau khi cuộc đánh đâm diễn ra, có nhiều người bỏ ra về. Cậu con trai ông chủ rạp hát được khiêng ra khỏi phòng và đặt nằm trước cầu thang máy. Dù sao anh ta cũng đã bị mang tiếng.

4 giờ, những nhạc sĩ ra về. Giờ đây trong phòng chỉ còn những người hầu rượu, một người bồi, ông quản lý và sáu người khác kề cả chủ nhà hàng, cô Tessie Gibson, một người vẽ quảng cáo của tờ Variety, một trinh thám tư, hai cô trong ban hợp ca lúc nãy đã trang điểm cho chàng diễn viên say và Hubert Ward — người mà trong đời ít khi được uống rượu nhiều. Hubert và lão chủ nhà hàng là hai người duy nhất còn tỉnh táo. Ruskin rút trong túi ra một bó tiền, và đưa cho nhà trinh thám vài tờ. Lão nói : « Cám ơn anh đã săn sóc con trai lão chủ rạp »

— Lúc nào cũng vậy, khi thẳng con trai của ông ta từ Philly đến là luôn luôn gây chuyện rắc rối. Tôi không muốn có mặt bữa nay. Cha nó là bạn của Walker đó.,, Chàng trinh thám gật đầu với một cô trong ban hợp ca, chàng nhà

báo của Variety ra dấu cho cô còn lại — và cả bốn người ra về.

Ruskin hỏi « Đến Clamhouse chơi không ? »

— Không. Em không thích Hahlem. Tessie trả lời. Em không muốn kẹt ở đó với hai anh. Ở đó xa quá em về nhà sao được ?

— Vậy thì chúng ta hãy mua thêm rượu rồi về nhà tôi ». Hubert nói.

— Nhà anh ở đâu ?

— Ở công trường Sheridan.

— Phải rồi. Đó là một cái làng. Chúng ta đến đó đi Ruskin.

— È bõi. Cho hai chai rượu Anh và hai chai rượu nếp... và đây... đây là phần của ông chủ... đây là phần của chú bõi... Lão cho họ tiền và cùng Tessie và Hubert rời khỏi nhà hàng.

— Tôi cũng muốn đến coi xem cái phòng của anh như thế nào ? » Ruskin nói .. « Ở một mình hay ở với ai ? »

— Tiền của ông trả lương, tôi có thể mướn một căn nhà trệt hai gian.

— Cứ ký giao kèo với tôi, và anh sẽ được như vậy.

— Tôi có thể mua nỗi mà không cần phải ký giao kèo với ông :

— Thôi. Tôi nay đừng nói chuyện tiền bạc... Hãy quên tiền bạc đi một tối.

— Phải rồi. Ít ra thì cũng quên một lát ». Tessie nói.

Chỗ ở của Hubert là một căn phòng rộng, có nhà tắm, nhà bếp, và ba phía đều có cửa sổ. Chàng thuê từng tháng một và tiền thuê nhà vừa bằng tiền lương chàng kiếm được trong một tuần. Căn phòng được trang trí theo kiểu mới và dĩ nhiên là mắc tiền. Hubert giải thích « Nhà này của một bà làm nghề viết sách. Nay giờ bà được gửi đi viết phóng sự bên Âu châu và tôi mướn phòng này vì bà biết tôi khi tôi diễn kịch. »

Tessie nói : — Căn phòng này sáng sủa quá. Nhìn này,

Đẹp chưa ? Một chú nai con, phải không ? và nhiều sách quá. Em thích sách ghê. Ô cái gì đây ?... Cái tượng này, nhìn ông ta giống như người chết quá.

— Ông ta chết thật rồi. Đó chỉ là cái mặt nạ của người chết.» Ruskin nói.

— Trời ! Anh nói sao ? Ruskin. Họ đeo mặt nạ cho người này khi ông ta chết hả ? Có như vậy sao ?:

— Tessie. Em muốn anh giải thích cho em nghe không ?

— Thôi. Không nên. Em không thích nghe chuyện đó. Em muốn nhìn thấy những người bụ bãm. Em sẽ trở lại ngay...» Ruskin rót hai ly rượu đầy, một cho lão ta và một cho Hubert.

— Như vậy phải sướng hơn ở Clamhouse không ? Có một tôi thôi mà tôi gặp không biết bao nhiêu người. Tôi xin chúc mừng anh gặp nhiều may mắn.

— Cám ơn. Tôi cũng chúc ông như vậy.

— Với tôi đó không phải là vấn đề may mắn nữa. Tôi kiêm ra tiền và tôi còn kiêm được mãi. Tôi không có tham vọng làm những công việc xa vời. Tôi biết, nếu tham lam quá sẽ thất bại, nên tôi không làm nhiều dù tôi rất muốn... Tôi đã bỏ lỡ dịp may của tôi... Tôi không biết đã bỏ lỡ lúc nào, nhưng tôi biết là tôi đã bỏ lỡ... Gần đây, chuyện quan trọng nhất xảy đến cho tôi và anh. Hubert. Anh đang lên và đang thành công...»

— Có lẽ. Tôi cũng hy vọng như vậy.

Tessie bước ra « Hấp dẫn quá. Bà ấy có những bức tranh tuyệt đẹp: Bà này chuyên viết về loại gì vậy anh ?

— Tôi không biết. Tôi chưa bao giờ đọc sách của bà ta.

— Anh coi kia. Những bức tranh khỏa thân. Thật là tuyệt !

Tessie quay qua nói với Ruskin :

— Em nghĩ có lẽ em thích Hubert hơn. Anh không còn gân cốt, trái lại Hubert có một bộ ngực nở... Nàng giờ tay ra và ôm lấy Hubert...

Ruskin nói Các người là hạng dơ bẩn, tồi tệ,

khôn nạn.» Lão đứng phắt dậy và đi về phía giường. Lão nắm tay lại... Tessie, hai tay ôm lấy ngực. Hubert xô Ruskin ra chỗ khác và hai người âu đầm lắn nhau...

Sau cuộc âu đầm, quần áo Ruskin rách nát. Lão sờ lên miệng và thấy cô máu : «Sẽ có nhiều chuyện để nói giữa tôi và anh, Hubert à... Tôi sẽ nói cho thiên hạ biết sự thật... Anh không thể dẫu mãi được.»

— Hừ. Có ai đè ý đến lời nói của ông đâu. Dù đó là sự thật.

— Anh phải nhớ có người mến chuộng tài anh và đưa anh lên địa vị này

— Ông hãy ra khỏi phòng tôi.

— Được, anh ở đó đi.» Lão bước nhanh ra khỏi phòng.

— Bây giờ không còn ai quây rầy chúng mình nữa, phải không anh ? Chúng mình sẽ bên nhau... Em thực tình yêu anh... Hubert !!!

*

Có một vài ý kiến không tán thành vở kịch thứ ba của Ralph Harding, vở kịch mang tựa «Yours for Asking». Ký giả Percy Hammond viết «Vở kịch đó chưa phải là một kiệt tác phẩm» và George Jean Nathan gọi đó là «thực phẩm nấu sẵn». Nhưng khi phê bình về Hubert Ward trong vai Christopher, mọi người đều phải khen ngợi. Ký giả Kelcey Allen viết rằng kịch sĩ Hubert Ward đã nhắc ông nhớ đến kịch sĩ nổi danh Glenn Hunter. Ký giả Alexander Woollcott nói phải công nhận Hubert Ward là một trong số những kịch sĩ có lối diễn xuất «xuất thần» giống như Alfred Lunt — một kịch sĩ có thể diễn vừa hài kịch lẩn bí kịch — mà không làm cho khán giả lầm lẫn khi theo dõi. Gilbert W. Gabriel cho là vở kịch của Harding không thể vắng bóng diễn viên mới nổi tiếng tên Hubert.

Một trong những người chuyên viết chuyện phiếm ở Broadway đã viết : Hubert Ward đóng đúng vai trò của một đứa con trai có mặc cảm tội lỗi (Oedipus). Người ta bắt đầu chú ý đến những hoạt động thường ngày của chàng,

diễn hình là chỉ vài tuần lễ sau khi ký giả Ward Morehouse viết rằng chàng thường dùng cơm ở quán Algonquin, hay tại khách sạn Astor, hoặc đến ăn ở quán cơm bình dân Frankie Johnny v.v... thì tạp chí *The New Yorker* đã cho viết về Hubert trong cột «*mỗi tuần một nhân vật*». Loại bài này nói đến những hoạt động ngoài lãnh vực kịch nghệ của chàng như sau : «Chàng đã từng là thủy thủ trên một tàu chở hàng, thanh tra ở miền Nam Mỹ, nhân viên phòng chèt đuôi ở bãi biển Rockaway, sinh viên ngành mỹ thuật ở Ba Lê. Chàng không bao giờ định trở thành một kịch sĩ nhưng lại mong muốn sẽ trở thành một nhà soạn kịch; và sau nhiều lần góp ý kiến cho Martin Ruskin, nhà đạo diễn này đã thuyết phục chàng nhận một vai trong vở *The Jumping Jack*. Đặc phái viên của báo chúng tôi được biết chàng sanh tại Denver Colorado, là con trai của một cựu quân nhân. Chàng đã học ở trường Exeter 3 năm, sau đó không học nữa và đi làm trên tàu...»

«Dĩ nhiên chàng rất hài lòng với những thành công nhưng chàng không chắc sẽ ở lâu trong nghề. Chàng đã từ chối tất cả những lời mời của Hollywood. Chàng thường nói : «Tôi muốn đi ra ngoài để biết thêm về thế giới này». Khi phê bình về căn phòng của chàng ở công trường Sheridan, người ta đã trích một câu nói của chàng : «Tôi thích đọc sách, thích văn của Rodin và nếu tôi có nhiều tiền hơn tôi sẽ sưu tầm đồ cổ.» Tạp chí *New Yorker* kết luận rằng kịch sĩ Hubert Ward có thể sẽ trang hoàng nhà của anh ta với đồ bằng ngà trong một ngày rất gần đây.»

Một vài tối sau khi bài báo được đăng, Hubert đang ngồi ở quán Tony và người ký giả của báo *New Yorker* bước vào. «Hubert, anh là thằng lừa bịp. Anh sanh ở Montclair hay ở vùng nào trong khu đó. Tất cả những gì anh nói với chúng tôi trong cuộc phỏng vấn đều là láo khoét».

— Ông đã lầm.

— Tôi lầm thật nhưng tôi muốn nói anh là một thằng đều.

— Rồi anh sẽ làm gì được tôi. Kiện chăng ?

— Không kiện tụng gì cả. Tôi sẽ đâm vỡ mặt anh.

— Anh có thấy chai bia này không ? Anh mà đâm tôi thì chai bia này lén đâu anh.

Một người chiêu đãi nói lớn : « Nào, nào các ông, đừng lộn xộn ở đây Người đó sai rồi, ông Hubert à. »

— Nó không say. Tông cỗ nó ra ngoài.

— Tôi không được quyền đuổi ông ta, nhưng bây giờ Ông Parrish, ông đừng rắc rối gì nữa. Phép lịch sự và tư cách của ông đâu ?

— Láo khoét. Tất cả đều láo.

— Nay ông bạn ơi. Tôi hoàn toàn đồng ý với ông. Tiêng một người khách vừa bước vào. Đó là một người lùn, có giọng nói rất trầm. Hắn ta mặc chiếc áo len mỏng và xách theo cây gậy tre treo lủng lẳng vào cổ tay bằng một sợi dây da.

— Ông Parrish. Tôi có được hân hạnh uống nước với ông không ?

— Ông cho là tôi không nên đập vỡ mặt thằng đều này à ?

— Không. Trong trường hợp này thì không nên.

— E. Hubert. Văn sĩ Rodin đã viết những gì ? Parrish hỏi.

Ông nói giọng trầm gạt ngang: « Kìa, hãy uống với tôi. »

Hầu hết những cuộc phỏng vấn Hubert dành riêng cho báo chí và dư luận đều tiên triền không có gì đáng tiếc xảy ra. Sau vở *The Jumping Jack*, không có một bài báo nào viết về chàng nữa, nhưng những người biết mặt chàng hồi chàng chưa nổi danh, giờ đây đã xô đèn để nhận là bạn bè chàng. Chàng nhận được vài lá thư của những người biết rõ chàng sinh tại Denver, của những người quen biết với cha chàng, của những người biết chàng ở Exeter khi chàng còn mang tên Johnny Tranell, của những người biết chàng hồi ở bên Pháp chung sống với một cô gái người Anh tên Joyce Paternoster. Mặc dù chàng chưa là và không

thì là vai chính của vở kịch « Yours for the Asking », người ta vẫn in hình chàng trên báo thay vì in hình của cô đào nổi tiếng Elizabeth Vandermeer.

Có lẽ mụ già nào đó trong đoàn kịch chọc phá chàng, nhưng mụ ta hay ở chỗ là đã phá một cách tê nhị lúc ở trên sân khấu, và hay ở chỗ mụ ta dùng lời nói có tánh cách « rộng lượng » khi nói với báo chí về chàng — về một tài năng mới được khám phá. Trước khi vở kịch chấm dứt, lại một lần nữa mụ ta xuất hiện. Những nhà bình luận và những văn sĩ thiên về kịch nghệ đều chú ý đến những ưu điểm tàng ẩn trong lối diễn xuất của mụ ta. Ký giả vô danh của tờ *Vanity Fair* đã tuyên bố rằng trong những vở kịch liên tục, nữ kịch sĩ lão luyện đã diễn xuất rất có hồn, lối diễn xuất mà người ta mong mỏi sẽ thấy ở kịch sĩ trẻ tuổi Hubert...

Màn diễn xuất hay nhất của mụ ta là lúc ở trong phòng y phục. Ở trong đó, mụ ta đóng vai một đàn chị chỉ bảo cho đàn em Hubert những khuyết điểm vẫn còn non nớt của chàng. Bà dọa nạt bằng cách báo trước một cách tê nhị những đoạn mà chàng đã bị cảnh cáo là sẽ vấp váp... Và sau mỗi lần trình diễn, chàng gõ cửa phòng bà ta, mời bà cùng hút thuốc và hỏi xem tôi đó chàng diễn có được không ? Bà thường nói : « Anh diễn khá. Tôi thấy không có chỗ nào tệ cả. Nhưng không nên nghĩ đến những chuyện đó nữa, vì bây giờ là lúc ta nên nghỉ ngơi. Tuổi còn trẻ, tài năng sẽ còn phát triển thêm ». Và chàng đi ra khỏi phòng lòng đầy biêt ơn. Chàng kính nể bà một phần cũng vì một bà đứng tuổi khác đang lái chiếc Rolls-Royce lộng lẫy đến đợi bà về căn nhà xinh xắn ở công trường Sutton. Bà không bao giờ ngần cho chàng đi quá giang xe về, cũng không bao giờ mời chàng về nhà chơi, và cũng không bao giờ bà phê bình chàng còn ngây thơ. Bà chỉ nói với chồng rằng :

— Cậu Ward là người không giao thiệp thân thiện được. Cậu ấy nên đi đóng phim trước khi người ta ở đây

biết được bộ mặt thật của cậu ta.

Vào buổi tối trình diễn cuối cùng, Hubert mời bà dự tiệc ở quán Tony. «Cám ơn cậu nhưng dù đêm đầu tiên hay đêm cuối cùng thì tôi cũng về thẳng nhà.» Bà về thẳng nhà để dự buổi tiệc do chính bà tổ chức. Bà mời rất nhiều bạn bè, và nói với chồng

— Không có người bạn nào hỏi em xem em thấy thế nào khi trong hàng trăm vở trình diễn đều có cái cảnh cậu Hubert ngồi trên lòng em.

— Anh nghĩ không nên có những màn như vậy.

— Em không quên em là một người đàn bà, dù rằng em cứ đe mặc cho ký giả Condé kêu em là một bà già.

Hai ngày sau bữa tiệc, thiên hạ đồn Hubert cộng tác với hãng phim « *Twentieth Century Limited* ». Chàng ký giao kèo với hãng Paramount và trước khi đến Pasadena, dần dà người ta gọi chàng là : « Hubert Ward, một kịch sĩ sân khấu Nữ Uớc ». Phải mất hai ba tuần sau chàng mới nhận thấy rằng tên gọi này không phải là một lời khen tặng.

Ở Hollywood, chuyện gì cũng phải minh bạch, vì vậy chàng sẽ không bị lầm lẫn với văn sĩ, đạo diễn, người quay phim, thợ hớt tóc, người kiểm duyệt phim ảnh, ký giả và những người khác. Chàng sẽ mãi mãi là « Hubert Ward — một kịch sĩ sân khấu Nữ Uớc » cho đến khi nào phim trường ở đây chịu thu nhận chàng.

*

Vào ngày sinh nhật thứ 25 của chàng, Hubert đến đảo Malibu để nghỉ mát cuối tuần. Hubert không hé môi cho ai biết đây là ngày sinh nhật của chàng vì chàng không muốn om sòm vô ích, và bởi vì sinh nhật kỳ này đã nhắc cho chàng biết sự khác biệt về tuổi tác và nghị lực... Khách quan mà xét, chàng giàu và nổi tiếng, nhưng nếu xét về khía cạnh nghị lực, chàng còn yếu đuối và cũng hay buồn chán như bất cứ người nào khác vào cùng lứa tuổi.

Kỳ nghỉ mát này, chàng là khách của ông bà Charley

và Mildred Simmons. Ông Charley 42 tuổi, là một trong số sáu bảy người có thể lực nhất trong hãng. Ông đã tự tay tạo nên sự nghiệp và danh vọng đến một mức mà ông không còn bị lệ thuộc vào ai cả. Charley bước vô nghề này mang theo khả năng sẵn có của một luật sư đang cộng tác với một văn phòng luật pháp ở Nữu Uớc. Ông bước sang địa hạt phim ảnh và đã dành mọi nỗ lực cho công việc này, vượt qua những đồng nghiệp dốt nát & những hãng khác, và bây giờ ông là Phó Giám đốc đặc trách sản xuất phim của hãng « *US Films, Incorporated* ».

Vợ của ông, bà Mildred, đã làm thơ ký cho ông trong thời gian ông mở văn phòng luật sư. Ông bà có một đứa con trai đang theo học ở Lawrenceville và hai đứa con gái đang sống nội trú trong một trường dòng đạo Tin Lành ở Los Angeles. Người ta đồn bà Mildred tiêu biểu một phần nào những đức tính của chồng bà — một tinh thần khích lệ cầu tiến dựa trên những sự kiện hiện hữu mà chồng bà tạo ra — đó là « hoạch định một chương trình rõ rệt » — mỗi công chuyện làm ăn đều do nơi bà vợ xúc tiến, cũng như đã có lần ông bà cãi nhau về vấn đề luật pháp.

Bà Mildred thường đánh bài với các ông và thường thường bà ăn tiền cả làng. Rất ít khi bà thua và nếu có thua thì chỉ thua chút ít mà thôi. Bà người gốc Do Thái, đẹp như một bức tượng mâu, cao hơn chồng hai phân, khuôn mặt thanh tao, lôi cuối, vóc dáng và lối phục sức rất quý phái... Trong nhóm bạn bè, ông nào cũng có vài lần mơ mộng sẽ chiêm được bà, dù cho đó là những lần họ say khướt hay tinh táo, vì con người của Mildred tiềm tàng một khả năng tình dục cao hơn bất cứ người đàn bà nào khác được mời đến dự tiệc tại nhà bà,... và khi Hubert nhận được thiệp mời... chàng đã đến với tư cách của một người mới nhập bọn. Hubert lại cứ mang vào người những ý nghĩ lầm lẫn. Chàng cho rằng chàng có thể nhìn thấy một việc xảy đến trong khi những người khác không thể nhận ra. Mildred luôn luôn đặt chàng vào đúng vị trí của chàng.

« Cậu bé, thỉnh thoảng tôi sẽ cho mời cậu lại khi tôi cần. Nhưng đừng mong mỗi vào chuyện đó nhiều quá... » Nhưng Hubert quả đã không lầm lẫn về việc mời bà đến phòng chàng chơi.

Bà đã quá quen thuộc khi được mời đến những nơi rượu chè, trác táng. Bà đã quen miệng phê bình đàn ông. Đối với những ông từ chối ân ái với bà, bà lại phê bình đèn sự khỏe mạnh của người ta

— Theo cá nhân tôi nhận xét, hắn là một người mắc bệnh động tĩnh luyến ái.

Bà sẽ nói như vậy nếu ông đó tỏ ra không lưu tâm đến bà trong một khoảng thời gian bà đã ân định. Các bà khác đều tỏ ra sợ Mildred, vì họ không thể khám phá ra một điểm nào tồi bai cǎ. Bà luôn luôn diễu cợt về khuôn mặt của bà và về thân hình của những bà bạn khác. Họ không thể nào tụm lại để bàn tán về cách cư xử của Mildred, và họ cũng không thể nào dùng ông Charley để làm nhục bà ta được. Ông Charley luôn luôn vượt trên mọi cám dỗ. Ông luôn luôn để cửa phòng mở rộng khi tiếp chuyện với những nữ minh tinh. Còn Mildred lại là một người đàn bà đầy nguy hiểm, đầy những hiềm khích, mưu mô, xảo quyết, và bà là người đàn bà duy nhất thường ngồi đánh bài với các ông, ít nhất mỗi tuần một lần.

Mildred không phải là người cầm đầu nhóm hội đó — mà cũng không bà nào cầm đầu cả vì trên nguyên tắc đó là nhóm của phái nam. Có một sự thật mà luôn luôn có vẻ kỳ cục đối với những ai còn ở ngoài hội, chưa biết rõ cách điểu hành của các ông trong hội này. Sự thật đó là các ông có toàn quyền quyết định số người cũng như những người được mời đến tham dự những buổi dạ vũ, những cuộc họp mặt, hay những cuộc ăn uống...

Trong nhóm những người Hollywood này, các bà tung tiền ra và ganh nhau từng chút, nhưng không bà nào tỏ vẻ khinh thị bà nào ra mặt. Ngược lại, các bà có ảnh

hưởng trên những xét đoán về từng cá nhân, và về phương diện này thì Mildred có đầy uy quyền. Bà ta có thể tung ra hay gom lại những chuyện bẩn tán của các bà khác, mà các ông không hề biết đến.

Hubert Ward đã làm bà ta vui lòng vì chàng chưa quen biết nhiều với các bà khác, nên chàng đã dành một phần lớn thời giờ ở những bữa tiệc để trò chuyện với bà. Bà và chàng đã nói những câu chỉ cốt để lấy lòng lẫn nhau. Chàng nói chuyện với bà như thể chàng đang nói chuyện với một người đàn ông, và bà lắng tai nghe những đoạn chàng kể về những chuyện phiêu lưu của chàng với mấy cô gái. Rốt cuộc, chàng nhận thấy bà Mildred đang hy vọng một cái gì nơi chàng, và dĩ nhiên chàng không phụ lòng bà ta.

Các bà các cô không hề thích quen biết hay làm bạn với bà Mildred. Bà chú trọng đến giai cấp, thứ bậc trong hằng. Điều đó chứng tỏ bà chỉ thân thiện với những ai có chồng đang giữ chức vụ ngang hàng với chức vụ của chồng bà, và chỉ nói chuyện với những minh tinh và nghệ sĩ đang nổi tiếng đã gia nhập nhóm hội của bà. Nhưng điều này không có nghĩa là Mildred tránh mặt không chịu tiếp những nghệ sĩ kém nổi tiếng...

Trong phòng chiếu phim của riêng nhà bà ở đồi Beverly, mỗi tuần ba bốn lần bà cho chiếu những cuốn phim rất hấp dẫn, và thỉnh thoảng bà khẽ thúc nhẹ vào người Hubert, thì thầm: « Người đó có phải là cô gái đã cùng đi một chuyến tàu với anh không ? » hay « Có phải gã đó đã lấy đứa con gái ở đại lộ Central không ? »

Mildred và Hubert trò chuyện cười đùa với nhau khiên những bà có chồng ở trong nhóm đã nhất định không thân thiện với Hubert như trước nữa. Các bà này không thèm tìm hiểu xem Hubert đã mua chuộc được lòng bà Mildred như thế nào ? Đôi với mấy bà này, lý do là một chuyện rất hiếm xảy ra, và đó cũng là một chuyện rất tồn tại không những vì lý do luật lệ, tài sản, mà còn vì những liên hệ bà con trong gia đình hay bạn bè chung quanh. Vợ của

ông Giám Đốc còn là em gái của ông chủ hãng sản xuất phim, và có thể còn là bà con với ông Chủ Tịch buổi hội thảo về tài chánh của một hãng phim khác nữa. Các bà này quan niệm ly dị là một chuyện rất nguy hại, vì sau đó sẽ phải phân chia lại những cổ phần. Phần các bà sẽ lấy những nữ trang, các ông nhận lấy những cổ phần... Bà Mildred không làm chủ lấy một phần hùn nào trong hãng, mà bà cũng không hy vọng sẽ được thừa hưởng gì nếu không may Charley qua đời.

Các ông ở trong hội, ông nào cũng có một vài tình nhân, và một vài bà trong nhóm cũng vậy. Tệ hơn nữa là có một vài người — tuy rất ít — còn gian dâm. Những người tội lỗi này đều luôn luôn biết dừng lại đúng lúc trước khi họ đi vào giai đoạn công khai làm đề tài cho người khác phiền... Người ta đồn một người đàn ông tên Harry đã đi lại nhiều lần với vợ của ông Joe trong kỳ du lịch đến Nữu Uớc, nhưng khi Harry và bà này trở về đồi Beverly, hai người đã không tái diễn trò đó nữa vì gia đình của Harry và những bạn thân của ông ta đã khám phá ra điều xấu xa này. Khoảng một năm sau, Harry lại có một bà tên Sidney sẵn sàng để nâng khăn sửa túi cho chàng.

Sự nguy hiểm dính liền với Hubert ở điểm chàng là một nghệ sĩ. Mà bất cứ nghệ sĩ nào cũng đều là hội viên ở trong nhóm — và cũng phải gặp những rắc rối: Một bà có dính líu gì đó với Hubert đã buộc chồng bà phải ly dị, và bà ta phải chịu những hình phạt nặng nề: cửa cài, cổ phần trong hãng sẽ không còn phải chia cho bà ấy và bà có thể bị loại khỏi nhóm dễ dàng — bị loại ra với một tài tử có tiếng tăm cũng không đủ che lấp những thành kiến cá nhân chống đối mình.

Hubert dám kể lại cho Mildred nghe những gì chàng đã trải qua với các bà các cô, vì vậy, không bà nào dám liều lĩnh dính líu với chàng. Kết cục, chàng chỉ ngủ được với một bà trong nhóm: nữ nghệ sĩ Ruth St. Alban — đã hai lần ly dị và là một nữ nghệ sĩ đầy kinh nghiệm. Cô này

thật sự không thể phân biệt được hai người đàn ông với nhau, sau khi đã uống một ly sâm banh. Cô ta không dâm đãng hay tồi tệ, nhưng rượu đã làm khích động cô và sự chú ý của một người khác phái lại làm tăng thêm sự thỏa mãn của cô.

Có mặt những người chung quanh, chính Ruth đã nói với Mildred rằng cô ta cảm thấy rất ít khoái lạc trong vấn đề sinh lý, và chính Hubert cũng đã kể cho Mildred nghe rằng thỉnh thoảng Ruth đã ngủ say trước khi cô ấy đạt đến sự thỏa mãn trong vấn đề chăn gối.

Đối với các bà khác, Hubert rất lịch sự, dễ mến. Chàng để ý khen các bà về cái áo mới, hay mái tóc mới..., và còn khuyên các bà về việc chi tiêu trong ngân quỹ gia đình. Chàng có thể ngồi hàng giờ chỉ để thuật lại cho các bà nghe những chi tiết nhỏ nhặt của những chuyện đã xảy ra trong nhóm. Hầu hết những đề tài nói chuyện trong nhóm đều liên quan đến việc làm phim ảnh, và hầu hết các ông ở đây đều lưu tâm đến vấn đề tài chánh trong việc sản xuất phim. Ngoài ra, còn tìm cách làm sao để gia tăng ngân quỹ. Vì vậy câu chuyện của Hubert kể lại chỉ lược sơ qua và trở thành một câu chuyện không có đề tài nhất định.

Một đề tài khác nữa là thị trường chứng khoán. Đề tài này dĩ nhiên liên quan đến việc làm phim, đến việc phân phối phim ra thị trường, và số tiền lời cũng như phần lỗ trong nghề nghiệp. Sự bất thường của thị trường chứng khoán không bao giờ đi đôi với sự phát biểu lợi ích trong những cuộc thảo luận giữa những người trong nhóm. Và suốt trong cuộc thảo luận giữa những người lạc quan và những kẻ bi quan về hiện tình kinh tế quốc gia, các ông thường đã đi đến một kết luận chung cho rằng kỹ nghệ phim ảnh của các ông có thể đưa nền kinh tế quốc gia thoát khỏi sự ngưng trệ. Ông Charley Simmons không đồng ý về điểm này nhưng may mắn đồng nghiệp của ông nhắc cho ông nhớ, ông là một luật sư, chứ không phải là một người làm phim ảnh chuyên nghiệp như họ. Và sau những bữa tiệc như vậy người ta thường thấy mấy ông lớn tiếng với nhau. Ông

Charley thì không tin rằng 10, 20, 30 năm nữa, những phim đánh đắm sẽ giải quyết được vấn đề kinh tế quốc gia và sẽ cứu vãn được hệ thống kinh tế tư bản.

Nhưng khi những bạn đồng nghiệp yêu cầu ông để ra một giải pháp hữu đệm lại sự thịnh vượng cho quốc gia, thì Charley cũng chỉ trả lời ấp úng rằng chính ông cũng không rõ nguyên nhân nào đã gây nên sự ngưng trệ đó. Câu trả lời của ông khiến mấy ông bạn đồng nghiệp càng vững tin rằng họ có lý.

Họ nói : « Charley, anh không biết gì về chuyện đó, nhưng anh lại cứ muốn làm một cái gì khác với những người ở đây. »

Ông thoát không bị bạn bè kết tội là kè phản bội nghề nghiệp và phản bội quê hương. Nhưng ông lại bị những ý nghĩ quay rầy không ít đến nỗi ông không còn thiết gì đến cuộc nghỉ mát cuối tuần. Charley thoảng thấy Hubert lái chiếc Lancia đó thăm chạy vô công, nhưng bây giờ không còn kịp để bịa ra một câu cáo lỗi tránh mặt Hubert. Và như vậy những ngày nghỉ mát bắt đầu...

Hôm đó là thứ bảy. Theo dự tính sẽ ăn trưa vào lúc 2 giờ rưỡi. Khách khứa đèn và tự do chơi đùa theo ý của họ trong suốt buổi chiều còn lại. Chủ nhân mời bạn bè từ những nhà kề cận sang và khách từ đồi Beverly, từ Rossmore sẽ đến đây. Sẽ có những văn nghệ sĩ nổi tiếng và những Giám đốc, đạo diễn phải ở lại chiều thứ bảy. Sẽ có những vị khách mới được giới thiệu đến từ miền Đông — những người này đến đây để quan sát bầu không khí ăn chơi ở Hollywood. Trong cuộc vui, chủ nhân sẽ thay thức ăn đồ uống liên tục suốt 16 tiếng đồng hồ. Tất cả những chi phí đều do hãng « U.S FILMS, INCORPORATED » đài thọ. Nhưng Charley, với bản tính hà tiện cô hưu, đã tờ ra rất đau lòng khi phải chi ra những món tiền to tát như vậy để dài một số người cố định hết tuần này sang tuần kia, mà không có một mục đích hay lợi lộc gì, nhất là từ khi ông mua căn nhà nghỉ mát ở đảo

Malibu này để xa lánh đám người văn nghệ đó.

Nhưng thật là một điều trái ngược với dự tính, một dự tính mà trước đó đã làm ông vui hẳn lên vì tưởng là thượng sách, nhưng bây giờ sự tính toán đó chỉ gây thêm phiền toái cho ông. Trong những buổi tiệc được tổ chức ở Malibu, ông nhận thấy có một điểm khác với những buổi tổ chức ở đồi Beverly và ở Rossmore khi xưa, sự khác biệt đó là : ở Malibu, khách khứa say rượu nhiều hơn. Charley lơ đãng với tay lấy một ly Cốc tại trên khay của một tên bồi đang đi qua, đó là ly pha trộn rượu Bacardi với nước chanh và một giọt rượu Pernod, nên mùi vị ngọt ngào đến nỗi dù Charley là một người uống rượu kém, ông cũng nốc cạn hai ly trong vòng không đầy 15 phút.

Hubert hỏi : « Charley, anh uống rượu cốc tại sao ? »

— Chớ sao. Bộ anh cho là tôi không có quyền à ? »

— Chắc chắn là anh có quyền, nhưng hãy thử xem ai uống giỏi.

— Anh đã uống ly nào chưa ? Ly này được pha rượu Bacardi với rượu Pernod xanh, chắc anh biết... Tôi có cảm tưởng rằng rượu pha như thế này mạnh lắm, nhưng nếu say, tôi sẽ không chơi đánh banh trên lưng ngựa (Polo) nữa. Hubert, anh còn chơi môn này không ?

— Anh cũng biết chơi môn đánh banh trên lưng ngựa (Polo) à ?

— Tôi đâu biết chơi. Tôi chỉ nói đùa cho vui vậy thôi. Môn thể thao đó dành cho những người Do Thái. Ngồi trên lưng ngựa tôi thấy mình to lớn quá. Nhưng anh còn chơi môn đó không ?

— Tôi chưa bao giờ được tới đích, nên tôi bỏ không chơi nữa. Nhưng nếu Will Roger và Johnny Mack Brown muôn chơi thì cũng được. Will Roger là một tay chăn bò, còn Johnny Mack là một cầu thủ túc cầu, có vài lần tôi chơi với họ tôi sợ quá, sợ lỡ bị té dập mặt thì sao ? Chừng đó tôi sẽ phải làm nghề tài xỉu, hay làm những công việc thừa thãi.

Charley nhìn Hubert một lúc lâu «Hubert, anh làm tôi ngạc nhiên quá.»

— Anh nói sao ?

— Tôi rất ngạc nhiên. Tôi chưa thể đoán hiểu nổi anh.

— Không có gì phải đoán cả.

— Đó... Điều đó... Anh không thành thật coi việc đóng phim là lý tưởng của anh hay sao ?

— Không. Nhưng...

— Tôi biết. Đó là một cách sống dễ dàng nhứt. Nhưng giả thử anh bị té dập mặt, anh sẽ làm gì ? Anh muôn làm gì ?

— Anh muôn biết thật à ? Trường hợp đó, tôi sẽ cưới một cô vợ thật giàu.

— Anh không có tham vọng làm một chuyện gì khác sao ?

— Có lẽ tôi muôn làm đạo diễn. Nhưng tôi thấy tất cả đạo diễn đều hoặc là những tay nhà nghề lão luyện hoặc là những văn sĩ. Và có lẽ anh cũng sẽ không giao cho tôi làm đạo diễn, phải không Charley ?

— Cho đến giờ phút này tôi cũng chưa có ý định giao cho anh làm việc đó. Nhưng hôm nay, anh làm tôi phải về nghĩ lại. Anh biết không, anh thông minh hơn là người ta tưởng. Một tài tử không cần thông minh, nhưng thật là phi phạm nếu không dùng đúng chỗ trí thông minh của anh. Rất ít người được trời phú cho có khôi óc thông minh. Thí dụ như tôi chẳng hạn, từng làm trong văn phòng luật sư ở Columbia, từng hành nghề luật sư vài năm và sau đó mang theo một tham vọng. Anh biết không ? Tiền bạc đang nằm sẵn để chờ, tôi chỉ việc quơ tay lấy. Nhưng chuyện lại không dễ như mình tưởng. Tôi tưởng chúng tôi bị thất bại vài lần rồi đó chớ.

— Anh muôn nói vẫn đề thị trường chứng khoán ?

— Vẫn đề đó cũng đúng phần nào. Nhưng đừng hỏi tôi nguyên nhân gây nên sự xáo trộn của thị trường. Đó là vẫn đề quá tồng quát đối với tôi. Đó cũng là một vẫn đề nan giải đối với những kinh tế gia đầy kinh nghiệm. Họ

cũng không biết gì cả.

— Tôi chắc là tôi không biết.

— Tôi cũng nghĩ là anh không biết, nhưng dù sao anh cũng chưa bị té dập mặt nên anh cũng chưa cần phải lo lắng. Anh thấy tất cả những cái này không ? Cái nhà này, chiếc xe hơi, sân quần vợt, hồ tắm, và những thằng bồi tôi đang mướn... È, đừng vội vàng như vậy Jeeves. Cho tôi một ly Bacardi. Cám ơn,... Tôi đang nói rằng tất cả những cái này có thể tan biến trong vòng không đầy hai năm. Tôi chỉ sẵn xuất phim ảnh mà không xây lây một rạp hát nào và cũng không có những đoàn thể hậu thuẫn mạnh mẽ ở sau lưng. Nếu tôi được giữ những chức khác cao hơn — và có thể lắm... Tôi nghĩ nếu tôi có một công việc quan trọng hơn trong một hãng phim lớn hơn, tôi sẽ có thêm kẻ thù, và hàng ngày tôi vẫn gây thêm sự thù nghịch, vì họ không thích nghe sự thật của cuộc đời. Vì vậy, tôi sẽ làm được gì khi chỉ còn một mình tôi ? Tôi đã ra khỏi ngành luật. Tôi có thể sẽ nổi tiếng như Maxie Steuer nếu tôi còn ở trong ngành luật, và tôi có thể là một luật sư nổi tiếng, là một người sống với số tiền 25.000, 30.000 đô-la trong một năm. Nhưng có ai lại muốn đi làm một nhà sản xuất phim hết thời đâu ? Tôi vẫn thường bảo vợ tôi hãy bớt mua quần áo đi một nữa, và nên bỏ tiền vô ngân hàng. Bà ấy chỉ hỏi «ngân hàng nào ?» và tôi không thèm trả lời. Nhưng bất cứ ngân hàng nào cũng tốt hơn là may hai cái áo tốn 500 đô la trong nháy mắt. Nhà tôi cho tôi là người keo kiệt và quá bi quan...

— Mà anh bi quan thật đây, Charley.

— Vô lý.

— Anh là người thông minh, nhất là trong công việc làm ăn. Nên anh sẽ tìm được những công việc ngon lành.

— Điều đó không ăn nhầm gì cả. Có nhiều tên ngư đần mà vẫn tìm ra được những công việc nhiều lương nhất, và những thằng như vậy chỉ bám vào những cơ hội đó... Tại sao vậy ? Tại vì chú Moe cưới thím Reba. Hubert, anh

có biết một người không tin đao ra sao không ?

— Tôi vừa biết được hồi tôi này:

— Anh hãy ráng là một tín đồ ngoan đạo, để rồi anh không phải lo lắng nếu có bị té dập mặt... Có lẽ họ sẽ cho anh làm đạo diễn... Tôi muốn lên lầu nằm nghỉ một chút, tôi không quen uống rượu và ngồi dưới ánh nắng chói chang.

Charley đặt tay lên vai Hubert và nói «Anh khá lắm, anh không phải là một người bất tài đâu.»

— Cám ơn anh. Anh cũng vậy.

Charley cười.

— Anh khá lắm, mà lại vui tính nữa. Biết đâu hai năm nữa tôi sẽ phải đến thăm anh.

Ngay lúc đó, bà Mildred xen vô câu chuyện của hai người:

— Mình đi đâu đó ?» Bà hỏi. «Chỉ 20 phút nữa thôi là chúng nó sửa soạn xong bữa trưa.»

— Em yên chí, họ không quên kêu anh đâu.

— Charley. Bộ mình say rồi sao ?

— Không. Nhưng anh cũng không tỉnh — đó là sự thật. Nhưng nếu say thì có lý hơn là tỉnh. Thôi anh lên lầu nghỉ trong chốc lát.

Charley đi lên lầu. Mildred hỏi Hubert «Nhà tôi uống mấy ly rượu ?»

— Hai ly, trong khi ngồi nói chuyện với tôi. Nhưng tôi chắc đó không phải là hai ly đầu tiên.

— Tại sao anh không cần dừng cho anh ấy uống nhiều ?

— Ô. Coi kia....

— Bỗng nhiên, anh ấy say rượu. Lúc nãy, anh nói chuyện gì với anh vậy ?

— Anh ấy nói tất cả có thể sụp đổ : căn nhà, hồ tắm, sân quần vợt... tất cả...

— Ô. Tôi đoán ngay mà... có thể còn sụp đổ luôn công việc, nghề nghiệp.... ????

— Vâng.

— Thị trường chứng khoán đảo lộn... Anh đừng kể chuyện này cho người khác nghe. Anh cũng biết thiên hạ

như thế nào rồi.

— Charley không tiết lộ một chuyện gì quan trọng.

— Tôi biết. Nhưng nhà tôi nói nhiều quá. Anh ấy tự khoác cho mình một bức màn đen che tôi hết cả.. Và bi quan quá. Những người quan trọng không thích nghe anh ấy nói cái giọng đó.. và lại còn say khướt nữa. Charley có bao giờ say rượu đâu ?

— Anh ta không say lắm đâu. Ngủ một giấc dậy là tỉnh ngay.

— Tôi cũng mong như vậy. Đừng nên say quá. Chỗ thân tình, bạn bè với nhau, anh có nghe người ta bàn tán gì về nhà tôi không ?

— Các bà ấy à ? Không, không bao giờ...

— Anh trả lời câu hỏi của tôi nhanh quá. Anh không cần suy nghĩ gì cả.

— Không cần phải suy nghĩ. Tôi không nghe thấy một người nào nói về Charley hết. Thật ra thì trái lại. Charley lo những việc mà chị chưa bao giờ biết đến.. Đó là vẫn đề thị trường chứng khoán... chuyện mua bán... và mặt trời... và rượu cốc tai...

— Tôi không biết. Tôi không phiền nếu anh ấy cô tình dâu tôi vài chuyện. Càng ngày anh ấy càng có ý n hi tự phụ. Đàn ông các anh đều yêu đuôi, có lẽ nhà tôi không biết anh ấy yêu đuôi.

— Chị lầm ở điểm này. Tôi dám chắc như vậy. Mới đây tôi có nghe tin đồn về một người, về một nhân vật có tiếng như Charley ở đây, và chị có biết ai phao ra tin đó không ?

— Thì các bà chó còn ai.

— Đúng. Nếu có một cô nào đó là nhân tình của Charley. Cô ấy sẽ thích cho người khác biết đến cô ta chó.

— Hạng đàn bà đó tôi không thèm chấp, giống như loại Ruth St. Alban là cùng. Nhưng Charley có thể quen nhiều bạn gái xinh đẹp hơn tôi, và giàu có hơn tôi. Điều này làm tôi nghĩ nếu nhà tôi mà có nhân tình, thì chắc chắn không phải là những minh tinh ở đây.

— Chị đang giận dữ vô lý. Đàn ông thì phải có lúc đê mê vào chuyện làm ăn và uống vài ly cốc tai chớ.

— Tôi không chịu im lặng để anh ấy gạt tôi như vậy. Tôi còn nét quyền rũ của một người đàn bà mà, và nếu anh ấy cứ tưởng tôi không còn biết thích thú, rung động nữa thì tôi sẽ...

— Tôi nghĩ tôi không nên khuyên một người vợ lừa dối chồng mình, nhưng bây giờ tôi buộc lòng phải khuyên chị câu đó.

— Có lần anh đã cố thuyết phục tôi. Có lẽ bây giờ tôi nên trả lời anh một câu trả lời khác.

— Chị bảo tôi có thể làm chị vui. Nhưng tôi không bao giờ nghĩ đến chuyện đó.

— Có lẽ anh sẽ ngạc nhiên tại sao tôi lại như vậy ?

Chàng không nói gì cả. Bà ta tiếp : « Anh đang nghĩ gì vậy ? »

Hubert chậm rãi châm thuốc hút và hỏi : « Chừng nào ăn cơm trưa ? »

— Năm mươi phút nữa.

— Rồi sau khi ăn xong còn những gì nữa ?

— Tôi không biết.

— Chị không nên mở đầu chuyện gì mà chị không muốn chuyện đó chấm dứt.

— Tôi đã mở đầu gì đâu ?

— Có chớ.

— Cũng đúng. Chính tôi mở đầu. Sau bữa cơm anh lên lầu và vô phòng của anh. Tôi sẽ lên đó sau.

— Chị không tiện lái xe xuống phố với tôi à ?

— Ở đây tiện hơn. Tôi sẽ vô với anh và sau khi xong xuôi tôi sẽ thay quần áo, và như vậy mọi người sẽ tưởng tôi lên lầu để thay y phục.

— Nhưng chị sắp thay đổi nhiều hơn là chỉ thay quần áo.

— Tôi biết. Nhưng bây giờ tôi đã quyết định.

Nỗi chán chường phút chốc tan biến, Hubert không

còn nhớ gì cả: Những cuộc chuyện trò riêng tư giữa chàng và Mildred sau những bữa tiệc, thoát đầu, đã kích động chàng, rồi đã ngừng không còn làm chàng xúc động nữa, nhưng lại cho chàng hiểu được bà ta nhiều hơn, sự hiểu biết không trọn vẹn này thúc đẩy chàng đến một sự tò mò không còn hứng thú. Suốt mấy năm qua, hai người đã đối xử với nhau bằng một tình thân thiện giả tạo bên ngoài, những cuộc nói chuyện giữa hai người, một đàn ông và một đàn bà, bị đồn nén cùng cực và có vẻ như đã được sắp đặt sẵn từ trước, vì cả hai đều biết chắc chắn những gì sắp xảy ra.

Hubert nằm dài trong phòng đợi Mildred. Vừa bước vô phòng, bà ta vội đi lại phía cửa sổ và hạ những màn che cửa xuống.

Chàng nói : «Không ai thấy đâu. Có chim hải âu thấy chớ ai mà thấy.»

— Sáng quá. Năm phút nữa... Em phải xếp đặt mọi chuyện... Lại vừa gặp Eric xong.

— Anh ta bất tỉnh rồi à ?

— Còn tệ hơn nữa. Anh ta chỉ nói toàn chuyện bậy bạ suốt bữa ăn...

Sau giây phút ân ái, bà Milbred hỏi :

— Anh thấy thê nào ?

Chàng trả lời, tuy hơi ngạc nhiên vì câu hỏi : «Tuyệt».

— Bây giờ anh mới biết anh đã bỏ lỡ những gì ?

— Đó không do lỗi tại anh.

— Đó không phải lỗi tại ai cả.

Bà nằm ngửa và nhìn lên phía trên trần nhà :

«Anh muốn biết chuyện gì không ? Tất cả đàn ông trong nhóm này đều cố gắng để chiếm được em. Tất cả ; ngoại trừ Eric ra. Bây giờ anh là người đã chiếm được cái mà bao nhiêu người đang mong muốn. Điều đó có làm anh thích thú không ?

— Thích.

— Có lẽ tuần tới em gặp lại anh. Khoảng tuần tới

Charley phải đi Nữu Uớc... Nếu Charley vẫn còn say rượu, em có thể lên với anh tối nay nữa, nhưng không được... không... Thôi đè tuần tới... Tuần tới em sẽ ở với anh trọn một đêm... Hubert. Anh là một người đàn ông toàn hảo và hấp dẫn.

— Em còn mong cái gì nữa ?

— Em có cảm giác lâng lâng. Em không thích rời khỏi phòng này... Nhưng mọi người đã thấy chúng mình vắng mặt một tiếng đồng hồ rồi, và... Đây thật là một trò mỉa mai...

Không một ai để ý đến sự vắng mặt của hai người. Sau nhiều năm hợp tác làm ăn, không một đồng nghiệp nào trong hằng lại nghi ngờ những hành vi của chàng. Danh tiếng của Hubert trong hằng là danh tiếng của một thanh niên độc thân, còn trẻ và mang nhiều sinh khí. Chàng có quyền đi lại với mấy cô mây bà, theo ý riêng của chàng, miễn sao không để dư luận quần chúng biết được. Nhưng ông có uy thế trong nhóm không hề tin cậy chàng với vợ hay nhân tình của họ, và hơn nữa họ cũng không để cho Hubert có dịp lợi dụng những nữ minh tinh chánh mà các ông đang công khai hợp tác trong những chương trình vạch sẵn.

Dù Hubert không được các ông tin cậy, nhưng mọi người đều nhận thấy chàng chỉ thích những minh tinh kín đáo hay những cô gái trẻ đẹp mà chưa nổi tiếng lắm, và Hubert có đủ trí khôn trong việc cư xử để giữ mãi tình thân thiện trong nhóm... Hubert ngủ thiếp đi một tiếng đồng hồ. Lúc thức dậy, chàng xuống lầu, đi lang thang trong đám người gần hồ tắm.

Có khoảng một chục đứa trẻ đang nô đùa ở đó. Chúng ở vào những lứa tuổi khác nhau từ 5 đến 12 tuổi. Đứa bé nhất bơi ở chỗ cạn và đứa lớn nhất đang bơi ra khỏi lằn mức định... Hubert không chú ý đến những đứa bé này, nhưng chàng có thể nhận biết tất cả những đứa đó... ngoại trừ một đứa — một bé gái, tóc vàng hoe, khoảng 7, 8 tuổi.

Chàng nhận thấy nó rất lạ, ít khi có mặt ở những buổi hội này, và những đứa khác cũng có vẻ không chơi thân với nó. Những đứa con gái của ông bà Charley, khoảng 10, 12 tuổi, và đều ý thức được địa vị của cha chúng trong hằng, chạy đến nơi Hubert đang đứng.

— Ông Hubert, ông bơi với chúng cháu không ?

Hubert trả lời : « Wendy, có cả Charlene nữa à? »

— Ông bơi không ? *

— Bơi thì bơi. Nhưng với một điều kiện là các cô phải tránh xa ra chỗ khác.

— Vâng, chúng cháu sẽ tránh chỗ cho ông bơi. Cháu sẽ bảo bạn cháu bơi ra những nơi nước cạn hơn.

Sau đó, con gái của Charley kéo mây đứa trẻ bơi xa khỏi mực nước sâu... Hubert chậm rãi bước lên chỗ cao hơn trên bờ hồ. Bơi lội là một trong những môn thể thao chàng rất thích... Tâm ván không cao lắm, không cao như tâm ván dành riêng cho những nhà quán quân bơi lội nhào xuống, nhưng cũng đủ làm ngán những người khách khi muốn bơi ở hồ bơi của gia đình Charley. Hubert bước ra và nhún nhảy, thử sức co dãn của tâm ván. Chàng chờ cho đến khi tiếng rì rào ở bên dưới chầm dứt mới nhảy xuống với lối lặn thiên nga — đó là một kiểu lặn sâu có nghệ thuật nhất — và biểu diễn một màn bơi thật đẹp mắt. Mỗi lần chàng lặn xuống là mỗi lần tiếng hoan hô vang dậy, nhưng sau những cú lặn và những cỗ gắng lúc nãy, chàng mệt nhoài, không thể leo lên thang sàn bơi được và chàng nói với mây đứa con của Charley.

— Thê là xong. Màn biểu diễn chấm dứt.

Hubert rút lây một tấm khăn lông ở chồng khăn đặt gần sàn bơi, chàng đi đến một bàn gần đó có che lọng dù. Trên bàn có một hộp bằng pha lê để đựng thuốc lá. Một thiếu nữ đang ngồi ở đó. Cô ta bật lửa châm thuốc cho chàng và nói

— Để mừng cho ông. Những cú lặn thật tuyệt.

— Cám ơn cô. Tôi không bao giờ nghĩ tôi lại có hân

hạnh được gặp cô.

— Ông thì chưa bao giờ biết tôi. Tôi là bà Stephens. Nhưng dĩ nhiên tôi đã biết tên ông.

— Tôi ngồi được không?

— Mời ông ngồi. Tôi không quen ai ở đây cả. Và đã hai tiếng đồng hồ qua, tôi không có dịp mở miệng nói một tiếng nào.

— Tình cờ sao lại gặp bà ở đây?

— Con bé tóc rối bờm đó... là con của tôi. Hai mẹ con tôi ở cùng với gia đình ông Barley, và ông bà Charley đã từ tê cho con cái của Barley và con gái tôi đến đây bơi.

— Tôi biết con gái của Barley, nhưng không quen thân với ông bà Barley. Chỉ biết sơ sơ thôi.

— Vì hai loại người không bao giờ gặp nhau được, phải không, thưa em? Những người ở trong thế giới điện ảnh và những người ở ngoài thế giới đó.

— Cũng không hẳn là như vậy.

— Nhưng ít ra bây giờ tôi có thể về nhà, và nói với người nhà là tôi đã hầu chuyện với một tài tử màn bạc.

— Bà có thể gặp nhiều tài tử khác nữa nếu bà ở nơi khác. Nhưng ở với gia đình của Barley thì...

— Bà Josephine Barley là chị ruột tôi.

— Cám ơn. Như vậy tôi sẽ không nói những gì tôi sắp nói.

— Tôi nghĩ ông sẽ không nói ra. Lần này tôi hụt nghe những gì mà người khác nghĩ về gia đình của chị tôi và bạn bè của chị, nhưng tôi thấy điều đó không khó mày, có thể đoán ra được.

— Không, không nên đoán ra. Nhà riêng của bà ở đâu?

— Chicago. Ở khu ngoại ô.

— Ở đây chúng tôi gọi đó là vùng «hậu Đông».

— Vâng. Cả chị Josephine cũng gọi như vậy. Tôi biết. Nhưng ông có phải là người sinh trưởng ở đây không?

— Ồ. Không. Tôi còn ở xa hơn miền hậu Đông của

bà nữa. Tôi ở Bắc New Jersey.

— Chồng tôi đã có lần đến Quận Princeton ở đó. Nhưng tôi thì chưa bao giờ được xuống đó.

— Tôi xin lỗi hơi tò mò, ông nhà làm gì, thưa bà ?

— Chồng tôi làm nhà in. Nhưng anh ấy mất đi được một năm rồi. Tai nạn máy bay. Có lẽ ông đã đọc báo thấy một tai nạn phi cơ chở hành khách ở Michigan. Trên chuyến máy bay đó, nhà tôi và 16 người nữa đều tử nạn.

— Có. Tôi nhớ có đọc. Buồn quá. Bé gái đó là đứa con duy nhất của ông bà phải không ?

— Vâng. Chúng tôi chỉ có một mình cháu. Năm nay cháu gần được 7 tuổi.

— Cháu gái xinh quá. Làn da lại ngăm ngăm.

— Tôi thấy nó sẽ còn đen hơn nữa. Con nít thường đúra nào cũng xinh như nhau, nhưng nő... Nhưng thôi, tôi làm phiền ông nhiều quá. Ông còn những bạn bè ở đây... Có lẽ tôi đi kêu những đứa trẻ lên là vừa.

—Ồ. Tôi thấy nói chuyện với bà rất thích thú.

— Thật không ông. Riêng tôi cũng thích lắm. Nhưng tôi nghĩ ông không giống tôi... Ông làm việc nhiều lắm không ?

— Không nhiều lắm. Nhưng sao ?

— Ông mới chỉ lặn có ba cú mà đã mệt phờ.

— Không phải tôi mệt đâu. Tôi chỉ chán thôi. Böyle giờ thì không. Nhưng khi bà ra về thì... tôi sẽ...

— Chán ? Vào tuổi của ông mà chán sao ? 25 hay 26 ?

— 25 tuổi đúng.

— Vậy tại sao ông không thu xếp để đi du lịch ? Chẳng hạn đi săn cọp ở Ấn Độ hay làm những chuyện tương tự. Và... tuy nhiên, có lẽ ông cũng chán nếu ông ở đó một thời gian. Tôi biết...

—Ồ. Anh đây rồi.» Tiếng của bà Mildred vang lên. «Mọi người nói anh đang lặn mà ? À. Chào bà. Tôi là Bà Charley.»

Hubert nói : «Còn đây là bà Stephens, em gái của bà

Barley.» Bà Mildred lặng lẽ đặt tay lên vai Hubert.

— Chào bà Mildred. Ông bà thật tử tế... đã cho gia đình chúng tôi dùng hồ tắm này.

— Ô. Chúng tôi không nghĩ gì cả, miễn sao đem lại thích thú cho con trẻ là được rồi.

— Các cháu nhà tôi bơi bằng thích suốt ngày hôm nay.

Bà Mildred vẫn cứ ôm lấy vai Hubert và nói « Cho tôi gởi lời thăm bà Barley. Nhắn giùm tôi là bà ta không nên khách sáo như vậy, và chúng tôi mời ông bà lúc nào đến bơi cũng được.»

— Anh chị tôi không khách sáo gì đâu.

— Hồi Giáng Sinh họ có gởi cho tôi... Bà thấy cái phao cao su đó không ? Họ gởi cho vợ chồng tôi cái đó nhân dịp lễ... Nếu tôi nay bà không bàn chuyện gì, chúng tôi có tổ chức một buổi tiệc khoảng 100 người. Ông bà có thể rủ Joséphine và Dwight cùng đi.

— Dạ... Cám ơn bà. Tôi sẽ hỏi qua ý của anh chị tôi. Tôi không biết là họ có định đi đâu chưa. Nếu chưa, chắc là họ sẽ vui vẻ nhận lời bà mời.

— Nói với họ là bữa tiệc tối nay cũng không xoàng lăm đâu. Nếu tiện thì ông Barley nên mặc vét tông... nhưng không phải ai cũng phải mặc thế đâu...» Tay bà vẫn đặt trên vai Hubert.

— Vâng. Tôi sẽ thưa lại với anh chị tôi. Một lần nữa, xin cám ơn bà và chào bà... Thôi kiêu ông Hubert.

Bà Stephens gọi mây đúra trẻ lại và ra về.

Bà Mildred nói : « Hạng đàn bà đó mà làm sao anh quen được chó ?»

— Bà ây châm thuốc lá cho anh hút.

— Ô. Em biết hạng người đó rồi.

— Hạng người mỗi thuốc lá hả ?

— Điều đó có vẻ mỉa mai quá nhỉ ?

— Không. nhưng anh biết chắc bà Stephens là người duy nhất ở đây đoán biết được chúng ta đã ở đâu và đã

làm gì trong một giờ đồng hồ qua.

— Em không ngạc nhiên chút nào cả... Loại người như vậy... Có lẽ bà ta giống như Ruth St Alban. Ít nhất, chỉ có Ruth mới lộn xộn như vậy. Hạng đó chỉ được nước đi la cà, mồi thuốc cho thiên hạ. Lại còn bày đặt đoán này đoán nọ về chúng ta. Nhưng tại sao anh nghĩ bà ta biết ?

— Vì em cứ đặt tay lên vai anh hoài.

— Anh phản đối cử chỉ đó sao ? Vậy anh muốn em để tay lên chỗ nào ?

— Không phải anh phản đối... Nhưng anh thấy lúc đó bà Stephens liếc nhìn chúng mình.

— Tại sao chúng ta cứ phải để ý, rồi lo sợ cái con đó ? Nó liếc thì kệ nó. Nhưng mà... anh nói cũng có lý. Charley cũng có vẻ thắc mắc.

— Em nói đúng... và cả những người khác cũng để ý chúng ta nữa. Charley thức dậy chưa ?

Bà Mildred cười mỉm : «Anh ấy đã thức, nhưng em đoán chừng ảnh ngủ trở lại nữa rồi »

— Mildred. Em ép anh ấy ngủ lại nữa à ?

— Thì cứ cho là vậy đi. Charley thức giấc khi em vô phòng và anh ấy là chồng em mà...

— Anh ta còn tốt không ?

— Anh ấy luôn luôn tốt. Em chỉ thắc mắc là ảnh đã bỏ với con nào ? Em sẽ tìm cho rá con đó. Anh ấy hỏi em có đi với ảnh đến Nữu Ước không và em biết anh ấy đang cố che đậy, dấu diếm gì đây.

— Em biết tại sao ảnh hỏi em có đi Nữu Ước không ?

— Em đoán vì ảnh có một cô bồ đang ở Los Angeles.

— Không phải. Nếu em đoán giống như anh... anh nghĩ ảnh ta đang thành công và muốn có vợ con đi theo.

— Vậy thì ảnh tính không đúng lúc rồi, phải không ? Chúng mình có thể bên nhau trọn một tuần.

— Nửa tuần thôi. Anh phải đi quay cảnh cho cuốn phim sắp tới vào thứ năm.

— Được. Em đang tính không biết tối nay em có nói

dối là đi Marion được không. Chúng ta có thể rời nơi đây khoảng 12 giờ, và lái xe thẳng xuống tỉnh. Nếu chúng ta về đây kịp lúc 5 giờ thì Charley và những người khác vẫn còn đang đánh bài.

— Chuyện gì đã khiến em muôn liều linsk như vậy?

— Em cũng không biết. Em đoán có lẽ tại vì trước đây em chưa hề liều linsk như vậy một lần nào, từ hồi lấy Charley đến giờ. Nhưng nếu ảnh đã có ý liều một lần, thì em cũng có quyền liều... Anh biết không, hai đứa lấy nhau đã 19 năm rồi, cưới nhau ngày 8 tháng Giêng. Và ngày hôm nay cũng giống như hồi em còn ở tại đường số 15. Trước khi dọn về đây, em có quen một anh cảnh sát người Ái Nhĩ Lan. Em thường đến với hắn ở một phòng nhỏ. Khi em lấy chồng, em vẫn còn trinh trắng nhưng với vóc dáng này, hàng khôi thanh niên muôn lấy em và điển hình là người cảnh sát em quen. Có tuần, phiền hắn gác là từ 4 giờ tối nửa đêm và em thường nói dối gia đình em là đến nhà một người bạn gái để giúp cô ta làm bài...

Đến khi 19 tuổi, em bắt đầu làm ăn và cộng tác với một hãng. Và rồi hãng này chịu nhận anh Charley vô làm... sau đó em không còn quen một ai nữa ngoài Charley, nhưng em vẫn nhớ hồi em hay đi lại với người cảnh sát khi xưa. Tụi em suýt bị người khác bắt gặp hàng trăm lần, nhưng may mắn là chưa bao giờ bị bắt quả tang... Tên gã cảnh sát là Terence Mc Glatty. Khi nào anh đi qua khúc đường đó, ngừng lại anh sẽ thấy. Và con đường xe lửa ngầm đó, suốt đoạn từ đầu đến đường số 149, cứ mỗi tối, 5 lần một tuần, con trai, thanh niên, ông già, đủ màu da, vóc dáng và đủ mọi cỡ. Lúc về mùa hè là lúc tối nhất, nhưng vào mùa đông cũng không khác hơn, bởi vì em đã hoàn toàn yêu Charley. Lúc đó Charley mới được ông S. J. Feinberg bảo trợ cho...

— Và bây giờ, bộ em không còn yêu Charley nữa sao?

— Ai nói với anh là em không còn yêu ảnh nữa? Nhưng anh ấy đã đến nước muôn vui thú một mình. Được

rồi. Em cũng biết tìm thú vui cho riêng em. Đôi với em — anh ấy vẫn là chồng — vẫn là Charley — điều đó em cam kết với anh. Nhưng không nói đến tuổi em để làm gì. Em có một đứa con trai năm nay đã 17. Anh biết đó. Có lẽ em phải tỏ ra biết ơn Charley đã cho em một đứa con như vậy. Có lẽ anh ấy đang đối xử tốt với em mà em không biết.

Hubert cười : « Em đã quyết định làm một chuyện, và không sao có thể thuyết phục em làm khác đi được. Nhưng em chưa có một mảy may chứng cớ nào để hành động như vậy. »

— Không. Trên lý thuyết thì không có một bằng cớ nào, nhưng đây là một trường hợp có đầy đủ những chi tiết... Anh cứ tin em đi... hay đúng hơn tin vào trực giác của một người đàn bà.

— Trực giác hay là sự nghi ngờ của các bà ?

— Vậy anh hãy giải nghĩa cho em sự khác biệt giữa hai cái đó. Còn mụ Stephens của anh thì sao ? Phải dùng chữ trực giác hay chữ nghi ngờ ?

— Thôi được. Anh chịu thua em.

Bà đã thắng lý. Nhất là không làm thay đổi niềm tin của Hubert, cho rằng Charley vẫn chung thủy với bà. Nhưng câu vâ làm gì vô ích và cãi vã vào lúc này là ngu xuẩn. Nếu bà muôn liều lịnh như vậy và muôn coi chuyện tội lỗi này là một cuộc trả thù chồng, thì đó là do nơi bà chọn lựa và quyết định.

Hubert cảm thấy yên tâm hơn khi nghe bà nói bà vẫn còn yêu Charley như xưa, vì hiện lúc này chàng vẫn không thích bà ta lắm. Chàng sẽ gặp lại bà ta một lần nữa, trong vài giờ hay vài ngày sắp tới, nhưng hiện thời chàng không cảm thấy thích bà ta ở một điểm nào cả, và chàng rất mừng khi thấy bà đứng dậy đi lang ra ngồi dưới một lọng dù che nắng khác.

Chàng ngồi một mình, nghĩ thầm đã chiếm hữu được thề xác bà và chiếm hữu được cả sự giúp đỡ của bà trong tương lai, vì với sự mê mệt sẵn có, bà sẽ không thề nào

gây phiền toái cho chàng.

Chàng gọi bồi mang ra một ly nước chanh. Chàng ngồi một mình trên chiếc ghế dựa, mắt lờ đờ và chân duỗi thẳng dưới ánh nắng yếu ớt của buổi chiều tàn. Chàng mở choàng mắt khi nghe tiếng ghê lê lại gần, nhưng đó không phải là tên bồi mang nước ra mà lại là Charley.

Charley mặc bộ áo khoác trắng rộng thùng thình, mang đôi giày đen sọc trắng ; chiếc sơ mi xanh đậm làm nổi bật chiếc cà vạt trắng tinh. Miệng ngậm một điếu xì gà mới châm lửa.

Charley hỏi : «Anh không bơi à ?»

— Tôi mới lên bờ đây.

— Đứng ở phòng ngủ của vợ chồng tôi, anh sẽ không thấy cảnh vật ở bên ngoài nhiều. Anh có thể thấy vịnh Santa Monica nhưng anh lại không thể nhìn xuống dưới này để xem có những ai ở hồ bơi.

Ông ta cầm điếu xì gà chỉ trỏ : «Anh hiểu ý tôi không ? Phòng ngủ của chúng tôi xây ở tận đằng sau kia. Vợ chồng tôi đã tính dùng mái của phòng ăn để làm thêm một cái hiên che nắng — cũng không tôn kém lắm chỉ chừng trăm đô la thôi — và cả khoảng mái hiên đó sẽ bỏ không và sẽ che hết cảnh vật.

— Vâng. Làm thế sẽ có một mái hiên che nắng rất đẹp và khoảng đó sẽ bỏ trống.

Tên bồi mang ra một ly nước chanh đầy trùm, đứng bên cạnh. Charley hỏi : «Anh dùng gì đó, Hubert ?

— Nước chanh.

— Nguyên chất ? Không pha gì thêm sao ?

— Không. Tôi không quen uống rượu.

— Tôi cũng vậy, nhưng... này bồi, làm cho tôi một ly giống của ông Hubert... nhưng chỉ pha thêm một chút rượu Bacardi thôi.

— Nước chanh pha khá ngọt, sao anh không bảo nó pha thêm Tom Collins vô ?

— Ừ phải. Hãy làm cho tôi một ly như vậy. Một ly

có pha Tom Collins và Bacardi.

— Dạ..»

Người bồi quay đi.

— Tôi đang ngủ và vợ tôi vô phòng để thay áo. Chúng tôi nói chuyện vài phút nhưng rồi sau đó tôi lại ngủ tiếp. Trước khi xuống đây, tôi cũng đã uống một tách cà phê rồi. Anh không biết hút xì gà hả ?

— Tôi ít hút lắm.

— Lão Ulysses S. Grant hình như chết vì bệnh ung thư do xì gà gây ra. Tôi biết ông ta là loại người mà thiên hạ gọi là «hút thuốc khô». Ông không bao giờ châm lửa.

— Tôi không rõ chuyện đó.

— Tôi nghe nhiều người đồn như vậy. Chính tôi cũng không biết rõ lắm. Tôi chỉ biết ông sống một cuộc sống khá buồn. Không bao giờ tôi có thể phán ông ta dù ông đều giả và bị bạn bè báo cho cảnh sát bắt.

— Ông ta bị bắt như thế nào ?

—Ồ. Chuyện đó dài dòng lắm, nếu anh không nhớ lịch sử nước mình. Nhưng Ông là một vị Tướng sắp làm Tổng Thống nước Mỹ. Anh cứ nghĩ anh sắp có một địa vị cao sang như vậy. Nhưng rồi chúng ta thấy vài năm trước đó xuất hiện một người tên Harding. Nếu Grant cứ ở nguyên trong quân đội thì không sao, và Harding không là gì cả, chỉ là một người làm báo ở thành phố nhỏ... Tôi đang làm gì với công việc nhặt nhẽo này không biết ?

-- Cứ theo lời ký giả Herman Mankiewicz thì anh đang tạo nên một gia tài dor bắn.

— Herman nói vậy thì được. Những người như Herman thì chỉ cố gắng để thành những nhà bình luận chưa chát. Nhưng tôi có thể là một người khác hẳn, tôi và vợ con tôi sẽ trở thành những người giàu có. Mildred từ chối tất cả tiền bạc này để làm gì ? và gởi những đứa con tôi vô trường để làm gì ?... Tôi có một đứa con trai tên Harold đang học ở Lawrenceville. Và nó muôn lên học ở đại học Yale. Tôi gởi hai đứa con gái vô nội trú một trường dòng và một hôm tôi hỏi một đứa : « Con đang hát cái gì vậy ?»

Nó trả lời : « Con hát rằng Lạy Chúa tôi: Chúa có làm gì nên tội đâu ? »: Một đứa tên Wendy. Wendy ghét trường này, vì tất cả những hình thức tôn giáo bên ngoài của ngôi trường đã làm cho nó cảm thấy lạc loài, bị lưu đày... Còn một đứa tên Charlene. Charlene lại thích học trường này và nó muốn trở thành òi phước. Còn Wendy thì khồ sở, còn con Charlene thì làm tôi khồ sở. Nhưng đó là một trường khá nhất để chúng tôi có thể gởi chúng... Điểm tệ hại nhất là mọi chuyện phải sụp đổ,... và tôi sẽ là một vị luật sư có 43 năm kinh nghiệm, đi tìm một việc làm... Tôi sẽ đi tìm mây ông chủ cũ của tôi, Ông S.J. Feinberg, cố vấn cho Tổng Thống, và tôi sẽ nài nỉ họ.

— Charley. Anh có vẻ buồn rầu đây ?

— Anh chưa bao giờ nói được một lời nào thành thật hơn... Đây..: Đây là ly rượu của tôi... Bồi, đem điếu xì gà vào. Khi một điếu xì gà giá 75 xu lại có mùi giống như điếu thuốc lá El Ropo.. Tôi sẽ hút thuốc này...

— Charley, sao anh không đi du lịch đến một nơi nào đó ? Chẳng hạn đi săn cọp ở Ấn Độ.

— Anh đề nghị một cuộc thay đổi à ? Được rồi, thay đổi. Có cần dẫn theo Clive Brook không ? Anh ấy với tôi và Aubrey Smith cùng ngồi trên lưng một con voi ? ... Hubert, tôi tin anh có một óc tưởng tượng... Anh có biết tôi sẽ gặp gì khi tôi đến Ấn độ không ?... Hàng triệu những người Hồi giáo lộ liêu, đang tắm ở sông Ganges và họ đang cầu xin những của bô thí,... rồi từng phút từng giây tôi sẽ phải lo lắng không biết khi nào chuyện đó xảy ra ở xứ sở này ?..: Tôi có biết một người, khi buồn hắn ta có hai cô gái người Trung Hoa bên cạnh, nhưng đó không phải là việc rắc rối của tôi... và nếu Mildred biết được, tôi sẽ phải nói sao đây ?

Tôi đã từng đi dự những phiên họp, và bạn bè thường chọc tôi bằng cách giấu trong phòng tôi một cô gái trần truồng, nhưng đó là những chuyện xảy ra ở những cuộc họp, và bây giờ tôi không còn phải đi họp nữa... Tôi đoán

chừng tôi đã «tàng túu» với 5 bà khác suốt trong 19 năm chung sống với Mildred, 5 bà ở ngoài. Điều này bí mật, Hubert, anh hiểu chó?

— Chắc chắn:

— Không bao giờ tôi bị quấy rầy. Rút kinh nghiệm được một lần, nên bây giờ tôi luôn luôn đề cửa văn phòng mở rộng... Lần đó là một cô bé mà bây giờ cô ta là một minh tinh.: Cô ta nghĩ rằng nếu muốn vô văn phòng của một nhà sản xuất phim thì phải hiền dâng... Bây giờ cô ta là một minh tinh nổi danh, và là một trong những cô bạn thân của tôi... Cô đi nói với người chung quanh rằng tôi là một người lịch thiệp, tử tế trong mọi công việc, chỉ vì tôi mời cô ta đóng một vai trong cuốn phim, không phải một phim lõa lồ lắm... Cô ta là Doris Arlington.

— Anh cho chuyện đó qua luôn à?

— Tôi không kể cho Mildred, nhưng Doris đã kể. Cô ta kể lại cho vợ tôi rằng tôi là người duy nhất mà cô ta có thể tin tưởng trong mọi vấn đề... Không, điều đó không bao giờ làm phiền tôi. Tôi không bao giờ là một kẻ theo đuổi. Tôi làm nghề này để kiếm tiền, trong sạch và giản dị. Tôi không cho đó là một trò đùa. Nhưng tiền bạc không tồn tại được lâu đâu Hubert à. Phim đang lên giá quá cao và đồng thời thiên hạ không có đủ tiền tiêu xài, vì vậy anh chỉ thu vô rất ít trong khi anh phải bỏ ra rất nhiều. Nói trắng ra, anh mất tiền dần dần mà anh không biết xoay xở cách nào. Thiên hạ đòi gì?... Những minh tinh, những tên tuổi nỗi tiếng... Nhưng số tiền anh phải trả cho họ, nếu anh mướn họ... Làm một vài cuốn phim như tôi, anh không thế nào không chán nản được.

Tôi trả giá rất cao cho những cuốn truyện của văn sĩ Somerset Maugham hay của Louis Bromfield, và tôi sẽ tăng lương cao hết mức cho những minh tinh. Nhưng kết quả tôi vẫn có thể hoàn thành một cuốn phim không giá trị mấy, nếu không đủ số người đi mua vé. Và sự thât bại nhất sẽ là tôi, là Charley Simmons. Một điều mà tôi sẽ không bao giờ chịu làm là đi mượn tiền của hàng bảo hiểm.

- Tôi chưa có một hãng bảo hiểm nào cả.
- Những công ty bảo hiểm sẽ là những công ty thât bại sau chót. Đa số những ngân hàng đang suy sụp, nhưng anh không thấy được sự sụp đổ của những hãng bảo hiểm.
- Tôi chưa phải iệ thuộc vào ai.
- Ô. Anh sẽ không hề hấn gì. Anh vẫn còn trẻ và khỏe.
- Vâng.
- Cứ uống nước trái cây như thế này, và từ từ rồi hãy lấy vợ. Nhưng đừng trông mong vào việc cưới một cô con gái nhà giàu. Có lẽ không cô nào giàu có đâu, Hubert. Đây chỉ là bước đầu tiên.
- Anh muốn nói bước đầu tiên của sự kết thúc phải không ?
- Đó không phải là chuyện đùa, Hubert. Tôi không cần biết anh đọc sách của ai, Babson hay Fisher. Cả hai văn sĩ này đều không giúp tôi hiểu thêm gì cả.
- Rồi, tôi sẽ không đọc sách của họ, và dù sao tôi cũng chưa nghe về họ.
- Tôi đã đọc, nhưng chỉ để hành hạ mình thêm thôi.
- Charley, có lẽ anh chỉ nên say trong vòng hai hôm thôi.
- Tôi thử một tối nay nữa xem sao, nhưng tôi phải đến hãng vào thứ hai.
- Nghỉ luôn thứ hai đi. Anh là chủ mà.
- Đó mới là rắc rối... Chúng tôi vừa mới có vài người khách mới. Thôi anh nên mặc quần áo vô đi. Coi chừng gặp gió lạnh ở đây. Tôi đọc báo thấy hình như anh sắp đóng một phim gì nữa trong vài tuần sắp tới ?
- Một tuần nữa... Sau thứ năm.
- Tôi sẽ đi Nữu Uớc. Thôi kiêu anh.
- Ông bước đi vài bước, rồi trở lại với ly rượu trên tay. Ông ta không có vẻ gì đùa cợt, và cũng không nói một tiếng nào nữa...
- Màn đêm phù xuồng êm đềm, sinh hoạt ở nơi hồ bơi

đã ngưng hẳn. Một vài người khách đang vô phòng riêng để thay đổi y phục sẵn sàng cho bữa cơm chiều. Vài người vẫn nán lại ở lâu một. Một sòng bài vẫn còn sát phạt nhau và còn 4 người vẫn đang chơi bida ngoài kia. Đây là lúc trống trại, và là khoảng thời gian chuyển tiếp giữa buổi tiệc ban ngày và buổi tiệc khuya sắp tổ chức. Những người làm trong nhà chạy ra chạy vô, lăng xăng kê lại đồ đặc cho hợp với khung cảnh của buổi dạ tiệc. Họ dẹp đi tất cả những khăn tắm, những ghê cùng lọng che nắng, và kê ra những chiếc bàn nhỏ cho buổi dạ tiệc. Đêm phủ xuống mang theo sự ẩm út, nên không ai có thể ngồi ngoài trời suốt buổi tiệc được, vì sẽ bị hú quần áo hay bị út hết.

Những người làm trong nhà hoàn toàn quên hẳn những người trong sòng bài và những khách ở ngoài hồ tắm. Họ muốn ăn gì thì phải tự đi lấy một mình. Hubert ngồi xem một ông đang đánh bài, nhưng ông này không thèm để ý đến chàng. Chàng nhìn những người đang chơi Bi da, nhưng chàng là người ngoại cuộc đối với họ... Không vì một lý do hợp lý nào, chàng bỗng nhiên cảm thấy nhớ nhà... Đã 5 năm rồi chàng không hề cảm thấy nhớ nhà, và chàng không thể nào giải thích được hiện tượng này bây giờ... Chàng không hề nhớ nhà trong 10 năm qua, mà suốt cả đời chàng cũng không hề nhớ nhà... nhưng bây giờ, hôm nay, không vì một lý do nào cả,... chàng muốn khóc òa lên... Chàng nhìn những người đang vui chơi trong sòng bạc và ở bàn bi da. Chàng quen những người đó, cũng như họ biết mặt chàng.

Chàng là một thanh niên được may mắn, giàu có vào lúc 25 tuổi... Và rồi chàng nhớ rằng hôm nay là ngày sinh nhật của mình, nhưng điều này chỉ làm chàng cảm thấy chua xót thêm... Chàng đi xuống nhà bếp ở phía trước của căn nhà ; những người làm trong nhà đang ngồi ăn cơm tối, đều sừng sوت vì sự có mặt của chàng.

Người quản gia hỏi chàng : « Thưa ông, ông tìm gì à ? »

— Bác Harry. Bác có biết số điện thoại của ông Barley không ?

— Ông Dwight Barley ở cuối phố phải không ? Có lẽ biết. Để tôi tìm xem...» Bác Harry mở ngăn kéo lôi ra một cuốn sách bìa trắng... Bác ta nói : «Bara, Theda,... Barley Dwight. Đây rồi, Malibu... 6617 — J — 3. Tôi viết vô giấy cho ông nhé ?»

— Malibu 6617 — J — 3. Tôi nhớ rồi. Cám ơn bác.

— Không có gì.

Hubert đi đến phòng điện thoại ở phía dưới cầu thang chánh và nói số điện thoại cho người coi máy.

Người này hỏi : «Nhà của Barley ?»

— Làm ơn cho tôi nói chuyện với bà Stephens.

— Ông vui lòng đợi một chút.

Thời gian chậm chạp trôi qua, cho đến khi chàng liên lạc được với Stephens.

Stephens hỏi : «Alo ! Ai ở đầu giây đó ?»

— Hubert Ward đây. Tôi mong là không quấy rầy bà.

— Tôi không thể đoán được tiếng ai đang gọi cho tôi.

— Bà không tin tên tôi sao ?

— Dĩ nhiên. Nhưng chị và anh rể tôi đang đứng bên cạnh, hai người cũng đều sững sốt như tôi vậy. Đây là lần nói chuyện bằng điện thoại đầu tiên từ ngày tôi đến ở đây.

— Bà có đến dự buổi tiệc tôi nay không ?

— Sợ tôi không đến được.

— Tôi hiểu. Chị của bà có chuyện khác...

— Không hẳn là như vậy. Chỉ là vì...

— Chỉ là vì nếu bà đến dự tiệc tôi nay, thì chị bà sẽ phải mời gia đình Charley ăn trở lại, phải không ?

— Tôi sợ ông sẽ bị phiền phức.

— Dù sao thì bà cũng đến dự nhé.

— Tôi nghĩ tôi không nên đến. Đến làm gì ?

— Làm ơn đến. Tôi năn nỉ mà.

— Tại sao năn nỉ. Tôi không thích nịnh, Nhưng tại sao lại cứ mời một mình tôi ?

— Bởi vì tôi đang nhớ nhà. Tự nhiên tôi thấy nhớ nhà, và tôi nhớ đến số điện thoại của chị bà...

— Ô. Ông làm tôi khó lòng mà từ chối. Tôi hiểu hoàn cảnh của ông hiện giờ. Tôi cũng đã từng như vậy. Ông đón tôi được không ? Mấy giờ ?

— Khoảng 10 giờ.

— Tôi chưa có cái áo nào hợp với bữa tiệc này.

— Mượn đỡ của chị bà một cái.

— Tôi có thể đoán ông không biết chị tôi rõ lắm.

— Thật tình, nếu gặp bà ấy, tôi sẽ không nhận ra.

— Dĩ nhiên. Nhưng tôi sẽ liệu sau. Ô, bữa tiệc tôi nay không trễ lắm phải không ? Bởi vì chúng tôi quen dậy sớm và chúng tôi sẽ phải đi ăn trưa ở Pasadena. Ông có biết câu lạc bộ Midwick không ? Có lẽ ông biết. Từ đây đến đó rất xa, và chị tôi bảo tôi phải sẵn sàng để khởi hành lúc 10 giờ.

— Tôi sẽ đón bà lúc 10 giờ nay, và tôi sẽ đưa bà về bắt cứ lúc nào bà muốn.

— Cám ơn. Bà ta trả lời một cách hân hoan và gác máy.

Chàng bước ra khỏi phòng điện thoại và thấy bác quản gia Harry đang giận dữ, hoa tay múa chân.

— Chuyện gì vậy, bác Harry ?

Bác ta lắc đầu.

— «Nào chuyện gì vậy. Nói cho tôi nghe.

— Có một ông khách cứ đòi những trái banh bằng ngà. Tôi đã nói là không được. Nhưng ông ta cứ khăng khăng một mực và dĩ nhiên ông ta làm bẽ. Böyle giờ tôi phải trả lời sao với ông chủ về việc này ?

— Ông khách đó là ai vậy ?

— Ông đoán thử coi ?

— Ông Ziffrin.

— Đúng boong.

— Bác Harry. Tôi sẽ nói chuyện này với anh Charley dùm bác. Bác đừng lo.

— Ô. Không phải chỉ có thè thôi. Ông Ziffrin còn làm

nhiều chuyện khác nữa. Ông ta khạc nhão vào những khăn bàn tốt nhất. Lau giày bằng khăn tay, dù có những mảnh vải dùng để lau giày ở trong phòng tắm.

— Tôi sẽ nói lại giùm bác. Thật ông ta không phải là người. Nhưng có lẽ anh Charley sẽ bỏ qua.

— Tôi sợ ông chủ không bỏ qua. Tôi nghe nói ông chủ khó lường. Tôi còn nghe được nhiều chuyện khác.

— Bác nghe đồn những gì ?

— Xin ông tha lỗi cho. Tôi đã nói quá quyền hạn của tôi.

— Nếu có những chuyện gì mà ông Charley cần biết...

— Không phải phận sự của tôi. Tôi chỉ là một quản gia. Tôi xin lỗi ông. Nhưng hãy bỏ chuyện đó đi.

— Được.

— Chỉ có thế thôi. Cám ơn ông.

Tầng lâu dưới bây giờ vắng khách. Phòng ăn và phòng khách đèn được bật sáng trưng, và tất cả đều đã sẵn sàng cho bữa tiệc. Hubert nhìn quanh lần chót như thể chàng là chủ nhân, và chàng có đoán xem không khí này sẽ làm bà Stephens thấy thế nào ?

*

Nếu có người khách nào còn đói sau khi đã ăn tiệc ở nhà Charley thì đó là do lỗi tại khách. Tôi nay, bữa tiệc bắt đầu với trái «avocado» nhồi thịt, cua và nước sốt. Rồi đến món soup nấu già rùa trộn lẫn rượu Sherry, thịt sườn với nước sốt và nhiều món khác; để tráng miệng có trái anh đào. Sâm banh là thứ rượu duy nhất ngoài rượu Sherry trong soup, nhưng vài người khách từ chối không uống sâm banh và chỉ uống rượu Highballs. Tất cả đàn ông, đàn bà khoảng 39 người ngồi ba bàn 10 người và một bàn 9 người. Đàn nhạc hòa tấu gồm dương cầm, kèn trumpet, saxophon, clarinet, vĩ cầm, và phong cầm. Nhạc trưởng chơi đàn phong cầm. Ông ta đi chung quanh chào hỏi, cười đùa với những vị Giám đốc và minh tinh. Sau nụ cười hay cái gật đầu là ông cho

hòe tâu bản nhạc đệm của một cuốn phim mới nhất nào đó. Tên ông là Batney Morse. Ông rất lịch sự. Ông không cho chơi những bài nhạc của mấy nhà sản xuất phim vắng mặt tối hôm đó.

Cho mãi đến khuya mới có dịp để chơi loại nhạc như ở trong những chương trình ca nhạc tại Broadway. Có vài cặp — không nhiều lắm — đã khiêu vũ suốt buổi tiệc. Một ông cứ tưởng là đang ở trong một *dancing*, một bà cứ muốn mọi người phải chú ý đến mình... Hầu hết mọi người không tán đồng việc khiêu vũ trong suốt bữa tiệc, vì đây là lúc để ăn và để tìm ra những gì có thể tìm thấy được về nghệ thuật.

Bà Mildred biết rõ khách của bà muốn giải trí môn gì. Nếu có sự tương đồng giữa người này với người kia là do họ muốn thế. Đây là một bữa tiệc ngồi ăn dựa theo những tâm thiệp đã ghi rõ ràng. « Tôi lại ngồi cạnh anh lần nữa. Tôi đã ngồi cạnh ghê anh hôm thứ năm » Một bà nói với ông ngồi bên phải bà ta như vậy và chắc chắn là người đàn ông ngồi phía bên trái bà sẽ pha trò về câu nói vừa rồi của bà. Những bữa tiệc như vậy có một khung khí thân mật. Đối với những người chưa quen, họ có thể đi những nơi khác. Chẳng hạn như tôi nay, một vài người sẽ đến vũ trường Marion ở Santa Monica, nhưng họ cũng phải có mặt tại nhà của Charley trước khi tới đó.

Hubert Ward ngồi ở bàn 9 người. Phía tay mặt chàng là Ruth St Albàn và phía bên trái là Doris Arlington. Doris hỏi « Những ai không đến dự tôi này ? » « Tôi nghĩ là có vài người ở miền Đông không đến » Hubert nói.

Doris : « Đúng rồi, Sonny, thằng con trai của lão Shaplen ở Philly. Em mừng vì nó không đến bữa nay. Anh biết thằng đó không ?

— Tôi biết hắn rành lắm.

— Em chỉ cần nói tóm lại một câu là khi ba hắn còn sống thì hắn nên đi chơi với một mình hắn.

Ruth : « Tôi cũng biết Sonny. Tôi tưởng hắn dẽ thương lắm. »

Doris : « Ai chị cũng khen là dẽ thương hết... và đó chính là điều rắc rối. Đừng hiểu làm người nào cả, nhưng hãy cố tìm ra một vài người xâu. »

— Nhưng tôi thích mọi người,... mọi người đều tốt.

— Vâng, em đoán là như vậy. Thôi đừng nói nữa. Chị cứ việc làm theo ý chị.

— Tôi luôn luôn thấy những điểm tốt ở mọi người...

Doris cắt ngang lời Ruth : « Em biết. Nay Hubert, tuần tới anh bắt đầu đóng phim lại hả ? »

— Thứ năm tới.

— Em cũng vừa đóng xong một cuốn. Anh đóng cuốn tựa là gì ? Em biết... có phải cuốn phim anh sắp đóng nói về hàng không ?

— Phải, cuốn phim đó tựa đề là *Destroyers on Wings* và đại ý nói về một phi vụ trên không.

— Cái tựa tồi tàn quá. Em hy vọng họ sẽ đổi một tên khác. Anh đóng vai nào khá không ? Em không nói là một vai quan trọng, nhưng ít ra cũng phải là một vai kha khá. Anh biết không, anh sắp bị người ta xài phí đi, bởi vì họ có vẻ như không tìm được cho anh một vai hợp đúng với con người thật của anh. Em nói thẳng như vậy đó... Anh cứ việc trả lời thẳng thắn.

— Tôi thấy vai đó cũng tạm được, dù không quan trọng mấy. Nhưng tôi muốn cộng tác với đạo diễn Ken. Về phim ảnh, tôi thấy ông ta là người giỏi nhất.

— Anh cũng biết là em sống với Kẹp được 3 năm chớ ?

— Tôi biết.

— Ken là một thiên tài. Anh ấy cũng giống như anh vậy ; họ không biết xử dụng những thiên tài đó. Nhưng rồi sẽ có ngày anh ấy chọn được đúng đẽ tài, có lẽ ngày đó đã đến.. Anh biết đó, chồng em là một anh lính không quân trong thời chiến, và anh ấy luôn luôn muôn thực hiện một cuốn phim về hàng không. Nhưng mà đừng sợ. Anh

ta là một người rất thực tế... Trong hai ngày đầu quay phim, anh ta sẽ làm những trò hề chọc cười khủng khiếp. ...Anh gọi đó là cuộc trắc nghiệm cường độ khôi hài của anh.

Một người đàn ông hoàn toàn sẽ không có óc khôi hài. Nhưng điều đó không đúng, vì chính ngay anh ta lại có óc khôi hài hơn ai hết... Tuy có điểm khác với óc khôi hài của Bob Benchley. Em muốn nói Bob với Ken, cả hai đều khôi hài nhưng hai người có hai lối điệu cợt khác nhau... Thật là khó phân giải ra... Nhưng anh sẽ nhận thấy điều đó... Bob không bao giờ làm chuyện gì tồn thương đến người khác. Ken thì trái lại, rất độc ác... Em nghĩ chiến tranh đã ảnh hưởng đến con người anh ấy một phần nào. Anh ấy đã chứng kiến cảnh bạn bè bị bắn gốc, và ảnh tạo cho người đối diện có cảm tưởng là ảnh bắt cần chuyện gì sẽ xảy đến... Đó cũng là một nguyên nhân khiến anh ta khó tiến bộ trong công việc làm ăn này. Thí dụ, anh ấy không thể nào cộng tác với những người như Charley dù ở bất cứ nơi nào... Anh đã biết ai sẽ phụ trách phần hình ảnh của cuốn phim đó chưa ?

— Biết. Walter Rapallo.

— Ô. Như vậy thì không còn chuyện gì để anh phải o nữa. Hai người đó làm việc với nhau hợp lắm. Walter là người duy nhất mà Ken phục, cho là có nhiều kiến thức về nghiệp ảnh hơn ảnh. Còn về phương diện khác thì Ken không chịu thua một ai : Tình yêu, Nghệ thuật, Triết lý, Hàng không, Thi phú.

— Thi phú nữa sao ?

— Chó sao. Cả thi phú nữa. Em chán ngây cái giọng ngâm thơ của Ken, với điệu bộ đi ra đi vô, trầm ngâm bên lò sưởi, hay làm những điệu bộ khác nữa... Ziffrin lại đang gảy tàn thuốc vào món khoai nghiền nữa... Anh có nghe nói gì về Ziffrin với Charley không ? ...Em nghe đâu hai người cãi vã nhau.

— Tôi không biết gì cả.

— Nay anh Hubert. Kè đi. Trước sau gì em cũng biết mà.

— Tôi thật tình không biết gì cả. Tôi chưa biết hai người đã cãi nhau.

— Anh và bà Mildred đã nói chuyện gì, ngoài những chuyện tình cảm của người khác?

— Thì... nói đủ mọi chuyện hết.

— Anh đã từng... này nọ gì với bà ta chưa?

— Chưa... Và nếu có đi nữa, bộ tôi phải kè lại cho cô nghe nữa sao?

— Không cần kè rõ ràng, nhưng em có thể đoán ra được, dựa theo cách anh trả lời.

— Chắc không?

— Em không chắc... Em không chắc là anh có gì với bà Mildred, cũng như em không dám chắc là anh đã từng chiêm được bà ta. Nếu quả thật anh chưa hành động vậy một lần nào, thì hãy nghe lời em đi, đừng bao giờ hành động.

— Tại sao?

— Không phải là em ghét gì bà Mildred... nhưng em rất mến Charley, và Charley lại đối xử rất tốt với bà ta.

— Còn cô với Charley là gì của nhau?

— Em yêu Charley nhưng bị ảnh hất hùi. Mọi người đều biết chuyện ấy.

— Tôi cũng có nghe người ta đồn, nhưng cô có định ngờ ý một lần nữa không?

— Không. Trời ơi. Nếu ảnh là anh trai của em thì em không để cho ảnh yên thân như vậy đâu. Nhưng thỉnh thoảng em lo lắng cho Charley... Như tôi nay. Tại sao anh ấy lại uống rượu say mềm như vậy? Lại còn cãi nhau với Ziffrin... Em sẽ hỏi nguyên do, nhưng em biết trước Charley sẽ không nói cho em biết. Chắc có chuyện gì đang xảy ra... Rất nhiều người, kè cả những người có mặt ở đây tôi nay đều đang buồn chán trước thái độ bi quan của Charley. Em muốn nói họ buồn chán trước hoàn cảnh như thế này. Họ mong sao cho anh ấy im hơi, và em đoán họ cũng muốn em như vậy... Anh đừng đồ thêm dấu

vô lừa... Charley là một người có học thức trong đám người làm nghề này. Anh ta không phải chỉ có hãng U.S. FILMS mà thôi đâu... Những chuyện anh ấy sắp tiết lộ ra, nếu tờ «Wall Street» mà đăng lên thì tất cả những cổ phần của mọi công ty sẽ sụp đổ... Đây là một kỹ nghệ quan trọng đứng hàng thứ ba trên toàn quốc... Quan trọng thứ ba hay thứ tư gì đi nữa cũng không cần nỗi phải buồn như vậy... Anh thấy có đúng không ?

— Không... Nhưng tôi không biết nhiều về điều đó. Tôi không bỏ tiền ra mua cổ phần.

— Em ước gì trước kia em đừng mua. Không phải là em không thích làm việc. Em sẽ không nghỉ làm trừ khi em không tìm ra được việc gì nữa để làm... Nhưng hỡi ơi, em bị đập tai bời ở ngoài chợ, bị hai lần chó không phải một lần đâu... Từ giờ về sau, tiền góp hàng năm và những trái phiếu của chánh phủ sẽ dành lại cho con nhóc Doris này, và cho một vài con bạn của nó, những đứa chưa được ký giao kèo... Anh có biết em đã làm gì lần cuối cùng trước khi rời Nữ Uớc không ? Em ở đó trong vòng hai tuần lễ và đã học được 10 kinh nghiệm về bài bạc đáng giá của Ely và Josephine Culbertson. Em mong bà Mildred còn đánh bài... Em thích ăn tiền của bà ta... Còn anh thì sao ? Anh có thích đánh bài sau khi ăn cơm tối không ?

— Tôi không chơi với những người vừa học được kinh nghiệm của Culbertson. Tôi chỉ có thể góp 5 xu một ván.

— Nếu vậy thì em xin rút lại lời mời. Joe Ziffrin chơi 5 đô la một ván. Ông ấy tự tin lắm... Kìa, vị nữ chủ nhân đang ra dấu cho anh kia...

Hubert quay lại, nhưng bà Mildred đã quay đi, không nhìn về phía chàng ngồi nữa.

— Bà ta lại quay đi chỗ khác... Em không hiểu bà ta muốn gì ? Hubert, anh cứ tự nhiên. Kêu bà ta lại đây với anh...

— Tôi cũng tính kêu đây.

Doris nhìn chàng, mỉm cười :

— Anh biết không, em không dám quả quyết nhưng sao em cứ nghĩ là anh đã có gì với bà Mildred. Em chỉ nghĩ thê thôi.

— Doris, tạm thời bỏ qua chuyện đó đi. Không có chuyện gì hết mà cô cứ bịa ra...

— Ô. Anh biết là em nói những câu như vậy bao nhiêu lần... Em hứa với Ken những lời như vậy... cứ 6 tháng một lần.

— Tôi không có ý lừa bịp ai cả.

— Và anh không phải là con bé Doris này. Nhưng em cũng phải nghi ngờ. Em phải nghi vì Charley, chứ không phải vì bà Mildred hay vì anh... Thôi anh đừng nói gì nữa.

— Tôi đâu có nói gì đâu ?

— Nhưng mà anh sắp nói...

— Cô sẽ không nghi ngờ như vậy nếu tôi gấp.. nếu tôi có những cơ hội với Ruth.

— Ô. Với Ruth thì anh không cần phải có cơ hội gì cả... Nhưng dĩ nhiên anh cũng nhận biết như vậy từ lâu rồi... Không, cứ việc.. Em sẽ biết em đã rút tia từ Eric được những gì.

Ruth cũng là người hay nói lép xép bừa bãi, và vì thấy thức ăn còn dư lại trên bàn tiệc, nên cô ta bắt ngay qua đế tài cũn của cô ta... « Người ta nói kiêng ăn sẽ làm cho thân hình thon lại mà không đến nỗi ôm trơ xương, nhớ rằng chúng ta ăn nhiều lượng vô... »

Cuối bữa ăn các bà các cô đều lên lầu, còn các ông ngồi quây quần chung quanh bàn. Hubert tiến lại phía bàn của Charley.

— A. Hubert. Anh không dùng gì à ? Uống một ly Benedictine nhé... Uống thứ rượu này sau bữa ăn rất tốt.

— Không. Tôi uống cà phê thôi.

— Anh ngồi cạnh tôi đây này, không thôi Ziffrin lại chiếm mất chỗ. Hắn ta đang muôn lại đây ngồi nhưng tôi không có chuyện gì để nói với hắn cả. Tôi nay anh ngồi cạnh ai vậy ?

— Doris và Ruth.

— Nghe nói Doris vừa đóng xong một cuốn phim cho hãng Paramouth. Kỳ này nếu thành công cô ta sẽ nổi tiếng hơn bao giờ hết. Nếu Doris là đàn ông và có một chút ít học thức, cô ấy có thể làm chủ bắt cứ hãng phim nào.

— Người ta nói chị Mildred cũng vậy. Và tôi cũng thấy đúng.

— Người ta nói về Mildred những chuyện, như tôi phải bám víu vào bà ấy một phần hồn. Điều đó có phần sai. Đó chỉ là cùng nhau nỗ lực hợp tác. Nhưng Doris là người bịa đặt ít hiềm độc, không đi nói xấu chuyện gì của vợ tôi, nhưng bà nhà tôi lại không được tốt như Doris khi bà phê bình người ta.

Điều đó là vì Mildred luôn luôn nhiều chuyện hơn. Nếu ai bảo tôi chọn những người đàn bà thông minh nhất trong thành phố này, tôi sẽ chọn hai người : Chottie Sears và Doris Arlington. Nhưng tôi biết rõ Doris hơn Chottie. Tôi không biết nhiều về Chottie nên chỉ còn lại một mình Doris... Mildred lúng túng trong việc làm phim ảnh này và tôi cũng vậy, nhưng Doris thì tuyệt đối không. Hoàn toàn. .. Cô ấy có một tinh thần nghệ thuật cao độ. Cô ta biết về công việc phim ảnh, và cô ta có thể cắt bớt đi một đoạn phim nếu cô thấy cần.

Và phim ảnh là đời sống của cô ấy. Và nếu anh hiểu thì anh sẽ thấy đó không phải là đời sống hàng ngày đâu. Cô ta giống đàn ông thì cũng tạm được đi, nhưng đàn này cô ta lại vượt trội mình một bức. Cô ta đặt đèn mức độ mà đối với cô, nghề nghiệp quan trọng hơn bất cứ người đàn ông nào. Tôi không biết chuyện gì sẽ xảy đến, nếu lúc đó tôi và cô ta có gì với nhau. Nghĩ đến chuyện xưa thật là thú vị... Lúc đó cô ta xinh đẹp tốt bức. Cô ta thuộc loại truyền cảm, nhưng nếu tôi lừa gạt cô ta lúc đó thì tai nhở sẽ chú ý. Mai tới lúc sau tôi mới tỉnh ngộ lại. Nhưng nếu tôi dính dáng với cô ta lúc đó thì sẽ xảy ra chuyện gì ? Và rồi liệu hai đứa chúng tôi còn hợp tác nữa không ? Chắc

tui tôi phải trả một giá rất đắt nếu chuyện đó xảy ra...

— Có lẽ như vậy. Thôi kiêu anh nhé, Charley. Tôi có hẹn phải đến ngay bây giờ. Tôi sẽ trở lại đây, được không ?

— Tôi có thể biết anh hẹn với ai không ?

— Với em gái bà Dwight Barley, một góa phụ tên Stephens. Tôi hẹn đón bà ta lúc 10 giờ... và Charley, tôi biết anh chưa say đâu, nhưng anh có thể say dễ dàng.

— Tôi không thể nào say được. Tôi vẫn như thường. Anh thấy không, đó là điểm dị biệt giữa những ly rượu rum ngọt ngào và những ly Whiskey. Rượu ngọt làm tôi say nhưng Whiskey lại không thâm vào đâu.

— Anh nói nghe lạ.

— Tôi thích nói chuyện với anh, nhưng đừng nói bừa bãi quá. Thôi đến chỗ hẹn đi là vừa.

Hai vợ chồng Barley đang đọc báo khi Hubert nhận chuông ngoài cửa. Chàng thầy ông Barley từ từ tháo cắp kiêng xuống và cùng với một người khác ra mở cửa. Căn nhà được sơn màu vàng và thật cũ, căn nhà này ở bãi biển New Jersey thì thích hợp hơn ở Malibu, California này, nhưng ông Barley thì vẫn như xưa. Ông mặc một áo choàng ngoài rộng màu nâu vàng và cái quần rộng bằng vải len mỏng màu xám, quần cái khăn nơi cổ và đi đôi giày da màu trắng trơn.

— Xin lỗi, phải ông là Hubert không ? Mời ông vô trong nhà.

— Vâng. Tôi là Hubert. Tôi đã gặp ông một lần..,

— À. Tôi nhớ rồi. Mời ông vô. Em tôi ra ngay. Tôi rất mong ông gặp nhà tôi.

—Ồ. Thật à.

Bà Barley bước ra

— Mời ông ngồi. Nina, em gái tôi sẽ xuống liền. Nó phải mượn áo của một người bạn. Dĩ nhiên là nó không mặc vừa cái áo nào của tôi cả.

— Ông dùng gì ? Ông thích rượu gì ? Chúng tôi có Whiskey, Gin, Brandy, và Tequila.

— Tôi không uống gì cả. Cám ơn. Tôi không quen uống rượu.

— Điều đó làm tôi ngạc nhiên. Tôi linh tính Nina sẽ bị lạc lõng ở bữa tiệc đai những nghệ sĩ tôi nay.

— Bà quá coi thường em gái bà.

— Không. Đó là những điều tôi biết về Nina mà. Vì tánh thiện thùng của nó giữa những người chưa quen... Tôi chắc là tất cả những minh tinh nổi danh đều có mặt ở đó, phải không ?

— Không.

— Không phải họ thì những ai ?

— Những minh tinh nổi tiếng, nhưng không phải lúc nào cũng đồng đủ. Có nhiều người không bao giờ được Charley mời.

— Vậy à. Tôi không nghĩ ra điều đó. Tôi cứ tưởng tất cả những người làm nghệ thuật dù sao cũng tụ họp lại với nhau.

— Không phải vậy đâu.

Ông Barley « Vậy thì sao. Các ông làm cách nào để nhập hội của những người đó được ? Tôi muốn hỏi tại sao có người vô được, có người không.

— Thật khó trả lời ông câu này. Tôi không nổi tiếng, còn nhiều người khác nổi tiếng hơn tôi, nhưng tôi được mời đến dự tiệc tùng, rồi sau này tôi mới rõ nội bộ của họ. Có thể nói, tôi cũng giống như bà nhà đây. Hồi trước tôi cũng tưởng bắt cứ người nào làm phim ảnh cũng chơi với nhau. Nhưng ở tinh của tôi thì cũng như vậy...

— Quê của ông ở đâu ? Bà Barley hỏi.

— Phía Bắc Monclair, New Jersey. Ở đó cũng có người vô hội này nọ, có người không vô hội nào.

— Ông sinh trưởng ở miền Đông à ?

— Vâng. Mãi khi đến đây tôi mới biết miền Tây, chớ trước kia, chưa bao giờ tôi đến phía Tây Delaware. Thực tình, tôi chỉ đến Chicago là xa nhất rồi.

— Ô. Thật vậy sao ?

— Tôi có thể hỏi ông một câu hơi thiêu té nhị một chút được không ? Hubert Ward có phải là tên thật của ông không ? Ông Barley hỏi.

— Không». Hubert trả lời. Chàng ngừng một giây và tiếp. «Tên thật của tôi là Richard Hubert Ward. Nhưng tại sao ông lại hỏi vậy ?

Barley hơi lúng túng : «Thì cũng giống tôi vậy mà, đúng ra tên tôi không phải là Dwight Barley mà là Timothy Dwight Barley. Nhưng tôi không dùng cái chữ Timothy đã lâu rồi. Đó, Timothy Barley. Nếu ông biết về nghề nông, người ta có thể gọi tôi là Timothy Alfalfa Oats Barley. Thật sự tên lóng mà bạn bè đặt cho tôi ở trường là «Farmer».

— Hồi nhỏ ông học ở đâu ? Hubert hỏi.

— Đại học Michigan ở Ann Arbor.

— Và trước đó nữa là trường Exeter.» Bà Barley thêm vào. «Còn ông. Ông học ở đâu.»

— Tôi theo học trường Andover một thời gian, nhưng không được lâu lắm. Tôi chưa lên đại học.

— Ông học ở Andover à ? Tôi bị gãy chân trong trận cầu ở Andover đó. Hồi đó ông còn quá nhỏ không thể ở trong đội cầu được....

— Không phải vì còn nhỏ đâu. Tôi không bao giờ đá banh.

— Trận đó vĩ đại lắm. Ông có thể học được rất nhiều điều trên sân banh mà suốt đời ông không thể quên.

— Tôi không muốn học thêm gì cả.

— Dĩ nhiên rồi, vì lúc đó ông sắp là một kịch sĩ.

— Không. Lúc đó tôi sắp là một chủ ngân hàng. Đó là nghề mà gia đình tôi thích, nhưng ba tôi đã lầm ước vọng đó vỡ tan.

— Tại sao vậy ? Ba ông muôn ông là một người như thế nào ?

— Một chủ ngân hàng... nhưng ba tôi lại thút két.

— Ông đang nói đùa à ?

— Không, tôi không nói đùa. Ba tôi bị bắt và ông đã tự sát.

— Chuyện đó có thật sao ?

— Ông là một thương gia, dù rằng tôi chưa biết ông chuyên ngành gì... Nhưng ông có thể tìm hiểu thêm về đời tôi mà không có gì trót ngại... Và ông có thể khám phá ra nhiều điều khác nữa, nên ông hãy để tôi kể chuyện đời tôi cho...

— Tại sao ông lại cho là tôi sẽ khám phá. Tôi không có ý định đó.

— Nhưng tôi hy vọng còn gặp bà Stephens nhiều lần nữa chứ không phải chỉ tôi này thôi, và tôi chắc ông bà đây sẽ tìm hiểu về đời tôi.

Hai vợ chồng Barley nhìn nhau, người này muôn nhường cho người kia trả lời. Bà Barley khi đó lên tiếng : «Tuần tới em gái tôi trở về Chicago, nên tôi thày chuyện khám phá gì đó không cần thiết lắm, ông Hubert à.»

— Có lẽ vậy. Nhưng bây giờ chắc ông bà cũng biết về con người tôi khá nhiều... Cô ta ra kia.

Nina Stephens nói : «Chào... anh. Anh đến trễ nên tôi sẽ không xin lỗi về việc đã phiền anh ngồi đợi.»

Hubert khen : «Áo đẹp quá.»

— Áo mượn đó. Nhưng tôi muôn mua lại của bà ta quá. Có lẽ nếu tôi làm bần áo thì bà ta sẽ bằng lòng bán lại với giá rẻ.

Hubert : «À, chúng ta xong rồi chứ ?»

Nina nhìn chị và anh rể. Nàng hơi cau mày : «Vâng tôi thày chúng ta đã sẵn sàng. Em có biên một mảnh giấy ở nhà bếp để sáng mai chị gọi em dậy lúc 8 giờ 30. Như vậy sớm chán phải không chị ?

— Được. Thôi, đi đi cho sớm.

Ông Barley : «Chào Hubert nhé.»

— Chào ông bà Barley. Ngân hàng ở Neward, New Jersey. Tên của ba tôi là Sandy Ward. Chào ông bà. Chúc ông bà ngủ ngon.

Trong chiếc xe hiệu Lancia. Mãi đến khi chàng bắt đầu rõ máy, nàng mới hỏi : «Anh vừa nói về chuyện gì vậy ?

Tôi thấy hình như anh có vẻ đồng ý lắm ? Tôi dư biết khi chị Joséphine không tán đồng người nào đó và anh Dwight cũng vậy... Dù sao họ cũng đã đón tiếp anh rất niềm nở. Nếu anh không có chân trong hội California thì đừng mong được anh rè tôi đôi đai thân thiện như vậy. Anh Dwight nói chỉ có hội đó mới là nơi để anh ấy tìm bạn chơi — và có lẽ anh ấy nói có lý.

— Đó không phải là nơi duy nhất để tìm bạn, nhưng tôi biết ông ấy muôn ám chỉ gì.

Hubert kè đại khái những điểm chánh yếu về câu chuyện vừa rồi cho Nina nghe trong khi chàng lái xe chậm chạp đến nhà Charley. Trong suốt đoạn đường nàng im lặng tuyệt đối và khi xe đã ngừng trước cửa nhà, nàng lưỡng lự không chịu xuống.

Hubert phải nói «Chúng ta đến nơi rồi.»

— Tôi sợ quá. Tôi mới quen anh hồi chiều.

— Tôi cũng vậy.

— Chị tôi rất lo ngại cho tôi. Chị ấy cứ giục tôi đến California bởi vì tôi quá buồn... Tôi cần tránh sự buồn rầu đó. Cái chết của chồng tôi... Nếu không có gì phiền, anh nên cho tôi về...»

— Nhưng mà như vậy thì phiền. Phiền tôi nhiều lắm.

— Anh làm ơn kêu cho tôi một chiếc Taxi, hay nhờ một bác tài xe nào ở đây đưa tôi về cũng được...

— Bà dư biết tôi sẽ đưa bà về, không cần phải taxi hay một tài xe nào hết, nhưng bà cũng dư biết rằng....

Chàng vội ngừng lại, chàng không thể tìm được chữ để diễn tả.

— Biết cái gì ?

— Tôi không biết, Nina. Tôi không biết. Tôi đã nói với chị bà nhiều hơn là tôi có thể nói với bà.

— Anh nói nhiều, quá nhiều với chị tôi ?

— Đúng. Tôi đã nói nhiều. Nhưng nhữngh gì tôi nói là tôi làm. Tôi rất mong được gặp lại bà sau tối hôm nay. Tôi không muôn gặp lại bất cứ một người nào khác nữa

Từ trước đến nay chưa bao giờ tôi nói với ai như vậy.

— Có một bằng chứng cho điều đó, một bằng chứng rất dễ thấy. Nàng vẫy tay về phía căn nhà có đèn được sáng trưng, nhạc vang ra từ phòng ăn phía bên kia... Tôi không phải là một thành phần trong căn nhà đó, và anh đã nói với tôi hồi chiều là anh chán nơi đây mà.

— Đúng. Đó là một lối giải thích rất dễ dàng. Nhưng hãy cho tôi bình tĩnh suy nghĩ về việc đó. Tôi đã nghĩ nhưng chưa đủ, chưa chín chắn lắm...

Người tài xế của Hubert liền lại : « Thưa ông, ông có cần tôi cất xe không ? Ông có muốn phủ vài che không ?

— Không. Cám ơn bác Leonard. Chúng tôi chưa muôn xuồng.

Bác tài xế đi khỏi. Hubert bảo : « Chúng ta có thể nói ra những chuyện thầm kín trong lòng. Không nên đe cái khăn quàng của bà bị ướt như vậy. Nó sẽ bị hư đi. »

— Không sao. Chúng ta có thể nói những chuyện thầm kín trong lòng không ? Chúng ta cần phải nói đe không có gì hiều lầm nhau.

— Dù tôi biết Nina sắp nói gì...

— Đúng tôi thấy điều đó đe hiều quá.

— Bà sẽ nói chúng ta không còn gặp lại nhau một lần nữa. Nhưng Nina, bà nói vậy mà thực tình bà đâu mong muôn... Tôi biết hết. Bà không thè nào mong như vậy, vì ít ra chuyện gì xảy đến trong tôi cũng đã xảy ra trong bà. Tôi tin chuyện đó, như thè tin vào Thượng đế — hay còn hơn thè nữa... Nếu tôi nói không đúng thì bà cứ việc cho tôi biết, tôi sẽ đưa bà trở về nhà.

— Không. Anh nói đúng lắm:

— Tôi chỉ mong bà có bấy nhiêu thôi... Nào chúng ta đi vô nhà thôi. Tôi sẽ cho bà xem những súc vật ở đây. Khi nào thỉnh thoảng bà không thích xem nữa, tôi sẽ đưa về...

Nàng quay nhìn chàng mỉm cười. Chàng nói : « Em biết không, Nữ cười đó đồi với anh có giá trị như một nụ hôn. »

Nàng nói : « Một con người kỳ lạ. Nhưng lại có duyên
x. »

Chàng không chuẩn bị cho nàng sẵn sàng tránh những tia nhìn soi mói của những người chung quanh.

Nhưng Nina Stephens — người đàn bà mà vài người đã gặp lúc chiều — họ cứ tưởng Nina là một cô giáo dạy kèm mới và mọi người đều nhìn nàng với một con mắt thù nghịch... May cô đào hát bóng đều chắc rằng Nina không ăn ảnh lăm, các bà vợ của những ông trong nhóm đều chú ý đến sự mộc mạc, không chút nữ trang trên người của nàng so với chiếc áo nàng đang mặc... Các ông lại đoán nàng có lẽ là minh tinh người Đức nào đó mới được ông quản lý mời đến Văn phòng vào thứ Hai... Một bà vợ không phải là nghệ sĩ — nói rằng bà ta biết thiếu nữ này là em gái của Hubert... Một ông nói rằng ông đã ngủ với nàng cách đây hai tuần tại một nhà chứa gái nổi tiếng ở Hollywood, và ông cho rằng Hubert đã điên nên mới dẫn nàng vô đây.

Hubert nói : «Chúng ta đi tìm nữ chủ nhân..»

Nhưng nữ chủ nhân đã tìm đến họ : «Chào bà. Tôi là bà Charley. Tôi gặp bà hồi chiều phải không ?

— Bà còn nhớ tôi. Thật hân hạnh quá.

— Bà Stephenson ? Tôi nhớ đúng không ?

— Không có chữ «son», chỉ là Stephens thôi.

— Tôi hy vọng bà đã nói lại với ông bà Barley. Họ đã đến chưa ?

— Anh chị tôi phải dậy sớm. Họ gửi lời tôi cảm ơn bà và xin hẹn lại một dịp khác thuận tiện hơn.

— Tôi biết ngay là ông Dwight đã nói vậy chứ không phải Josephine.

— Không. Chị Josephine.

— Thôi. Bà cứ tự nhiên như ở nhà nhé. Thức uống đê ở phía bên kia, và nếu đói bụng thì cứ việc kêu bồi. Tới 12 giờ chúng nó mới dẹp thức ăn đi..»

Bà Mildred đi khỏi.

Nina nói : «Bà ấy không hề nói với anh một lời nào. Tôi thấy bà ta không bằng lòng về việc anh dẫn tôi theo:

— Tôi cũng nhận thấy vậy.

- Thôi dẹp chuyện đó qua một bên đi.
— Đúng lắm.

Nàng cười với chàng : « Chỉ trong một khoảng thời gian rất ngắn mà chúng ta đã bước một bước quá dài. »

- Tôi cũng nghĩ như vậy.

— Chúng ta cùng đốt giai đoạn mà không cần nói với nhau nhiều.

- Không phải tại tôi.

- Chắc tại tôi à ?

— Được rồi. Tôi sẽ chậm lại. Chỉ cần sao được ở cạnh bà là tôi vui rồi.

— Tôi nhận thấy ở đây có rất đông đàn bà mà lại rất ít đàn ông... Các ông đó làm gì vậy ?

— Những nhà sản xuất phim, đạo diễn và vợ của họ. Có vài người bà nhận ra đó...

- Đây là một thế giới riêng biệt của Hollywood.

- Đúng vậy.

- Chừng nào màn độc đáo nhất bắt đầu ?

- Khoảng 4 giờ sáng.

— Màn đó có những gì ? Một cô gái trần truồng từ trong cái bánh bước ra à ?

— Rất tiếc, không phải vậy. Đó sẽ là màn đánh bài Poker. Họ sẽ gồm những tiền đánh cá, và vài ông sẽ rút lên được những con bài xếp theo thứ tự. Một ván sẽ lên tới 15 hay 20.000 đô la.

- Tôi biết những người chơi trò đó ở Chicago rồi.

— Đó là trò chơi hào hứng nhất ở đây. Tôi đồng ý những ông ở đây đều đã dự những bữa tiệc có cô gái từ trong chiếc bánh bước ra, và còn nhiều hơn nữa... Nhưng không được tổ chức ở đây... Tôi đoán có vài bà trong phòng này đã từng làm cô gái trong bánh, nhưng họ không làm nữa...

— Bà Mildred trông có vẻ như một người quen chỉ tay năm ngón... Có lẽ tôi không nên nói vậy... Nhưng có phải vậy không ?

— Không. Bà là một tộc ký viên cho văn phòng luật sư của Charley, trước khi anh ta quay sang nghề làm phim.

— Doris Arlington kia... Trời ơi... Tôi có nên gặp cô ta không ? - Cô ấy có ghét tôi như bà Charley ghét tôi, vì tôi đi với anh không ?

— Không. Tôi sẽ kêu cô ta lại nói chuyện. Cô ta đang tìm vài tay bài để lập sòng.

— Doris đánh bài à ? Đừng làm tôi vờ mộng... Cô ta tốt không ?

— Cô ta rất tốt. Cô ấy đang học những kinh nghiệm bài bạc của Culbertson. Cô ta thấy tôi vẫy tay rồi... và sắp lại đây...

Doris rút rè đi lại chỗ hai người.

— Chào cô. Tôi là Doris Arlington. Sao anh Hubert không giới thiệu với bạn bè gì cả.

Doris ngồi xuống cạnh Nina.

— Tôi là Nina Stephens.

— Hân hạnh được biết cô ». Doris hạ thấp giọng xuống và tiếp : « Anh Hubert, Mildred và Charley vừa đánh nhau xong. Em nghĩ nên nói cho anh hay. »

— Anh ấy đâu rồi ?

— Em không gặp anh ấy khoảng nửa tiếng rồi. Em đoán anh ta đã lên lầu...

— Cô có thể ngồi chơi với Nina để tôi đi tìm anh ta không ?

— Em rất sẵn sàng, nhưng anh có chắc là anh dám làm việc đó không ? Em nghĩ chuyện đó không hay lắm.

— Khi vợ chồng anh ta đánh nhau, cô có mặt ở đó không ?

— Lúc mới đầu Mildred bảo anh ấy đừng uống rượu mạnh nữa, và họ cùng ra hiên rồi vô phòng đóng cửa lại; Sau đó bà ta trở lại, nhưng từ lúc đó em không thấy anh ấy đâu cả. Em đoán có lẽ anh ta trong phòng ngủ... Nhưng thật là tệ, bà ta trở lại rót một ly rượu thật đầy. Bà nói : nếu anh ta có thể uống say thì tại sao bà ta lại không thể uống say ?

— Cô không gặp Charley nữa giờ rồi à ?
 — Không một ai gặp anh ta. Anh ta mắt hút,
 — Anh ta không muốn nói chuyện với Ziffrin.
 — Chuyện này không dính dáng gì đến Ziffrin cả.
 — Sao cô biết ?
 — Hai vợ chồng không thể đánh nhau như vậy chỉ vì Ziffrin. Nếu em là anh, em sẽ không dính vô chuyện này..

— Tôi hiểu cô đang muốn nói gì. Nhưng tôi sẽ đi tìm Charley. Nina, xin lỗi nhé. Tôi sẽ trở lại ngay.

Hubert chạy lên lầu và gõ cửa phòng ngủ của Charley.

— Ai đó ?

— Tôi. Hubert đây.

Cánh cửa phòng mở. Charley không đứng đón Hubert ở cửa, mà ông ta bước đến bên một cái ghế, cạnh đó, trên sàn nhà là một chai Whiskey. Tay ông đang cầm một ly rượu lớn.

Ông nói « Đóng cửa phòng lại.»

— Charley, tôi có thể giúp anh chuyện gì không ?

— Anh đã giúp rồi. Cám ơn.

— Anh nói gì vậy ?

— Đừng làm tôi ghê tởm nữa. Mildred đã kè cho tôi nghe hết rồi.

— Kè cho anh nghe cái gì ?

— Tôi chọc bà ta giận quá nên bà đã kè hết cho tôi nghe rồi. Bà nghi tôi có nhân tình. Nên bà trả thù bằng cách tằng tü với anh... Tôi không có bồ bịch gì cả... Bà không hỏi tôi, không cho tôi hay... vì vậy bà đã phạm tội... Hubert, anh và vợ tôi đã làm những chuyện tục tü bao lâu nay rồi mà đâu có ai biết, và cuối cùng anh đã chiếm được bà ta... Cũng thỏa mãn chớ, phải không..?? Nay giờ mới hiểu tại sao tôi không ham muốn bắt cứ một người nào khác trong vòng 19 năm qua, và bây giờ tôi cũng không muốn cả vợ tôi nữa.

Bây giờ vợ tôi chỉ là một mụ già xấu xí có một thân xác và có những điều mơ mộng anh đã kè cho bà ta nghe,

hay bà ta đọc được — có lẽ tôi cũng đã kể cho vợ tôi. Đúng rồi, có lẽ tôi cũng đã kể cho vợ tôi nữa... nhưng tôi không muốn gì nữa. Anh nên cứu lấy anh. Không phải tôi nguyên rùa anh. Nhưng hãy cho tôi một ân huệ là thu xếp đồ đạc, quần áo của anh và đi đi, đừng ngủ lại đây tôi nay... Cứ xuống dưới lâu dự tiệc như thường, và tôi cũng không cần nữa. Anh có thể đem bà ta đi đâu cũng được. Nhưng đừng ở trong nhà tôi... Tôi gặp nhiều chuyện lộn xộn lắm rồi... đi đi.. Hubert.: Cút đi đừng để tôi thấy mặt anh nữa.

— Anh sẽ làm gì ?... Anh định ly dị à ?

— Tôi không biết tôi sắp làm gì. Chúng tôi phải nghỉ đèn con cái... thằng Harold ở Yale, một đứa con gái muốn đi tu và một đứa còn quá ngây thơ... Tôi không muốn anh phá vỡ sự ngây thơ đó... Anh thuộc hạng người đi phá hoại... Anh không kềm chế được con người của anh... Tôi biết con người của anh quá rồi... Marty Ruskin đã kể cho tôi nghe về anh từ lâu... Anh cút khỏi nơi này đi.

— Charley... Tôi xin lỗi anh.

— Tôi không chút ngạc nhiên về việc đó, nhưng tôi ghê tởm anh. Anh là một con vật đáng gớm..:

Ông ta cúi xuống rót một ly rượu đầy tràn.

Hubert : « Tôi chịu tội với anh tất cả. Charley, Doris đang lo lắng cho anh... Anh có cần tôi xuống kêu cô ấy lên không ?»

— Kêu lên, để tôi thành một thằng tôi à ? Bộ anh tưởng tôi sẽ để cho Doris bị lân lộn ở chỗ đơ bần này sao ? Không, anh không hiểu tôi coi Doris như thế nào ? Anh biết tôi nghĩ cô ấy ra sao không ? Đám cưới 3 lần ư ? Từng nằm trên 600 cái giường ư ? Người đàn bà đạo đức nhất ở Hollywood này. Một người duy nhất, một người duy nhất ở giai cấp đó... Anh không hiểu điều đó, và cả nhân tình anh là con vợ tôi cũng không hiểu điều đó... Hãy cút đi.

Ông ta nhìn ly rượu và bắt đầu uống, không thèm

nhìn Hubert.. Doris đang nói chuyện gẫu với Nina, thấy Hubert xuống, nàng ngượng ngùng hỏi :

— Anh ày ra sao ?

— Tiêu tụy lắm. Nếu ành uống cạn ly rượu vừa rót thì ành sẽ xỉu. Một ly Whiskey nguyên chất đầy tràn.

— Em nghĩ em sẽ lên đó.

— Không, đừng lên.. Đừng lên, Doris. Anh ày nói không muốn gặp cô.

— Không muốn gặp một mình em thôi sao ?

— Chỉ một mình cô thôi.

— Em muốn giúp đỡ anh ày.

— Ngày mai hãy lên. Đừng lên tối nay... Tôi sẽ không để cho cô lên tối nay.

— Anh cầm em à ?

— Dẹp bỏ kiêu căng của một mình tinh đi, Doris. Cô đừng hòng làm tôi sợ. Anh ta say mềm sắp xỉu, và hợp lý nhất là để ành xỉu đi... Chúng ta hãy ra ngoài cho thoáng khí đi... Doris, đi với chúng tôi không ?

— Không.

— Đi... Cô nên để đầu óc thanh thản trước khi đánh bài.

— Cũng được.

Họ cùng tần bộ về phía hồ tắm. Hubert bật quẹt châm thuốc cho Nina và Doris.

— Có lẽ tôi lấy khăn lau khô hai cái ghê. Hai cô thích ngồi ngoài này một lát không ?

— Đứng đây một chút thôi. Âm ướt lắm. Nina nói.

— Cứ hút hết điều thuốc đã. Đứng chơi một chút có sao đâu. Doris trả lời, ngược nhìn lên cửa sổ phòng Charley.

— Tôi không muốn anh ta ở trên đó một mình và.. cảm thấy tội lỗi.

Hubert : «Có lẽ anh ta xỉu rồi..»

Doris : «Anh ta nói với tôi hồi sớm nay là anh ta sắp xây một cái hiên che nắng cho phòng ăn..»

— Anh ày cũng nói với tôi như vậy hồi chiều.

Cả ba cùng nhìn về phía mái nhà của phòng ăn, cùng tưởng tượng ra một mái hiên, và Nina bỗng thốt lên:

— Có bóng ai ở trên đó.

Doris thì thào :

— Suyt. Anh có thấy ai không, Hubert.

— Có.

Doris thì thầm : «Đừng gây ra tiếng động.»

Cả ba đứng yên bất động và không gây nên tiếng động khi họ thấy Charley đang đi lảo đảo, thỉnh thoảng đứng khụng lại nhìn ra phía biển. Ông mặc bộ quần áo ngủ và không mặc áo khoác ngoài. Họ thấy ông một cách dễ dàng. Dần dần họ nghe thấy tiếng động của ông ta. Ông đang nói chuyện một mình... «Có thể xây cái hiên ở đây... còn ở đây có thể đặt cái lọng... »

Nina thì thào :

— Ông ta đang đi dần dần mép ngoài rồi. Chúng ta không thể ngăn ông ta lại sao ?

Doris nói : «Anh ấy sẽ không sao nếu bước lui trở lại, nhưng chúng ta không nên làm anh ta giật mình...»

Họ nghe tiếng ông nói và ông bước tới một bước, ngã nhào về phía trước. Ông té xuống, nằm bất động trên sân gạch... Cả ba người vội chạy lại nhưng ông không trả lời họ, vì ông không thể trả lời được nữa.

Nina : «Đừng bê ông ta dậy, đừng mó vào người ông ta. Tôi chắc ông bị gãy cổ, nhưng có thể còn sống...»

Doris lắc đầu : «Không, nhưng chúng ta có thể kêu bác sĩ.»

Hubert : «Tôi đi kêu ngay.»

Nina : «Bão người nào đem chiếc mền ra đây. Ông ta còn sống nhưng không nên đựng đến người ông ta, chúng ta chỉ làm ông ta đau thêm mà thôi. Trời ơi. Tôi nghiệp quá, có phải ông này là ông Charley không ?»

— Phải. Doris nói. Nàng đứng dậy và nhìn chăm chặp vào Charley... và vì quá xúc động Nina quàng tay qua vai Doris.

Nina : «Chuyện xảy ra trong nháy mắt.»

— Đôi với anh ấy như vậy cũng hãy còn chậm.

— Chúng mình không thể nào ngăn ông ta kịp.

— Nếu có ngăn kịp, tôi thấy cũng không nên ngăn.

Doris đặt tay lên môi và làm điệu bộ như gởi một nụ hôn gió cho xác người nằm trên gạch.

Nina : « Chị mèn ông ta lầm hả ? »

— Không. Còn hơn mèn nữa. Anh ta là người tôi yêu thật tình...

Đột nhiên, năm sáu người từ trong nhà chạy vút ra, trong đám đó có bà Mildred... « Mình đâu rồi ? » Bà ta la lên. Kề đó thấy chồng đang nằm trên nền gạch, bà chạy lại, quì xuống, ôm xôc ông lên nhưng cái đầu của ông ta đã rũ xuống...

Doris : « Chị Mildred, đừng nâng cổ anh ấy ! »

Nina thì thầm với Doris : « Tôi chắc ông ta đã chết »,

Một người nói : « Mèn đây. »

Mildred ôm chồng vô lòng và lắc qua lắc lại. Bà ta lầm thầm : « Mình ơi, mình ơi ». Bà nhìn vô mặt những người đứng bu chung quanh, nhìn hết người này đến người kia nhưng không nhận ra ai cả, ngay cả Hubert khi chàng vừa đi kêu bác sĩ về.

Hubert nói : « Bác sĩ đang đến. Ông ta đang ở nhà Lewises và xe cứu thương sẽ đến. » Đối với bà Mildred đây là một lời tuyên bố hơn là một câu nói. Chàng bước đến và đứng cạnh Nina. Mildred đưa mắt nhìn theo chàng nhưng vẫn tiếp tục lay đầu của Charley và ôm vào lòng... Bây giờ, người ta đến xem đông hơn và bàn tán...

Hubert nói với Doris : « Chúng ta không thể làm gì hơn. Thôi tôi đưa Nina về. »

Doris gật đầu : « Vâng, anh nên đưa cô ấy về. »

Một người nói : « Bác sĩ đến... »

Nina : « Ráng đợi một chút nữa xem sao. »

Người ta chen nhau đứng che khuất Hubert và Nina. Hai người không nhìn thấy vị bác sĩ làm gì. Kề đó họ thấy bác sĩ đứng dậy và tiếng bà Mildred thét lên..,

Hubert : «Chúng ta đi về được chưa ?»

— Vâng, đi anh.

Hai người đi bộ băng qua căn nhà. Hubert kêu một người bồi đem xe lại cho chàng. Chàng nói với Nina :

— Lên xe ngồi đợi tôi một chút nhé. Tôi đi đây và sẽ trở lại ngay.

— Được rồi.

Chàng trè vô phòng, thu hết quần áo vào một cái bao và trở ra xe. Chàng cho tiền người giữ xe và lái xe thẳng xuống con đường.

Chàng nói : «Vẫn còn sớm lắm. Mới hơn 11 giờ. Chúng ta đi chơi một vòng nhé... Hãy khoác đỡ chiếc áo của tôi vào.»

— Cũng được...

Họ lái xe về phía Santa Barbara. Trong 10 dặm đầu tiên, cả hai đều im lặng...

— Lạnh không ?

— Không. Còn anh ? Nàng vừa nói vừa co rúm người trong chiếc áo của chàng.

— Cũng không lạnh lắm.

— Anh có quyền không nói.

— Cám ơn. Tôi không muốn phải cô đơn.

— Tôi hiểu.

— Và tôi đoán tại sao Nina hiểu tôi không muốn cô đơn ?

— Thật là khó mà đoán trúng. Nhưng anh đừng nói trừ khi nào anh muốn.

— Bỗng nhiên, tôi muốn nói chuyện. Được không ?

— Được...

— Và đừng phản đối dù tôi nói cái gì nhé ?

— Tôi không dám chắc...

— Nina không nghĩ gì về tôi, phải không...

— Nếu tôi trả lời là không, thì anh sẽ không nói nữa, nhưng tôi thấy anh nên nói. Nói với tôi có lẽ tốt hơn là nói với những người nơi anh làm.

— Thật trái ngược, Nina là người duy nhất mà tôi không

cần hỏi ý kiến.

— Anh không nên nghĩ như vậy. Đây là đời sống của anh. Tôi sẽ rời nơi đây trong vài ngày nữa. Tôi sắp về nơi sinh trưởng ra tôi. Anh cho là ý kiến của người khác quan trọng đối với đời sống của anh sao ?

— Trong đời tôi không có chuyện gì là quan trọng cả. Chỉ có em thôi. Tôi nói như vậy, còn thích hay không là tùy em.

— Chuyện đó rồi sẽ qua đi. Vẫn để đâu còn đó...

— Anh chỉ ngủ với bà Mildred có một lần, có thể thôi.

— À. Thì ra vậy... Tôi xin lỗi... Tôi không biết và tôi không muốn biết chuyện đó...»

Chàng im lặng...

— Anh không cần xin lỗi... và cũng không cần giải thích.

— Có điều lạ là anh cảm thấy cần phải xin lỗi về điều đó, hay về những gì mà anh làm Nina phật lòng.

— Chúng ta lại tiền quá nhanh rồi đó... Anh cũng đang chạy xe nhanh quá....

— Thế à ?

— Tôi nay, chúng ta đang cố tìm hiểu nhau....

— Không phải vậy.

— Phải. Tôi đã góa bụa và đã có một con... Tôi hy vọng ngày nào đó tôi sẽ bước thêm bước nữa... Nhưng trong khoảng thời gian trống trải này tôi không muốn bị mang tai tiếng.

— Anh có làm chuyện gì để em mang tai tiếng chưa ?

— Chưa. Nhưng những chuyện anh không cho là mang tiếng thì tôi lại cho đó là mang tiếng... Dù anh cố che đây đi nữa thì đó vẫn là những chuyện xấu.

— Em cho hôn nhân là chuyện xấu à ?

— Tôi quen anh chưa đầy 12 tiếng — chưa được nửa ngày — nên đừng nói đến chuyện hôn nhân... Phải, hôn nhân kiêu đó có thể xấu xa... Lần đầu, khi tôi lây nhà đó là vì đời sống... rồi anh ấy chết, nhưng nếu tôi có tái giá thì đó cũng chỉ là vì đời sống, còn bắt cứ vì chuyện

gi gì khác tôi đều cho là dơ bẩn.

— Nhưng chồng còn sống mà đi lấy chồng khác cũng là lỗi bại...

— Có thể, nhưng đó là đời sống ở Hollywood. Khi thấy không hợp thì có thể ly dị... và không cần biết anh đã ly dị mấy lần rồi... Nếu đó là phương cách để anh tiền đến hôn nhân thì chẳng trách gì anh đã ly dị quá nhiều lần... Không thể như vậy được... Anh không nên nghĩ anh được quyền lầm lỗi... nếu trong chuyện hôn nhân có điều gì đáng nghi ngờ, anh phải ly hôn ngay:

— Em sung sướng quá: Hôn nhân đến với em đều tốt đẹp.

— Đó không phải là điều sung sướng. Cái rắc rối là do người ta đặt hết tin tưởng vào sự may mắn. Điều cần nhất là phải tin nhau:

— Em có hay đi nhà thờ không ?

— Dĩ nhiên là có. Không phải chỉ đi vào ngày lễ Phục sinh không thôi, mà thường trong một tháng, tôi đi lễ đôi ba lần... Có tháng còn nhiều hơn nữa...

— Em đâu theo đạo Tin Lành ?

— Không... Chuyện gì làm anh nghĩ vậy ? Tôi theo dòng Episcopal... Anh theo đạo Tin Lành à ? Tôi có một đứa bạn có tên giống anh. Nó cũng theo đạo Tin Lành.

— Chắc chắn là không có sự trùng hợp đó rồi... Anh không theo đạo gì cả... Anh rửa tội theo Episcopal nhưng anh không bao giờ theo đạo đó...

Họ yên lặng một giây. Mãi đến một lúc sau, Hubert mới hỏi :

— Em buồn ngủ không ?

— Không.

Họ kéo mui xe xuống, cây gạt nước quay qua quay lại tạo thành một khoảng trống trắng trong trên mặt kiếng, phần kiếng còn lại bị mờ đi như thế trời đang đầm sương.

— Cái gạt nước giống như một quả lắc đồng hồ. Đồng hồ của cuộc đời, thời gian trôi qua nhanh hơn chúng ta tưởng.

— Anh hiểu em muốn nói gì.

—Người đàn ông chết tôi hôm nay, tôi muốn như xin lỗi ông ta vậy.

— Tại sao ?

— Tại vài lý do. Thứ nhất là vì sự thiêu sót của tôi. Tôi đã suy nghĩ nhiều hơn hành động, đê rồi đứng nhìn ông ta đi vào chỗ chết... Thứ nhì là, hiện giờ ông ấy đã chết thật rồi..: đời sống đã lìa khỏi thân xác ông ta.. Anh có thấy khủng khiếp không ?

— Cái gì ?

— Khủng khiếp thật... Tôi đã chứng kiến những cảnh tượng tự trong những vở hài kịch.

— Phải.

— ... Một kịch sĩ Do Thái, có cái mũi cà chua, chuyên môn đóng hài kịch... Tôi không nhớ tên ông ta...

— Một kịch sĩ Do Thái, có cái mũi cà chua ?

— Một cái mũi dài... giống như mồ của những con vật ăn sâu bọ.

— Larry Semon, phải không ?

— Đúng rồi. Anh có hiểu ý tôi không ? Người đàn ông tôi hôm nay cũng giống như Larry Semon. Trông ông ta tựa tựa Larry. Tôi đã xem hàng trăm vở hài kịch có cảnh bước hụt chân ở mái nhà.

— Đúng. Bước hụt chân, trừ khi có ai kéo ngược lại.

— Kéo lại bằng cách túm lấy quần...

— Hay có những cảnh đã té nhưng còn lơ lửng, và khi nhìn xuống, họ thấy mình đang ở trên cao quá... Đó, đó là những gì tôi có thể nhớ...

— Nhớ như vậy chỉ làm Charley cười cho,

— Thật sao ?

— Thật, tôi nghĩ vậy.. chắc Charley cũng có óc khôi hài... tôi đoán vậy thôi...

— Cái gì ?

— ... Đây là một chuyện khôi hài độc ác. Nhưng ông ta là một trong những người quan trọng nhất. Đó chính là

điều mỉa mai. Một nhân vật quan trọng trong nghề phim ảnh lại kết liễu cuộc đời bằng cách té từ mái nhà xuống... Có lẽ không nên lấy đó làm trò cười, nhưng đó thật là một điều mỉa mai buồn cười. Chuyện đó giống như... như thế tài tử Tom Mix bị con ngựa Shetland đá chết...

— Thường thường sành nghề từ nghiệp.

— Anh cũng đoán vậy... Charley có lẽ chưa bao giờ thực hiện một vở hài kịch nào.

— Nhưng ông ấy sẵn xuất phim ảnh, và không bao giờ chịu làm ăn đứng đắn.

— Làm sao biết được anh ta đứng đắn hay không ?... nhất là những tháng sau này... Anh ta thường quan trọng hóa mọi vấn đề.

— Ông ta dễ chịu không ?

— Dễ chịu không à ? Dễ thương lắm. Anh rất mến anh ta, nhưng ngược lại anh ta không thích anh.

— Lê đương nhiên:

— Không. Không phải như em tưởng đâu. Anh chỉ ngủ với vợ anh ta có một lần... và đó không phải là lý do khiến anh ta ghét anh... Lý do là vẫn đề danh tiếng gia đình Charley và những đạo diễn nổi tiếng... Người ta là những người thật sự quan trọng... Công chúng thường chỉ biết đến tài tử, nhưng thực ra chính họ là những người quyết định cho thanh danh tài tử. Họ coi tài tử tự anh như là súc vật...

— Tôi hiểu... và cũng chính vì lý do đó mà anh ghét họ.

— Có lẽ vậy, trừ trường hợp của Charley. Anh không hiểu tại sao anh ta lại tâm sự với anh... anh ta nói thật... Có lẽ bởi vì anh không phải là một nhân vật quan trọng... Anh đoán có lẽ vậy. Những chuyện làm anh ta lo lắng, anh ta không dám kể cho người khác nghe, vì khi anh ta kể ra họ sẽ nhức đầu... Charley có những lo âu không liên quan gì đến anh hay vợ anh ấy... Anh ta lo lắng chuyện thế giới...

— Tôi không nghĩ có người bận tâm đến những chuyện của thế giới như vậy... Tôi cho rằng khi họ lo lắng về những chuyện của thế giới, là họ đang thực sự nghĩ ngợi về một chuyện gì đó ở trong nội tâm của họ...

— Trường hợp này đối với Charley thì rất đúng. Anh ta chán ngấy nghề phim ảnh và muốn quay trở lại nghề luật sư của mình. Trước kia anh ta là một luật sư. Ở Hollywood không bao giờ anh ta ở nhà... em nói trúng phóc, ít nhất là với trường hợp của Charley.

— Chúng ta đang đi đâu đây ?

— Đang trên đường đến Santa Barbara, nhưng không bắt buộc phải đến đó... Anh chạy dọc theo xa lộ... Em lạnh không ? Hay đi uống cà phê nhé ?

— Thôi. Áo của anh ấm lắm.

— Cũng là một chuyện lạ. Áo đó mua may sẵn, đã ba năm rồi. Thật sự anh chỉ mặc nó khi chơi môn Polo (1)... đó là một chiếc áo dị hợm...

— Của một người cũng dị kỳ...

— Anh không hiểu ý của em, nhưng có lẽ đúng. Anh là một người dị kỳ. » Chàng dờ cờ tay lên : « Em có xem được mấy giờ không ?»

— 12 giờ 10. Tại sao lại phải xem đồng hồ ?

— Anh có thể xả hơi. Ngày sinh nhật của anh đã qua đi 10 phút rồi.

— Hôm nay là ngày sinh nhật của anh ?

— Ngày sinh nhật thứ 25. Đây có lẽ là một ngày sinh nhật quan trọng, nhưng anh không thể nào nhớ đến mình cả ngày được. Anh còn nhiều chuyện khác để nghĩ...

— Tại sao anh lại cho anh là một người kỳ dị ?

— Thì bởi vì anh kỳ dị. Lấy một mẫu người khác đối chiếu với anh, ông Dwight Bafley chẳng hạn...

— ... và chồng tôi nữa, nếu anh muốn so sánh về hình thức.

— Có thể như vậy... và hình thức là điều được em

(1). Polo : môn thể thao chơi banh trên lưng ngựa.

ưa chuộng phải không ?

— Dĩ nhiên.

— Em thích, có lẽ vì em là một người đàn bà rất hình thức.

— Đúng.

— Nhưng thực sự em không như vậy đâu, em biết không ?

— Dựa vào đâu mà anh nói vậy ?

— Em làm bộ như vậy, và em đã làm bộ khéo lắm. Người đàn bà trọng hình thức phải là Doris, Ruth...

— Cô ấy có mặt tối nay không ?

— Có chứ. Sao ?

— Tôi nghe được vài câu chuyện nói về cô ta, khi cô ấy ghé qua Chicago. Một thanh niên tôi còn nhớ mặt đã được giới thiệu với cô ta... Ô, đó là một trong những chuyện tồi tệ... nhưng sao anh lại cho họ là những người chuộng hình thức :

— Vì họ muốn được người khác tôn trọng. Họ thích sự khích lệ, và mến quần chúng, nhưng mỗi lần họ vấp ngã vì một người đàn ông, họ luôn luôn nói rằng đó là lần cuối cùng... .

— Anh đang nói những chuyện giống chuyện hồi nãy.

— Anh biết. Chính vì vậy mà anh hiểu nổi hai người đàn bà ấy. Anh là một người kỳ lạ, nhưng đó không có nghĩa là anh không biết chán. Nếu chúng ta dừng lại một quán, chủ quán sẽ biết anh, và những người khác cũng sẽ nhận ra anh. Chúng ta sẽ bị họ chú ý đặc biệt. Người ta hy vọng thấy anh bỏ ra 5 đô la để mua hai cái bánh hay ly cà phê... Sông như vậy chừng vài năm, những dị kỳ sẽ biến mất. : và họ sẽ chú ý tới em.

—... như là họ đã nhắm vào tôi hồi tôi này ?

— Đúng. Nhưng trong bàn ăn có vài thằng chó chỉ muôn làm em hài lòng, để khoe khoang... « È, Hubert. Giới thiệu bạn gái của mày đi ». Vì họ không biết em nên họ chỉ nghĩ có một chuyện...

— Họ cho tôi là hạng gái làm tiền phải không ?

— Phải. Nhưng nếu anh đánh nhau với họ thì báo chí sẽ đăng lên, và anh có thể bị kiện.. Nếu anh không đánh họ thì họ cho anh là hèn nhát, và em có thể nghĩ rằng anh hèn nhát đã không thể bảo vệ nổi em.

Nếu anh có làm chuyện gì để nổi bật, họ sẽ nói là anh muôn quảng cáo. Nếu anh không làm những việc đó thì anh chỉ là một nghệ sĩ tầm thường, ngu xuẩn, không có óc thẩm mỹ... Em thấy đó, anh chưa nổi tiếng lắm để có thể độc lập được. Nếu em còn ở đây và còn đi chơi với anh, những người ở hãng phim sẽ chú ý và bàn tán.

— Tại sao ?

— Họ đã bảo anh là « bỏ quách con mực đó đi, Hubert: Bắt đầu sáp lại với Sandra Stafford là vừa. » ...Sandra là nữ minh tinh đóng chung với anh trong phim sắp tới.

— Anh có thích cô ấy không ? Cô ta đẹp không ?

— Cũng đẹp. Đang sống với một quản lý nhà báo tên là Murray Bax, bạn anh. Anh đóng phim với Sandra và đồi xứ với cô ta rất tử tế, cho đến khi Murray làm anh sáng mắt ra... Ông ta bỏ vợ lớn, trở lại Nữ Úc và sống với Sandra ở Laurel Canyon.

— Nghe có vẻ thơ mộng như truyện cổ tích.

— Laurel Canyon ày à ? Không đâu. Trong nhà họ rất trí thức. Có hàng ngàn quyển sách, đĩa nhạc hòa tấu, những tạp chí xã hội... Có lần anh đưa cô ta đến Grove và đưa cô ta về nhà, anh gặp Murray và nói chuyện cho tới khi họ buồn ngủ. Ngày hôm sau, báo chí lại đăng là Sandra Stafford và Hubert Ward lại đi Grove lần nữa... Vì vậy nếu em đọc báo thấy đăng chuyện tình giữa anh và Sandra thì nên nhớ rằng đó chỉ là một chuyện tình tưởng tượng. Cho đến bây giờ, họ dù biết Sandra đã chánh thức lấy Murray rồi, mà họ cứ đăng bừa bãi và còn chê nhạo anh nữa, vì họ biết anh không sơ múi được gì.

— Anh chưa làm được gì sao ?

— Anh chưa hề được hôn cô ta, dù là khi chào nhau

để đi ngủ, nhưng ngoài Sandra ra còn khôi gì cô khác. Đâu phải cô nào cũng ở với Murray đâu ?

— Trời !

— Anh thấy như vậy đó.

— Không nên huyễn hoang về chuyện đó.

— Không huyễn hoang ? Em muốn anh phải làm gì ?

— Hãy tìm một Sandra Stafford khác. Một Sandra không là vợ của Murray.

— Thì anh đang làm việc đó đây nè.

Nàng la lên : «Đang làm... đang làm. Còn việc gì anh đã làm... đã làm.»

Chàng cười và nói. «Anh yêu em...»

— Mai đến vừa rồi anh không nói như vậy.

— Đúng.

Có một khoảng trống im lặng và Nina nói «Em nghĩ mình nên quay xe về đi.»

— Được rồi...»

Chàng quay xe vòng lại theo hình chữ U một cách lão luyện mà không cần giảm bớt tốc độ. Họ đang chạy hướng về Los Angeles... Hubert bắt đầu húyt sáo bản «Do Do Do» của nhạc sĩ Gershwin, và cứ vậy trong vòng 10 phút.

— Em có dĩa nhạc đó do chính Gershwin đàm.

— Dĩa gì ? À bản «Do Do Do». à ? Anh không biết là Gershwin đã thu dĩa.

— Ông ấy độc tấu dương cầm.

— Thế à. Anh phải mua một dĩa mới được.

— Dĩa đó bây giờ xưa rồi.

—Ồ. Anh có thể lấy ở hàng. Bắt cứ cái gì cũng có.

— Tiện nhỉ ? Thế có lấy được một Sandra còn độc thân không ?

—Ồ. Chuyện đó không khó khăn gì. Anh sẽ điều tra xem có những ai đang ký giao kèo.

— Họ bắt phải ký giao kèo à ?

— Phải ký giao kèo 7 năm.

— Sau 7 năm chắc là... tàn tạ.

Hubert cười : « Đó là những lời nói không hề nghe thấy ở Ruth. »

— Cám ơn. Em chắc anh định nói câu đó như một lời khen.

— Đĩ nhiên rồi.

— Chúng ta đang cãi nhau đây à ?

— Chắc chắn là không phải rồi, Nina. Ai lại đi cãi nhau với em. Em đã đọc cuốn « Giả từ vũ khí » của E. Hemingway chưa ?

— Rồi. Ông ta người Chicago.

— Ở cuối cuốn truyện, ông ta viết như thế là giả từ một tượng đá.

— Em nhớ rồi. Đoạn mà...

— Với em thì giống như chào mừng một tượng đá. Không. Tui mình đâu có cãi nhau. Anh chỉ là một nghệ sĩ ngốc nghếch. Anh không muốn lừa gạt em. Anh đã đọc cuốn đó và anh muốn anh là Trung úy Henry trong truyện.

— Coi bộ anh đóng vai đó hợp lắm.

— Anh cũng nghĩ vậy, nhưng tiếc một điều, anh không phải là một diễn viên đại tài.

— Anh sẽ là...

— ... Người đàn ông chết tối nay, Charley.

— Sao ?

— Con người đó biết anh rất nhiều và giữ kín mọi chuyện. Những chuyện mà Charley biết về anh có thể giúp anh tiền thân. Họ thì tiền lên..., trong khi anh thụt lùi. Có những người không có gì hết cũng vươn lên được.

— Em không nghe kịp, anh đang muốn nói gì ?

— Anh cũng không biết. Không biết anh có hướng đến được điều gì không ?

— Chuyện đó có liên quan gì đến chuyện ông Charley biết về anh ?

— Đúng. Liên quan đến thái độ của anh ấy. Liên quan tới một nghệ sĩ tầm thường như anh. Anh ước gì chúng ta có thể đi chơi suốt đêm nay để anh có dịp nói chuyện

với em.

— Em cũng muốn chiều ý anh, nhưng không thể được.

— Anh biết...

— Anh muốn dừng xe lại một lát để nói chuyện không?

— Em đồng ý chớ. Anh hứa là anh sẽ không làm gì đến người em.

— Em tin.

Hubert dừng xe lại ở ven ngoại ô thành phố, dưới ánh sáng một ngọn đèn đường. Chàng bước xuống, mở bao quần áo ra, thay chiếc áo ăn tiệc ra, mặc một áo gi lê cao cổ vào.

— Anh lạnh à?

— Hơi hơi thôi.

Họ châm thuốc hút và nói chuyện. Chàng kể việc ba chàng tự tử, chuyện đời chàng từ 10 năm qua một cách rất trung thực... Chàng nói liên miên đến hơn một tiếng đồng hồ... và một cảnh sát viên đã cắt đứt câu chuyện của họ...

— Ông bà có chuyện gì vậy?

— Chỉ ngồi nói chuyện... Hubert đưa bằng lái xe ra.

— Tôi nhớ là có gặp ông. Ông có thể đậu xe dưới trùm đèn, nhưng chúng tôi vừa lập ra hồi tháng trước một khu đậu xe dành cho những cặp nhân tình. Chắc ông biết. Ông Hubert, nếu ông chỉ muốn dừng lại để nói chuyện, tôi đề nghị ông lái xuống con đường này một quãng nữa, và ông có thể đậu xe trước Bộ Chỉ Huy của chúng tôi. Ở đó không ai làm phiền gì ông cả..

Hubert rồ máy xe và chạy theo sau xe người cảnh sát.

— Ông cảnh sát này thật tử tế. À, anh kể đến đâu rồi?

— Anh đang kể đến chỗ anh tìm được một việc làm ở gánh kịch. Ruskin mướn cho một phòng ở khách sạn...»

Chàng tóm tắt lại câu chuyện và tiếp tục kể... cho đến khi chàng kể hết những công việc trong hãng phim và tên những cuốn phim cũng như tên những nữ minh tinh chàng đã từng đóng cặp, sự kính nể của chàng đối với những người

quyền thế và những nỗi chán chường...

— Và tôi nay, một trong những người dễ thương nhất trong lãnh vực này đã nằm xuống... Anh không biết anh tội lỗi chừng nào... có lẽ anh có lỗi nhiều lắm.

Nàng không phê bình ngay tức khắc. Nàng châm một điếu thuốc, hút một hơi và nói

— Đường như câu chuyện của anh là một sự thú tội. Nhưng có một việc mà anh tờ vở hồi hận. Đó là việc anh đã dàn笛 với vợ ông Charley, và anh cũng chỉ kè-lướt qua đoạn đó thôi. Anh chỉ ngủ với bà ta có một lần, chắc mới đây?

— Đúng, mới đây thôi.

— Em chỉ muốn hỏi anh là anh đã ngủ với bà ta hồi nào?

— Chiều hôm qua.

— Đúng. Em đoán anh sẽ trả lời như vậy. Bà ta rất đe tình, và bà ta có đủ mọi lý lẽ để biện minh cho hành vi đó sau những năm chung thủy với chồng. Nhưng em nghĩ anh không nên gặp lại bà ta một lần nào nữa; nếu anh không muốn lấy bà

— Anh không định cưới bà. Anh kể cho em nghe chuyện dơ bẩn này, vì anh nghĩ là sẽ có ngày anh cưới em.

— Em đã nhận thấy điều đó, dù không chắc chắn. Hãy dẹp bỏ những chuyện tội lỗi đi. Chỉ có trời mới biết động cơ nào thúc đẩy con người làm những chuyện xấu xa đó.

— Không. Không còn chuyện gì ngoài những chuyện anh vừa kể cho em.

— Anh kể với một giọng hơi lạ, nhưng em nghĩ đó là thứ ngôn ngữ của kịch trường.

— Có thể.

— Anh làm em mong mỏi được trở về sống bình thản ở vùng ngoại ô Chicago... Cái rắc rối là cuộc sống đó lại quá bình thản. Khi nghĩ đến những bạn bè của em.. và có lẽ chuyện gì đó đã xảy ra... Nếu Wayne chồng em đã từng phụ bạc em, em không biết phải làm sao. Nếu nhà em mà như vậy có lẽ em buồn đến chết được.

Nhưng còn anh, nếu ở vào hoàn cảnh đó, anh vẫn cứ sống và vẫn tiếp tục quen nhiều cô khác...

Đàn bà yêu chồng khùng khiếp, và các bà dường như chỉ trông mong vào những lầm lỡ của chồng để biện minh cho những lầm lẫn của mình... Dĩ nhiên, em đang nghĩ đến trường hợp của một người, một việc tối bại mà bà ta đã gây ra trong đời. Trong vòng 5 năm bà ta hình như không khiêu vũ với ai ngoài chồng mình, và rồi bà ta dứt khoát chịu ly dị, khi thấy chồng dan díu với một nữ sinh viên trường mỹ thuật... Anh không thể cho đó là một chuyện tình, đi thuyền với một người bạn và một sinh viên mỹ thuật suốt hai ngày, như thế đã quá đù. Böyle giờ phải kết tội ai ?

— Trong trường hợp của anh, em là người xét tội. Em vừa là quan tòa, vừa là bồi thẩm đoàn. Anh đã kể hết những chuyện của đời anh cho em nghe rồi. Vậy bây giờ em có thể xử.

— Hubert. Anh đã kể cho em nghe hết những chuyện của anh. Chính vì vậy mà anh làm em khó xử quá. Anh làm em không thể giận anh được. Anh làm, và cố làm cho em không thể phán xét anh, mà không cảm thấy mình quá cứng rắn ..

— Không. Anh không có những ý định đó.

— Có lẽ, nhưng đó là hậu quả đương nhiên... Anh đã thú hết những chuyện xâu xa của anh, và anh đã làm lòng em se lại.. Anh đã làm tất cả những chuyện mà theo em, những chuyện đó hoàn toàn làm cho con người anh trở nên xâu xa... Lần cuối cùng em dùng chữ xâu xa, khi em nói đến một tên cướp đã chê dầu vô con ngựa để đốt.

— Em ví anh khá đúng.

— Không. Anh không phải ở trong cùng một cảnh ngộ với tên cướp. Chỉ vì em ít khi dùng đèn... dù sao thì anh cũng đã cho em biết những tội nặng và nhẹ của anh.. Vài chỗ anh có vẻ, như là khoe khoang, không hồi hận gì cả, ngoại trừ trường hợp của ông Charley. Ngay đến những người

theo đạo Tin Lành cũng cảm thấy hối hận khi họ thú tội. Em nhận thấy được điều đó nhờ quan sát một cô bạn có cái tên giống như anh.

— Ồ... thì anh cũng vậy.

— Em biết: Em sẽ còn gặp lại anh để tìm hiểu anh nhiều hơn, hay đây là lần cuối. Em sợ đây là lần cuối.

— Không. Chắc chắn còn gặp lại, Nina à...

Chàng rõ máy xe, tiếng máy vang lên từ gầm xe và phát ra những tiếng nặng nề.

— Em xin lỗi anh. Nhưng anh biết đó, em nói đúng, Chúng ta có vẻ cách xa nhau nhiều quá.

Chàng nhắn ga và cho xe chạy chậm chậm.

— Em không phải nói nhiều. Thật tình anh không muốn nghe nữa.

— Anh không muốn nghe em nói nữa à ?

— Cây quạt nước này rũ xuống. Nếu có muốn nghe nữa cũng không thể được.

— Tại vì xe đang chạy nhanh quá.

— Nhưng chúng ta phải chạy thật nhanh. Anh phải đưa em về nhà trong vòng nửa tiếng nữa.

— Em hy vọng sẽ không có gì xảy ra.

— Đừng lo, anh lái xe cũng khá lắm. Từ trước tới nay mới chỉ đúng chết có một người thôi.

Hai người không ai nói với ai một lời gì nữa cho tới nhà Barley. Họ bước xuống xe và nàng cởi áo của chàng ra...

— Nghĩ đến chuyện đó sao khủng khiếp quá.

— Chuyện gì...?

— Chuyện anh cán chết một người.

— Em nghĩ đến chuyện đó suốt này giờ sao ?

— Chớ sao. Thôi em về.

— Chúc em ngủ ngon giấc.

— Hubert, chờ một chút. Hình như có một người kia.

Cả hai quay về phía có ánh sáng chớp lóe lên.

— Tôi là Magruder, thuộc văn phòng điều tra. Tôi muốn hỏi ông vài câu liên quan đến vụ án mạng vừa xảy ra tôi nay.

Magruder rời đèn chiêu sáng một phù hiệu ở cái bóp. Ông ta bỏ bóp vô túi quần và rời đèn vào mặt hai người. Ông hỏi :

— Chúng ta vô trong nhà được không ?

Hubert nói : « Tại sao chúng ta không đứng ngoài này ? »

— .. Nếu vô trong thì ầm hơn. Nhưng tôi có sẵn xe ở ngoài này, và chúng ta có thể cùng nhau đến Los Angeles. Tôi luôn luôn muôn tiện cho ông và nhất là cho người đàn bà này, nhưng nếu ông muôn thế cũng được.

Nina nói : « Thôi, chúng ta vô trong nhà đi.. »

— Bà nói chuyện nghe được hơn. Tôi đã bỏ công chờ ở đây ba tiếng đồng hồ và tôi không hề tỏ ra bất nhã.. Có phải bà là bà Wayne Stephens, em gái Dwight Barley không ? Họ của bà là Nina, 25 tuổi, nghề nghiệp nội trợ, góa phụ nhà ở Lake Forest Illinois. Tên hồi còn con gái Nina Parsons. Còn ông Hubert, tôi đã biết hết lý-lịch của ông. Böyle giờ chúng ta có thể vô nhà không ?

Magruder đưa ra những câu hỏi rất đơn giản nhưng ông hỏi thật nhiều. Ông chậm chạp ghi những câu trả lời vô một cuốn sổ tay. Kèm đèn ông bắt đầu hỏi những câu hỏi đó lại một lần nữa, thay đổi đi một chút nhưng chính ra đó là những câu đã hỏi rồi.

— Bộ ông đang đặt bẫy chúng tôi à ?

— Sao ông lại nói vậy ? Sao tôi lại muốn gài bẫy ông ?

— Ông muốn so những câu trả lời xem có mâu thuẫn nhau không ?

— Ô. Không ai muốn gài bẫy ai ở đây cả, nhưng tại sao ông lại cứ hỏi tôi như vậy ?

— Ông Magruder ; dĩ nhiên ông đã hỏi Doris tất cả những câu này và rồi ông lại đến đây hỏi chúng tôi, nhưng ông cũng chỉ có những câu trả lời giống như nhau thôi.

— Sao ông dám chắc là tôi đã hỏi cô Doris những câu này ? Bộ ông có liên lạc thường xuyên với cô ấy à ?

— Ông dư biết là không rồi, sao còn hỏi ?

— Ông Hubert, tôi là một nhân viên đang thi hành

nhiệm vụ, ông không nên bắt nhã đồi với tôi. Chuyện đã xảy ra, có một vài chi tiết liên quan đến cái chết. Nếu không có những câu trả lời đủ để thỏa mãn, vụ này có thể kéo dài hàng mấy tuần lễ... Tôi đã trình lên, và vụ này có thể được công khai hóa tùy theo quyết định của cấp trên. Không ai muôn vậy phải không ?... Xong rồi, chúng tôi vừa thi hành xong phận sự... Nếu chúng tôi không tìm được những bằng chứng khả nghi, thì đó chỉ là một cái chết do rủi ro nhưng nếu cái chết đó không do sự rủi ro thì chúng tôi hiện chưa có thể cho ông biết chúng tôi sẽ làm gì.

— Các ông sẽ làm rắc rối sao ?

Nina : «Sao được. Chúng tôi thấy rõ ràng ông ta té và chết ngay tức khắc.»

— Được rồi. Chúng ta còn vài việc nữa. Lần cuối cùng bà nghe ông Charley nói về cái mái hiên, xây cái máy hiên ở đâu đó... Bà có thể kể lại một lần nữa cho chúng tôi nghe không ? Hãy nhớ kỹ những chuyện thật sự. Đừng cô lập lại những gì bà vừa kể cho tôi. Chúng ta đều là người phàm và trí nhớ thường hay thay đổi...

Nửa giờ đồng hồ sau, Ông Magruder gấp cuốn sổ lại, đút vô túi áo và nhẹ nhàng khoác áo mưa lên.

— Tôi đoán, mọi chuyện đều xong xuôi tôi nay. Chỉ bà cho biết bà sắp trở về miền Đông ?

— Vâng. Tôi có thể về đó không ?

— Tôi nghĩ không cần thăm vân nữa, Bà cứ việc đi. Chúng tôi sẽ trả lời bà chính xác vào ngày mai... Cám ơn bà, nhưng bà nên nhớ vân để này chúng tôi phải cân nhắc từng ly một.

— Tôi biết. Chồng tôi cũng chết vì một tai nạn.

— Vâng. Tôi không muôn khơi chuyện đó lại, nhưng tôi biết chuyện đó. Anh chị bà có một chỗ ở thờ mộng quá. Bà biết không, tôi có một đứa em rể, nó trong đội banh đấu với đội của anh bà. Em tôi thủ gôn cho phe Minnesota. Tôi và ông Barley phải nói chuyện; nhưng tôi biết ông ấy muôn đi ngủ, nếu không chúng tôi sẽ ở lại suốt đêm

để nói chuyện. Anh cửa bà rất dễ mến... Thôi chào cả hai Chúc ngủ ngon.

Hubert đưa ông ta ra cửa và nhìn theo cho đến khi chiếc xe mất hút.

— Bạn họ có hai người.

— Đúng rồi. Mà tại sao lại đến đây hai người.

— Em không biết. Em chưa bao giờ thấy xe hắn. Anh có thấy xe đó bao giờ không ?

— Không.

— Em đoán chắc họ điều tra xem lúc xảy ra án mạng mình đang ở đâu... Em pha cà phê cho anh nhé ?

— Thôi, phiền quá. Cám ơn. Làm phiền em nhiều rồi. Tên em sắp bị đăng trên báo. Báo ở Chicago.

— Em cũng đang lo về việc đó.

— Không phải dễ làm anh sợ đâu. Nina, khi trở về Chicago chắc chắn mọi người đều muốn biết làm sao em lại có mặt ở nơi Charley té xuồng cùng với Doris và anh. Em nói chúng ta có vẻ xa nhau... Chúng ta sẽ không còn xa nữa...

— Em thấy anh quan trọng hóa... nhưng để em đi pha cà phê cho anh đã,

— Cũng được... Có trời mới biết. Anh không muốn đi đâu nữa hết.

Nina trở về Lake Forest như đã dự tính, và một tuần sau đó nàng viết thơ cho Hubert, có một đoạn như sau : «Anh nói có lý, riêng em thì em không bận tâm gì cả, nhưng mây đúra trẻ con khác được má chúng xúi bảo cứ hỏi em liên miên về những chi tiết liên quan đến tài tử Hubert Ward... Bạn bè của em cứ nói «mày» em về chuyện Hubert Ward, sau đó là những câu ám chỉ mà em không thích mà... Chắc có nhiều kẻ tin rằng em là một người khác thường ở California... Em không biết ai đúng ai sai... Anh đã bắt đầu quay cảnh cho cuốn phim về hàng không chưa ? »

Hai người liên lạc thơ từ với nhau đều đặn. Thơ của chàng gói đi không đầy một tuần là có thơ hồi âm của nàng.

Mỗi lá thơ hồi âm phải viết dài hơn lá thư nhận được. Nội dung những lá thơ này đều là những chuyện ba hoa, và những điều bóng gió mà hai người không tiện nói ra. Họ ý thức được cảm tình dành cho nhau... Nàng thú nhận nàng đã cố tìm tên chàng trong những cột truyện phiêm viết về Hollywood và rồi... sự đồ vỡ đầu tiên của hai người xảy đến sau khi một vài cột báo loan tin chàng đã có liên hệ tình cảm với Patricia Stanford — một cô đào chớp bóng người Anh sắp sửa xuất hiện lần đầu tiên trên màn bạc Hoa Kỳ trong cuốn phim « Destroyers on wings ».

Đã hai tuần rồi, Hubert không nhận được một lá thơ nào và chàng khám phá ra rằng thơ của Nina — những lá thơ bắt đầu làm phiền toái chàng — những lá thơ đó đã trở thành một phần đời sống của chàng... Chàng đoán được nguyên nhân khiến Nina không thèm viết thơ nữa, nhưng chàng không thể viết cho Nina rằng cô đào Patricia Stanford không là gì của chàng cả...

Patricia Stanford không phải là không có dính líu gì với chàng. Cô này đã bằng lòng cộng tác với hãng phim chỉ để phổ biến chuyện tình của cô với Hubert mà thôi. Cô không lưỡng lự chút nào, đáp máy bay qua Hollywood với bốn năm cái tên của những nám tài tử mà cô nhắm sẽ được giao tiếp, trong đó có tên Hubert.

Đối với chàng, cô này cũng khá đẹp, nhưng cách cư xử cùng lối phát ngôn đã phân biệt cô ta với những cô gái khác ở Hoa Kỳ mà chàng đã có dịp ngủ chung... Hubert rất mừng khi một lần cô bận chuyện gì đó và trễ hẹn với chàng.

Chàng nói : « Không ai lỗi hẹn với tôi cả ! » Và chuyện tình đó được kết thúc...

★

Sau cái chết của Charley, Hubert không còn đến dự tiệc tùng của những người quyền thế đó nữa. Vì một lời khuyên của Doris mà chàng không đưa đám ma của Charley. Doris đã nói với chàng :

— Anh đừng liều lĩnh, có lẽ anh sẽ bị người ta chê bai... Nhưng cũng có thể, không ai còn nhớ đến anh. Sẽ có nhiều người đi đưa đám, và như vậy không đáng để anh phải liều lĩnh.

— Liều cái gì ?

Doris thở một hơi dài để giữ bình tĩnh

— Liều là liều khi gặp bà Mildred. Bà ta sẽ làm um sùm lên... Hãy coi bà ta như một kẻ thù vì thật sự bà ấy là kẻ thù... Em không bao giờ quên được cái cảnh bà ta ôm Charley vô lòng và nhìn chăm chắp vào mặt anh. Bà ta sẽ nguyên rủa anh trong suốt quãng đời còn lại của bà. Hãy lánh xa bà ta trừ khi anh yêu bà ; mà em biết anh không yêu bà.

Sau khi kết thúc êm đẹp với cô đào người Anh, Patricia Stanford, có một động lực thúc đẩy chàng tìm đến với Doris.

Doris nói

— Đến làm gì vậy. Em rất sung sướng được đi chơi với anh, nhưng tuyệt đối không được «bậy bạ». Em có bồ rồi.

— Tôi biết rồi. Tôi nghe đâu bồ cô là Part Cherokee.

— Biết điều như vậy thì được. Tôi thứ Năm, đón em khoảng 8 giờ.

— Đến Beverly Derby nhé ? Tôi sẽ đặt bàn trước.

— Không cần ; đi chơi với em anh không cần như vậy.

Sau khi Doris ngồi vào bàn, họ kêu thức ăn và nói chuyện rất thân mật.

— Em hy vọng anh không đưa em đi chơi với mục đích là sẽ nhồi cho em những tin tức của Ken... Đạo này anh ra sao ?

— Vẫn khỏe như thường. Từ trước đến giờ vẫn không quen nói nhiều.

— Vì vậy mà con người anh có một cái gì bí mật. Bộ anh định giữ mãi tánh đó hay sao ?

— Tụi này sẽ ở trại chăn nuôi một tuần để quay những cảnh thiên nhiên ngoài trời.

— Rồi tôi anh có về nhà không hay sẽ ở lại đó ?

— Định ngủ lại đó 6 đêm.

— Ngủ lại đó thì đừng kêu ca gì cả nếu đêm thây rắn nó bò vào giường. Nếu em là anh, em sẽ mang theo một khẩu súng.

— Dù sao thì tôi cũng mang theo chó ? Mang cho đủ bộ.

— Nếu thây rắn bò vô giường thì anh cứ việc bắn, — bắn thả dàn, bắn cho hết đạn. Đề rồi Ken sẽ nghĩ là anh hơi «mát» và chế diều anh dễ dàng.

— Tôi rất vui vì đã không đá động gì đến Ken trước mặt cô.

— Ồ. Đó chỉ là một lời báo trước thân thiện. Em sẽ bàn đến anh Ken Downey. Em ghét bị ai nhắc khéo. Thường thường là mấy bà ; các bà cứ hay nhắc em nhớ đến những gì về anh Ken. Cứ để cho họ tìm hiểu. Em đã làm như vậy. Bây giờ anh đang nghĩ gì ?

— Cô thông minh thật.

— Anh có chắc là em thông minh không ? Em hay bà Mildred ?

— Tôi chưa nhận được thơ cũng như chưa gặp lại bà ta. Tôi nghĩ bà ta đang ở Nữu Uớc. Có một tờ báo nào đó viết như vậy. Đúng rồi, bà ta ở Nữu Uớc, ở miềng đất của Charley, và chăm sóc thằng con đang học ở Yale. Hai tuần sau bà lại đi thăm hai đứa con gái của bà.

— Còn cô đào Stanford người Anh thì sao ? Em gặp cô ta tôi hôm nọ và cô ta có kể một câu chuyện mà em sẽ không kể lại cho ai hết — chỉ là chuyện tục tĩu thôi... Dù sao em cũng không đi kể những chuyện đó, có lẽ mọi người đều hy vọng em sẽ nhớ hết những chuyện của họ .. Em không bao giờ nhớ một chuyện nào hết... Em rất thực tế.. Nếu em muốn đi vô phòng tắm là em đi, và nếu em muốn ngủ với một người đàn ông nào là em ngủ. Nhưng em không đi tò mò những chuyện đó, những chuyện tiêu lâm...

Em biết nhiều chuyện, toàn là chuyện có thực. Em biết một chuyện về anh... Bây giờ em đang nghĩ đến chuyện

đó... Có phải anh đã ngủ với Ruth St Alban một đêm và rồi khi tỉnh ra, anh mới biết là đã ngủ với con ở của Ruth không ?

— Phải.

Doris bắt chước giọng nói của Ruth và nói nhái lại :

— Anh ấy muôn quá, nhưng tôi quá mệt và không muôn làm phật ý anh ta, nên tôi hỏi con Lottie, xem nó chịu không, và nó mừng run lên. Nếu tôi là đàn ông tôi cũng thích con Lottie hơn.

— Tôi biết cô gái đó không phải là Ruth, ngay lúc đó.

— Chuyện đó làm em thắc mắc. Nhiều ông cứ tưởng là Ruth rất quyến rũ khi tắt đèn đi. Nét quyến rũ đó chắc là của con Lottie trong bóng tối.

— Không ai tưởng vậy cả.

— Từ đó anh với con Lottie ra sao ? Tình cảm của nó đối với anh thế nào ?

— Ô. Cô nàng cười mỉm với tôi khi không có ai, và tôi cũng cười lại.

— Anh có tái diễn lại trò đó với nó không ?

— Không.

— Anh sang ngang rồi à ?

— Lottie có bồ. Tôi thấy bồ cô ta là một người trung bình. Dù sao cũng là một võ sĩ. Thật ra Ruth không nên kể chuyện đó, vì bồ Lottie rất ghen. Lottie bắt tôi hứa là không được tiết lộ, và tôi đã giữ đúng lời hứa. Tôi nghĩ, nếu muôn, tôi có thể tái diễn lại với nàng một lần nữa.... Cũng chưa biết. Thôi chúng ta qua chuyện khác đi.

— Chuyện gì. Anh làm như có chuyện gì ghê gớm lắm vậy.

— Tôi cũng không biết nữa... có lẽ một kinh nghiệm mới cho tôi... có lẽ tôi đang yêu.

— Em có thể biết được anh đang yêu ai không ?

— Người đi cùng với tôi và cô khi Charley bị té đó.

— Một người ở ngoài hội à ? Bà ta trở về miền Đông rồi phải không ? Về Chicago hay về đâu ? Chắc là bà ấy

về ngay...

— Nàng về, ngay hôm đó và từ đó đến nay tôi chưa gặp lại. Chỉ được nói chuyện bằng điện thoại lúct trước giờ khởi hành, và thơ từ qua lại mỗi tuần một lá nhưng bây giờ thì đã ngưng rồi...

— Ngưng rồi thì cho ngưng luôn. Bà ta quá ngày thơ đối với một người như anh. Anh không nên dù một người như vậy ra khỏi lối sống trong sạch của họ để đưa vô chốn này... Rồi chuyện gì sẽ xảy đến : cưới hay không ? Đừng nên lang bang quá.

— Khuyên nghe cũng hay...

— Chuyện gì sẽ xảy ra nếu anh kể cho bà ta nghe chuyện anh đã ngủ với một cô gái da đen.

— Tôi đã kể cho nàng nghe hết mọi chuyện.

— Kể đúng sự thật à ? Hubert ! người ta nói anh là một kẻ xấu xa.

— Cô muốn nói xấu xa ở quá khứ phải không ?

— Ô. Không có chuyện gì cả nếu anh không dính líu với mụ Mildred.

— Không có gì hết, nhưng Mildred chắc chắn già rồi. Bà ấy có thể tự giữ lấy thân. Nếu bà dan díu với người nào thì bà phải biết rõ là đang làm gì chó ?

— Em đồng ý với anh. Em cảm thấy xót xa dùm anh, nhưng em biết nói gì đây ?

Chàng cười.

— Biết lỗi tại ai bây giờ ? Nàng nhắc lại.

— Không phải tôi cười vì chuyện đó. Không phải vì ý tưởng nhưng vì danh từ... Người tôi yêu đã nói với tôi y hệt như cô vừa nói khi tôi kể cho nàng nghe về cuộc đời của tôi. Nàng cũng nói tôi là người tốt.

— Theo em đoán, chuyện này của anh sẽ không đến đâu.

— Không. Tôi có ngủ với nàng đâu ?

— Còn chồng bà ta thì sao ? À. Hình như là góa bụa. Đúng rồi, em đọc báo thấy. Có phải bà ta có một đứa con rồi không ?

— Một đứa con gái khoảng sáu bảy tuổi gì đó.

— Có lẽ có tiền ?

— Cũng không nghèo. Phải có tiền mới sống ở khu Lake Forest được phải không ?

— Phải. Em cũng không biết bây giờ ở đó còn vạy không. Không phải những người giàu sẽ giàu mãi. Em vừa cho một tên bạn mượn 2.000 đô la, mà vài năm trước đây hắn chỉ xài trong vòng một tháng. Hắn vừa từ phương xa trở về. Em không bao giờ gặp lại hắn để đòi số tiền đó, vì hắn đã cho em quá nhiều tiền. Hắn thường hay dẫn em đến Saragota, Palm Beach vào những đêm khai mạc kịch ở đó. Là một người lịch sự, hắn biết tất cả những khu ăn chơi nổi tiếng, và không bao giờ nghĩ đến việc sẽ cưới em dù hắn còn độc thân... Nhưng bây giờ em nhận thấy hắn không còn giàu bằng những người giao thiệp với hắn... Hắn có một tòa nhà cao chót vót và một phần của tòa nhà đó hắn đã cung phụng cho em... Vì vậy em cho hắn mượn 2.000 đô la và hắn đã nghẹn ngào qua máy điện thoại... Hắn nói sẽ trả góp 500 đô la một năm cho tới khi nào hắn tìm được việc làm, nhưng em biết sẽ không bao giờ có ngày đó... Về tiền bạc anh cũng xài cần thận lắm, đúng không ?

— Đúng, nhưng phải trả hết 150 đô la tiền nhà, may mặc một ít, nhưng không giống như George Raft hay Menjou. Tôi không mướn người làm. Không rượu chè, cờ bạc... Chỉ có một xe hơi mua lại của một văn sĩ ở Warness... vợ văn sĩ này không thèm đi xe đó. Bà ta nói lái nó như lái một chiếc hủ lô nằm đường.

— Mà nó giống thật... Bà ta nói đúng.

— Nếu cần đi đâu bằng xe hơi đẹp ráp tại Ý, tôi sẽ mướn một cái, và thường thường hàng trả tiền mướn xe cho tôi...

— Và anh không có gia đình.

— Tôi có gia đình, nhưng già định tôi không có tôi.

— Em hiểu. Em chưa thấy người nào ở đây không có số lương gia đình như anh. Gia đình anh phải làm

một cái cho anh chó ? Anh đã lãnh được gì ? Ba anh bị tù hay làm sao ?

— Ba tôi tự tử, chết rồi. Chỉ còn lại má và một người chị gái đã lấy chồng và một ông bác.. vài người anh em bà con, một vài người rất giàu.

— Nói cách khác, anh là một đứa con hư hỏng. Hãy nghĩ kỹ đi... Em cũng là một đứa con hư hỏng, nhưng em còn được phép trở về nhà. Giây phút mà em ký giao kèo, họ đều đồ xô đên đây : mẹ em, cha em, hai người anh và vợ của họ, chị em và ông nội em, những bây giờ ông chết rồi.

— Họ trông cậy vào cuốn sổ lương hả ?

— Chớ sao ? Em bảo họ là em sẽ mướn cho họ một căn nhà ở Van Nuys, nhưng nếu họ muôn có cơm ăn thì phải đi làm việc. Không phải em nuôi báo cô mãi đâu. Dần dần họ chán sống trong căn nhà tranh ở Van Nuys, và dần ông trong nhà phải đi làm việc. Em chỉ có thể giúp họ những vấn đề chánh thôi. Em trợ cấp cho ba má em, còn anh trai phải đi làm và chị gái thì mở một phòng sửa sắc đẹp ở Pasadena, và bây giờ chị ấy phải nuôi chồng... Hầu như em không gặp lại một người nào nữa. Thỉnh thoảng bạn bè của họ muôn tới thăm hằng ; nếu em không bận đi quay phim, em sẽ lo cho họ. Em cho mỗi người 100 đô la vào dịp Giáng sinh. Ba em giữ một cuốn sổ cái và mỗi kỳ Giáng Sinh là gởi sổ đó lên cho em. Em gởi tiền về cho họ.

Năm nay má em sẽ làm bánh cưới và bánh sinh nhật cho vùng kề cận. Bà ta sẽ đòi giá cao hơn một chút bởi vì những chiếc bánh đó được chính tay thân mẫu của mình tinh mẫn bậc Dcris làm ra. Gia đình em sống cũng tạm đủ. Cả nhà đều sống bằng tiền của em kiếm ra, trong khi hồi em bỏ Spring Hill, P.A — lúc 16 tuổi — họ không thèm báo cảnh sát để đi tìm em.

— Cô bỏ trốn đi với ai ?

— Anh sẽ không tin em nếu em nói ra,

— Tôi tin! Ai vậy?

— Một nhạc sĩ chơi kèn Trumpet ở ban nhạc Sousa. Anh ta người ở Spring Hill và anh ta về quê nghỉ hè lần đầu tiên. Em có một đôi giày cao gót, một đôi vớ bằng chỉ màu và một bộ váy đầm... Anh ta đưa em đi chơi ở một khu rừng nhỏ, và em học được đúng ngay những gì mà lúc đó em đang muốn tìm hiểu... Em theo anh ta đến Chicago và anh ta bỏ em ở đó... Anh ta không phụ em, nhưng em không thể nào đi theo ban nhạc được.

— Gia đình có biết là cô trốn theo hắn không?

— Em không trốn theo trai. Không, em không gặp rắc rối gì vì anh ta cả. Tên anh ấy là Karl Botzhoffer — một cái tên nghe lằng mang quá, phải không?... Nhưng anh ta phải đi kiêm việc làm. Em thường thấy hình của anh ta trong cột đăng cần việc làm, nhưng chắc bây giờ anh ấy đã chết rồi. Có lần em hỏi thăm tin tức anh ấy ở một cái hội kia khi có đông đủ các nhạc sĩ ở đó, và tất cả mọi người đều cho rằng anh ấy đã chết. Những nhạc sĩ thổi kèn đều biết anh ta — Karl Botzhoffer — anh ấy đã dẫn dắt em bước những bước đầu tiên vô nghề này.

— Tôi lại cứ tưởng là Griffith đã khám phá ra tài năng của cô.

— Đó là tin nhảm. Chính anh Karl Botzhoffer mới là người khám phá ra lúc em ở trong khu rừng nhỏ ở Spring Hill, P.A. Một kỷ niệm êm đềm. Mickey Neilan giao cho em công việc làm, và ông nâng đỡ em lên bằng cách cho em đóng một vai rất thường. Harry Zimmermann là người đầu tiên đã cho em ký giao kèo... Em nghe đâu Harry đang gặp chuyện rắc rối lắm... Một vài văn sĩ miền Đông đang kiện ông ấy về tội đạo văn, đòi bồi thường 60 triệu đô la. 60 triệu hay 600 triệu gì đó em cũng không rõ. Có lẽ Harry không nên đọc nhiều sách quá như vậy. Nếu ông ta đọc một cuốn của văn sĩ Theodor Dreiser hay Sherwood Anderson hay một trong những cuốn đó thì chỉ một hay hai tuần sau là ông ta có một ý tưởng tuyệt diệu để hoàn thành một

cuốn phim. Rồi ông kể lại cho Martha Kensington và Joe MacDuffie nghe, hai người này sau đó mới viết ra một bản thảo xoay quanh những ý tưởng của Harry, và rồi họ sẽ có một cuốn phim mới mang danh là sản phẩm của Harry Zimmermann, sau khi ông ta đã mua lại của hai người này ... Không ai khui chuyện đó lên nhưng một ngày gần đây sẽ có một văn sĩ kiện vụ này ra tòa chớ không chịu nhận năm mươi ngàn đô là gì đó cho xong đi. Và rồi Harry sẽ thật sự gặp rắc rối vì không có hãng phim nào lại muốn người ngoài can thiệp vô nội bộ của họ.

— Làm sao cô biết những chuyện này ?

— Em thích tiền và những chuyện mà anh Ken thường hay kể cho em nghe về vẫn đề tài chánh trong hãng. Nếu anh ngoáy lỗ tai cho kỹ và mở mắt cho to, anh cũng có thể nghe được nhiều chuyện trong những dịp ăn tiệc ở nhà Charley, ở nhà em và ở những nơi khác. Anh biết không. Joe Ziffrin đã thay thế Charley.

— Tôi tưởng hắn ta bị loại khỏi rồi chớ ?

— Thiên hạ đều tưởng như vậy, vì họ nghĩ rằng bà Mildred sẽ mua được hết những phần hùn. Nhưng ở đây, cái rắc rối là bà Mildred lại không có phần hùn nào. Hãng U.S FILM INCORPORATED có quyền mua lại những phần hùn của Charley nếu Charley chết đi. Và họ đã xử dụng cái quyền đó. Vì vậy, Ziffrin đã âm thầm trốn về Nữu Ước và Luân đôn, kể lè sự tình với những cô đồng có nhiều vôn nhắt, và trong vòng một hay hai tuần lễ nữa anh sẽ thấy bằng công bồ. Anh Charley đáng thương sẽ bị lột sô.

— Làm sao cô biết được những chuyện này ?

— Nhờ anh Cherokee, như anh vẫn kêu tên anh ta. Khi anh ấy đang đứng nói chuyện với bạn bè ở Luân đôn hôm qua thì tự nhiên họ nói đến chuyện này. Rồi anh ta vô tình kể cho em nghe, nên em đã gọi giây nói cho người môi lái của em sáng nay rồi. Em hy vọng sẽ kiêm được chút đỉnh tiền lời.

— Nếu tôi mua một vài cổ phần thì có sao không ?

— Em khuyên anh đừng nên mua. Anh chưa bao giờ buôn bán trên thị trường chứng khoán, phải không ?

— Từ trước đến giờ, chưa bao giờ.

— Vậy thì không nên bắt đầu. Em có mua vài cổ phần ở hãng U.S FILMS INC. Bởi vì em có người đỡ đầu, và họ sẽ cho em biết trước khi nào cần rút tiền ra. Và dĩ nhiên em sẽ không nói cho anh biết. Buôn bán không phải chỉ biết có mua vô không thôi mà còn phải biết khi nào cần bán ra. Hubert, anh đừng dính dáng vào chuyện này. Em không muốn thấy anh thất bại.

— Được rồi.

— Và anh cũng đừng đồn âm lên chuyện của Ziffrin. Có rất ít người biết Ziffrin đã trốn đi Luân đôn.

— Cô là cô vẫn ba phải.

— Em biết. Anh muốn em khuyên anh hãy cưới người đàn bà đó, và anh muốn làm giàu thật nhanh trên thị trường... và nếu anh muốn nữa em... sẽ trả tiền ăn bữa nay cho anh. Em không muốn anh phải bỏ ra những 4 đô la.

— Sắp 8 giờ rồi. Bây giờ chúng ta đi đâu đây ?

— Anh có muốn về nhà tán gẫu không ? Mấy giờ anh phải đi quay cảnh cho phim ?

— Sáng mai. Lúc 6 giờ 30.

— Nghĩa là anh dậy lúc 6 giờ ?

— 5 giờ 30. Tôi đưa cô về nhà.

Cả hai ký tên sau vài tấm ảnh, rồi chàng lái xe đưa nàng về nhà. Chàng đưa nàng lên tới cửa, nàng chìa tay ra :

— Cám ơn anh. Em rất sung sướng.

— Nói thật, tôi cũng vậy.

— Chúng mình có thể là bạn. Như vậy tiện cho cả hai.

— Nhưng nếu em cho anh vô nhà, anh sẽ vô ngay. Và nếu em nói anh ở ngoài thì anh sẽ ở lại.

— Em chỉ mong như vậy, nhưng em sẽ không nói gì hết. Bây giờ cũng như những lần khác, cứ đối xử với nhau như bạn. Anh sẽ còn đưa em đi chơi vào dịp khác nữa.

— Chắc chắn rồi.

Trong một giây phút nào đó, cơ hội chợt lóe lên, nhưng vội tắt ngầm. Nàng tránh ánh mắt của chàng : « Chúc anh ngủ ngon ! » và quay lưng đi vô.

— Ngủ ngon nhé, Doris.

Cánh cửa dây kín khép chặt, và chàng trở ra xe.

*

Suốt trong hai ba tuần lễ kề tiếp, thỉnh thoảng vào một ngày, buổi trưa, chiều tối nào đó... những minh tinh và tài tử, nhân viên ánh sáng và âm thanh của hãng, những người không phải quay cảnh và những người làm hãng phim khác, một số đông những người sống về nghề sản xuất phim, bạn bè của các Giám Đốc, những người bối bàn ở Brown Derbies... những người chuyên buôn bán xe hơi, những cô gái ăn sương hạng sang, và những ký giả phụ trách phần chuyên phiếm trên báo, những chiêm tinh gia ở Vine Street, bà Mildred, một người bán báo cùt chân, vị mục sư Tin Lành sống trong một xóm đạo nghèo nàn ở Los Angeles, Barney Morse, nhạc sĩ chơi phong cầm trong những bữa tiệc, Philip W. Carstairs, người điều khiển một ngôi trường đang hoạt động ở Bắc Cahuenga, Martin Ruskin trong một văn phòng của tòa nhà Bond ở Nữu Uớc... tất cả những người kè trên bắt đầu nhận thấy dấu hiệu báo trước một phép lạ sắp xuất hiện trên màn thu hình cho phim « Destroyers on Wings », không ai muôn nói nhiều... Còn quá sớm nên họ không muôn nói, những âm thanh thì thào thật sự là những tiếng thì thầm của hàng trăm người chập lại... chưa phải là những tiếng nói riêng biệt hay những đè tài thao luận giữa người này với người khác... Thỉnh thoảng trong lớp sóng thì thào đó, vang lên một câu : họ nói là hãy canh chờing để xem màn trình diễn của Hubert trò tài trong cuốn phim của Ken Downey này...

Những người ta muôn bắt tay vào công việc ngay. Những diễn viên của hãng phim khác cũng như những cô vũ viên, những người hóa trang, những người có ký giao kèo, những quản lý của các hãng khác...

Ông Ken Downey nói : « Tôi không biết phải sắp xếp sao đây... nhưng chúng ta cứ đuổi những thằng tồi ra khỏi nơi đây... và trong đó có cả anh, Edmund. »

Edmund Grrenhill đã đạo diễn được vài cuốn phim trước khi thành cô vân cho hãng phim. Edmund nói :

— Tôi không muốn can thiệp vô chuyện của anh, không muốn chút nào cả. Nếu anh muốn thì anh cứ việc ký đi...

— Điều đó tôi không hề muốn, nếu...

— Như vậy có nghĩa là anh đang yêu cầu tôi ngăn cản đừng để lão Murray Bax phao tin đồn rằng Hubert thất bại. Việc đó tôi không làm đâu...

— Tôi không yêu cầu anh làm việc đó... chỉ cần anh cản đám phóng viên lại đừng cho họ lọt vô, và hãy bảo lão Murray là đừng phỏng vấn gì hết cho đến khi nào chúng tôi châm dứt phần quay cảnh...

— Điều đó quá dễ... Cá nhân tôi luôn ghét những thằng tồi, nhưng nếu anh sắp tổng cộ nó ra khỏi...

— Không phải một mình tôi đâu Edmund. Tôi ghét tất cả nghệ sĩ nói chung, không phải chỉ một mình thằng Hubert.

— Đó cũng là điều tôi nghĩ đến.

— Và Hubert đâu phải là một tài tử thật sự. Nhưng chúng tôi đã một lần nữa hợp tác với nó — một sự hợp tác không chút hy vọng thành công — bằng cách cho một kịch sĩ đóng hắn vai chính trong phim. Hubert dù súc nhận thấy rằng tôi chỉ có thể làm như vậy thôi, sau đó thì tùy hắn muốn làm trò gì thì làm... Một thằng tồi... nghệ sĩ thì phải cởi mở ra chớ... Hắn không thể bí mật và thù thề như vậy... Khán giả ở Peoria sẽ nhận thấy ngay rằng hắn chỉ đóng lây lệ cho xong phần của hắn thôi. Nếu Hubert cứ tiếp tục như vậy thì hắn không thể phản ánh đúng được vai trò của nhân vật trong phim.. và hắn sẽ khớp sợ trước ống kính quay hình... Nhưng Hubert cũng không rụt rè gì lắm. Hắn cứ khăng khăng đòi giữ các trò tồi đó, mà con

người của hắn bầm sinh đã rồi... Nhưng hắn cứ làm như moi biết là mình tối...

— Tôi có thể cảnh cáo hắn về chuyện này từ lâu rồi.

— Cũng không có lợi gì. Hắn phải tự khám phá ra điều đó một mình. Chẳng hạn như hôm qua, lúc mà Norman Travis đâm hắn một đâm vào miệng và hắn không đâm trả lại. Tôi nói với hắn : Bây giờ, Hubert, chúng tôi sắp dùng đèn anh và giam anh lại trong 10 giây, 10 giây là một khoảng thời gian dài, và anh phải lẩy tay che miệng. Tôi không muốn anh bỏ tay khỏi miệng để nhìn thấy máu... Chúng tôi sẽ còn làm nữa, nhưng trong 10 giây chúng tôi phải chỉ cho anh thấy rằng anh là một thằng hèn hạ và không thể tự vệ... Tất cả những hoa tiêu phi hành kia đều chứng kiến cảnh anh bị đâm, và họ đến để xem anh phản ứng ra sao... Nhưng hắn cắt ngang lời tôi «Tôi biết, tôi biết rồi anh Ken. Hãy để tôi làm.» Vì thấy hắn nói là hắn đã sẵn sàng, chúng tôi bắt đầu đếm... Hắn đứng dậy, bùm lẩy miệng và tôi túm lẩy hắn trong vòng 10 giây và tôi sấp ra tay... một tay nắm lấy... và thật là tuyệt... Hoàn toàn thành công.

Hắn đã lãnh đủ những gì tôi muốn hắn phải lãnh, nhục nhã và đau đớn. Dĩ nhiên, chúng tôi già về đâm hắn nhưng anh sẽ không biết đó là những cú đâm già nếu anh xem phim. Anh sẽ tưởng rằng Norman đâm hắn thật sự, không những vì tác động của cái đâm, mà còn vì những dấu vết ở trên mặt nạn nhân... Tôi thắc mắc không biết Hubert có thể làm được những gì khác ? Tôi nghi lầm, nhưng hắn sẽ không phải làm gì. Họ sẽ nhớ màn trình diễn hôm nay.

— Tôi đoán có lẽ anh nói đúng. Norman đến đó để gặp tôi.

— Tôi biết anh ta sẽ đến. Anh ta cũng cố gắng để nói chuyện với tôi nhưng tôi sẽ không để cho có cơ hội để nói. À, h ta muốn Hubert phải đóng vai thằng hèn và bây giờ đã được toại ý. Người gây ra rắc rối là cô đào Ăng lê tên

Stanford. Còn anh Norman, tất cả những gì mà anh ta chú ý tới là tiền và tiền thật nhiều, nhưng Stanford đã lột mặt nạ của Norman về vụ Hubert này. Cô ấy là một nữ diễn viên và cô ấy đã phải se lòng lại khi thấy Hubert phải làm bộ đong thê. Cô ta biết, Hubert sắp thành công với cuốn phim này, và tôi nghĩ là anh nên nói chuyện với cô ta, cho cô ấy biết là cô ấy tối lăm... Tôi sẽ mang cô ta khi cuốn phim này hoàn tất, nhưng hôm nay tốt hơn hết anh nên nói chuyện với cô ấy.

— Nói gì bây giờ?

— Chỉ việc nói với cô ta là liệu mà giữ lấy hồn. Cô nên chầm dứt việc đi nói nhảm nhí về phim ảnh của Ken đi.

— Anh nghe tôi...

— Anh cứ làm vậy là có hiệu quả...

— Có thê. Nhưng tôi không thê nói điều đó với cô ta. Tôi thực tình không thê.

— Tôi biết. Nhưng anh có thê nói bắn tin cho cô ta là tiền bạc ở Hollywood rất hấp dẫn, và cô ta đã dại dột đi lạc đường rồi... Cuốn phim Hoa kỳ đầu tiên này có thê là cuốn phim cuối cùng của cô ấy.

— Những điều này, tôi có thê nói được.

Ngay bữa chiếu thử đầu tiên của cuốn phim, không có gì cho thấy là cuốn phim «Destroyers on Wings» là một thành công lớn. Nào là những trận không chiến giữa Đức và Anh. Tình thần anh dũng và những trò chơi vui nhộn của những phi công trẻ tuổi hào hoa, chuyện tình giữa cặp Norman Travis và Patricia Stanford. (Chàng trong vai một lực sĩ người Gia Nã Đại ở Oxford và nàng là con gái một gia đình quý tộc người Anh) đều làm say mê khán giả ở Glendale và Long Beach., nhưng màn diễn xuất «hy sinh chịu nhục» của Hubert Ward trong vai một kẻ yêu, hèn hạ đã làm sững sót cả hẵng phim. Khán giả phê bình rất ít về màn diễn xuất này, và nếu có thì chỉ bàn đến những màn trình diễn của những diễn viên chánh.. «Hubert đáng ghét nhưng đó là một màn hấp dẫn... Hubert là một diễn viên xuất sắc... Hubert diễn quá xuất thần... Hubert diễn trội quá

khiên những diễn viên khác bị chìm hẳn... » Những tấm bảng phê bình của những rạp tại Glendale và Long Beach được dán rải rác ở ngoài hành lang rạp hát... Một tỷ số khán giả đồng đảo khác thường đã viết những tấm bảng phát biểu ý kiến của họ.

— Điều mà tôi luôn nghĩ về Hubert... » Harry Zimmermann nhận xét « là đã quá may mắn cho hãng phim khi xếp anh ta đóng một vai quá hợp với khả năng. »

Edmund Greenhill kêu điện thoại cho Hubert ngay sau khi có cuộc tiền phỏng vấn ở Glendale và Long Beach :

Nếu ngày mai không bận... thôi ngày kia đi, anh đến dùng cơm với tôi tại văn phòng:

— Tốt. Ngày mai hả ?

— Ừ. Xuất xác.. Xuất xác lầm. Hubert.

— Alo. Edmund này !

— Gi ?

— Bây giờ tôi có quyền đậu xe vào lô đất dành riêng rồi chớ ?

— Dĩ nhiên rồi. Tôi sẽ ra lệnh...

— Không. Chỉ cần thu hồi lệnh cũ lại thôi. Cái lệnh ông không cho tôi đậu xe ở bãi đậu đó.

— Anh sẽ có một bãi đậu xe dành riêng cho anh, có bảng tên đàng hoàng. Anh chỉ cần nói một tiếng anh thích đậu ở bãi nào là ngày mai anh sẽ được như ý. Đừng nghĩ ngợi gì cả, Hubert.

— Cho tôi đậu xe cạnh chỗ người đánh giày được không ?

— Thật có lý. Tôi chỉ sợ anh muôn cái khoảng đất của Norman Travis thôi, vì chỗ đó tôi có ký giao kèo với ông ta rồi.

— Ô. Không đâu. Tôi chưa phải là một « tài tử » mà. Mới chỉ là một người chuyên môn về ngành này thôi.

Bữa cơm trưa mờ đậu bằng món trứng cá và rượu sâm banh, Edmund tỏ vẻ không bằng lòng vì Hubert không thích món này.

Hubert nói : « Nhưng anh cứ việc ăn tự nhiên. »

— Được rồi, mới chỉ là món đầu tiên. Tôi hy vọng anh sẽ thích món thịt sườn non.

— Món đó là nhất rồi.

— Tôi đã bảo chúng mang lên.

— Và anh muốn tôi làm gì, Edmund ? Tại sao anh lại kêu tôi lại đây ?

— Được rồi: Anh không thể mộc mặc quá. Tại sao ?

Tôi thấy không cần thiết để nói vòng vo. Này, Hubert, Nữ Uớc đang mòi mọc tài tử Hubert. Trong giao kèo là như vậy. Anh phải đến Nữ Uớc, nhưng hãy quên chuyện đó đi... Bây giờ thì anh cũng đã ở trong nghề khá lâu rồi, nên anh có thể đoán trước hằng phim sẽ điều đình lại những giây tờ hiện tại... Chúng tôi muốn sao anh vui vẻ và hài lòng...

— Tôi biết và tờ giao kèo của tôi sẽ hết hạn vào tháng giêng. Edmund, chúng ta đang đứng trước một chọn lựa tối hậu. Đó là lý do tại sao anh đã không ngần ngại cho tôi đóng một vai như là một kẻ khôn cùng trong phim « Destroyers on Wings »

— Kết quả gặt hái được tốt hay xấu ? Kết quả là anh đã nổi tiếng. Lô đât này chứng tỏ sự nghiệp đang lên của anh.

— Sự thành công đó chỉ là ngẫu nhiên đối với vai trò tôi nhất mà anh giao cho tôi. Hết cái này đến cái kia, tôi không bao giờ được đóng cặp với phái nữ nếu có một minh tinh ở trong phim, và nếu được đóng với phái nữ thì không bao giờ được đóng với những người như Doris hay Ruth.

— Hãy lạc quan lên. Đừng bi quan quá. Hằng phim này là gia đình và nền móng của anh. Anh không phải là một người vô giá trị, đặc biệt là lúc này. Anh làm vua xứ này. Xứ này là nơi anh đã đóng biết bao nhiêu phim. Phim tốt có, xấu có... Nếu tôi là anh, tôi sẽ nghĩ như vậy...

— May mắn thay anh không phải là tôi, nhưng tôi không muốn ký giao kèo bằng miệng. Tôi đã trả công cho

một người 10% là vì vậy, và người ấy đã lãnh lương của tôi từ lâu... Còn về vụ Nữ Uớc thì sao ?

— Sẵn sàng. Họ sắp sửa tới viếng anh. Phòng vẫn và quảng cáo. Trong giao kèo ghi rõ anh phải đến đó nếu chúng tôi yêu cầu anh... nhưng chúng tôi sẽ không làm như vậy đâu. Chúng tôi sẽ không bắt buộc anh và sẽ không dựa y vào giao kèo... Ngược lại, chúng tôi còn đài thọ hết những chi phí và anh sẽ có tất cả...

Tôi muốn nói nếu anh nhận lời, chúng tôi sẽ không cử Norman hay Stanford đi. Tùy ý anh chọn. Ông Murray Bax nói rằng đây là chuyến đi đầu tiên của anh kể từ ngày anh mới vô nghề này. Hãy cho tôi biết chúng tôi có thể làm gì. Cô Stanford và anh. Tôi biết sẽ khá ấm cúng ở đó. Nếu anh muốn đem cô ta đi theo, chúng tôi sẵn sàng đài thọ cả chi phí của cô ấy.

— Cám ơn. Cám ơn anh nhiều lắm.

— Không, đó chỉ là một ý kiến. Bao nhiêu người đang đợi anh ở Nữ Uớc, đặc biệt về vấn đề quảng cáo, chúng tôi sẽ lo cho anh trước khi anh đến nơi.

— Còn ở Chicago thì sao ?

— Chicago à ? Cũng được. Tôi không nghĩ đến đề nghị đó. Chúng tôi không dám nghĩ đến việc sẽ đến Chicago, nhưng nếu anh bằng lòng đi Nữ Uớc thì...

— Được rồi. Một tuần ở Nữ Uớc và một tuần ở Chicago.

— Chúng tôi sẽ bắt đầu ngay lập tức. Tuần lễ bắt đầu ngày 20 sẽ đi Nữ Uớc, và tuần lễ sau đi Chicago.

— Đi Chicago trước.

— Anh thích sao cũng được. Còn những vùng như Cleveland, Detroit hay St Louis thì sao ? Anh biết không, chúng tôi có thể ghi vô chương trình ở các rạp tại những nơi đó, cho anh trình diễn một mình, và anh có thể..

— Không. Một tuần ở Chicago và một tuần ở Nữ Uớc. Không trình diễn ở rạp hát khác...

Khi đến Chicago phóng viên nhà báo đã giữ chân

chàng lại mỉm cười với một tiếng đồng hồ ở nhà ga xe lửa, và những người quảng cáo cho hãng phim nói rằng không có một minh tinh nào, ngay cả cô đào Joan Crawford, lại được phỏng vấn nhiều như vậy. Họ bắt chàng ngồi đủ kiểu chụp hình cho đến lúc họ không còn nghĩ ra được kiểu nào khác..

Sau khi về phòng tắm rửa, số báo mới nhất được đưa lên và tên tuổi của chàng được in trên trang nhất kèm theo những kiểu hình và tiêu sử cuộc đời. Hãng phim đã cho quảng cáo viên tên Frank Terry làm người «hầu cận» giúp chàng giải quyết những vấn đề vặt vãnh.

Terry nói : « Điện thoại reo suốt cả ngày hôm nay, nhưng tôi cứ phải từ chối là anh không có ở nhà. »

— Có một người mà tôi không muốn ông trả lời như vậy. Nếu có cô nào tên Stephens gọi lại thì kêu tôi. Tôi muốn nói chuyện với cô ta.

— Trời ơi. Có một cô tên đó đã gọi lại. Cô ta bảo muốn nói chuyện riêng... nhưng ai gọi cũng nói vậy.

— Cô ta có cho biết rõ điện thoại của cô ấy không ?

— Không. Không để lại gì cả.

— Ông có thể đi lấy cho tôi cái xe không ?

— Được. Nhưng anh có cách nào để thoát ra khỏi khách sạn không. Hiện thời tất cả đang ở ngoài hành lang học sinh trung học, các bà đứng tuổi và những người lão hoặc..

— Trước khi cuộn phim bắt đầu được không ?

— Chúng ta có nhiều việc ở Chicago này. Nếu anh cho tôi một ít thì giờ, anh sẽ là người nổi tiếng nhất sau Paul Ash...

— Hãy đi lấy cho tôi một chiếc xe. Buick hay Chevy cũng được.

Terry xoay xở được một chiếc xe.

« Đây là chuyện riêng của anh và tôi đoán anh không muốn tôi đi theo, nhưng cần nói cho rõ những điều chúng ta phải làm... Chúng ta đi ngay đến thang máy. Đừng mặc áo

khoác hay đội nón gì hết. Những người hâm mộ sẽ đi theo anh... Chúng ta đợi thang máy lên, bước vô và ân nút đi lên hai tầng cao hơn, bước ra.. và rồi chờ thang máy để đi xuống. Chúng ta sẽ đi thẳng xuống tầng cuối cùng... Họ biết tôi còn ở đây và anh có thể đợi ở một chỗ nào đó để tôi mang cho anh một cái áo và nón... Xe đậu ở cạnh cổng vào, nhở nhé.

— Không cần mang áo và nón cho tôi...

Hubert Ward trốn được những người ái mộ chàng và đúng như kế hoạch của Terry đặt ra, chàng lên xe mà không ai nhận ra, chỉ vì chàng làm bộ lấy khăn tay để che mũi... và sau đó chàng lái xe thẳng đến Lake Forest.

Nàng có ở nhà. Một cô tớ gái chạy ra mở cửa và kêu lên

— Trời ơi. Phải ông là tài tử Hubert Ward không ?

— Vâng. Tôi muốn gặp bà Stephens.

Nina trong bộ quần áo lụa xanh lơ, đã từ phòng bên bước ra với một bó giấy tờ trong tay, miệng ngậm một cây viết mờ nắp... Thoạt trông hãy chàng nàng chau may, không thể tin được rằng người đang đứng trước mặt là Hubert :

Chàng nói : «Em !

Nàng cười : «Anh !... phải anh không ? »

Chàng bước tới vòng tay ôm nàng, dù trước đó họ chưa bao giờ hôn nhau.

— Hãy để em bỏ những đồ này xuống đã.

Nàng để những bút mực, giấy tờ xuống bàn và rồi hai tay ôm chặt lấy chàng, ngừa cổ chờ đợi một nụ hôn... Nàng vẫn gọn ghẽ trong tay chàng và dẫn chàng vô căn phòng lúc này nàng vừa bước ra.

— Anh có biết là em đã kêu điện thoại cho anh không ?

— Biết. Và lý do duy nhất anh đến Chicago là để gặp em, em hiểu không ?

— Không. Em không biết.

— Đó. Như vậy đó.

— Em vừa tính lại vài tâm ngân phiêu trong quỹ bảo trộ của con em đó.

— Tính ra có đúng không ?

— Em chưa biết. Em chưa tính xong. Anh ở lại Chicago bao lâu ?

— Ở lại cho đến khi nào thuyết phục được em rời bỏ nơi này thì thôi.

— Trời ơi.

Nàng ngồi trên ghê hành.

— Em ngừng viết thơ cho anh ?

— Vâng... Nàng phùi những bụi bám vào áo. «Vâng, em không viết nữa...»

— Nhưng ngay lúc nãy khi gặp anh...

— Em hiểu... em hiểu...

— Đó là lý do tại anh đến Chicago.

— Ồ ! Em không biết. Em thật không biết...

— Không. Em biết mà Nina.

— Em nhận là em nghĩ việc đó rất nhiều... nhưng rỉ em đọc báo và thấy chuyện của anh với nữ minh tinh Angle nào đó... và điều đó làm em tinh mộng.

— Anh không mua được báo ở Chicago. Họ có đăng gì về em trên báo không ? Em và vài công ty thịt hộp, vài người hùn vốn...

— Em có gặp vài người, nếu đó là những gì anh muốn nói...

— Em dạo này trông trắng ra.

— Em biết. Tuần tới em đi Florida và da em sẽ xám lại như xưa.

— Những ai sẽ đi Florida ?

— Thực sự chỉ có một mình em thôi, nhưng ra đó em có vài người bạn. Họ có thuyền buồm và chúng em sẽ đi du ngoạn trên biển.

— Chàng nào đó ?

—Ồ. Một luật sư.

— Rồi. đương nhiên anh không còn được một khoảng thời gian nào, phải không ?

Nàng vội chợt nghĩ ra «Em... em chỉ nói vậy cho vui thôi...»

— ...nhưng em biết nhiều hơn thế.

— Hubert. Hai thế giới khác nhau, những thế giới tương đồng thì rất nhiều... nhiều đèn nỗi người ta lại muôn sống ở những thế giới khác nhau... Hôm nay em vừa ăn trưa ở dưới phố và cũng vừa thấy hình của anh trên báo.

— Hình đầy trên báo. Anh tin rằng không một tờ báo nào lại không đăng hình anh, vì anh muốn cho em phải biết có sự hiện diện của anh tại thành phố này:

— Chỉ cần đọc một tờ báo... Nhưng khi em kêu giây nói cho anh, em rất mừng vì anh đã không ra trả lời...

— Nếu anh ra trả lời thì lúc đó em sẽ nói những gì?

—Ồ. Sẽ chúc mừng anh vừa đến Chicago... Hồi thăm sức khỏe. Hồi xem anh có thường gặp chị em không và..v.v

— Đến nhà như vậy hay hơn.

— Thật không? Đúng, như vầy thành thật hơn. Nhưng không phải thành thật luôn luôn là phương cách hữu hiệu nhất... Đó không phải là phương cách duy nhất... Anh sẽ ở lại đây vài ngày và em sẽ rời khỏi đây tuần tới. Nếu anh kêu điện thoại cho em, không chắc là đã gặp được em.

— Nina. Em có yêu anh không?

— Em chưa hề nghe anh nói anh yêu em mà?

— Chưa nói nhưng... anh yêu em.

— Em cũng yêu anh... Ít nhất em cũng cho đó là tình yêu. Những triệu chứng thông thường... Lúc nào em cũng nghĩ đến anh, ngay cả những lúc em không muốn nghĩ đến nữa.

— Em hãy bỏ qua những chuyện xâu xa của anh nhé?

— Không bỏ qua đâu... nhưng em chấp nhận.. Em không thích có những chuyện xâu xa trong đời em, nhưng những cái xâu xa đó lại cứ đeo đuôi những bạn bè của em và những người em thích... Em đoán nếu anh không bằng lòng đi nữa; anh cũng không tránh khỏi chuyện mang tiếng đó... và tại sao anh lại muôn tránh?... Nếu đàn bà, con gái

bày mưu, lập kế... đàn bà có thể thu phục được đàn ông dễ dàng... Nhưng liệu có kéo dài được mãi không ? và liệu sự thu phục đó có đáng gì không ?... Đó không phải là vấn đề của em...

— Em có dính líu gì với gã luật sư ở dưới phố không ?

— Không. Nhưng ông ta hứa sẽ đưa em đi du ngoạn ở vùng biển, và em biết em đang làm gì khi em nhận lời đi chơi với ông ta.

— Em không cho đó là tồi sao ?

— Ông ta bảo em lấy ông ta đi, và không có lý do nào để em từ chối cả.

— Em đâu có yêu hắn ?

— Không yêu... nhưng rồi sẽ yêu...

— Anh đến đây đúng lúc quá...

— Em không chắc chắn rằng anh đến đúng lúc... Nếu muôn, anh có thể nghĩ em là một người lạnh lùng, nhưng đó không thành vấn đề, phải không ?... Em biết ông luật sư thường em đã dính dáng với anh rồi, nhiều người ở đây thường làm như vậy. Nhưng đối với những người đó, thật sự em không thèm chấp... Em có thể có một bạn trai nếu em muôn... hay nhiều bạn trai... Họ cần cô gắng... Em không ghen ghét... và em sẽ... Em hiểu những hạnh phúc có thể tìm được nơi một người đàn ông... và nói về thế xác, em là một người rất khỏe mạnh... nhưng em không muôn chỉ có thể xác mà không có tinh thần, linh hồn... hay chỉ có tình bằng hữu mà không có thể xác... Em muôn giữ mãi tinh túy phụ này... Em nghĩ chính ba em đã làm cho tinh này nảy sinh trong em... Ba em hoàn toàn giống đàn bà, nhưng chính vì lý do đó mà em tin vào những điều ông kể cho em nghe về sự «hòa hợp»... Do đó, trọn đời, em chỉ ngủ với một người đàn ông duy nhất... Một vài người bạn thân của em không tin như vậy, nhưng họ có quyền nghĩ theo ý họ...

— Em lấy chồng quá sớm.

— Vâng, lúc 18 tuổi... Nhưng em chắc chắn em có thể

«cầm cự» được lâu hơn... Em hoàn toàn chung thủy với chồng em, dù sau khi anh ấy đã mất...

— Em có dám liều để cho cả tỉnh Chicago này đồn lên rằng em dính líu với anh không ?

— Có nghĩa là em dám gặp lại anh nữa không chớ gì ? Dám. Em có hai cái hẹn đi ăn cơm tối tuần này... có thể là ba cái...

— Hẹn với ông luật sư đó phải không ?

— Một trong ba cái là hẹn với ông ta, và có thể đó là cái hẹn thứ ba... Ông ta cần hoàn tất những công việc vào giờ phút chót...

— Em đi ăn với anh những tối còn lại được không ?

— Nếu anh muốn...

— Anh đến đây chỉ vì chuyện đó...

— Vâng. Em rất vui khi được đi với anh.

— Em biết anh sắp làm gì rồi chớ ?

— Có lẽ em biết, nhưng em phải để phòng những tân công bất ngờ.

— Em không sợ dư luận sao ? Họ đồn nhảm lắm.

— Em thích công khai hơn là dấu diếm. Tiện đây em muốn biết anh đã liên quan ra sao với một người đàn ông tên là Phil Sturtevant ? Ông ta viết cho tờ báo «Time». Ông ta tự nhiên báo cho em biết là hãy để phòng anh.

— Hắn là người mà anh đã gạt lây mắt một tháng tiền nha... Em có nhớ những chuyện anh đã kể không ?

— Anh phải làm chuyện gì tệ hơn thế nữa, ông ta mới ghét anh như vậy ?

— Đúng rồi. Anh đã sỉ nhục hắn trước mặt hai người đàn bà.

—Ồ. Vậy thì em hiểu rồi. Em không biết phải nói gì với ông ta.

— Nina. Em có «bệnh vực» anh không ?

— Anh có thể dùng tiếng đó. Hắn ta quá dè dặt. Hắn chỉ nói anh là thằng tồi nhất thế giới, là người có thành tích khùng khiếp hối còn đi học.. Nhưng hắn không nói rõ,

và em có cãi là không thể nói một người tồi nhát thể giải mà lại không đưa ra bằng chứng... Hắn nói nếu em đang mê anh thì đưa ra bằng chứng cũng vô ích.

— ... Mà em có mê anh không, Nina ?

— Thật sự thì hắn nói em bị anh thôi miên...

— ... Mà em có bị thôi miên không, Nina ?

— Có lẽ hắn ta cũng nói là em mê anh nữa... Đúng rồi, Hắn có nói.

— Mà em có mê anh hay bị anh thôi miên không ?

— Ông... hắn nghĩ em như thế.

— Và đó là những gì em trả lời, phải không ?

— Anh muốn nhiều quá. Em đã nói em yêu anh rồi mà. Không, em không bị thôi miên hay mê muội... Em có nhiều trực giác lắm...

— Mà không có trực giác khi yêu anh.

— Có chứ. Tình yêu xảy đến, và khi trực giác hoạt động thì một người tê nhị sẽ nhìn thấy... Thật sự nếu không nhận thấy là người đó điên... Trực giác gây cho mình nhiều rắc rối, tự lừa dối chính mình.

— Em có bao giờ tự dối lòng không ?

— Hy vọng là không. Em luôn luôn cố gắng không.

Nàng đã ưng thuận lấy chàng... Theo như chương trình chàng phải đến Nữu Uớc vào thứ hai kề đó, nhưng chiều thứ sáu họ đã lái xe đưa nhau về phố Peru, Indiana, nơi đó chủ nàng có một nông trại khá rộng.

Nàng nói : «Em của ba em. Chú Bert. Chú góa vợ. Chú nuôi ngựa quý và đem đi đua ở những phiên chợ. Chú ghét chị Josephine nhưng lại thích em.»

— Tại sao chúng ta lại đến trại của chú ?

— Bởi vì chú là người duy nhất trong họ còn sống mà hiểu được việc làm này của em.

— Tại sao vậy ?

— Khi anh gặp chú, anh sẽ hiểu.

Chiếc công bằng cây sơn trắng bắt ngang lối ra vào nông trại Mississinewa Springs. Đường xe chạy giữa hai

hang cây phong, một nửa được trải đá xanh, còn một nửa là đường đất đỏ... Một tấm bảng đề : « Xe hơi hãy chạy trên phần có trãi đá » « Lái chậm chậm. Đừng bóp kèn ».

Nina : « Ở đây, giống ngựa là vua... » Vài con ngựa cái đang đứng với đàn con, ngẩng lên nhìn khi xe Hubert chạy ngang. Đến căn nhà chánh và sân tập ngựa có vòng rào sơn trắng bao quanh, vài con ngựa già đã bị thiến đang đứng bất động... Trên bậc thềm, một người đàn ông đang đứng đợi. Nina gọi : « Chú Bert!!! »

Chú Bert Parsons đã gần 60 tuổi. Những đường gân ở mũi và má đã nỗi hằn lên dưới làn da, nên trông chú như đang mặc một áo choàng có nón trùm đầu màu xanh nhạt. Đầu đội cái nón rộng vành bẻ quặp xuống, chú mặc một loại da dê chăn gió đắt tiền, mang đôi giày cao đến đầu gối và đôi bao tay lái xe kiều xưa, đôi kiêng treo lủng lẳng ở cổ và miệng ngậm một điếu xì gà đang cháy dở. Khi xe dừng lại, chú vất điếu thuốc vào một chậu kiêng bằng sứ và bước xuống bức thềm.

— Cháu đó hả Nina. » Giọng nhẹ nhàng vì chú nói giọng mũi của những người da đỏ.

— Chào chú ! » Nina hôn chú. « Đây cũng là một người tên Bert nữa. Hubert đó chú. »

— À, Trông khác hơn là cháu kê cho chú nghe trong điện thoại. Này Hubert. Cứ để xe đó đi, sẽ có người đem vô ga ra cho. » Chú bắt tay Hubert..t « Vô trong này đã. »

Ở mọi nơi, phòng khách và những phòng khác, đều thấy hình ảnh của những con ngựa thắng yên cương, sẵn sàng, cùng với những cỗ xe độc mã, một chiếc dù được dương rộng ra, và đây đó những giải thưởng bằng bạc và những giải ru băng kết lại thành những đóa hoa hồng, những cái «cúp» bạc treo trên cửa, lối ra vào. Những bức hình chụp ở những buổi chợ phiên, và tại phòng khách, cái ống nhò bằng đồng cao được kê trên một vòng cao su rộng... Căn nhà giống như một khách sạn ở nhà quê. Tâm thảm trải dài ở giữa phòng làm không khí thêm lạnh lẽo, nhưng

chú Bert dẫn khách xuống nhà sau và đến một căn phòng nhỏ nhất. Ở đây đầy dẫy những giải thưởng và những vật kỷ niệm về ngựa, treo không còn một chỗ trống trên tường hay trên bệ lò sưởi... Căn phòng này được trải thảm, một lò sưởi đang rực cháy, một chai Whiskey và những chiếc ly đặt trên ghế đầu, con chó săn già đã mù không đứng dậy được khi khách đến... những cái ghê da nhẵn bóng, khẩu súng Puedey và hộp đạn đè trên mặt bàn, tấm thảm vây bắn vì những vết rượu đ燵, dầu lau súng, tàn thuốc lá... Chú Bert nói :

« Chỉ một phòng phía dưới này là âm ngay lúc này, còn những phòng kia phải nửa tiếng nữa mới âm lên được. Chú có nhiều khách nhưng ít ai ngủ lại đêm. Chỉ những người ở xa đến mới ngủ lại, nhưng hầu hết bạn bè chú ở gần đây cả, và họ về nhà sau khi đã uống hết rượu... Những người nuôi ngựa đều là những người hoặc kiêng rượu, hoặc nghiện rượu nặng. Cháu thì sao ? Đây là rượu Whiskey mà chú đã trữ đủ để uống hết đời chú, nên đừng ngại gì cả. »

Và chú đưa cho hai người những ly rót đầy rượu...

« Chúc mừng hạnh phúc... cho cô dâu, và chú rể... Vợ chồng hòa thuận... Nào cạn ly... Nina nếu cần gì cháu cứ việc tự nhiên... »

— Cháu thấy thoải mái lắm.

— Còn Hubert...

— Cháu chưa cần. Dạ, cảm ơn...

— Tốt.

Chú Bert cởi nón ra và hai người cũng cởi áo cùng nón.

— Ngồi đi cháu, Nina. Chú đã xếp đặt cả rồi. Chú có một người bạn sẽ từ Peru đến mang theo đủ những giấy tờ cho hai cháu ký vào, và đừng lo lắng gì cả.. Chú đã dặn trước là đừng tiết lộ cho bất cứ nhà báo nào... Mục sư Zeebach nói ông sẽ trở lại đây lúc 6 giờ và ông ta cũng như chú vậy — góa vợ — vì vậy sẽ không còn vợ để tiết lộ, nên đừng sợ chuyện này bị lộ ra.. Nói thật ra thì không có gì phải sợ. Chú biết tất cả những người ở quanh đây... Chú không làm phiền họ lắm nên khi chú cần

gi là có ngay... Chú nghĩ cháu cần có một người giúp việc vặt vãnh nên chú đã nhờ bà Broadhill.. Cháu còn nhớ bà ấy không ? Bà ta nấu cơm cho những người ở đây và có thể tin cậy được.

— Cháu nhớ.

— Bà ta mừng đèn rơi nước mắt khi chú nhờ chuyện này. Tôi nay, khi hai cháu ở đây, chú đã nhờ bà ta sửa soạn đồ đạc sẵn sàng ở căn lều phía sau, và làm cho không khí ăn lều sống động lên. Chú có người này người nọ đến đây suốt ngày, nên ở trong căn lều đằng sau nhà đó, hai cháu được tự do hơn. Đó là một căn nhà nhỏ chú đã cất lên khi người quản gia còn ở đây, trước khi chú phải trông coi nông trại này một mình... Nó tuy nhỏ nhưng đã được trang trí xinh xắn .. Nhiều người nổi tiếng đã ở đó qua đêm, chú muôn nói chủ của những con ngựa nổi tiếng.

Nina nói : « Chỗ đó thích hợp cho chúng cháu... »

— Chú luôn luôn bảo Nina là nó có thể đèn ở đó bất cứ lúc nào nó muốn, nhưng đây là lần đầu tiên nó nhận lời.

— Những cháu và chú thường ở đó khi cháu còn nhỏ...

— Chú đâu có nói là cháu chưa bao giờ ở đó.

Người ông chú này nồng nực mùi rượu, xì gà và mùi chuồng ngựa. Ông có một cách đối xử kỳ lạ... và Hubert bắt đầu nhận thấy tại sao Nina đã chọn ông ta, cũng như đã chọn nơi này cho cuộc «chạy trốn» của họ... Ông bàn đèn những chuyện phải làm trong đêm đầu tiên, đèn những ham muôn được tự do của hai người, nhưng lại không gây bối rối cho cả hai và cho chính ông ta. Ông ta không ám chỉ, như kè chuyện về con ngựa cái với một trong những con ngựa giống của ông ta, nhưng phớt tinh ở bờ ngoài; bên trong đó là một sự triu mến, cảm thông thật sự với Nina... và một sự ngờ vực Hubert... như thế Nina là một con ngựa cái đáng quý và Hubert là con ngựa được từ một nông trại xa xôi và không tiếng tăm gì cả Hubert Ward biết một điều, đây là nơi mà Nina đem chàng đến để làm

vật thí nghiệm. Bert Parsons là một ông già rất khắt khe về luân lý...

— Họ sẽ đến ngay tức khắc... Mục sư Zeebach vừa lái xe đi khỏi với một người ở hãng cấp bằng lái xe... A, bà Broadhill đã đến đây rồi.

Bà Broadhill khẽ gật đầu, với một vẻ kính trọng, chào chú Bert và đi thẳng đến chỗ Nina. ôm hôn nàng.

— Bé Nina. Tôi rất hài lòng gặp lại cưng. Tôi rất vui được biết cậu. Cậu đã lấy một người con gái đáng mến, một người con gái tốt. Tôi phải nói là một người đàn bà mới đúng,

— Tôi hiểu.

— Đã xong gì chưa ? » Bà ta hỏi, cô làm ra vẻ khôi hài.

— Mục sư chưa tới hả ông Bert ?

— Sắp tới rồi. Tôi có thể mời bà một ly được không ?

— Ông có thể mời, dù biết rằng tôi sẽ không uống. Trong lễ cưới nên dùng rượu vang.

— Cháu bắt chú Bert hứa không được bày về gì cả. Đừng chăng đèn kết hoa. Chúng cháu muốn tổ chức một lễ cưới theo những nghi thức của luật pháp, phải không Hubert ?

Hubert : « Anh muốn bắt cứ cái gì em muôn. »

Nina : « Hồi lấy anh Wayne, đám cưới thật linh đình. và em không muôn làm đám cưới như vậy một lần nữa. »

Bà Broadhill : « Tôi đồng ý với cô là giản tiện đi, còn buổi cơm tôi thì sao ? Tôi có sửa soạn sẵn bếp ở trong lều nhưng... »

— Cháu sẽ nấu lấy cơm tôi. Chúng cháu muôn ăn giản dị chừng nào hay chừng ấy... và thật yên lặng.

— Ông Bert có thể bảo đảm việc đó — không một ai làm trái ý của ông ta được, và ý của cô lại luôn luôn là ý của ông.

— Ngồi xuống đây đi bà Broadhill... Bà sắp sửa mừng quá hóa run rồi... » Chú Bert nói tiếp : « đây chỉ là hai kè

tuân theo luật lệ. Cứ nghĩ là như vậy đi.»

Bà Broadhill ngồi xuống : « Ông muôn nghĩ như vậy cũng được, nhưng việc này không phải như vậy... Việc này à cháu Nina tái giá, dù rằng làm lễ ở trong một thánh đường lớn ở Chicago hay ở Văn phòng đăng sau nhà nhưng tuy ông... muôn nghĩ sao cũng được.»

Những giây phút yên lặng kéo dài khiến không khí trở nên nặng nề. Nhưng, chuông ngoài công reo, chú Bert ta mở cửa và trở vô nhà với hai người đàn ông khoác áo khoàng, một trong hai người là vị mục sư. Hóa ra mục sư là ông trẻ tuổi, còn ông lục sự tại Tòa tên là Seaver. Ông ta là người lúng túng nhất trong phòng, lại còn bị chú Bert và chú rể dọa nạt.

Hắn nói : « Tôi làm giấy tờ cho người mang tên Hubert Ward, thè theo lời yêu cầu của ông Bert.»

— Đó là tên của tôi.

— Được rồi. Để tránh có sự giả mạo, hay người hãy ký vô đây. Bà giữ bồn này. Đây là bồn ông mục sư giữ... Tôi xong phận sự. Thưa ông Bert, ông có muôn tôi đợi ở ngoài không ?

— Đợi ở ngoài phòng khách.

Nina : « Ồ. Ông có thể ở lại đây nếu ông muốn.»

— Tôi rất muốn ở lại đây. Seaver nói.»

Kê đèn mục sư Zeebach cử hành phép cưới, không đầy năm phút làm lễ và đọc lời cầu nguyện. Mục sư bảo chú Bert : « Ông có thể hôn cô dâu.» Và ông cười, bắt tay Hubert Ward và nhét vội vô túi quần cái phong bì mà chú rể vừa dí vào tay ông. Chú rể hôn cô dâu, ông chú và bà Broadhill cũng vậy. Cô dâu bắt tay mục sư Zeebach và ông Seaver.

Chú Bert nói : « Cám ơn các ông» để đuổi khéo họ về...

Bà Broadhill : « Tất cả đều xong xuôi nhanh chóng ngoài sức tưởng tượng. Gháu thấy làm nhanh như vậy được không Nina ?

— Dĩ nhiên là được.

Bert nói : « Đến Tổng Thông Hoa Kỳ tuyên thệ cũng

không mau hơn."

Bà Broadhill : Mọi việc đều trôi chảy, và đó có thể coi như là dấu hiệu cho hạnh phúc của hai cháu... Hubert, tôi nghĩ tôi không còn cần thiết ở trong này nữa."

Chú Bert : « Không. Thắp đèn ở trong lều chưa nhỉ ? »

— Sẵn sàng cả rồi.

— Vậy thì bà có thể về.

— Nina, nếu cần gì đèn tôi trong thời gian ở đây, cô cứ việc kêu nhé. Hy vọng sẽ gặp lại cô trước khi cô về Chicago.

— Ô. Bà cứ đèn chơi... có lẽ chiều mai bà ghé qua đây nhá.

— Nếu cô kêu điện thoại tôi sẽ qua ngay.

Chú Bert dặn dò cặp vợ chồng mới cưới : « Hành lý của hai cháu được mang hết vô lều rồi, nhưng chưa giỡ ra... Chú nghĩ hai cháu thích đi bộ xuống đó.

— Cám ơn chú đã lo tất cả mọi chuyện.

— Chú muôn làm lớn hơn nữa, nhưng cháu chỉ muôn thế này thôi. Hubert, đây là một người con gái đảm đang. Không ai hơn cháu tôi đâu.

— Cháu cũng chưa thấy ai hơn Nina cả.

— Được rồi. Chú cũng tin vậy. Nào khoác áo lên, ngoài trời đang đồ tuyêt. Ngày mai gặp nhé ?

Chú Bert hôn đứa cháu gái ở cửa trước, và đóng cửa lại khi Nina và Hubert nắm tay nhau bước trên con đường dẫn về căn lều... xinh mộng.

Ở nhà bếp, họ mở tủ lạnh ra.

— Chúng ta có nhiều thứ để chọn. Bà Broadhill chắc hy vọng mình ở đây ít nhất một tuần... Mình ơi, mình muôn dùng thịt Bít tết không ? Hay thịt sườn ? Thôi gà nhé...? Mình muôn ăn gì ?

— Ăn món gì dễ nuốt, và không mất nhiều thì giờ để nấu nướng.

— Vậy thì bít tết. Mình muôn nhanh cỡ nào ?

— Anh muôn giờ hành lý ra và đi tắm, được không ?

— Trong khi anh làm những việc đó, em sẽ dọn xong bữa cơm và em cũng sẽ đi tắm sau khi ăn xong.

Chàng vỗng tay ôm sau lưng nàng. Nina ngược lên nhìn chồng, mỉm cười và nói : « Khoan đã anh. »

— Em không hồi hộp sao ?

— Em không đến nỗi hồi hộp như anh.

— Em nói đúng quá.

— Anh có nghe Bà Broadhill nói gì lúc này không ? Cậu lầy một người đàn bà tốt lắm... anh có đề ý thay bà ta vội chừa chữ con gái thành ra chữ đàn bà không ?

— ... Nhưng mà anh chưa bao giờ cưới ai trước đây...

— Nhưng em nghĩ là hai đứa mình không ai còn trong trắng gì. Chúng ta hãy ăn cơm và tắm rửa đã... sau đó mới nhường thời giờ lại cho luật của tạo hóa...

— Cũng được...

— Anh sẽ hiểu... không phải em đang trêu tức anh đâu...

— Trêu tức chớ còn gì nữa ?

— Có lẽ vậy. Nhưng em đâu muôn thè... Đi tắm đi, mặc bộ bi ja ma và khoác áo ngủ vào, em hứa chỉ cởi những thứ đó ra sau khi ăn xong... Em công nhận là em có hồi hộp... Em muôn có một ý tưởng thuần nhất là ở cạnh anh... Chúng mình ít có thời giờ ở bên nhau...

— Đúng.

— Em yêu chiếc nhẫn này. Làm sao anh có thể mua nó mà không bị bàn tán ?

— Bởi vì anh là một thằng nói đời đại tài... Anh bảo với Frank Terry là...

— Người coi sóc cho anh ấy à ?

— Đợi nghe xong đã. Anh bảo Terry là mà anh chưa bao giờ có được một chiếc nhẫn cưới đẹp, và anh muôn tặng bà một nhẫn cưới khi về đến Nữ Uớc... « Và ông có biết sao không Terry, nếu tôi vô một tiệm ở Nữ Uớc mua một chiếc nhẫn cưới, mọi người sẽ đoán bậy... Ông ta đồng ý. Rồi anh chỉ cho ông ta loại nhẫn anh muốn mua, đưa

tiễn cho ông ta và... chiếc nhẫn đó em đang đeo:

— Em nóng lòng về má anh. Chúng mình có nên gọi điện thoại cho má không?

— Chúng mình đã nói chuyện đó trên đường từ Chicago về đây rồi.

— Em biết, nhưng đến bây giờ anh cũng không chịu đổi ý sao? Theo ý của em thì khác. Anh mua chiếc nhẫn theo lối đó... điều đó rất tốt khi nhớ đến đăng sinh thành... Điều đó chứng tỏ bản tính anh là thâm trầm và tử tế...

— Anh hy vọng mười năm sau em cũng vẫn còn nghĩ về anh như bây giờ.

— Mười năm nữa cũng như bây giờ. Gia đình anh không có một cơ hội nào để nhìn sâu vô bên trong con người anh. Họ chỉ thấy anh là một đứa con hư và luôn luôn gây phiền toái cho họ, và chó cả chính anh.

— Đừng nghĩ đến chuyện đó, Nina.

— Em không nghĩ đến, nhưng cả anh cũng vậy. Chúng mình yêu nhau, nên chấp nhận tất cả những xâu xé, những nết xâu của anh và đạo Thanh giáo của em. Có thể em không tốt như anh nghĩ và anh cũng không hiềm ác như anh tưởng... nhưng cái xâu của anh hòa với điều tốt của em, và những cái xâu của em lẫn lộn với những điểm tốt của anh... Chúng mình đừng cô thay đổi điều đó, ít nhất là đừng quá sớm. Sau khi ở với nhau một thời gian, những cái quá xâu và những điều quá tốt sẽ trộn lẫn nhau...

— Nina, em đang nghĩ gì vậy?

— Những cái đó sẽ pha trộn với nhau để thành hình những đứa con của chúng ta... Đi tắm đi anh... anh sẽ hiểu em đang nghĩ gì...

Hai người ăn cơm ở nhà bếp, một căn phòng tươi sáng.

— Em không có thức ăn tráng miệng cho anh dùng, nên anh hút thuốc và uống cà phê đi vậy. Em đi rửa chén.

— Anh sẽ giúp em rửa.

— Không, anh cứ việc ở nhà trên. Anh không phải làm những chuyện đó. Anh không quen với việc rửa chén,

nhưng em rửa rất lẹ... Đúng nói chuyện với em trong khi rửa... Kể cho em nghe tiếp về chuyện của Ken Downey, Giám đốc của anh, đi. Bất cứ lúc nào anh kể về ông ấy, em thấy có một cái gì là lạ ở trong giọng nói của anh, mà lúc thường không có...

Hubert Ward kể chuyện về Ken và Nina rửa chén. Nàng ngồi nghe chàng kể hết chuyện và nói :

— Anh thấy không, khi anh kể về Ken, anh phải kể cho em nghe những chuyện xâu xa hơn những chuyện anh kể về anh. Anh có bao giờ thấy điều đó không ?

— Không. Nhưng không ai coi Ken như là thiên thần cả. Có vài người còn đòi giết hắn. Có kẻ đã bị tàn phế suốt đời vì một trong những cuốn phim của hắn, và anh không biết hắn bị người ta thua kiện bao nhiêu lần rồi, nhưng hắn là một thiên tài.

— Một thiên tài của phim ảnh. Anh dùng chữ đó quá tổng quát. Khi nói đến thiên tài, em nghĩ đến Leonardo de Vinci, hay Shakespeare, hay Beethoven hay Brahms... những thiên tài đã đứng vững với thời gian... không một phim nào có thể đứng vững như vậy được...

— Anh không đồng ý với em về điểm này.

— Em biết. Nàng đặt tay lên tay chàng... Anh không muốn tranh luận và em cũng không muốn. Em đi tắm đây. Em tắm không lâu đâu. Ngồi ở phòng khách và đọc báo « Standard Bred » số mới nhất, hay đọc bài cứ cuốn gì mà anh có thể lục thấy, nghe Radio cũng được...

Chàng ngồi đợi ở phòng khách, lắng nghe tiếng nước chảy vô bồn tắm và tiếng tháo nước đi, nhưng chàng không nghe tiếng chân nàng đi lên. Nina không mang dép và mặc một chiếc áo ngủ... Nàng đứng trước mặt chàng trước khi chàng ngẩng đầu lên... Chiếc áo ngủ phủ kín phần ngực và khoảng chân... Chàng dơ tay ra, nàng quì xuống, chờ đợi những tiếng nói đầu tiên của chàng, nhưng Hubert không nói gì cả.

Nàng hỏi : « Mình không có gì để nói sao ? »

— Ước gì anh có thể nói được.

Nàng tuột chiếc áo ngủ ra khỏi bờ vai và hỏi :

— Vẫn không có gì nói sao ?

Chàng lắc đầu. Böyle giờ nàng đứng lên và bước ra khỏi chiếc áo ngủ, hai tay ôm quanh lấy người...

Chàng nói : « Không có lời nào đủ để diễn tả... »

Nàng bỗng lòng, mỉm cười : « Không lời nào hay hơn những lời mà anh đã nói với những cô gái khác. »

— Không nói gì là anh đã nói rất nhiều và rất đúng; phải không em ?

— Không hẳn... nhưng cũng được... » Nàng chia một cánh tay ra... (Bây giờ anh...)

— Bây giờ anh cái gì ?

— Cởi bỏ những đồ đó ra... « Nào để em làm cho... » Nàng cởi nút chiếc áo khoác, và kéo xuống... « và làm ơn cởi bỏ giày vớ ra... Đừng làm bộ nữa... » Họ đứng lặng một hồi lâu và rồi hai người quyện lấy nhau.

— Vậy chứ. Em muôn vậy và anh cũng vậy. Em không biết em có thể nói gì... anh không nói gì cả..

— Nhưng em có thể nói, phải không ?

— Phải, nhưng anh thì sao ?

— Anh có cách...

— Hãy nói cho em nghe cách của anh, nhưng đừng nói ở đây.

Nàng nắm tay chàng và họ đi vô phòng ngủ, nàng nằm vật xuống giường... những sợ hãi ghê gớm đều tan biến. Nàng nói : « Bây giờ... »

— Ngay bây giờ thật sao em ?

Nàng nằm yên. Hai tay giúp chàng... Ngắm nhìn khuôn mặt của chàng, nàng chờ đợi và cười mỉm, nhưng ngay lúc đó nàng như muôn lạc mắt cá trí óc.

— Ồ. Minh ơi...

— Gi...

Nàng hất tung mái tóc ra sau và nằm áp má trên gối. Hai mắt như nhắm nghiền... Nàng hỏi :

— Anh cảm thấy sao bà anh...

— Ô. Tuyệt diệu. Còn em...

— Ô... ước gì anh biết được em đang như thế nào...

— Anh biết...

— Anh biết hả... Em có làm cho anh hạnh phúc không. Em muôn vậy... Đàn ông tuyệt diệu... khi làm công việc này cho đàn bà.

— Cả hai đều tuyệt... khi ở trong cuộc,

— Vâng. Em có làm cho anh ngạc nhiên gì không?

— Có.

— Có à? Ngạc nhiên gì anh?

— Tất cả mọi chuyện em làm đều khiến anh ngạc nhiên.

— Anh biết tại sao em lại quá cứng rắn lúc nãy không?

— Lúc ở ngoài phòng khách hả?.. Biết.. Anh nghĩ anh biết tại sao... tại em mặc cờ...

— Cũng không đúng.. Em muôn ngắm anh nên em đê anh ngắm em trước... Ô, em không biết, có lẽ không đúng... Có lẽ em chỉ muôn anh ngắm em. Anh đã gặp em nhiều nhưng em chỉ mặc áo kín... Anh biết đó, anh có thể nhìn thẳng vô mắt em, phải không?

— Có lẽ.

— Nhưng mãi đến tối nay anh mới được ngắm em toàn vẹn. Em luôn luôn hãnh diện là không hay ghen, nhưng em đã ghen với bà Mildred lúc em mới gặp anh lần đầu. Thật sự, em hoàn toàn thành thật với chính em hôm đó, em ngắm anh ở hồ bơi và những ý nghĩ thoáng qua trong đầu óc em lúc đó... em sẽ không kể cho anh nghe đâu...

— Tại sao vậy. Tại sao không kể?

— Em sẽ kể khi nào tiện. Anh thấy gì không?

— Không.

— Em cũng không... Giả vờ như chúng ta đều không.

— Được rồi.

— Thật là ngu nếu không có gì tôi nay. Em không nghĩ là sẽ không có gì. Nhưng bây giờ chúng mình chánh thức là vợ chồng và không còn gì trái luân lý. Giả thử em cảm thấy thèm... và em đã được dạy thèm khát là một điều vô luân... Không. Mục sư Zeebach có thể thay đổi ý nghĩ đó rất nhanh.

— Còn tên luật sư hẹn em đi chơi, thì sao ?

— Anh biết có chuyện gì không ? Hắn cứ nghĩ là em đã đồng ý trốn đi với hắn... và bây giờ em nhận thấy nếu em có đi theo hắn em cũng không thể lấy hắn, và tất cả những nguyên tắc đạo đức của em đều bị tan vỡ. Em ngủ với hắn. Rồi không lấy hắn... Anh là người đã cứu em, Minh !!...

— Ô! Anh biết anh có ảnh hưởng đồi với em.

— Anh nói đùa nhưng lại thành sự thật...

— Còn chồng em Wayne thì sao ?

Nàng im lặng. Chàng vội nói: « Cho anh rút lại câu hỏi. »

— Câu đó phải được hỏi trong những lúc trò chuyện như thế này... Em sẽ trả lời câu hỏi đó. Em đã yêu và tôn thờ anh Wayne. Nhưng trong 7 năm sống với anh ấy, em không bao giờ có những giây phút như em vừa sống với anh tôi nay.., Em không bao giờ ngắm anh ấy ở sàn bơi, và nghĩ những điều mà em đã nghĩ về anh. Và ngẫu nhiên anh ta lại bơi giỏi hơn anh, nhưng nếu anh ấy còn đang sống và anh hiện đến với em... Em không biết... có lẽ anh sẽ phá hưng phúc đó. Nhưng anh không muốn phá hưng niêm hạnh phúc bây giờ, phải không ? Hạnh phúc đó êm đềm và không làm anh xót xa. Hạnh phúc đó vẫn êm đềm nếu anh không hiện đến, và em cần có hạnh phúc đó để nuôi con em lớn khôn.

— Anh muốn hỏi em một câu nữa, được không ?

— Được...

— Tại sao em chỉ có một đứa con gái ?

— Đêm tân hôn là lúc mà những câu hỏi được đặt ra. Em không trả lời ngay bây giờ. Em đã sửa soạn để trả

lời những câu hỏi, nhưng không phải tối nay. Em nghĩ anh nên đề lúc khác hãy hỏi.

— Em đang nghĩ lại đêm tân hôn lần trước của em ?

— Đúng. Anh ấy còn hỏi nhiều hơn anh... em đã hôn mấy người ? Không nhiều lắm. Có ai đúng chạm đèn tay chân em chưa ? Em đã nắm tay chân ai chưa ? Em có làm người nào say mê không ? Em có mê ai chưa ?... Anh ấy luôn biết tất cả mọi chuyện, và em đã kể hết cho anh ấy nghe.

— Em có tủi thân vì những câu hỏi đó không ?

— Có, nhưng không nhiều lắm. Lúc đó đầu óc em đang bận nghĩ về những phút ân ái lúc đầu tiên... Em không rành về vấn đề đó, và em đã kể cho anh ấy tất cả, vì em muốn xong đi... Thật kỳ cục, anh ấy hỏi tất cả... anh ấy là người sành sỏi... chúng em đã phải cùng nhau hỏi mọi chuyện.

— Và cuối cùng em đã biết hết tất cả.

— Không. Không biết gì về anh ấy hết. Cái đêm trước khi anh ấy đi Detroit cũng vẫn giống như tuần lễ đầu chúng em mới lấy nhau — nhưng em kính trọng anh ấy.

— Làm sao em biết được anh ấy còn giấu em nhiều chuyện ?

— Những bà vợ trẻ ngồi kể chuyện cho nhau nghe, những cô gái ở trường nói cho nhau biết, và trực giác của em... Anh chưa biết rõ anh ấy, anh ấy rất sùng đạo, đi dạy học cả ngày chủ nhật trong suốt thời gian lấy em. Anh ấy là loại người mà thiên hạ gọi là «con Chúa», nhưng anh ấy không bao giờ dám nhận.

— Anh không nói điều gì ngược lại với anh ấy, nhưng anh chắc chắn một điều là anh và anh ấy không ai ưa ai...

— Nếu không có đàn bà dính vào thì anh sẽ mèn Wayne. Mọi người đều thích anh ấy..

— Một người đàn ông thần tượng — ở Hollywood — có nghĩa là một thiên thần.

— Anh ta không phải vậy.

— Những anh đã hỏi em rồi. Tại sao em chỉ có một đứa con ?

— Chúng em có hai đứa cả thảy. Đứa thứ nhì là con trai. Gia đình đều tưởng nó đã chết khi vừa lọt lòng, nhưng thật ra không phải... Nó sống gần được một năm... Nó là một quái thai...

— Anh rất tiếc....

— Họ cũng bảo em là nó chết ngay sau khi sanh ra và họ đem nó dấu biệt luon, nhưng dần dà Wayne kể cho em nghe... Sau vụ đó, anh ấy không muôn em có con nữa...

— Còn anh, anh vẫn thắc mắc lý do chánh yêu nào đã khiến ba anh phải tự tử... Thật tình anh không biết nhiêu về ba anh, và anh cũng không biết má anh có hiểu rõ ba anh không ?

— Chắc điều đó làm anh thắc mắc nhiều ?

— Không nhiều, nhưng anh không sao quên được.

— Tốt, đừng quên. Chúng ta đều có gia đình, họ hàng, đều có một người nào đó, chẳng hạn như chú Bert. Khi em còn bé, em thường về đây chơi, họ luôn luôn không để chúng em hôn chú Bert. Rồi khi em lên 10, người ta mới cho em được hôn chú. Em không hề biết những «rắc rối» của chú ấy....

— Em muôn nói bệnh giang mai hả ?

— Cũng gần gần như vậy. Họ không nói cho em biết đó là bệnh gì. Họ chỉ cho phép em bắt tay chú ấy, và luôn luôn em chơi đùa ở căn nhà dưới này. Trong những ngày ấy, chú không bao giờ xuống đây. Chú vắng nhà suốt ngày, đi đua ngựa ở hội chợ, và chú có một căn nhà ở Indianapolis. Chú đã sống ở đó cho đến khi thím chết. Chúng em ít khi gặp thím. Thím không đẹp lắm, cũng không còn họ hàng; em có cảm tưởng như là chú Bert đã chịu hạ mình xuống để cưới một người như thím.

— Anh có cảm tưởng như là chú em cũng nghĩ rằng em đã tự hạ mình xuống để lấy anh.

— Đó là lý do tại sao chú ấy luôn luôn thích Wayne

hơn. Wayne cõi ngựa của chú và có thể kiêm tiền — Nếu Wayne còn sống thì chỗ này có lẽ thuộc về em, nhưng em không muốn làm chủ chỗ này. Em thích xuống đây chơi thôi, vì vào mùa hè ở đây trời nóng kinh khủng, còn mùa đông thì lạnh thấu xương. Thời tiết bất thường con em sẽ không có một đứa bạn nào nêu cho nó ở đây.

— Anh vừa nghĩ đến một chuyện... Em nên gọi điện thoại cho chị em ở Los Angeles. Nói với chị ấy xin cho con em vô một trường nào ở trên đó.

— Anh lo xa quá. Ngày mai, em sẽ viết cho chị ấy một lá thư thật dài... Em không muốn nói chuyện với chị ấy bằng điện thoại... Chị ấy sẽ ngắt lời em để khuyên bảo và vân vân... Em không thích ai ngắt lời em. Em tin chắc chúng ta sẽ xin được một trường tốt cho con học. Anh Barley cũng có thể lực ở trên đó.

— Hội viên của hội California mà!

— Anh còn nhớ à. Đúng rồi. Và nhiều chuyện khác nữa, anh ấy có lẽ cũng làm việc nhiều bằng chị Josephine.

— Và anh phải mua một căn nhà.

— Chúng mình không thể ở trong căn phòng anh đang thuê sao ?

Chàng cười: « Anh không nghĩ đến việc diễn lại những trò chơi hồi hai đứa chưa lấy nhau, nhưng chỉ có trời mới biết được anh cắt những gì trong ngăn kéo bàn giày... »

— Không phải những gì của bà Mildred là được. Bà ta có một thân hình cân đối, nhưng không đẹp.

— Anh chỉ thấy thân hình bà ta có một lỗ.

— Em không sợ bà ấy. Thật tình em không ngán bà ấy... Nếu anh có chán em, em nghĩ anh cũng không quay về với bà ta.

Không. Anh muốn nói anh sẽ không bao giờ chán em. Đêm nay là đêm tân hôn...

— Mình tắt đèn đi anh.

— Đề anh tắt.

Trong bóng đêm, chàng quờ quạng một lát và bắt được nàng... Họ đã đèn đúng chỗ mà cả hai người đều muôn đèn...

*

Hai vợ chồng tài tử Hubert Ward mướn Jack Golden làm quản lý và Hubert, sau đó, ký giao kèo hợp tác với hãng US Films trong vòng 3 năm. Càng ngày tên tuổi chàng càng nổi bật, báo chí đến phỏng vấn và đăng hình chàng lên trang nhất.

Lúc này, Hubert rước bà Kitty Ward mẹ chàng lên chơi một thời gian. Nina đưa mẹ chồng đi xem phòng cảnh đẹp ở miền Nam California, giới thiệu với bà những khuôn mặt điện ảnh nổi tiếng nhất lúc bấy giờ. Hai mẹ con tỏ ra rất hợp nhau và thường kể cho nhau nghe không hết chuyện. Bà Kitty Ward thấy con dâu của mình là một người quá hoàn toàn, thực ra, chỉ quá hoàn toàn để sống với con trai bà. Hubert không nên lấy một người vợ quá hoàn toàn như vậy, mà nên tiếp tục sống phóng đãng như xưa và nên cưới một người vợ có những đức tính như chàng. Bà cũng ngạc nhiên vì Nina đã thay đổi hoàn toàn tánh tình của con bà, dù lúc ấy con bà là một tài tử ăn khách nhất.

Ziffrin, trong một dịp, đã tiết lộ cho Hubert biết bây giờ bà Mildred đang là tình nhân của lão Martin Ruskin. Trong khi Ruskin vẫn đi phao tin bậy bạ làm giảm uy tín của Hubert, thì bà Mildred cũng luôn nguyên rủa chàng và đì bêu xấu chàng với vợ của Ziffrin.

Ziffrin và Hubert đồng ý sẽ cùng hợp tác và giúp đỡ lẫn nhau trong những lúc túng quẫn. Sự cộng tác của hai người đã đi đến thành công mỹ mãn, nhất là về phương diện tài chánh. Danh tiếng Hubert lên như diều gặp gió, và những nữ minh tinh tranh giành để được đóng cặp với chàng. Báo chí lại một lần nữa ca tụng Hubert và đạo diễn Ziffrin. Đồng thời, chàng cũng phải ngạc nhiên trước sự ghen tị của bạn bè và của vợ chồng Barley.

Sau một thời gian chung sống, Nina sanh một đứa con trai. Khoảng hai tháng trước ngày vợ sanh, và trong suốt khoảng thời gian thực hiện cuốn phim ở Ba lê, Hubert đã tằng tịu với cô đào Maxime Rodelle, nhưng sau đó chàng đã bị cô đào này bỏ rơi.

Hubert đóng cặp với cô đào Zella Flowers trong phim *South Sea*. Những tỉnh miền Nam đã tẩy chay cuốn phim này vì họ cho Flowers là một cô gái lai da đen. Nhưng cuốn phim đã đem lại một số tiền khá lớn, và đạo diễn Ziffrin định sẽ ký giao kèo với Flowers, nhưng ông chưa kịp đẽ nghị thì hãng phim Metro đã phỗng tay trên.

Về cộng tác với hãng Metro, cô đào Flowers trở thành tình nhân của Ruskin ngay tức khắc. Khoảng năm 1936, tên tuổi Hubert không còn xa lạ gì đối với thế giới, nhất là vùng Bắc Úc và miền Bắc Ái nhĩ Lan. Đến đâu là dân chúng bu quanh lấy chàng, chỉ mong được mó vào người hay xin được một chữ ký. Dưới mắt của những giáo sĩ truyền đạo, Hubert là một con người tội lỗi ; còn đối với những hãng xưởng chế tạo thì chàng là vị cứu tinh của họ. Chỉ cần chàng khen sản phẩm của hãng họ tốt, là chàng đã giúp hãng họ thu vô lợi tức thật nhiều. Nay giờ không ai còn nhớ đến dĩ vãng xưa kia, mà trước mắt mọi người, chàng là thần tượng.

Ít ra cũng có hai cô đã ôm hình chàng trong lúc tự tử. Một thanh niên ở Illinois đã sưu tầm hơn 9.000 tờ báo để chọn cắt ra những gì liên quan đến chàng. Một bà mẹ đã đặt tên cho đứa con của bà là Hubert Ward Makikowski. Với một danh tiếng như vậy, tất nhiên chàng có rất nhiều bỗng lộc. Ty cảnh sát và trạm quan thuế không còn là gì mặt mũi chàng. Hubert có thể sử dụng ngân phiếu ở bất cứ một nơi nào trên quả đất này. Trong sự xa hoa phung phí, chàng cảm thấy mình là một con người quan trọng.

Nhưng chính lúc này, Nina mới khám phá ra là nàng đã lấy một người chồng tầm thường, hay đúng hơn là

một thằng xỏ lá ba que. Và Nina còn chán ngấy sự có mặt của chồng ở trong nhà. Cho dù Hubert có đói lǎn lǎm lối nhưng lúc nào chàng cũng yêu và chung thủy với vợ, chính sự chung thủy đó đã khiến Hubert mến Nina.

Sau nốt bữa tiệc do hai vợ chồng tổ chức đai tất cả những bạn bè trong giới điện ảnh, Nina tỏ ra « cảm » một văn sĩ tên Michael Tremaine. Nàng mời chàng văn sĩ này lại nhà chơi thường xuyên, cũng như hằng mời nàng đi ăn rất đều đặn. Hai vợ chồng Hubert cãi vã nhau kịch liệt. Trong khi đó Tremaine lại vung tiền ra như nước, Nina càng ngày càng tỏ ra quá quắt, không kiêng nề gì chồng, không săn sóc gì đến con cái cũng như mọi việc trong nhà...

Một hôm Ruskin tìm đến häng phim để gặp Hubert và yêu cầu chàng nên cắt đứt liên lạc với cô đào Flowers vì nàng sắp làm vợ lão. Sau một hồi cãi vã, Ruskin rút súng ra đe dọa sẽ giết Hubert nếu chàng còn tìm gặp Flowers. Hubert gạt lấy được khẩu súng giấu đi và Ruskin hậm hực bỏ về. Sau đó, Hubert vội điện thoại cho Flowers kể rõ mọi việc vừa xảy ra, và đề nghị nàng không nên gặp lại chàng trong một thời gian ngắn để Ruskin nguôi giận. Nhưng chính đêm hôm đó, Ruskin đã bắn chết Flowers và tự sát.

Thảm kịch của hai kẻ yêu nhau làm dư luận bàn tán xôn xao, nhưng thời gian trôi qua, họ cũng bị chìm vào lãng quên. Trái lại, Hubert vẫn còn mãi. Sau 30 năm trong nghề điện ảnh, tên tuổi chàng đã trở thành bất tử và vương vãi như những khúc hát bình dân. Những lớp tuổi trẻ sau này dù chưa được coi chàng diễn xuất cũng biết và còn tiếp tục biết chàng là ai.

Quá khứ là một thằng đếu già, hiện tại và tương lai là một người được kính trọng, và chính sự kính trọng đã khiến chàng có một mặc cảm, và buộc lòng chàng phải từ chối sự kính trọng này dù đó là những phần thưởng khích lệ.

Năm 1961 Hubert cưới Mary Joe Kitzimiller, một góa phụ giàu có. Cuộc hôn nhân này coi như là một thành công vì hai người thỏa thuận sẽ không soi mói vào đời tư của nhau.

Chàng vẫn là Hubert Ward, và không một ai có thể biến đổi chàng thành một con người khác.

Thảm kịch của một TRÍ THỨC CẤP TIẾN
trong một XÃ HỘI THỐI NÁT

SAU BỮA TIỆC

do LÊ THANH HOÀNG DÂN xuất bản

ĐÃ PHÁT HÀNH

THÂN PHẬN CON NGƯỜI

(Thảm kịch của con người trong cuộc xung đột
giữa Quốc Gia và Cộng Sản)

KẺ ĂN MÀY PHÉP LẠ

(Thảm kịch của con người trong một thế giới
Cảnh Sát trị ngu xuẩn và phi nhân)

NHỮNG NGÀY TRANH ĐẤU

(Sự xung đột giữa một dân tộc bị trị và một
dân tộc thống trị)

BỨC TƯỜNG

(Thảm kịch của đời sống tự do, nêu quan niệm tự do
là tự do TRÙU TƯỢNG, xa lìa những khổ đau của
xã hội, thảm kịch của LOẠI NGƯỜI DƠ DÁY)

ĐỜI CON GÁI

(Câu chuyện Mỹ chiêm đóng Nhật sau cuộc chiến
Thái bình Dương)

CÁNH HOA RỰC LỬA

(Câu chuyện của một người đàn bà nhỏ bé, nhưng
bất khuất, đã vượt Âu Châu, vượt Sibérie, qua Trung
Hoa sống với dân tộc đau khổ và đói rách này)

NHÀ TÀI PHIỆT CUỐI CÙNG

(Nỗi cô đơn của một người giàu có trong một
xã hội chỉ biết có tiền)

TỦ SÁCH GIÁO DỤC

dưới sự điều khiển của
TRẦN HỮU ĐỨC

► TRIẾT LÝ GIÁO DỤC

LÊ THANH HOÀNG DÂN và
TRẦN HỮU ĐỨC dịch

► KINH NGHIỆM NHÀ GIÁO

TRẦN HỮU ĐỨC và
LÊ THANH HOÀNG DÂN dịch

► GIÁO DỤC MỚI

TRẦN HỮU ĐỨC và
LÊ THANH HOÀNG DÂN dịch

► LUẬN LÝ CHỨC NGHIỆP

NGUYỄN HÒA LẠC và
LÊ THANH HOÀNG DÂN

► LỊCH SỬ GIÁO DỤC

LÊ THANH HOÀNG DÂN và
TRẦN HỮU ĐỨC dịch

► CÁC VẤN ĐỀ GIÁO DỤC (Quyển 1 và 2)

DO MỘT NHÓM GIÁO SƯ BIÊN SOẠN

► QUẢN TRỊ và THANH TRA HỌC ĐƯỜNG

DO MỘT NHÓM GIÁO SƯ BIÊN SOẠN

Tủ Sách Tâm Lý và Sư Phạm

dưới sự điều khiển của LÊ THANH HOÀNG DÂN

TÂM LÝ NHI ĐỒNG

Maurice Percheron, Bản dịch: Lê Thành Hoàng Dân
và Trần Hữu Đức

TÂM LÝ GIÁO DỤC

Lê Thành Hoàng Dân và Trần Hữu Đức dịch

PHƯƠNG PHÁP SƯ PHẠM

Lê Thành Hoàng Dân và Nguyễn Hòa Lạc dịch

TÂM LÝ THANH THIẾU NIÊN

do Lê Thành Hoàng Dân, Trần Hữu Đức và
Nguyễn Văn Trang dịch

PHÂN TÂM HỌC

do Lê Thành Hoàng Dân dịch

TƯ TƯỞNG SƯ PHẠM

do Lê Thành Hoàng Dân dịch

TÌNH DỤC TUỔI 15-20

do Lê Thành Hoàng Dân dịch

TÂM LÝ NHI ĐỒNG

Maurice Debesse, bản dịch Lê Thành Hoàng Dân
Trần Hữu Đức và Nguyễn Văn Trang

TÁNH TÌNH VÀ GIÁO DỤC

Trần Hữu Đức và Lê Thành Hoàng Dân dịch

TRẺ KHÓ DẠY

Trần Hữu Đức và Lê Thành Hoàng Dân biên soạn

SƯ PHẠM LÝ THUYẾT

(Quyển 1 và 2), do một Nhóm Giáo sư biên soạn